

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

70 NĂM
TÁC PHẨM

Cần kiểm liêm chính

của Chủ tịch

HỒ CHÍ MINH

GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2019

BẢN CHỈ ĐẠO

GS.TS. NGUYỄN XUÂN THẮNG	Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Hội đồng Lý luận Trung ương, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Trưởng ban
PGS.TS. LÊ QUỐC LÝ	Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Ủy viên

TỔ CHỨC BẢN THẢO

PGS.TS. TRẦN MINH TRƯỜNG	Viện trưởng Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng - Trưởng ban
PGS.TS. LÊ VĂN LỢI	Vụ trưởng Vụ Quản lý khoa học - Phó Trưởng ban
PGS.TS. ĐỖ XUÂN TUẤT	Phó Viện trưởng Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng - Ủy viên
PGS.TS. NGUYỄN THỊ KIM DUNG	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Ủy viên
TS. ĐINH NGỌC QUÝ	Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Ủy viên

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Chủ tịch Hồ Chí Minh là lãnh tụ thiên tài của Nhân dân Việt Nam, hội tụ tinh hoa và khí phách dân tộc, là tấm gương mẫu mực sáng ngời về đạo đức cách mạng. Người luôn đề cao và thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, đồng thời yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên cần phải thường xuyên rèn luyện những đức tính quý báu đó. Trước khi đi xa, Người căn dặn trong *Di chúc*: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”¹.

Nghiên cứu cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh, nhất là trước tác để lại, có thể thấy rằng, Người luôn nhấn mạnh các phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính là nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng. Vì vậy, giữa lúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang diễn ra quyết liệt, giữa năm 1949, với bút danh Lê Quyết Thắng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bốn bài báo có tiêu đề: “Thế nào là Cần”, “Thế nào là Kiệm”, “Thế nào là Liêm” và “Thế nào là Chính” đăng trên báo *Cứu quốc*, nhằm giáo dục cho cán bộ, đảng viên về đạo đức cách mạng, bảo đảm cho sự nghiệp “kháng chiến, kiến quốc” thắng lợi. Bốn bài báo này đã được Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I tập hợp và xuất bản thành sách với nhan đề *Cần kiệm liêm chính*. Tác phẩm là sự

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.15, tr.622.

thể hiện sinh động tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính; là sự khẳng định vai trò gốc rễ, nền tảng của đạo đức cần, kiệm, liêm, chính trong đời sống xã hội, trong rèn luyện cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Đã 70 năm trôi qua, nhưng tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vẫn giữ nguyên tính thời sự và có giá trị lý luận - thực tiễn sâu sắc. Những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trong tác phẩm không chỉ có ý nghĩa sâu sắc trong công cuộc xây dựng đời sống mới và thi đua ái quốc lúc bấy giờ; mà còn đặc biệt có ý nghĩa đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay, luôn nhắc nhở người cán bộ cách mạng phải không ngừng học tập, rèn luyện và phấn đấu.

Nhằm giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân có thêm tư liệu nghiên cứu, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách ***70 năm tác phẩm Cần kiệm liêm chính của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn***. Cuốn sách tập hợp các bài viết của các nhà lãnh đạo, nhà nghiên cứu về Hồ Chí Minh, phân tích, làm rõ hoàn cảnh ra đời, nội dung và khẳng định những giá trị lý luận, thực tiễn của tác phẩm; việc học tập và làm theo đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính tại một số ban, ngành, cơ quan, đơn vị; những bài học và giải pháp thực hiện đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính theo tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay...

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

Tháng 10 năm 2019

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

70 NĂM TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
(Báo cáo đề dẫn)

PGS.TS. LÊ QUỐC LÝ*

Thưa các quý vị đại biểu, các nhà khoa học,

Giữa năm 1949, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đang ở giai đoạn gay go, ác liệt, có một bộ phận cán bộ, đảng viên xuất hiện tâm lý ngại khó, ngại khổ, quan liêu, xa rời quần chúng, thậm chí sa vào tệ tham ô, lãng phí,... Trong bối cảnh đó, lấy bút danh Lê Quyết Thắng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bốn bài báo có tiêu đề: *Thế nào là Cần, Thế nào là Kiệm, Thế nào là Liêm, Thế nào là Chính*¹ đăng trên báo *Cứu quốc*; nhằm quán triệt cán bộ, đảng viên về tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, tích cực tham gia phong trào *Thi đua ái quốc*, góp phần đưa sự nghiệp “kháng chiến, kiến quốc” đến thắng lợi.

* Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Bài viết *Thế nào là Cần*, đăng ngày 30/5/1949; *Thế nào là Kiệm*, đăng ngày 31/5/1949; *Thế nào là Liêm*, đăng ngày 01/6/1949; *Thế nào là Chính*, đăng ngày 02/6/1949 trên báo *Cứu quốc*. Sau đó, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp và in thành sách *Cần, kiệm, liêm, chính*.

Thư các đồng chí,

Thời gian 70 năm đã trôi qua, nhưng tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vẫn giữ nguyên tính thời sự và có giá trị lý luận - thực tiễn sâu sắc. Những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện trong tác phẩm đặc biệt có ý nghĩa đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Nhân dịp kỷ niệm 70 năm ra đời tác phẩm, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tổ chức Tọa đàm khoa học: 70 năm tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và thực tiễn. Đây là dịp để chúng ta học tập, quán triệt sâu sắc hơn nữa tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; kiên quyết chống tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn” như di nguyện của Người.

Để cuộc tọa đàm đạt được kết quả tốt, đề nghị các quý vị đại biểu, các nhà khoa học tập trung thảo luận, làm rõ những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về các chuẩn mực đạo đức: *cần, kiệm, liêm, chính*

Theo Hồ Chí Minh, *cần, kiệm, liêm, chính* là những chuẩn mực đạo đức cơ bản không thể thiếu của mỗi con người. Người viết:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Xuất phát từ vai trò, vị trí quan trọng có tính quyết định của người cán bộ, đảng viên đối với sự thành bại của cách mạng, cho nên, Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần đạo đức cách mạng: *cần, kiệm, liêm, chính*; đó vừa là các phẩm chất đạo đức nền tảng, vừa là tiêu chí hàng đầu mà mỗi cán bộ phải tu dưỡng, rèn luyện thường xuyên.

Với Hồ Chí Minh, *cần, kiệm, liêm, chính* còn là chuẩn mực, là thước đo hành vi “sống” của người chiến sĩ cách mạng. Muốn là cán bộ, đảng viên tốt phải là người tốt, phải trọng nhân cách và luôn biết giữ gìn nhân cách. Người khuyên cán bộ, đảng viên: “Muốn giữ vững nhân cách, tránh khỏi hủ hóa, thì phải luôn thực hành 4 chữ đó là: Cần, Kiệm, Liêm, Chính”².

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, *cần, kiệm, liêm, chính* còn là yếu tố quan trọng và cần thiết của xã hội mới, thước đo văn minh tiến bộ của một dân tộc: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”³.

Với Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* để làm việc, làm người, làm cán bộ, phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại⁴. Đồng thời, theo Người, *cần, kiệm, liêm, chính* là đặc điểm của một xã hội hưng thịnh và ngược với nó là biểu hiện của một xã hội suy vong.

1, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117, 128.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.9, tr.47.

4. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.208.

2. *Cần, kiệm, liêm, chính* - Nền tảng của đạo đức cách mạng, cái gốc của người cán bộ, đảng viên

Hồ Chí Minh nói: “Cán bộ là gốc của mọi công việc”... Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém”¹. Tiêu chuẩn để đánh giá cán bộ tốt phải dựa trên một yêu cầu chung đó là sự thống nhất giữa đức và tài, trong đó đức là gốc. Người khẳng định: “Cũng như sông có nguồn thì mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”².

Theo quan điểm của Hồ Chí Minh: Đạo đức là nền tảng của người cán bộ, trong đó phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* là cốt lõi. Ngay từ năm 1927, trong tác phẩm *Đường Cách mệnh*, Hồ Chí Minh đã nêu 23 tiêu chí đạo đức của người cách mạng, được đặt trong ba mối quan hệ: với mình, với người và với công việc. Đó là các phẩm chất cốt lõi của người cán bộ cách mạng, để cán bộ, đảng viên không gục ngã trước mọi thủ đoạn nham hiểm của kẻ địch, không bị sa ngã trước những cám dỗ bởi tiền tài, danh vọng và sắc đẹp. Có những phẩm chất đó, người cán bộ sẽ có thái độ và hành vi đúng trong xử thế với bản thân mình, với tổ chức, với đồng chí và quần chúng nhân dân, và mới đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Để rèn luyện, trau dồi đạo đức *cần, kiệm, liêm, chính*, theo Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, trước hết. Kiên quyết chống

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.280, 292.

bệnh tự mãn, tự tư, tự lợi, kiêu ngạo, ba hoa... “Cán bộ phải hết lòng, hết sức chăm lo đến đời sống của nhân dân, phải đi đúng đường lối quần chúng, làm đúng chính sách của Chính phủ; và phải thực hiện cần, kiệm, liêm, chính”¹.

Người luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng phải sống, làm việc thật thanh liêm, không được những nhiễu nhương nhân dân, không tham ô tài sản của Nhà nước, tập thể và của Nhân dân. Người cán bộ, đảng viên phải biết “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, thực hiện “mình vì mọi người”, kiên quyết đấu tranh với mọi nhận thức, hành vi trái với phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính*, trái với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Muốn xây dựng phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* - nền tảng để người cán bộ, đảng viên có thể lãnh đạo được Nhân dân, đảm đương được trọng trách mà lịch sử dân tộc đã giao phó, Hồ Chí Minh chỉ dạy phải: “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”. Đây là một cuộc đấu tranh cực kỳ gian khổ, đòi hỏi người cán bộ, đảng viên phải kiên quyết, kiên trì rèn luyện, có thái độ cầu thị, phải hòa mình vào phong trào quần chúng, phong trào cách mạng.

3. *Cần, kiệm, liêm, chính* - nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*

Ngay khi nước nhà vừa giành được độc lập, trong những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh đã quan tâm, đề nghị “mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.8, tr.336.

hiện *cần, kiệm, liêm, chính*"¹. Với mục đích khác xa so với việc thực hành *cần, kiệm, liêm, chính* dưới chế độ cũ, Hồ Chí Minh đã đưa vào những nội dung mới phù hợp yêu cầu mới của sự nghiệp cách mạng. Người nói: "Bọn phong kiến ngày xưa nêu ra cần, kiệm, liêm, chính nhưng không bao giờ làm mà bắt nhân dân ta phải tuân theo để phụng sự quyền lợi cho chúng. Ngày nay, ta đề ra cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ thực hiện làm gương cho nhân dân theo để lợi cho nước cho dân"².

Theo Hồ Chí Minh, trong lúc kháng chiến cứu quốc chúng ta phải đồng thời kiến quốc. Thực hành *Đời sống mới* là một điều cần kíp cho công cuộc cứu quốc và kiến quốc, và *cần, kiệm, liêm, chính* chính là nền tảng của *Đời sống mới*. Người cho rằng, thực hành *Đời sống mới*, thực hành *cần, kiệm, liêm, chính* phải là trách nhiệm và bổn phận của mọi người từ cán bộ, đảng viên, bộ đội và nhân dân. "Từ Chủ tịch Chính phủ cho đến người chạy giấy, người quét dọn trong một cơ quan nhỏ, đều là những người ăn lương của dân, làm việc cho dân, phải được dân tin cậy... Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân"³.

Theo quan điểm của Người, *cần, kiệm, liêm, chính* phải được thể hiện cụ thể trong từng lĩnh vực, công việc của cán bộ: quân đội phải siêng năng luyện tập, phải tiết kiệm đạn dược, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi; nhân dân phải ra sức tăng gia sản xuất, tiết kiệm nguyên vật liệu,...

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.7.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.220.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.122.

Mọi người đều phải liêm khiết, không tham lam, không đem của công dùng vào việc tư. Mỗi người Việt Nam yêu nước đều phải vì nước quên nhà, hăng hái ủng hộ kháng chiến, ra sức sản xuất, tiết kiệm, trừ diệt bọn bán nước hại dân, quyết làm cho Tổ quốc thống nhất, độc lập. Chính nhờ *cần, kiệm, liêm, chính* mà kể từ sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, trong xây dựng nền dân chủ cộng hòa, cho đến cuộc kháng chiến trường kỳ gian khổ, Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ ta mới đánh thắng được giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm, từng bước xây dựng đời sống mới ấm no, vui tươi, lành mạnh.

Trong khó khăn, gian khổ của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, *cần, kiệm, liêm, chính* còn là cơ sở, nền tảng của *Thi đua ái quốc*. Với những nội dung và giá trị vững bền của đạo đức cách mạng *cần, kiệm, liêm, chính*, bằng trí tuệ, tầm nhìn xa rộng, Hồ Chí Minh đã khơi dậy sức mạnh của toàn dân tộc trong phong trào *Thi đua ái quốc* trên mọi mặt trận: lao động sản xuất, học tập, công tác và chiến đấu, đem lại những kết quả thiết thực, to lớn, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp kháng chiến chống ngoại xâm và xây dựng xã hội mới.

Có thể nói, tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* đã góp phần quan trọng động viên, giáo dục và tổ chức các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là cán bộ, đảng viên phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của con người Việt Nam, khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí cách mạng, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, tạo nên nguồn lực nội sinh vô cùng to lớn, mạnh mẽ để cả dân tộc vững vàng tiến hành sự nghiệp kháng chiến kiến quốc ngày càng đi đến thành công.

4. *Cần kiệm liêm chính* - sự chỉ dẫn quan trọng đối với công cuộc đổi mới hiện nay

Trong bối cảnh và tình hình hiện nay, ý nghĩa của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vẫn còn nguyên vẹn. Những quan điểm của Hồ Chí Minh thể hiện trong tác phẩm chứa đựng những chỉ dẫn hết sức quý báu, có giá trị to lớn, sâu sắc, toàn diện cả về lý luận và thực tiễn. Đặc biệt, tác phẩm là sự thể hiện sinh động tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức cách mạng *cần, kiệm, liêm, chính*, về vai trò của *cần, kiệm, liêm, chính* trong xây dựng *Đời sống mới*, trong phong trào *Thi đua ái quốc*; là sự khẳng định vai trò gốc rễ, nền tảng của đạo đức *cần, kiệm, liêm, chính* trong đời sống xã hội, trong rèn luyện cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Sau hơn 30 năm đất nước ta thực hiện đường lối đổi mới và hội nhập quốc tế, bên cạnh những thành tựu “rất to lớn và có ý nghĩa lịch sử” đã đạt được, là những tác động tiêu cực của toàn cầu hóa và mặt trái của kinh tế thị trường đã làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Từ thực tiễn đó, chúng ta nhận thấy những chỉ dẫn của Hồ Chí Minh cách đây 70 năm trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Quán triệt tư tưởng của Người, mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là cán bộ, “những người có chức có quyền” phải nêu gương thực hành *cần, kiệm, liêm, chính*, kiên quyết chống tệ tham nhũng, quan liêu, xa dân; chấp hành nghiêm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, luôn tôn trọng lẽ phải, thực hiện công bình chính trực, sống có trách nhiệm với đất nước, với Nhân dân và với chính bản thân, vì tương lai tươi sáng

của dân tộc. Làm được như vậy là chúng ta đã thực hiện được di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*.

Thưa các đồng chí,

Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về *Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh* gắn với Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII về *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*. Trong tình hình đó, việc tổ chức Tọa đàm khoa học kỷ niệm 70 năm ra đời tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* là một việc làm thiết thực, vừa để tưởng nhớ công lao và sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vừa góp phần thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, nhằm xây dựng Đảng thật trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên đủ đức, đủ tài, đủ tầm để lãnh đạo Nhân dân thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp, “sánh vai các cường quốc năm châu”, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ dạy.

Chúc các quý vị đại biểu, các nhà khoa học sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

Xin trân trọng cảm ơn!

GIÁ TRỊ TRƯỜNG TỒN CỦA TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. LÊ QUỐC LÝ*

Thời gian đã lùi xa, nhưng ý nghĩa và giá trị của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn vẹn nguyên và sẽ trường tồn đến mai sau. Kỷ niệm 70 năm tác phẩm của Người ra đời là một dấu mốc quan trọng để thế hệ hôm nay nhìn lại sự học tập và làm theo tấm gương, đạo đức và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong thời gian qua. Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* luôn nhắc nhở người cán bộ cách mạng phải không ngừng học tập, rèn luyện và phấn đấu.

Giữa năm 1949, dưới bút danh Lê Quyết Thắng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bốn bài báo có tiêu đề: *Thế nào là Cần*, *Thế nào là Kiệm*, *Thế nào là Liêm* và *Thế nào là Chính*¹ đăng trên báo *Cứu quốc*, nhằm giáo dục cho cán bộ, đảng viên đạo đức cách mạng, bảo đảm cho sự nghiệp “kháng chiến, kiến quốc” thắng lợi. Bốn bài báo này đã được

* Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Bài viết *Thế nào là Cần* đăng ngày 30/5/1949; *Thế nào là Kiệm* đăng ngày 31/5/1949; *Thế nào là Liêm* đăng ngày 01/6/1949; *Thế nào là Chính* đăng ngày 02/6/1949.

Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I tập hợp và xuất bản thành sách với nhan đề: *Cần kiệm liêm chính*.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trang bị cho cán bộ, đảng viên một hành trang sống và hành động đúng đắn trên con đường phấn đấu theo lý tưởng của Đảng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.
Thiếu một mùa, thì không thành trời.
Thiếu một phương, thì không thành đất.
Thiếu một đức thì không thành người”¹.

Cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức mà con người cần phải có, đặc biệt là người cách mạng, nếu thiếu một đức không thể thành người và như vậy càng không thể là con người cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ con người cách mạng bên cạnh những đức tính anh dũng, kiên trung,... thì không thể thiếu một chữ *cần*. Người cán bộ, đảng viên muốn cho công việc thành công, đất nước phát triển, không thể không chịu khó, siêng năng. Chịu khó, siêng năng chính là đức tính ngàn đời của dân tộc mà người cán bộ, đảng viên cần phải rèn luyện để đức tính *cần* được phát huy với đầy đủ nội dung của nó. Bên cạnh yêu cầu người cán bộ, đảng viên phải chịu khó, siêng năng, thì Chủ tịch Hồ Chí Minh còn dạy cho cán bộ, đảng viên cần phải có lòng kiên nhẫn và tinh thần vượt khó, không chùn bước trước bất kỳ một nhiệm vụ khó khăn nào mà cách mạng giao phó. Khó khăn không chùn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117.

bước, hiểm nguy không khuất phục, bền bỉ kiên gan, tìm ra giải pháp giải quyết để giành thắng lợi cuối cùng. Người cách mạng thấm nhuần đạo đức Hồ Chí Minh chính là thuộc nằm lòng chữ *cần* trong mọi hoàn cảnh, trong mọi nơi, mọi lúc, quyết chí đi đến cùng, thực hiện bằng được mục tiêu mà cách mạng và Nhân dân giao.

Người cán bộ, đảng viên học tập chữ *cần* theo tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ dừng ở chịu khó, siêng năng, bền gan, bền chí mà còn thể hiện ở việc không ngừng tích cực học tập, nâng cao kiến thức, làm việc có tính toán, có kế hoạch, có mục tiêu và có các giải pháp cụ thể rõ ràng. Hơn nữa, học tập chữ *cần* theo tư tưởng Hồ Chí Minh, người cán bộ, đảng viên hiện nay cần không ngừng đổi mới tư duy, sáng tạo trên mọi mặt công việc của cuộc sống, luôn trăn trở làm thế nào để đất nước, tỉnh, huyện và từng đơn vị ngày một tốt hơn, mạnh hơn và giàu hơn về mọi mặt, kinh tế, chính trị, xã hội, môi trường và an ninh - quốc phòng. Chữ *cần* theo tư tưởng Hồ Chí Minh 70 năm về trước đặc biệt quan trọng đối với người cán bộ, đảng viên trong việc bảo đảm cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc đi đến thắng lợi. Chữ *cần* theo tư tưởng Hồ Chí Minh đến ngày hôm nay không những vẫn nguyên giá trị mà lại càng quan trọng hơn đối với người cán bộ, đảng viên, nó bao hàm tinh thần đổi mới, sáng tạo, bao hàm khát vọng dựng xây đất nước ngày một giàu mạnh và phát triển. Người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay, hơn bao giờ hết, cần phải có tinh thần siêng năng, chịu khó làm việc, không để xảy ra tình trạng “sáng cấp ô đi, tối cấp ô về”. Đồng thời, người cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần lời dạy của Bác trong chữ *cần*, cần thể hiện là người có trí tuệ, có học thức cao, có khả năng đảm đương những nhiệm vụ khó khăn hơn

mà Đảng và chính quyền giao phó như nhận nhiệm vụ đi luân chuyển đến những vùng khó khăn, đảm đương được những công việc phức tạp và luôn có tinh thần đổi mới, dám nghĩ, dám làm. *Cần* là đức tính quan trọng đặc biệt đối với con người trong mọi thời đại, không có cần cù, chịu khó thì khó thành công, khó có kết quả. Thành công của một con người cũng như thành công của cả xã hội là sự hội tụ của 90% sự cần cù, chịu khó, chỉ 10% là do thông minh. Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh ở chữ *cần* là mọi tổ chức, cá nhân, mọi lãnh đạo, cán bộ, đảng viên phải không ngừng chịu khó, siêng năng trong công việc, không ngừng đổi mới, sáng tạo, tìm tòi ra cách làm ăn mới hiệu quả, năng suất cao và đặc biệt không ngừng với một ý chí quyết tâm đưa đất nước Việt Nam trở nên giàu mạnh, vững bước trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.

Bên cạnh chữ *cần* là chữ *kiệm*, chữ *kiệm* trong tư tưởng Hồ Chí Minh là lời dạy của Người đối với cán bộ, đảng viên, cần phải sống tiết kiệm, không xa hoa, lãng phí. Tiết kiệm là một nội dung, một chủ đề luôn được nêu ra trong mỗi gia đình, cộng đồng và cả xã hội. Không tiết kiệm thì “của núi cũng hết”. “Miệng ăn núi lở” là thành ngữ cha ông ta dùng để chỉ việc tiêu hao của cải vật chất của con người. Giàu có đến mấy nếu không kiệm, mà sống xa hoa, lãng phí thì sự giàu có đó cũng chẳng mấy chốc sẽ không còn. Như vậy, chữ *kiệm* theo tư tưởng Hồ Chí Minh trước hết là toàn thể cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần một tư tưởng là phải luôn “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”¹. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng dạy, *kiệm* không chưa đủ mà phải đi liền với

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.122.

cần. Không chỉ *kiệm* để giữ cho của cải không mất đi một cách lãng phí, không tốn kém một cách vô ích, mà còn phải *cần* để tạo ra của cải lớn hơn, nhiều hơn. Như vậy, *kiệm* luôn luôn phải đi đôi với *cần*; *cần* và *kiệm* trở thành một cặp phẩm chất đạo đức của người cán bộ, đảng viên cần có trong mọi giai đoạn phát triển của cách mạng Việt Nam.

Trong những năm kháng chiến, kiến quốc, nhân dân, cán bộ, chiến sĩ, đảng viên ta đã không ngừng học tập và làm theo đạo đức, tư tưởng Hồ Chí Minh, không ngừng sống *cần, kiệm* và đã giành được thắng lợi, xây dựng một đất nước Việt Nam như ngày hôm nay. Tuy nhiên, bên cạnh số đông nhân dân, cán bộ, đảng viên thấm nhuần tư tưởng *cần, kiệm* của Chủ tịch Hồ Chí Minh thì vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên có chức, có quyền đã sống xa chữ *cần* lẫn chữ *kiệm*, không những không chịu khó lao động, chăm chỉ làm việc mà còn sống xa hoa, xa xỉ, lãng phí của cải của nhân dân, của đất nước. Hàng chục dự án lớn không thể đi vào hoạt động, hàng vạn, hàng nghìn tỷ đồng bị tham nhũng, thất thoát, lãng phí. Nhiều cảnh nhậu nhẹt, ăn chơi của một bộ phận cán bộ, đảng viên đang làm hoen ố hình ảnh của Đảng và Nhà nước trước Nhân dân. Chính vì lẽ đó, trong thời điểm hiện nay, cán bộ, đảng viên cần thấm nhuần sâu sắc đạo đức cách mạng *cần, kiệm* mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy và triển khai tinh thần này trong thực tiễn cuộc sống, trên tất cả mọi mặt từ của cải vật chất đến thời gian... Đặc biệt, chữ *kiệm* theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay không chỉ được hiểu là tiết kiệm một cách thông thường mà còn cần được hiểu là sử dụng, đầu tư mọi nguồn lực, của cải vật chất, trí tuệ, thời gian một cách ít nhất nhưng đạt được kết quả cuối cùng cao nhất, nhiều nhất, tốt nhất, chất lượng nhất, tức là cần phải quan

tâm đến hiệu quả, năng suất, chất lượng và thẩm mỹ. Với khát vọng dựng xây một Việt Nam hùng cường, giàu mạnh, một Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu, nhất định cán bộ, đảng viên cần phải thấm nhuần sâu sắc tinh thần đạo đức cách mạng đã được Người dạy bảo, không ngừng thực thi chữ *kiệm* một cách sáng tạo nhất.

Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* còn dạy cán bộ, đảng viên không chỉ có *cần*, *kiệm* mà cần phải *liêm*. Người dạy cán bộ, đảng viên phải trong sạch, không tham lam, và không chỉ dừng ở trong sạch, không tham lam mà còn phải thực hành *cần*, *kiệm* một cách tốt nhất. Trong *liêm* có *cần*, *kiệm* và trong *cần*, *kiệm* có *liêm*. Người chỉ rõ những kẻ tham lam thì dẫn đến bất liêm và có nhiều hình thức bất liêm như:

“Chữ **LIÊM** phải đi đôi với chữ **KIỆM**. Cũng như chữ **KIỆM** phải đi đôi với chữ **CẦN**.

Có **KIỆM** mới **LIÊM** được. *Vì xa xỉ mà sinh tham lam.*

Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là **BẤT LIÊM**.

Người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư.

Người buôn bán, mua 1 bán 10, hoặc mua gian bán lậu chợ đen chợ đỏ, tích trữ đầu cơ.

Người có tiền, cho vay cắt cổ, bóp hầu bóp họng đồng bào.

Người cày ruộng, không ra công đào mương mà lấy cấp nước ruộng của láng giềng.

Người làm nghề (bất cứ nghề gì) nhân lúc khó khăn mà bắt chẹt đồng bào.

Người cờ bạc, chỉ mong xoay của người làm của mình. Đều là tham lam, đều là **BẤT LIÊM**.

Dìm người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình là đạo vị (đạo là trộm).

Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm, là tham vật úy lạo.

Gặp giặc mà rút ra, không dám đánh là tham sinh úy tử.
Đều làm trái với chữ LIÊM.

Do BẤT LIÊM mà đi đến tội ác trộm cắp. Công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp, bất liêm tức là trộm cắp”¹.

“Bất *liêm*” thì nguy hại vô cùng cho Đảng và cách mạng. Kẻ bất liêm sẽ bán rẻ lương tâm, đục khoét của dân, làm hại Nhân dân, phản bội Đảng, phản bội Tổ quốc để có lợi cho mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn lời Khổng Tử nói “Người mà không Liêm, không bằng súc vật”². Như vậy rõ ràng cán bộ, đảng viên phải không ngừng học tập và rèn luyện để đạt được *liêm* theo lời dạy của Người. Đấu tranh với kẻ bất liêm là một quá trình không ngừng nghỉ.

70 năm đã qua đi, từ khi có lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh nhưng nhiều vụ án tham nhũng, nhiều loại hình tội phạm được phát hiện đang phản ánh một bức tranh những kẻ bất liêm không giảm mà đang tăng, trong đó có một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên đã không giữ được mình, để vật chất cám dỗ trở thành kẻ bất liêm nghiêm trọng. Học tập tư tưởng Hồ Chí Minh về chữ *liêm* đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng tu dưỡng và rèn luyện để không bị những lợi ích cám dỗ. Không có chữ *liêm* là người cán bộ, đảng viên đã tự loại mình ra khỏi hàng ngũ của những người tiên phong. Những kẻ bất liêm đang làm cho niềm tin của Nhân dân vào Đảng, vào chính quyền

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126-127, 127.

giảm sút. Học tập tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh hôm nay cũng chính là đấu tranh không khoan nhượng với những kẻ bất liêm mà Bác đã nêu ra, loại bỏ không thương tiếc những kẻ bất liêm ra khỏi hàng ngũ của cán bộ, đảng viên càng sớm, càng tốt.

Người cán bộ, đảng viên cần có đức tính ngay thẳng, trung thực, đứng đắn, không tà tâm, không nói một đường làm một nẻo, đây chính là chữ *chính* trong tứ đức của người cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu. Bên cạnh các đức tính cần, kiệm, liêm, người cán bộ, đảng viên không thể không có đức tính chính, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Cần, Kiệm, Liêm, là gốc rễ của Chính. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có ngành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải Chính mới là người hoàn toàn”¹. Người cán bộ, đảng viên học tập đạo đức, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh chính là không ngừng tu dưỡng, rèn luyện cho mình tính *chính*, tính thiện. Không *chính*, không thiện thì người cán bộ, đảng viên không thể dẫn dắt các tầng lớp nhân dân noi theo. Lòng tà, tâm gian thì nhất quyết không thể trở thành người cán bộ, đảng viên được. Lòng thiện, hành động có *chính* mới có thể làm tốt được công việc của Đảng và Nhân dân giao phó và mới có thể làm cho dân tin, đi theo. Tự kiêu, tự đại, nịnh nọt, gian tà, lừa dối, xa xỉ, tham lam, hẹp hòi... đều là sự tà, không *chính* cần được loại bỏ.

Thực tế, 70 năm qua cán bộ, đảng viên và nhân dân ta đã không ngừng học tập đạo đức Hồ Chí Minh, thực hành chữ *chính* và đạt nhiều kết quả thiết thực. Tuy nhiên, bên cạnh

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.129.

nhiều tấm gương người tốt, việc tốt trong sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước, cũng tồn tại nhiều kẻ có biểu hiện tà tâm, lòng tham vô lối, ăn chơi xa xỉ, lừa dân, dối Đảng, đã làm nhiều điều xấu, làm hại đến sự phát triển của đất nước. Đó là hàng loạt cán bộ tham nhũng, tha hóa, nói không đi đôi với làm, chạy chọt để có chức quyền, chiếm đoạt của dân đang làm xói mòn sự vững mạnh của Đảng và chế độ. Chính vì thế chúng ta cần đẩy mạnh học tập, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao tinh thần của chữ *chính* trong thực tiễn, toàn thể cán bộ, đảng viên cần phải lấy sự ngay thẳng, trong sáng, tính thiện làm phương châm hành động của mình.

70 năm đã qua đi, nhưng tinh thần *cần, kiệm, liêm, chính* trong tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị và cần phải phát huy cao độ hơn nữa đối với mỗi cán bộ, đảng viên, để làm sao xứng đáng là một chiến sĩ cách mạng đúng đắn nhất như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Học tập *cần, kiệm, liêm, chính* theo tinh thần của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần thể hiện trong từng hành động cụ thể nhất của người cán bộ, đảng viên trên các cương vị công tác của mình, nói đi đôi với làm, nói đúng tinh thần của Đảng và làm đúng tinh thần Đảng giao, phấn đấu không ngừng nghỉ cho một Việt Nam xã hội chủ nghĩa, giàu mạnh, hùng cường, cho dân tộc Việt Nam được ấm no, hạnh phúc, đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu.

GIÁ TRỊ THỜI ĐẠI CỦA TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC MỚI HIỆN NAY

GS.TS. HOÀNG CHÍ BẢO*

1. *Cần kiệm liêm chính* - một tác phẩm lý luận điển hình về đạo đức học của Hồ Chí Minh

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng về đạo đức có một vị trí nổi bật, được Người quan tâm từ rất sớm, thường xuyên và nhất quán. Mở đầu tác phẩm *Đường Cách mệnh*, viết năm 1927, khi Đảng còn chưa ra đời, Người đã nói tới “Tư cách của người cách mệnh”, tức là tới đạo đức cách mạng, đặc biệt nhấn mạnh, “phải giữ chủ nghĩa cho vững”, “phải ít lòng tham muốn về vật chất”¹. Đối với tự mình (mình với mình), Người đặt lên hàng đầu “cần, kiệm, liêm, chính”. Đó là những phẩm chất đạo đức, những đức tính làm người, đức là gốc, là nền tảng của nhân cách.

Hơn 20 năm sau, vào năm 1948, trong thư gửi ông Hoàng Mai, Giám đốc Công an khu XII (gồm 7 tỉnh, từ Bắc Giang tới Quảng Yên), Người đề cập “tư cách của người công an cách mệnh” gồm 6 điều, tổng cộng có 51 chữ, *lại một lần nữa*, Người xác định: “Với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính”².

* Chuyên gia cao cấp, nguyên Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.2, tr.280.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sdd*, t.5, tr.498.

Viết *Di chúc* vào năm 75 tuổi, từ tháng 5/1965, Người đặc biệt nhấn mạnh tới đạo đức của người cách mạng, của đảng cách mạng với việc phải tu dưỡng, rèn luyện đầy đủ nhất đạo đức *cần, kiệm, liêm, chính*, có như vậy mới xứng đáng vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ trung thành của Nhân dân.

Đảng phải thật trong sạch để thật vững mạnh. Bốn lần nhấn mạnh chữ “thật” trong đoạn văn nói về Đảng cầm quyền, *Người nhấn mạnh trước hết là đạo đức cần, kiệm, liêm, chính.*

Cho đến tác phẩm lý luận đảng toàn văn trên báo Đảng nhân kỷ niệm 39 năm ngày thành lập Đảng (ngày 3/2/1969) lúc Người đã 79 tuổi, Người vẫn không nguôi một nỗi lo âu, trăn trở, phải làm thế nào để “quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”¹: Muôn sự ở đời, thành hay bại của sự nghiệp đều do con người quyết định. *Cán bộ là cái gốc của mọi công việc*, do đó, phải suốt đời, phải thường xuyên làm cho mỗi cán bộ, đảng viên chăm lo rèn luyện, tu dưỡng và thực hành đạo đức cách mạng *cần, kiệm, liêm, chính.*

Đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục cán bộ là công việc gốc của Đảng. Đảng phải chăm lo giáo dục cán bộ, bảo vệ cán bộ để cán bộ không rơi vào hư hỏng, cho nên thương yêu thì phải nghiêm khắc mà vẫn thể hiện rõ lòng khoan dung độ lượng, phải nghiêm với mình mà rộng lòng khoan thứ với người.

1. Tên tác phẩm Người xác định như vậy. Trong việc chỉ đạo viết tác phẩm này, khi thảo luận với các đồng chí của mình, Người đồng ý đặt tên tác phẩm là *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân.* Trong nội dung tác phẩm, Người căn dặn phải đặc biệt nhấn mạnh tư tưởng “Quét sạch chủ nghĩa cá nhân” (xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd, t.15, tr.546-548*).

Phải giúp nhau sửa chữa, “tẩy sạch” mọi khuyết điểm, phát huy ưu điểm, tự phê bình và phê bình “như rửa mặt hàng ngày”. Tự phê bình có thành thật, nghiêm khắc thì phê bình mới chân thành, đúng mực được. Phê bình và sửa chữa để đi tới đoàn kết, thống nhất, để Đảng mạnh bởi từng đảng viên, từng chi bộ đều tốt, để dân tin và noi theo. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Đào tạo, bồi dưỡng, chăm sóc cán bộ phải công phu, tỉ mỉ như người làm vườn.

Khi Đảng đã trở thành *đảng cầm quyền* thì vấn đề đạo đức trong Đảng, đạo đức của cán bộ, đảng viên, nhất là đối với các đảng viên lãnh đạo càng trở nên hệ trọng. Đạo đức có trong sáng, động cơ mục đích có công tâm, lối sống có giản dị, liêm khiết, hành động có vì dân, vì nước, vì lý tưởng và sự nghiệp của Đảng hay không - điều đó liên quan trực tiếp tới sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ. Đó là nỗi lo toan thường trực của Người và giờ đây là điều quan trọng hàng đầu quyết định sự trong sạch, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Bởi thế, xây dựng Đảng phải đặc biệt chú trọng *xây dựng Đảng về đạo đức, đưa văn hóa vào trong Đảng*, nhất là nêu cao *trách nhiệm* và *sự gương mẫu* của cán bộ, đảng viên đối với Nhân dân, trước Nhân dân.

Từ lâu, Hồ Chí Minh đã thấy sự cần thiết phải đưa chính trị vào giữa dân gian, đó là chính trị thân dân và dân chủ, chính trị phát huy sáng kiến và lòng hăng hái của Nhân dân, muốn vậy Đảng phải nêu gương về *đoàn kết*, về *đạo đức*.

“Chính trị cốt ở đoàn kết và thanh khiết, từ việc nhỏ đến việc lớn”. Đã vì dân thì luôn luôn phải “dĩ công vi thượng” và “quang minh chính đại”, “tinh thành đoàn kết”. Đã vì dân, vì cái thiện lớn nhất trên đời thì phải trừng trị tất cả những kẻ bất liêm, bất kể chúng là ai. Vậy nên, với Hồ Chí Minh, đạo

đức phải là đạo đức hành động, phải gắn liền đạo đức với pháp luật, kỷ luật và kỷ cương. Nói đi đôi với làm, đã nói thì phải làm, đã hứa với dân những gì thì phải giữ đúng lời hứa và quyết thực hiện cho bằng được. Có lỗi thì phải chân thành và dũng cảm xin lỗi dân, lại phải khuyến khích dân góp ý phê bình cán bộ, đảng viên, nói rộng hơn, *phải dựa vào dân mà xây dựng Đảng*.

Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh gắn liền với đạo đức và phong cách của Người. Là một nhà tư tưởng kiên định lập trường, quan điểm mácxít, Người có tư tưởng nổi bật, xuyên suốt về đạo đức cách mạng, thực sự là một nhà đạo đức học mácxít cả về lý luận và phương pháp.

Cần, kiệm, liêm, chính là những đức tính để làm người, là chuẩn mực giá trị trong hệ giá trị của người cách mạng, đồng thời là nguyên tắc, phương châm, là chỉ số thực hành đạo đức mà người cách mạng phải suốt đời phấn đấu. Cái đích là chiến thắng được chủ nghĩa cá nhân, từ bỏ tính tham, lòng tham, không màng danh lợi, có bản lĩnh đứng ngoài vòng danh lợi để suốt đời toàn tâm toàn ý phục vụ Nhân dân, làm công bộc tận tụy và đầy tớ trung thành của Nhân dân. Người coi đây là lựa chọn một lẽ sống cao thượng nhất.

Muốn thực hành tốt thì trước hết phải nhận thức đúng. Đã không ít lần Người nói về cần, kiệm, liêm, chính. Song trình bày một cách hệ thống từ quan niệm đến nội dung, mối quan hệ giữa các đức tính chuẩn mực cần, kiệm, liêm, chính, chỉ ra những biện pháp rèn luyện và thực hành trong đời sống hằng ngày thì phải đến tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* mà Người viết vào tháng 6/1949 - cách đây vừa đúng 70 năm, với bút danh rất có ý nghĩa “Lê Quyết Thắng”, mới được Người tập trung phân tích cặn kẽ, sâu sắc, gắn chặt lý luận

đạo đức với thực tiễn đạo đức trong hoàn cảnh chúng ta đang đẩy mạnh thi đua yêu nước, thực hiện đường lối “vừa kháng chiến vừa kiến quốc”, quyết tâm đánh bại đế quốc, thực dân xâm lược và xây dựng chế độ mới cộng hòa dân chủ Việt Nam, “*Kháng chiến tất thắng, kiến quốc tất thành*”¹.

Viết cuốn sách nhỏ này, Người mong muốn giải thích rõ ràng nội dung của bốn đức cần, kiệm, liêm, chính để ai ai cũng hiểu đúng, hiểu rõ, từ đó mà thực hành đạo đức cần, kiệm, liêm, chính trong đời sống thực tiễn hằng ngày.

Tác phẩm của Người như một cuốn sách phổ thông, diễn đạt cụ thể, rõ ràng, có những ví dụ thiết thực gần gũi, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thuộc, làm cơ sở để hiểu đúng và làm đúng.

Nội dung tác phẩm được thể hiện trong bốn bài báo, đăng liên tục trên báo *Cứu quốc* 70 năm về trước:

- *Thế nào là Cần*, ngày 30/5/1949;
- *Thế nào là Kiệm*, ngày 31/5/1949;
- *Thế nào là Liêm*, ngày 01/6/1949;
- *Thế nào là Chính*, ngày 02/6/1949.

Người kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận và thực tiễn, vừa định hướng nhận thức vừa gợi ý, hướng dẫn sự vận dụng, thực hành. Cả bốn đức được trình bày trong một tác phẩm hoàn chỉnh và mỗi đức trong bốn đức cũng được trình bày như một tác phẩm độc lập mà lại có quan hệ mật thiết, gắn kết với nhau. Đạo đức cần, kiệm, liêm, chính được Người viết và nói rất nhiều, dường như thấm đẫm trong mọi tác phẩm, nhất là khi Người đề cập đạo đức của cán bộ, đảng viên, công chức và xây dựng đạo đức trong Đảng. Song được tập trung giải thích cặn kẽ, có hệ thống, làm rõ mối liên hệ giữa cần,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.341.

kiệm, liêm, chính và tác dụng, ý nghĩa của cần, kiệm, liêm, chính trong sản xuất, chiến đấu, công tác, học tập, trong thi đua ái quốc, trong kháng chiến kiến quốc, thì đây là tác phẩm tiêu biểu nhất về lý luận và tổng kết thực tiễn xây dựng đạo đức mới trong bối cảnh vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Đây chính là tác phẩm đạo đức học tiêu biểu của nhà đạo đức học mácxít Hồ Chí Minh, dù *dung lượng nhỏ* nhưng chứa đựng *tư tưởng lớn, phong cách đặc sắc, phương pháp nêu gương thực hành và tự thực hành rất khoa học và sinh động*, còn nguyên tính thời sự, tính hiện đại và thời đại, không chỉ với Việt Nam mà còn với thế giới. Đạo đức cần, kiệm, liêm, chính có giá trị và ý nghĩa phổ biến không chỉ đối với người cách mạng và đảng cách mạng mà còn đối với từng cộng đồng dân tộc trong phát triển, đối với chính sự lãnh đạo, cầm quyền, đối với công chức trong hoạt động công vụ nơi công quyền cũng như đối với từng công dân trong thể chế dân chủ pháp quyền.

2. Những giá trị cốt lõi mang tính hiện đại và thời đại của cần, kiệm, liêm, chính

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* nổi bật những giá trị lý luận và thực tiễn sau đây:

Thứ nhất, khẳng định “Cần, Kiệm, Liêm, Chính là nền tảng của Đời sống mới, nền tảng của Thi đua ái quốc”¹. *Đời sống mới* được hiểu trong khung cảnh xây dựng chế độ mới, chính thể mới và văn hóa mới. Đó là văn hóa làm người và sống ở đời, có ý nghĩa triết lý nhân sinh và hành động. *Thi đua ái quốc* là một cuộc vận động chính trị để xây dựng đời

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*, t.6, tr.117.

sống mới trong hoàn cảnh vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Nó là động lực to lớn của xây dựng và phát triển, cả vật chất lẫn tinh thần. Đạo đức là cốt lõi của văn hóa. Đạo đức cũng như văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội.

Làm rõ tầm quan trọng của đạo đức, Người đã so sánh đạo đức của con người trong quan hệ với trời đất, đặt nhân tính trong tương quan với môi trường, hoàn cảnh. Đó là tương quan giữa một hệ thống lớn bao trùm - vũ trụ với tiểu hệ thống nhưng lại là quan trọng nhất trong lý thuyết thiên - địa - nhân hợp nhất: thiên thời, địa lợi, nhân hòa, mà lòng người (nhân hòa, nhân tính) là quyết định.

Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Nếu thiếu một mùa không thành trời, thiếu một phương thì không thành đất, thì đối với con người, thiếu một đức không thành người¹. Tổng hòa cả bốn đức đó cho ta xác định nhân cách lấy *đức làm gốc* và phải đủ cả bốn đức mới là *người hoàn toàn*. Ở đời, “nhân vô thập toàn” nên muốn thành người hoàn toàn phải suốt đời rèn đạo đức, rèn đủ cả bốn đức đó, phải gian nan vượt qua mọi cám dỗ, mọi thử thách. Đạo đức là đặc trưng bản chất của nhân tính, là thước đo phẩm chất nhân cách, là bảo đảm xứng đáng cho con người, cho nhân cách làm người.

Người nói rõ, “dân ta nhờ Cần, Kiệm, Liêm, Chính, mà đánh thắng được giặc lụt, giặc đốt, giặc thực dân và giặc đói”². Đó là vai trò sức mạnh của con người có đạo đức, cũng là tác dụng to lớn của đạo đức con người chiến thắng hoàn cảnh.

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.117.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.117.

C. Mác từng nói, con người là sản phẩm của hoàn cảnh, hoàn cảnh sáng tạo ra con người, trong chừng mực con người sáng tạo lại hoàn cảnh. Cần phải làm cho hoàn cảnh ngày càng có tính người (nhân tính) nhiều hơn. Giảm dị hóa một tư tưởng hàn lâm đó, Hồ Chí Minh chỉ rõ, con người phải có đủ bốn đức *cần, kiệm, liêm, chính* để thành người, làm người. Bám sát thực tiễn Việt Nam đang phải chiến đấu đánh bại đế quốc, thực dân xâm lược, nêu cao phẩm giá, khí tiết “thà hy sinh tất cả, quyết không chịu làm nô lệ” của con người tự do, tự chủ, tự quyết để làm chủ vận mệnh của mình, lại vừa chiến đấu vừa xây dựng đời sống mới, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “mọi người phải hiểu rõ để thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Đạo đức cần, kiệm, liêm, chính chẳng những là nền tảng mà còn là động lực của *Đời sống mới*, của *Thi đua ái quốc*¹.

Thứ hai, luận chứng *cần, kiệm, liêm, chính* là đạo đức hành động, đạo đức phát triển xã hội và đạo đức hoàn thiện nhân tính, nhân cách của mỗi cá nhân - con người chủ thể. Giải thích rõ, “cần tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”², lại phải quan niệm đầy đủ cả nghĩa hẹp và nghĩa rộng... từ từng người, mỗi người đến mọi người và cả nước (toàn quốc đồng bào): “mọi người đều phải cần, cả nước đều phải cần”³.

Người còn nhấn mạnh, *cần* không chỉ là thái độ (đạo đức) mà còn phải có kế hoạch, siêng năng và kế hoạch phải đi đôi với nhau, kế hoạch lại phải đi đôi với phân công, *cần* và chuyên phải đi đôi với nhau⁴. Đó là sự hiểu biết, là năng lực trí tuệ, sáng tạo, kinh nghiệm thực tiễn và phương

1, 4. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117, 119.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118.

pháp khoa học... Đáng lưu ý là Người đặt đối lập với *cần* là *lười biếng*. Đó là kẻ địch của chữ *cần* mà cũng là kẻ thù của dân tộc.

Nhận thức chữ *cần* như vậy là toàn diện, có ý nghĩa khai tâm, khai trí. Từ đó, Người đúc kết thành những kết luận, nêu lên những triết lý nhân sinh.

Với từng người,

“Siêng học tập thì mau biết.

Siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến.

Siêng làm thì nhất định thành công. Siêng hoạt động thì sức khỏe”¹.

Với mọi người trong kết cấu cộng đồng, Nhà - Làng - Nước,

“Người siêng năng thì mau tiến bộ.

Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no.

Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh.

Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu”².

Hồ Chí Minh nêu bật quan niệm về *kiệm*. Đó là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”³.

Có mối liên hệ mật thiết giữa *cần* và *kiệm*. Theo những ví dụ mà Người nêu ra, *cần* mà không *kiệm* thì “không lại hoàn không”, *kiệm* mà không *cần* thì “không tăng thêm, không phát triển được”⁴.

Người còn viện dẫn lời Khổng Tử: “Người sản xuất nhiều, người tiêu xài ít, làm ra mau, dùng đi chậm thì của cải luôn luôn đầy đủ”⁵. Đó là *kiệm* trong sản xuất, trong tiêu dùng, cũng là trong lối sống, trong tổ chức đời sống xã hội. Đó là khoa học mà cũng là đạo đức. Dẫn ra sự việc về một chiếc

1, 2, 3, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118, 118, 122, 122.

4. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122.

phong bì mà Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng tới 2, 3 lần, để nói tới việc nhờ tiết kiệm mà mỗi năm có thể dành 32.400 thước vuông giấy cho các cháu học tập. Đây không chỉ là tiết kiệm vật liệu mà còn tiết kiệm sức lực làm ra của cải¹.

Một tư duy hiện đại được Người nhắc nhở là phải *tiết kiệm thời giờ* như tiết kiệm của cải². Đó vừa là *kiệm* vừa là *cần*. Đối lập với tiết kiệm là bủn xỉn. Đồng thời phải kiên quyết chống xa xỉ và lười biếng, ăn không ngời rồi cũng là xa xỉ, nhất là khi cả dân tộc, đồng bào cả nước đang kháng chiến³.

Cũng như *cần*, muốn tiết kiệm phải có kế hoạch và biết tổ chức công việc. Trong phong trào thi đua yêu nước phải rất chú trọng *thi đua tiết kiệm*, thi đua *cần* gắn với thi đua *kiệm*. Chỉ cần mỗi người tiết kiệm nửa bát cơm mỗi ngày thì mỗi tháng cả nước tiết kiệm được 20 triệu kilô gạo, đủ nuôi 1 triệu chiến sĩ trong 1 tháng⁴.

Kết quả, tác dụng của *kiệm* thực là to lớn, thu hút tất cả mọi người trong nước để phát triển, để mau thắng lợi nhờ các nguồn lực nhân - tài - vật lực và thời gian mà như ngạn ngữ phương Tây đã nói, thời gian là tiền bạc.

Cái triết lý được rút ra từ chữ *kiệm* cũng không kém phần sâu sắc.

“Ai đưa vàng bạc vứt đi là người điên rồ
Ai đưa thời gian vứt đi là người ngu dại”⁵.

Kết quả của *cần* cộng với kết quả của *kiệm* là “bộ đội sẽ đầy đủ, nhân dân sẽ ấm no, kháng chiến sẽ mau thắng lợi, kiến quốc sẽ mau thành công, nước ta sẽ mau giàu mạnh

1, 2, 3, 4. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122, 123, 123, 124.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

ngang hàng với các nước tiêu biểu trên thế giới”¹. Cho nên, người yêu nước thì phải thi đua thực hành tiết kiệm².

Đức *liêm* được Hồ Chí Minh quan niệm là trong sạch, không tham lam. *Liêm* có cả nghĩa hẹp, chỉ những người làm quan trong chế độ phong kiến không đục khoét dân.

Dưới chế độ mới, dân chủ cộng hòa, chữ *liêm* có nghĩa rộng hơn, mọi người đều phải *liêm*. *Trung* và *hiếu* cũng vậy. Phải trung với Tổ quốc, phải hiếu với Nhân dân. Thương cha mẹ ta mà còn phải thương cha mẹ người, phải làm cho mọi người đều biết thương cha mẹ. Người còn gắn chặt *liêm* với *cần* và *kiệm*. Theo Người, cần, kiệm là *điều kiện* của *liêm*. Vì xa xỉ mà sinh ra tham lam, tức là bất *liêm*. Bất *liêm* có những biểu hiện gì? Đó là tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên.

Những biểu hiện này dễ nhận thấy ở nhiều hạng người: cán bộ cậy quyền thế, đục khoét dân, ăn của đút, trộm của công làm của tư. Người buôn bán, người cho vay lãi, người cày ruộng, không ra công đào mương, lấy cấp nước ruộng của người láng giềng, làm nghề gì cũng lợi dụng lúc khó khăn bắt chẹt đồng bào, người cờ bạc chỉ mong xoay của người làm của mình. Tất cả đều là bất *liêm*. Người còn vạch rõ, đạo vị là ăn cắp danh tiếng của người khác, dìm người giỏi để giữ địa vị danh tiếng của mình. Lười biếng, hèn nhát, “tham vật úy lạo”, “tham sinh úy tử” cũng là bất *liêm*. Bất *liêm* sinh ra tội ác trộm cắp. Về thực chất, bất *liêm* tức là trộm cắp³.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.125.

2, 3. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.125, 127.

Những giải thích cận kẽ đó về liêm và bất liêm đều làm nổi bật tính tham, lòng tham do lười biếng, xa xỉ, hám danh lợi, địa vị sinh ra. Nó xa lạ với đức hạnh, nhân tính, bởi thế Người mới dẫn ra câu nói của Khổng Tử: “người mà không liêm không bằng súc vật”, cũng như lời Mạnh Tử: “ai cũng tham lợi thì nước sẽ nguy”¹. Người đề ra các biện pháp nhằm thực hiện liêm, đó là tuyên truyền, giáo dục, kiểm soát và pháp luật, từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên².

Đặc biệt quan trọng, Người từ chỗ vạch rõ thói bất liêm để nói tới tham ô, tham nhũng của bộ máy quyền lực. “Trước hết là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”³. Người đòi hỏi, “cán bộ phải thực hành chữ liêm trước, để làm kiểu mẫu cho dân”⁴.

Trong việc để xảy ra bất liêm, tham ô, tham nhũng, lên án quan chức thoái hóa, đồng thời phải chỉ rõ trách nhiệm của dân, bởi “quan tham là vì dân dại. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót thì “quan” dù không liêm cũng phải hóa ra liêm”⁵. Rõ ràng, dân có vai trò quan trọng trong việc giám sát, kiểm soát hành vi quan chức, không để xảy ra tình trạng quan chức thoái hóa. Kết luận có ý nghĩa triết lý mà Người rút ra là “dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ để giúp cán bộ thực hiện chữ liêm”⁶.

Pháp luật phải được đề cao để thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì.

1, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.127.

2. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.127.

Người còn chú trọng cả thức tỉnh lương tâm, lương tri, danh dự và liêm sỉ để mỗi người tự mình ngăn chặn sự bất liêm trong chính mình, “mọi người phải nhận rằng, *tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam có tội với dân với nước*”¹. Cán bộ phải gây nên tính liêm khiết trong nhân dân².

Người nhận định rằng, một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ.

Chẳng những chúng ta phải cần, kiệm mà cần phải thực hành chữ liêm.

Từ rất sớm, Người đã nhận ra tầm quan trọng của đạo đức cần, kiệm, liêm, chính. Có cần, có kiệm, có liêm thì mới có chính được. Người nhấn mạnh chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đúng đắn.

Cần, kiệm, liêm là gốc rễ của *chính*. Người nói rõ, làm việc chính là người thiện, làm việc tà là người ác. Xem xét trong các mối quan hệ với mình, với người, với việc, Người nêu bật đức *chính* trong phẩm giá con người.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* với nội dung nêu trên vừa chứa đựng tư tưởng đạo đức vừa thể hiện triết lý đạo đức nhân sinh của người cách mạng gắn liền với thực hành đạo đức để sống ở đời và làm người thật sự xứng đáng với niềm tin cậy và lòng mong đợi của Nhân dân.

Bốn đức để làm người không thể thiếu, không được thiếu một đức nào. Cán bộ, đảng viên phải như vậy để dân chúng noi theo.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

2. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

Nói tóm lại, bốn đức *cần, kiệm, liêm, chính* là bốn đức để làm người, nhất là người cách mạng... Đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính bảo đảm cho Đảng trong sạch và vững mạnh.

3. Vận dụng chỉ dẫn của Hồ Chí Minh về *cần, kiệm, liêm, chính* trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay

Đại hội XII của Đảng đã chính thức đưa vào văn kiện và nghị quyết Đại hội một luận điểm quan trọng, xây dựng Đảng gắn liền với chỉnh đốn Đảng, quyết tâm làm cho Đảng thực sự trong sạch để Đảng thực sự vững mạnh. Cùng với xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, *phải đặc biệt chú trọng xây dựng Đảng về đạo đức*. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là giải pháp có tầm chiến lược, thường xuyên và lâu dài để thực hiện nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đó là nhiệm vụ *then chốt*. Đảng ta thấm nhuần chỉ dẫn quan trọng của Người, *phải dựa vào dân để xây dựng Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng trong hệ thống chính trị*. Sau Đại hội XII, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-TW, ngày 15/5/2016 về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã nêu bật 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, phải kiên quyết phòng, chống và đẩy lùi.

Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII còn nêu rõ yêu cầu trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là những người đứng đầu, ở cấp chiến lược, các đồng chí Ủy viên

Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư và các Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, với quy định 8 điều phải nêu gương, 8 điều phải nghiêm khắc với bản thân và kiên quyết tránh. Toàn Đảng, toàn dân ta đang kỷ niệm 129 năm ngày sinh của Người, 50 năm ngày Người ra đi và nhìn lại nửa thế kỷ thực hiện *Di chúc*, nửa thế kỷ thực hiện 5 lời thề khi vĩnh biệt Người, trong tình hình, bối cảnh ấy, việc vận dụng những chỉ dẫn của Người về *cần, kiệm, liêm, chính* vào công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, vào việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên cần phải làm những gì và làm như thế nào?

Trước hết, phải ra sức thấm nhuần và thực hành đạo đức cách mạng để kiên quyết chống và đẩy lùi chủ nghĩa cá nhân. Hồ Chí Minh gọi chủ nghĩa cá nhân là giặc nội xâm, nguy hiểm nhất. Đó là bệnh gốc, “bệnh mẹ”, sinh ra trăm thứ “bệnh con” khác, xấu xa, hư hỏng, đe dọa trực tiếp tới sự nghiệp cách mạng, làm suy yếu Đảng, làm mất lòng tin của dân. Đó là nguy cơ làm cho sự nghiệp cách mạng thất bại, nhất là trong điều kiện đảng cầm quyền. Cần thực thi di huấn của Người trong *Di chúc*, thực hiện 4 chữ “thật” Người nói về đảng cầm quyền mà trước hết cán bộ, đảng viên phải thật sự *cần, kiệm, liêm, chính*.

Học tập và làm theo Bác, suốt đời thực hành đạo đức, tuyệt đối không màng danh lợi, có dũng khí và bản lĩnh đứng ngoài vòng danh lợi để toàn tâm toàn ý, tận tâm tận lực phục vụ Nhân dân, coi đó là lẽ sống. Không *cần, kiệm, liêm, chính* thì không thể là công bộc tận tụy, đày tớ trung thành của Nhân dân. Vào lúc này, phải ra sức chống và đẩy lùi tham nhũng để thực sự *vi dân, bảo vệ lợi ích và quyền lực của dân*,

không để dân bị tổn hại do tham nhũng gây ra, không để thanh danh của Đảng bị hoen ố vì cán bộ, đảng viên suy thoái, biến chất.

Thứ hai, phải kết hợp giáo dục về ý thức trách nhiệm, giáo dục lương tâm, danh dự và liêm sỉ trong Đảng, trong các cơ quan công quyền với thường xuyên kiểm tra cán bộ, tạo môi trường và điều kiện để Nhân dân kiểm tra, giám sát cán bộ, góp ý phê bình Đảng và cán bộ, đảng viên, phát hiện sớm những biểu hiện hư hỏng, ngăn chặn từ xa để cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý không suy thoái, hư hỏng, làm cho tấm gương trong sạch, liêm khiết của những con người ưu tú có sức lan tỏa, thúc đẩy toàn Đảng, toàn dân hướng theo chiều hướng tích cực, đẩy lùi tiêu cực. Cùng với giáo dục, tuyên truyền, nêu gương phải siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng. Nghiêm trị theo pháp luật, với tinh thần thượng tôn pháp luật đối với mọi hành vi sai trái, phạm pháp, không có ngoại lệ, không có vùng cấm để trừng trị tất cả những kẻ bất liêm. Chỉ như vậy, dân mới tin Đảng và Đảng mới thực sự vì dân.

Thứ ba, chú trọng cần, kiệm để tăng cường liêm, chính, chống lãng phí, nhất là lãng phí thời gian, lãng phí nhân lực, do lười biếng và hẹp hòi sinh ra. Đổi mới chính sách, cơ chế, giải pháp để làm cho cán bộ, đảng viên là những người thực đức, thực tài, đem tài đức phục vụ Nhân dân theo tấm gương Hồ Chí Minh.

Thứ tư, xây dựng văn hóa và con người Việt Nam, trong đó đặc biệt coi trọng văn hóa đạo đức, làm cho đời sống đạo đức và lối sống đạo đức trở nên tốt đẹp. Cần làm cho các đức tính cần, kiệm, liêm, chính trở thành giá trị nổi bật

trong giá trị con người Việt Nam, giá trị của đạo đức và văn hóa của Đảng, được thực hành rộng rãi và phổ biến trong Đảng, trong dân.

Thứ năm, đưa cần, kiệm, liêm, chính vào lối sống và sinh hoạt hằng ngày, vào nội dung xây dựng Đảng, từ chi bộ đến toàn Đảng.

Đó là cách thiết thực để xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh hiện nay.

HOÀN CẢNH VÀ TIẾN TRÌNH RA ĐỜI CỦA TÁC PHẨM *CẦN KIỂM LIÊM CHÍNH*

PGS.TS. PHẠM HỒNG CHƯƠNG*

1. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm *Cần kiểm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Sau chiến thắng chủ nghĩa phát xít, kết thúc Chiến tranh thế giới thứ hai, hai cường quốc Mỹ và Liên Xô, thông qua sự tập hợp lực lượng của mỗi bên, đã nhanh chóng chuyển sang đối đầu và đi tới tình trạng Chiến tranh lạnh. Đó là chính sách thù địch, căng thẳng trong quan hệ giữa Mỹ và các nước phương Tây với Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, là sự đối lập nhau về mục tiêu và chiến lược của hai cường quốc.

Trước ảnh hưởng to lớn của Liên Xô trong cuộc chiến tranh ái quốc chống chủ nghĩa phát xít, làm thất bại mưu toan dùng chủ nghĩa phát xít tiêu diệt nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên, Mỹ còn hết sức lo ngại trước thắng lợi của cách mạng dân chủ nhân dân ở các nước Đông Âu, sự thành công của cách mạng Trung Quốc và phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa. Để tập hợp lực lượng, Mỹ đề ra “Kế hoạch

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Mácsan (Marshall)” - Kế hoạch phục hưng châu Âu (tháng 6/1947), viện trợ các nước Tây Âu khôi phục kinh tế sau chiến tranh nhằm tăng cường ảnh hưởng và sự khống chế của Mỹ đối với các nước này. Dưới sự chi phối của Mỹ, Tổ chức Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO), được thành lập tháng 4/1949. Tiếp theo đó, Nhà nước Cộng hòa Liên bang Đức ra đời (tháng 9/1949)... đã đưa tới hình thành hệ thống tư bản chủ nghĩa dưới sự dẫn dắt của Mỹ.

Dưới sự ủng hộ của Liên Xô, sau khi phát xít Đức đầu hàng, hàng loạt nước dân chủ nhân dân Đông Âu được thành lập trong những năm 1945 - 1947. Cùng với đó, sự thành lập Hội đồng Tương trợ kinh tế (SEV) (tháng 01/1949) và sự ra đời của Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Đức (tháng 10/1949)... đã đưa tới sự hình thành hệ thống xã hội chủ nghĩa. Sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa đã trở thành lực lượng đối trọng chủ yếu với hệ thống tư bản chủ nghĩa trên phạm vi toàn cầu và hình thành sự đối lập giữa hai hệ thống về kinh tế, chính trị, quân sự... của hai phe tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa.

Tiến trình trên đây dẫn tới sự xác lập trên thực tế một thế giới với hai phe, hai chế độ tư bản chủ nghĩa và xã hội chủ nghĩa chia thành hai cực do hai siêu cường Mỹ và Liên Xô đứng đầu.

Tình hình đó, một mặt nói lên sự phát triển của phong trào cách mạng thế giới, nhưng đồng thời cũng cho thấy cả cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng giải phóng dân tộc đều đứng trước những khó khăn do sự bao vây, phản kích về mọi mặt của chủ nghĩa đế quốc, đứng đầu là Mỹ.

Trong lúc đó, cách mạng Việt Nam đang thực hiện chiến lược vừa kháng chiến, vừa kiến quốc theo phương châm

“toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh” chống thực dân Pháp xâm lược ở giai đoạn gay go, quyết liệt. Mặc dù chúng ta đã giành được những thắng lợi bước đầu hết sức quan trọng trong việc xác lập chế độ nhà nước dân chủ mới, tạo thế và lực quan trọng để giữ vững các thành quả cách mạng và vượt qua cuộc tấn công của thực dân Pháp lên căn cứ địa Việt Bắc Thu - Đông 1947, nhưng đó mới là những thắng lợi bước đầu. Cách mạng Việt Nam, trước những tác động của tình hình quốc tế có nhiều thuận lợi nhưng cũng gặp không ít khó khăn khi bước vào xây dựng xã hội mới chưa có tiền lệ trong lúc còn chịu không ít ảnh hưởng của chế độ cũ và lại phải đơn độc chiến đấu trong vòng vây của kẻ thù. Mặt khác, sau cuộc chiến đấu thắng lợi bảo vệ trung tâm đầu não của cuộc kháng chiến ở Việt Bắc, Đảng ta lại phải lãnh đạo chuẩn bị hết sức khẩn trương về mọi mặt cho chiến dịch Biên giới, nhằm phá thế bao vây kìm kẹp của địch đối với cách mạng nước ta, nối liền với các nước xã hội chủ nghĩa anh em. Tuy nhiên, nhìn một cách tổng thể, chúng ta còn gặp nhiều khó khăn cả trong kháng chiến và kiến quốc, đòi hỏi phải có sự nỗ lực toàn diện mới có thể đưa cuộc kháng chiến tới thắng lợi.

Mặt khác, qua thực tiễn xây dựng chế độ xã hội mới, chế độ dân chủ mới - mới cả về cơ sở vật chất và tinh thần, từ cơ sở một nước thuộc địa, nửa phong kiến lạc hậu đã bộc lộ những thiếu sót trong công tác lãnh đạo của một đảng cầm quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh thấy rằng, bên cạnh những nỗ lực và thành công trong kháng chiến và kiến quốc, bên cạnh ưu điểm, Đảng ta còn bộc lộ không ít những thiếu sót làm giảm uy tín của Đảng, ảnh hưởng không tốt đến sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Đó là hiện tượng một số cán bộ lợi dụng chức quyền, làm không ít điều sai trái. Vì vậy, Người đã viết nhiều thư và bài báo nhắc nhở: “các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân... Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại cho dân, ta phải hết sức tránh”¹ và yêu cầu phải sửa ngay những lầm lỗi: trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo²... Tháng 3/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho các đảng viên ở Bắc Bộ, địa bàn có những vấn đề bức xúc ở địa phương, đặc biệt là những yếu kém trong xây dựng Đảng. Người yêu cầu phải tẩy sạch một số khuyết điểm như địa phương chủ nghĩa, óc bè phái, óc quân phiệt quan liêu, óc hẹp hòi, ham chuộng hình thức, lối làm việc bàn giấy, vô kỷ luật, kỷ luật không nghiêm, ích kỷ, hủ hóa³... Trong quá trình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh tới phải xây dựng một xã hội mới với tinh thần mới của con người lấy *cần, kiệm, liêm, chính* làm nền tảng.

2. Nghiên cứu tiến trình ra đời của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* để làm sáng tỏ hơn nhận thức, phương pháp luận và phong cách làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ngay sau ngày tuyên bố độc lập (2/9/1945), ngày 03/9/1945, trong bài phát biểu trước các thành viên của Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói rõ sáu nhiệm vụ cấp bách của Chính phủ:

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.4, tr.64-65.

2. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.65-66.

3. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.87-91.

Một là, phát động một chiến dịch tăng gia sản xuất để chống giặc đói.

Hai là, mở một chiến dịch để chống lại nạn mù chữ.

Ba là, tổ chức càng sớm càng tốt cuộc Tổng tuyển cử với chế độ phổ thông đầu phiếu.

Bốn là, mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Năm là, bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò, là một lối bóc lột vô nhân đạo, tuyệt đối cấm hút thuốc phiện.

Sáu là, tuyên bố: Tín ngưỡng tự do và Lương giáo đoàn kết¹.

Sau phát biểu trên, để tiến hành nhiệm vụ “mở chiến dịch giáo dục” đó, trong các bài nói, bài viết của mình cho các đối tượng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cập các nội dung *cần, kiệm, liêm, chính*. Nếu tính từ bài *Lời khuyên anh em viên chức* (viết tháng 01/1946) cho tới khi tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* ra đời, ngoài những bài viết, bài nói để chỉ đạo cuộc kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết 21 bài đề cập vấn đề này ở các khía cạnh khác nhau, trên các lĩnh vực và với các đối tượng khác nhau.

Tháng 5/1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết một loạt bốn bài báo với nhan đề nêu rõ: *Thế nào là Cần; Thế nào là Kiệm; Thế nào là Liêm; Thế nào là Chính*. Các bài viết trên lần lượt được đăng nối tiếp nhau trên báo *Cứu quốc*, số ra các ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6/1949 với bút danh Lê Quyết Thắng. Sau đó, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp và in thành cuốn sách dưới nhan đề *Cần kiệm liêm chính*.

Nghiên cứu hoàn cảnh ra đời và tiến trình ra đời của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh để

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.6-8.

thấy rõ một số vấn đề nhận thức có ý nghĩa phương pháp luận. Câu hỏi đặt ra ở đây là: Tại sao trong điều kiện đất nước như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh lại đặt ngay vấn đề *giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện cần, kiệm, liêm, chính?*

Chúng ta có thể thấy rõ ý nghĩa phương pháp luận Hồ Chí Minh khi trả lời vấn đề này:

Trước hết, từ cách đặt vấn đề của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho thấy tầm quan trọng của cách mạng ý thức trong công cuộc xây dựng chế độ xã hội mới và vai trò của việc xây dựng ý thức mới trong thúc đẩy tiến trình xây dựng xã hội mới ở nước ta. Chính vì vậy, trong sáu nhiệm vụ cấp bách nêu ra để thi hành trước Hội đồng Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói tới hai nhiệm vụ phải tiến hành nhằm thay đổi nhận thức của Nhân dân là “chiến dịch chống lại nạn mù chữ”¹ và “chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH”².

Rõ ràng, nâng cao dân trí và khẳng định chuẩn giá trị của con người trong xã hội mới là vấn đề cực kỳ quan trọng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra trong nhiệm vụ của Chính phủ ngay từ ngày đầu hoạt động. Cách đặt vấn đề xây dựng đất nước như vậy biểu thị tầm nhìn Hồ Chí Minh nhưng cũng cho thấy tầm quan trọng của việc cụ thể hóa vai trò của nhiệm vụ xây dựng ý thức mới cho toàn dân trong xây dựng chế độ mới mà ngày nay chúng ta cần học tập.

Hai là, tiến trình đi tới sự ra đời của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* trải qua thời gian khá dài (từ lúc nêu chủ trương tới khi tác phẩm ra đời) cho thấy, một chủ trương đúng đắn

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.7.

thì sau khi được nêu lên cũng cần phải có thời gian để đi vào cuộc sống, kiểm nghiệm trong thực tiễn và phải được đúc rút thành những nội dung cụ thể, thiết thực, phù hợp với đời sống của toàn thể đồng bào. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: *cần, kiệm, liêm, chính* là những chuẩn đạo đức của con người, mà thiếu một chuẩn đó thì không phải là người hoàn chỉnh. Có thể nói, cụ thể hóa một chủ trương thành những chuẩn mực với nội hàm rõ ràng (Thế nào là Cần; Thế nào là Kiệm; Thế nào là Liêm; Thế nào là Chính) là phương thức tốt nhất để chủ trương đó đi vào cuộc sống.

Ba là, theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, “chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH” là chủ trương của Đảng và Chính phủ nhưng để thắng lợi phải biến chiến dịch đó thành một chiến dịch của toàn dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, thành một phong trào dân chủ.

Bởi vậy, để có thể tiến hành trong thực tiễn một chiến dịch, một phong trào dân chủ của toàn dân, do toàn dân tiến hành, vì lợi ích của toàn dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cụ thể hóa nội dung *cần, kiệm, liêm, chính* đến và phù hợp với từng tầng lớp nhân dân, không bỏ sót một đối tượng nào và được thực hiện trên tất cả mọi lĩnh vực. Chính vì vậy, mọi chiến dịch, phong trào do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động đều phù hợp với điều kiện và tùy theo khả năng cao nhất của mỗi người dân nên đã trở nên rộng khắp và có chiều sâu, được toàn dân hưởng ứng.

Những vấn đề trên đây cũng là những bài học có ý nghĩa to lớn mà Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại cho chúng ta.

TƯ CÁCH NGƯỜI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* VÀ Ý NGHĨA TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG HIỆN NAY

PGS.TS. DOÃN THỊ CHÍN*

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh bàn toàn diện, sâu sắc mọi phương diện có liên quan đến đạo đức cách mạng. Trong di sản tư tưởng của Người, chuyên bàn về đạo đức đã có tới gần 60 tác phẩm với dung lượng khác nhau. Người cũng là tấm gương mẫu mực về thực hành đạo đức cách mạng, rèn luyện đức tính *cần, kiệm, liêm, chính*. Để tiếp tục răn dạy cán bộ về đạo đức, Người viết tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vốn là tập hợp bốn bài viết với bút danh là Lê Quyết Thắng đăng trên báo *Cứu quốc* các số ra ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6/1949 để giải thích rõ nội dung bốn đức tính này. Trong tác phẩm, tư cách của người cán bộ, đảng viên được Hồ Chí Minh thể hiện trong các mối quan hệ: đối với mình, đối với người và đối với việc.

Đối với mình là không được tự kiêu, tự đại. Bởi tự kiêu tự đại, tự mãn là căn bệnh rất nguy hiểm. Nếu cán bộ, đảng

* Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

viên mắc phải căn bệnh này thì dễ mù quáng, thiếu cận, luôn đề cao cá nhân mình, coi thường quần chúng, nhất định sẽ thoái bộ, dừng lại. Người nhấn mạnh: “Tự kiêu, tự đại tức là thoái bộ”¹. Tự mình phải là thái độ và hành vi đầu tiên trong “Tư cách một người cách mệnh”. Tự mình phải vừa là yêu cầu, vừa là mệnh lệnh, là những chỉ dẫn phải được thực hiện. Đây là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt, quyết định tới tư cách của người cách mệnh. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhiều lần căn dặn cán bộ, đảng viên: “Luôn luôn cầu tiến bộ. Không tiến bộ thì là ngừng lại. Trong khi mình ngừng lại thì người ta cứ tiến bộ. Kết quả là mình thoái bộ, lạc hậu”².

Đối với người, phải yêu thương, khoan dung, độ lượng, phải luôn có thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết. Người nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải thực hiện tốt điều *nhân*: “Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới. Phải thực hành chữ Bác - Ái”³.

Đối với việc, phải tận tâm, tận lực, có trách nhiệm, gương mẫu phấn đấu hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Đặc biệt, cán bộ, đảng viên phải luôn giữ vững nguyên tắc “Dĩ công vi thượng”, “Phải để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà”⁴. Người luôn giáo dục, nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải “chí công vô tư”, nghĩa là *phải biết hy sinh lợi ích cá nhân cho lợi ích của Tổ quốc, Nhân dân và của Đảng*. Theo Hồ Chí Minh, muốn tiến hành tốt các nội dung nêu gương,

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.130, 130, 131, 131.

thì cán bộ, đảng viên phải luôn thực hiện “nói đi đôi với làm” và phải biết lấy người tốt, việc tốt để tuyên truyền cho sự nêu gương. Đây là vấn đề rất quan trọng, là nguyên tắc trước hết của sự nêu gương. Bởi vì, chỉ có nhất quán giữa nói và làm thì người cán bộ, đảng viên mới giành được lòng tin của quần chúng. Nếu người cán bộ, đảng viên nói nhiều làm ít, nói mà không làm, hoặc “nói một đằng làm một nẻo”, thì nhất định sẽ mất uy tín trước đơn vị, trước cộng đồng, và vai trò của sự nêu gương sẽ không thể phát huy được. Sự thống nhất giữa lời nói và việc làm còn là một yêu cầu khách quan của phẩm chất người cán bộ, đảng viên, nhất là trong tình hình hiện nay. Khi giáo dục cán bộ làm công tác dân vận, Người đã nhấn mạnh: “Tuyên truyền phải miệng nói tay làm, phải tùy hoàn cảnh mà tổ chức giúp đỡ nhân dân thực sự, không phải chỉ dân vận bằng diễn thuyết. Muốn vậy cán bộ phải làm gương mẫu”¹.

Để thực hiện tốt tư cách của mình trên các quan hệ với tự mình, với việc và với người, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự có được những phẩm chất rất cụ thể nhưng cũng rất khái quát: *cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư*. Đó là những phạm trù đạo đức ít nhiều có nguồn gốc từ Nho giáo được Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng và thực hành trong đời sống sinh hoạt chính trị của mình. Theo các nhà nghiên cứu, đây là những phạm trù Người đề cập nhiều nhất trong các bài viết, bài nói của mình. Người cho rằng, các phẩm chất đó cũng là một lẽ tự nhiên của con người, và nếu thiếu một trong chúng, thì không thể thành người, Người viết:

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.219.

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.
Thiếu một mùa, thì không thành trời.
Thiếu một phương, thì không thành đất.
Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là đạo đức của con người. Với người cán bộ nhân dân lẽ dĩ nhiên phải thực hành đức ấy. Cần tức là “siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”² và quyết tâm vượt qua khó khăn để làm được việc. Cần phải đi đôi với chuyên. Cần là để nâng cao năng suất lao động. Kiệm là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”³. Cần với kiệm đi đôi với nhau như hai chân của một người. Cần, kiệm hỗ trợ cho nhau, tăng năng suất lao động, tăng tích lũy. Liêm là “trong sạch, không tham lam”⁴; “không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tâng bốc mình. Vì vậy mà quang minh chính đại, không bao giờ hủ hóa”⁵. Liêm phải đi đôi với kiệm, bởi có kiệm mới liêm được. Tham lam là một điều rất xấu hổ. Cần, kiệm, liêm còn là phẩm hạnh của một dân tộc: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”⁶.

Chính là “không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn”⁷. Mà gốc rễ của chính lại là cần, kiệm, liêm. Một người phải cần, kiệm, liêm, nhưng còn phải chính mới là người hoàn toàn. Chính đối với mình là không tự cao, tự đại, luôn luôn chịu khó

1, 2, 3, 4, 6, 7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117, 118, 122, 126, 128, 129.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.292.

học tập, cầu tiến bộ, phát triển điều hay và sửa chữa khuyết điểm của mình; đối với người, phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ, không nịnh hót người trên, xem khinh người dưới; đối với việc phải đề việc nước, việc công lên trên việc tư, việc nhà, công việc dù to hay nhỏ đều phải cố gắng hoàn thành. Về *chí công vô tư*, Người yêu cầu cán bộ: “đem lòng chí công vô tư mà đối với người, đối với việc”¹, “khi làm bất cứ việc gì cũng đừng nghĩ đến mình trước, mà nghĩ đến đồng bào, đến toàn dân đã”², “phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư không phải chỉ để rao giảng mà quan trọng phải thực hiện trong mỗi hành động, mỗi việc làm. Có như thế mới được thành công, mới được nhân dân hưởng ứng và làm theo. Thực hành tốt cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư sẽ rèn luyện, làm cho con người nói chung, người cán bộ nói riêng có được bản lĩnh giàu sang không thể quyến rũ, nghèo khó không thể chuyển lay, uy vũ không thể khuất phục³.

Hồ Chí Minh đã thấy được và chỉ ra mối quan hệ có tính nhân quả giữa cần, kiệm, liêm, chính và chí công vô tư, và lẽ tất nhiên muốn có quả tốt phải gieo nhân lành, diệt nhân ác. Người cho rằng: cần, kiệm, liêm, chính tốt sẽ dẫn tới chí công vô tư, và chí công vô tư, một lòng vì dân, vì nước thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính. Người cán bộ chí công vô tư là không nghĩ đến mình trước, “Lòng mình chỉ biết vì Đảng, vì Tổ quốc, vì đồng bào”⁴. Chí công vô tư là điều căn bản tạo nên chủ nghĩa tập thể, trái ngược với chủ nghĩa

1, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.217, 291.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.11, tr.400.

3. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.50.

cá nhân. Do đó, thực hành chí công vô tư là phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt, nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Nó là một thứ vi trùng rất độc, đẻ ra hàng trăm thứ bệnh: tham ô, lãng phí, hủ hóa, xa hoa, tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành, tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán chuyên quyền, quan liêu mệnh lệnh... Vì vậy, để phòng căn bệnh nguy hiểm đó, thì người cán bộ phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là phương thuốc hữu hiệu nhất có thể kháng lại chủ nghĩa cá nhân.

Từ những quan điểm của Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* chúng ta thấy, để giữ vững tư cách của người cách mạng, mỗi cán bộ phải học và hành được các đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và thực sự, người cán bộ chỉ có thể trở thành người cán bộ nhân dân khi hội tụ được những đức ấy. Các phẩm chất đạo đức ấy có liên quan, quy định lẫn nhau, tạo thành nhân cách, bản lĩnh người cán bộ, có như vậy cán bộ mới được dân tin, dân quý, dân ủng hộ, xứng đáng là “người lãnh đạo” và “đày tớ” của Nhân dân. Để là cán bộ thực sự của Nhân dân thì phải có đạo đức cách mạng, song theo Người, để có đạo đức cách mạng thì phải thường xuyên tu dưỡng và rèn luyện, bởi: đạo đức cách mạng không từ trên trời rơi xuống mà phải trải qua quá trình rèn luyện bền bỉ hàng ngày mới có được; bài học làm công bộc của dân là một bài học suốt đời.

Hồ Chí Minh là một tấm gương lãnh tụ sáng ngời về cần, kiệm, liêm, chính, về đặt lợi ích chung lên lợi ích cá nhân, trọn đời tận tụy cống hiến vì Nhân dân. Lối sống cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư đã nhân lên sự vĩ đại trong con

người của Bác. Điều này đã được khẳng định trong *Điều văn* của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam do đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ nhất, đọc tại Lễ truy điệu trọng thể Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 09/9/1969: “Cả cuộc đời vĩ đại của HỒ CHỦ TỊCH là tấm gương mãi mãi sáng ngời chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng yêu nhân dân thắm thiết, đạo đức chí công vô tư, tác phong khiêm tốn, giản dị”¹.

Trong lịch sử đấu tranh giành chính quyền, cũng như hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhiều chiến sĩ cộng sản đã phải sống và hoạt động trong điều kiện rất ác liệt nhưng vẫn giữ gìn khí tiết, một lòng một dạ trung thành với mục tiêu lý tưởng, không bao giờ phản bội, xưng khai. Họ là tấm gương sáng ngời cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng. Họ là những tấm gương tiêu biểu về ý chí và nghị lực vươn lên của người cộng sản. “Tự mình phải” là yếu tố nội lực có ý nghĩa quyết định trực tiếp sự tiến bộ của mỗi người cộng sản. Chỉ có tự mình thấm nhuần sâu sắc mục tiêu, lý tưởng; tự mình rèn luyện mọi lúc, mọi nơi; tự mình gắn bó với tổ chức, với quần chúng nhân dân; tự mình đặt lợi ích của cá nhân trong mối quan hệ biện chứng với lợi ích tập thể... thì người cộng sản mới trở thành tấm gương để quần chúng học tập, noi theo. Điều này cho thấy những quan điểm của Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* đến nay đã qua 70 năm, nhưng vẫn còn nguyên giá trị. Đó chính là cơ sở để Đảng ta xây dựng mẫu hình người đảng viên cộng sản với những tiêu chí cụ thể, phù hợp với tình hình cách mạng và thực tiễn của cuộc sống;

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.629.

đặc biệt vào những thời điểm nhạy cảm, trước những bước ngoặt của cách mạng.

Trong sự nghiệp đổi mới của đất nước hiện nay, Đảng ta đặt lên hàng đầu việc quan tâm chăm lo, bồi dưỡng cả phẩm chất, năng lực - đủ đức và tài cho cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã làm được, trong Đảng đã và đang nổi lên những yếu kém, tiêu cực, nhất là sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống. Tệ quan liêu, tham nhũng ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên còn rất nghiêm trọng. Không ít người dao động, giảm sút niềm tin và ý chí chiến đấu, phai nhạt mục tiêu, lý tưởng cách mạng. Tình trạng lợi dụng chức quyền và cương vị công tác để tham nhũng, ăn hối lộ, buôn lậu, làm giàu bất chính có chiều hướng tăng nhanh. Lối sống cá nhân thực dụng, cơ hội, chạy theo danh vị, chức quyền, lợi ích cục bộ, thu vén cá nhân... diễn ra khá phổ biến, thậm chí có cán bộ, đảng viên sống quay lưng lại với Nhân dân, ăn chơi, hưởng lạc... Nhất là những năm gần đây, các vụ tiêu cực, tham nhũng lớn của một bộ phận cán bộ có chức có quyền đã được phát hiện đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín và niềm tin của Nhân dân đối với Đảng.

Tình hình trên có nhiều nguyên nhân, bao gồm cả khách quan và chủ quan nhưng chủ yếu vẫn là chủ quan, trong đó là do một số cấp ủy đảng và lãnh đạo các cấp chưa thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác kiểm tra, thanh tra cũng như chưa phát huy tốt vai trò làm chủ của cán bộ, đảng viên và quần chúng ngay từ ở cơ sở. Chậm bổ sung, cụ thể hóa và hoàn thiện các quy định về thực hiện dân chủ, về những điều đảng viên không được làm. Mặt khác, không ít cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo cấp cao mang nặng

chủ nghĩa cá nhân, tư tưởng cơ hội, tham vọng quyền lực, danh lợi, tư tưởng lợi ích nhóm, thiếu gương mẫu rèn luyện bản thân, chưa tự giác và nghiêm túc thực hiện các nghị quyết và Điều lệ của Đảng. Các thế lực thù địch, phản động, bằng chiến lược “diễn biến hòa bình” đang tăng cường chống phá cách mạng nước ta một cách quyết liệt. Chúng tập trung thổi phồng những sai sót, yếu kém của ta, khoét sâu vào những hiện tượng tiêu cực trong xã hội và sự suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, từ đó đi đến phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tiên phong gương mẫu của người đảng viên.

Để khắc phục tình trạng trên, Đảng ta đề ra một quyết tâm chính trị rất lớn: “kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của đảng viên và của nhân dân đối với Đảng”¹. Do vậy, chúng ta cần phải thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau đây:

Một là, không ngừng giáo dục nâng cao nhận thức về mục tiêu lý tưởng, đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Đây phải được xác định là biện pháp quan trọng hàng đầu, là nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài trong công tác xây dựng Đảng. Việc nâng cao nhận thức về mục tiêu lý tưởng, đạo đức cách mạng là cơ sở để cho bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải giữ gìn, không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.26.

cách mạng, đề cao tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, tính kỷ luật, dân chủ trong tập thể, tinh thần đó phải luôn được thể hiện đối với cấp dưới, với quần chúng nhân dân; luôn có ý thức trau dồi phẩm chất chính trị, tư tưởng, phải thật sự là công bộc của dân, có quan hệ mật thiết với quần chúng nhân dân; luôn chăm lo học tập nâng cao trình độ lý luận, học tập lý luận gắn liền với thực tế công việc; không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện trong hoạt động thực tiễn, ở hành vi sinh hoạt hằng ngày của người cán bộ. Trong công việc, người cán bộ, đảng viên phải nêu gương, thể hiện rõ thái độ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trước tập thể và cấp dưới, biết tự chỉ trích để tiến bộ.

Hai là, giữ vững các nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng, phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình cả hai chiều từ trên xuống và từ dưới lên, phát huy sự gương mẫu của người đứng đầu.

Đây được xác định là khâu mấu chốt để nâng cao đạo đức cách mạng, nhằm khắc phục tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay. Các tổ chức đảng khi tiến hành tự phê bình và phê bình phải nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhất là những mặt còn yếu kém, không nể nang, né tránh; đề ra các biện pháp khắc phục, sửa chữa thiết thực, khả thi; kết hợp “chống và xây”, “xây và chống”, nói đi đôi với làm, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, trì trệ nhất hiện nay. Quá trình tiến hành kiểm điểm phải bảo đảm thật sự dân chủ, nghiêm túc, thẳng thắn với tinh thần xây dựng, đúng yêu cầu, nội dung, cách làm. Cấp trên phải làm gương tự phê

bình trước, cấp dưới làm sau; tập thể làm trước, cá nhân làm sau; các đồng chí trong thường vụ, cấp ủy viên cấp trên gương mẫu, nghiêm túc tự phê bình và phê bình, làm gương cho cấp dưới. Sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu trong việc rèn luyện đạo đức cách mạng có ảnh hưởng tích cực, to lớn đến quần chúng nhân dân. Ngược lại, bản thân người cán bộ, đảng viên không chịu tu dưỡng sẽ có những ảnh hưởng tiêu cực và để lại những hậu quả không nhỏ, bởi một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Để tu dưỡng đạo đức xã hội chủ nghĩa, phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân. Phải luôn luôn tự phê bình một cách thật thà, tự phê bình từ trên xuống dưới.

Ba là, không ngừng giáo dục Nhân dân, nâng cao dân trí, có cơ chế để cho Nhân dân tham gia vào công tác xây dựng Đảng, làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Đây là giải pháp vừa mang tính cấp bách, vừa mang tính lâu dài của công tác xây dựng Đảng, cũng như trong việc rèn luyện đạo đức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay. Do vậy, các cấp ủy, tổ chức đảng cần tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân tham gia xây dựng Đảng; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, của báo chí, công luận đối với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; có cơ chế khen thưởng những cá nhân, cơ quan báo chí đã tích cực đấu tranh, phê phán những hành động sai trái. Mặt khác, tổ chức đảng các cấp phải thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị. Thông qua việc kiểm tra, giám sát, sẽ quản lý chặt chẽ từng cán

bộ, đảng viên ở nơi công tác, nơi cư trú và khi công tác xa đơn vị, nhất là đi công tác nước ngoài; đồng thời phát hiện và xử lý kịp thời những đảng viên vi phạm tư cách, thoái hóa biến chất về đạo đức, lối sống, những phần tử cơ hội, bất mãn, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng.

Bốn là, tăng cường đoàn kết thống nhất trong Đảng, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, không để kẻ địch lợi dụng.

Đây là giải pháp được xác định là rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Việc rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên trong tình hình hiện nay phải đặt lên hàng đầu nhằm đảm bảo sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, không để kẻ địch lợi dụng. Để thực hiện theo định hướng trên, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên hiện nay cần phải quán triệt phương châm: “Phải bình tĩnh, tỉnh táo, không nóng vội, cực đoan; đồng thời không để rơi vào tình trạng trì trệ, hình thức, không chuyển biến được tình hình; giữ đúng nguyên tắc, không để các thế lực thù địch lợi dụng, kích động, xuyên tạc, đả kích gây rối nội bộ”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Sđd*, tr.28.

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ “CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH” ĐỂ XÂY DỰNG CHUẨN MỰC NGƯỜI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

NGUYỄN VĂN CÔNG*

Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu của dân tộc Việt Nam là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà tư tưởng lớn, nhà văn hóa kiệt xuất. Người để lại cho đất nước, cho Đảng ta, cho Nhân dân ta, cho dân tộc ta một tài sản tinh thần vô giá, đó là tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chúng ta, cũng như các thế hệ mai sau có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ, kế thừa và phát huy một cách có hiệu quả nhất những giá trị to lớn đó.

Giáo sư Cốc Nguyên Dương, chuyên gia nghiên cứu thuộc Viện Khoa học xã hội Trung Quốc, đã đánh giá: “Suốt đời, Người luôn luôn gìn giữ đạo đức cao đẹp “cần kiệm liêm chính” và “chí công vô tư”, dùng tám chữ đó để giáo dục cán bộ và nhân dân”¹. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu một tấm

* Khu Di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch.

1. *Tinh thần Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi*, Hội thảo quốc tế về Chủ tịch Hồ Chí Minh, UNESCO và Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam, Hà Nội, 1990, tr.121.

gương mẫu mực về thực hành đạo đức cách mạng để toàn Đảng, toàn dân ta ghi nhớ, học tập và làm theo. Vấn đề đạo đức cách mạng được Người quan tâm rất sớm, nhất quán và xuyên suốt. Người khẳng định, đạo đức như gốc của cây, nguồn của sông, “Người cách mạng phải có *đạo đức cách mạng* làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”¹. Từ năm 1927, Người viết tác phẩm *Đường Cách mệnh*; năm 1947, Người viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*; năm 1949, Người viết tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*; năm 1958, Người viết tác phẩm *Đạo đức cách mạng*; năm 1965 đến 1969, Người viết *Di chúc* và kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng 3/2/1969, Người viết tác phẩm *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*. Đó là những tác phẩm tiêu biểu thể hiện tư tưởng của Người về đạo đức cách mạng, cùng hàng trăm bài nói, bài viết khác trong đó Người đề cập việc bồi dưỡng, giáo dục và rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, để Đảng luôn trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là đội tiên phong của giai cấp và dân tộc. Các tác phẩm bàn về đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại có giá trị nhiều mặt, trong đó có việc giáo dục đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính”, xây dựng chuẩn mực người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đạo đức là cái gốc giúp người cán bộ vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, hy sinh để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Người khẳng định: “Mọi việc thành hay là bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.11, tr.601.

đạo đức cách mạng, hay là không”¹. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng thì mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang của Đảng, “không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”². Đức và tài là hai phẩm chất không thể thiếu của một người cán bộ, đảng viên tốt. Hai phẩm chất này có mối quan hệ với nhau, bổ sung cho nhau và tạo tiền đề cho nhau phát triển. Đức là nền tảng của tài, định hướng cho tài năng phát triển, còn tài là thành tố góp phần tạo nên đức, hoàn thiện đức. Do đó, cần phải trang bị cả hai phẩm chất này cho người cán bộ, đảng viên. Tuy nhiên, trong hai phẩm chất đó, đức là gốc bởi đạo đức có ý nghĩa quyết định thái độ, lập trường chính trị, tư tưởng và quyết định mục tiêu lý tưởng của người cán bộ, đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên những chuẩn mực đạo đức cách mạng, trong đó Người đặc biệt nhấn mạnh đến “cần, kiệm, liêm, chính”. Người nói: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”³. Bằng cả cuộc đời mình, Người đã nêu tấm gương sáng về đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư” cho cán bộ, đảng viên và quần chúng học tập và noi theo.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cũng như trời có bốn mùa, đất có bốn phương, đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính”

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.354.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.292.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

là phẩm chất trung tâm hết sức quan trọng và cần thiết của người cán bộ, đảng viên. Người giải thích cặn kẽ: Chữ *cần* là cần cù, siêng năng, kiên trì cả trong học tập, sản xuất, chiến đấu, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; chữ *kiệm* là chi tiêu hợp lý để làm lợi cho dân, cho nước, là tiết kiệm của cải, vật chất, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm sức dân, tiết kiệm nhân tài, chất xám, hạn chế đổ xương máu của đồng bào và chiến sĩ; chữ *liêm* là liêm khiết, không tham lam, vơ vét của công và của dân (sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Người tuyên bố: Chính phủ sau đây phải là một chính phủ liêm khiết); chữ *chính* là thẳng thắn, đúng mực trong hành động và trong suy nghĩ, không tự cao, tự đại, chịu khó học tập tiến bộ, phát triển điều hay, sửa đổi điều dở, có thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết thật thà.

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn cán bộ, đảng viên: Đảng ta là đảng cầm quyền thì đạo đức của đảng viên gắn với uy tín của Đảng và lòng tin của Nhân dân. Vì thế, thực hiện *cần, kiệm, liêm, chính* không đơn thuần là việc tu dưỡng đạo đức cá nhân mà còn là biện pháp quan trọng của công tác xây dựng chuẩn mực người cán bộ, đảng viên. Người coi việc thực hành đạo đức sẽ tạo ra sức mạnh mềm và sức hấp dẫn của một dân tộc. Người căn dặn: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh và tiến bộ”¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải luôn luôn thực hành đạo đức. Người yêu cầu tất cả mọi người đều phải rèn luyện đạo đức nhưng cán bộ phải đi đầu để làm gương. Người nói rõ: “Nếu chính mình tham ô bảo người ta

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128.

liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được”¹. Ngoài việc phải làm mực thước để Nhân dân bắt chước, Người còn yêu cầu cán bộ phải có trách nhiệm giáo dục đạo đức cách mạng cho Nhân dân. Nếu không làm được điều đó thì dù cá nhân anh ta có chăm chỉ bao nhiêu, tiết kiệm bao nhiêu, liêm chính bao nhiêu vẫn chỉ là người “cần, kiệm, liêm, chính “một nửa”. Quan điểm này đã thể hiện lòng tin yêu cán bộ và phong cách nêu gương của Người.

Là nhà cách mạng thực tiễn nên Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề phương pháp. Người đã đưa ra hệ thống giải pháp hữu hiệu để rèn luyện đạo đức cách mạng cho người cán bộ, đảng viên. Theo Người, để tu dưỡng đạo đức thì con người phải học cách làm việc bền bỉ, dẻo dai, sáng tạo, có kế hoạch và phải ra sức chống lại sự lười biếng. Người cũng yêu cầu toàn Đảng, toàn dân phải kiên quyết chống lãng phí. Người kịch liệt phê phán những người có ý nghĩ “Ai tham ô, lãng phí mặc ai, mình không tham ô, lãng phí thì thôi”² và coi thái độ thờ ơ đó chính là sự tiếp tay cho lãng phí.

Để cán bộ, đảng viên có đạo đức cách mạng *cần kiệm liêm chính*, ngoài việc được đào tạo, giáo dục, rèn luyện, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng và Nhà nước phải làm tốt công tác tuyên truyền, không ngừng nâng cao dân trí và pháp luật phải trừng trị nghiêm minh những kẻ bất liêm, để xây dựng nền đạo đức mới. Chúng ta còn nhớ vụ án Trần Dụ Châu (nguyên Giám đốc Cục Quân nhu) năm 1950, một vụ án tham nhũng điển hình xảy ra trong bối cảnh Đảng, Nhà

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.98.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.359.

nước, quân và dân ta còn gặp muôn vàn khó khăn, ăn đói, mặc rét nhằm đẩy mạnh công cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Sau khi cân nhắc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã bác đơn xin giảm tội của Trần Dụ Châu. Quyết định xử tử hình Trần Dụ Châu của Người thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và đã được Nhân dân đồng lòng ủng hộ.

Trong kháng chiến chống thực dân, đế quốc xâm lược, lớp lớp cán bộ, đảng viên ta đã trưởng thành trong đấu tranh cách mạng, không tiếc tuổi xuân, gác lại những hoài bão cá nhân, dũng cảm, tiên phong trong cuộc đấu tranh một mất, một còn vì độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Nhiều người trong số họ đã không được hưởng niềm vui của ngày độc lập, thống nhất đất nước. Họ xứng đáng là những tấm gương tiêu biểu nhất về sự “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”, luôn đặt lợi ích tối cao của đất nước, của Nhân dân lên trên hết và lên trước lợi ích của cá nhân mình. Chiến tranh đã đi qua, trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa ngày hôm nay đã xuất hiện hàng vạn cán bộ, đảng viên, những “người tốt, việc tốt”, những Anh hùng, Chiến sĩ thi đua tiêu biểu cho ý chí tự lực tự cường, cần cù, sáng tạo, lao động với tinh thần “vì nước quên mình”, “vì dân phục vụ”, nâng cao ý thức tiết kiệm của công, chống tham ô, lãng phí, v.v.. Nhờ vậy, sự nghiệp kiến thiết đất nước trước đây và công cuộc đổi mới hôm nay đã giành được những thành công, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ. Thực tiễn cách mạng đã khẳng định rằng, đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính” theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được Đảng, Nhà nước, cán bộ, đảng viên và nhân dân ta vận dụng và thực hiện một cách hiệu quả nhất.

Song, bên cạnh những tấm gương tiêu biểu đó, vẫn có không ít cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống, thiếu trách nhiệm trước công việc, chức trách được giao; lười học tập, ngại rèn luyện, sợ khó khăn, gian khổ, hy sinh; quan liêu, tham nhũng, lãng phí... Chính họ là một lực cản của tiến bộ xã hội; là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, làm giảm hiệu lực quản lý của Nhà nước, làm vãn đục đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính”, điều mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang ra sức thực hiện, nhằm xây dựng chuẩn mực đạo đức người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay.

Công cuộc đổi mới đất nước ta đang trên đà phát triển thuận lợi nhưng cũng còn nhiều khó khăn, phức tạp, đang đặt ra những yêu cầu nghiêm khắc về phẩm chất, năng lực và chuẩn mực đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên chúng ta hiện nay. Cán bộ, đảng viên phải luôn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính”, để tránh xa yếu kém, lạc hậu; chống chủ nghĩa cá nhân, tệ tham nhũng, lãng phí, quan liêu và tiêu cực nhằm “nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”. Tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với nhân dân, cán bộ, đảng viên phải luôn nêu gương vì đất nước, vì Nhân dân và dân tộc.

Việc giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính” cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là một yêu cầu vừa mang tính cơ bản, lâu dài, vừa là đòi hỏi cấp bách, trước mắt của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước ta hiện nay. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ XII của Đảng xác định sáu nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ, trong đó có hai nhiệm vụ về công tác xây dựng Đảng (liên quan đến thực hiện ba vấn đề cấp bách mà Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đề ra: Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ cấp chiến lược đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng tổ chức bộ máy của toàn hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu). Để thực hiện tốt những nội dung đó, cần tập trung vào bốn nội dung sau:

Một là, vận dụng tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh về “cần, kiệm, liêm, chính” để xây dựng chuẩn mực người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Cần làm cho mọi cán bộ, đảng viên thấm nhuần sâu sắc hơn nữa tư tưởng của Người về đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính”. Việc này, từ trước đến nay chúng ta vẫn thực hiện, song cần nâng cao hơn nữa chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục, đào tạo ở các cấp, các ngành, hệ thống các trường Đảng và trường đào tạo cán bộ nội dung đạo đức “cần, kiệm, liêm, chính” của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng thời, cần làm rõ, bổ sung những nội dung, yêu cầu mới, gắn với thực tiễn mới của đất nước. Hiện nay, chúng ta không thể chỉ hiểu cần là sự cần cù, chịu khó, tự lực, tự cường,... mà còn cần có trình độ tư duy, sự chủ động, nhạy bén nắm bắt thông tin, đánh giá tình hình, đề xuất phương hướng, giải pháp lãnh đạo, tổ chức thực hiện; sự năng động, sáng tạo trong xử lý các tình huống nảy sinh của thực tiễn.

Kiệm không chỉ là ý thức tiết kiệm từ cái nhỏ đến cái lớn, tiết kiệm công quỹ của tập thể..., mà còn đòi hỏi sự tỉnh táo, tinh tường, nắm bắt thời cơ, vận hội, cạnh tranh có hiệu quả để làm giàu cho đất nước; đồng thời, khắc phục có hiệu quả những thách thức, rủi ro, thất thoát đối với tài sản của Nhà nước, tập thể. *Liêm*, bên cạnh yêu cầu phải sống trong sạch, không tham tiền của, không nịnh trên, dối dưới,... còn phải đấu tranh loại bỏ bệnh tham nhũng, sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, phẩm chất đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên có chức, có quyền đang diễn ra trầm trọng, làm ảnh hưởng rất nhiều đến uy tín của Đảng, tính ưu việt của chế độ ta. *Chính*, vừa phải thẳng thắn, chính trực, làm điều thiện, tránh điều ác... vừa phải công tâm, khách quan, dân chủ, gần gũi quần chúng, gần gũi cơ sở, tự phê bình và phê bình chân thực, thẳng thắn. Như vậy, sức sống của đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính” theo tư tưởng Hồ Chí Minh chính là ở thực tiễn không ngừng phát triển. Do đó, việc giáo dục, tuyên truyền về đạo đức cách mạng theo tư tưởng của Người chỉ thực sự sinh động, có hiệu quả cao khi bám sát những yêu cầu thực tiễn của công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hai là, để việc giáo dục đạo đức cách mạng “cần, kiệm, liêm, chính” thực sự góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ cả về ý thức và hành động, cần khôi phục và đẩy mạnh phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt”, thực hiện nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức, xây dựng chuẩn mực người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Đây chính là phương pháp giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Nếu miệng thì tuyên truyền bảo người ta siêng làm, mà mình thì ăn trưa, ngủ trễ; bảo người ta tiết kiệm, mà mình thì xa xỉ, lung tung,

thì tuyên truyền một trăm năm cũng vô ích”¹. Người còn cảnh tỉnh cán bộ, đảng viên: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”². Hiện nay, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đang đứng trước vô vàn điều mới mẻ mà nhiều người dân còn chưa kịp nhận thức và làm quen; hơn nữa, mặt trái của kinh tế thị trường và sự chống phá của các thế lực thù địch bằng chiến lược “diễn biến hòa bình” vẫn không ngừng gia tăng. Điều đó đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải thực sự chuẩn mực trong phát ngôn; đồng thời, phải bằng hành động thực tế, chủ động, tích cực biến đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước thành hiện thực. Cán bộ, đảng viên phải tận tâm, tận lực thực hiện thật tốt cương vị, chức trách được giao, đi trước, làm gương cho quần chúng noi theo, làm gì cũng phải nghĩ đến lợi ích của dân, của đất nước, nâng cao tư cách, đạo đức, lối sống của người cán bộ, đảng viên.

Ba là, phương pháp giáo dục đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh về “cần, kiệm, liêm, chính” để xây dựng chuẩn mực người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay. Phải kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”. Xây dựng ý thức và thói quen hành vi đạo đức cho cán bộ, đảng viên không đơn thuần chỉ là quá trình tuyên truyền, giáo dục về các giá trị, chuẩn mực đạo đức cách mạng, mà còn là quá trình đấu tranh, khắc phục, loại bỏ dần thói hư, tật xấu của con người. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Mỗi con người đều có thiện và

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.126.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.16.

ác ở trong lòng. Ta phải biết làm cho phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi, đó là thái độ của người cách mạng”¹. Như vậy, xây dựng đạo đức cách mạng phải đi liền với đấu tranh, phê phán những biểu hiện trái với đạo đức cách mạng. Hai mặt này không thể tách rời nhau, bởi lẽ, vun đắp cho những giá trị tốt đẹp cũng đồng thời là quá trình loại bỏ những cái xấu, cái tiêu cực; hơn nữa, đấu tranh đẩy lùi thói hư, tật xấu của cán bộ, đảng viên cũng đồng thời là quá trình khẳng định những giá trị chân, thiện, mỹ, khẳng định đạo đức cách mạng. Hiện nay, điều mà chúng ta phải tiếp tục thực hiện là đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII. Đặc biệt, cần triển khai thực hiện nghiêm túc cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí - thứ “giặc nội xâm” vô cùng nguy hiểm, làm trong sạch bộ máy đảng, nhà nước. Điều đó đòi hỏi các cấp từ Trung ương đến địa phương phải có quyết tâm chính trị rất cao, “có gan thừa nhận khuyết điểm” và sửa chữa khuyết điểm; phải tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, chấn chỉnh kỷ cương, phép nước; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và xử lý kỷ luật nghiêm minh đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm các quy định về trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, lối sống; đồng thời, phát huy dân chủ rộng rãi, khuyến khích quần chúng tham gia góp ý cho cán bộ, đảng viên.

Bốn là, từng cán bộ, đảng viên phải có ý thức tự tu dưỡng đạo đức cách mạng suốt đời. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.15, tr.672.

cổ. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”¹. Người đòi hỏi người cán bộ, đảng viên, dù trong điều kiện, hoàn cảnh nào, cũng phải giữ vững phẩm chất, đạo đức cách mạng. Người đã sớm cảnh tỉnh một số người, trong đấu tranh gian khổ thì vững vàng, kiên định, song đến khi có chút quyền lực thì đâm ra kiêu ngạo, phạm vào tham ô, lãng phí, quan liêu, có tội với cách mạng. Hiện nay, tình trạng đó vẫn diễn ra, mà nguyên nhân chính là những cán bộ, đảng viên đó đã không chịu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng. Điều đó đòi hỏi các tổ chức đảng phải tăng cường hơn nữa công tác giáo dục, rèn luyện, kiểm tra cán bộ, đảng viên; song, chủ yếu vẫn phụ thuộc vào trình độ giác ngộ chính trị, sự rèn luyện đạo đức, bản lĩnh và tính tự giác của mỗi người.

Vận dụng tư tưởng đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh về “cần, kiệm, liêm, chính” để xây dựng chuẩn mực người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay là nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong thái độ, hành vi, thói quen; xây dựng, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự “cần, kiệm, liêm, chính”, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.612.

TỪ KHUYẾT ĐIỂM CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* ĐẾN NHỮNG CĂN BỆNH TIÊU CỰC TRONG ĐẢNG HIỆN NAY

PGS.TS. NGUYỄN THỊ KIM DUNG*

Vào giữa năm 1949, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Nhân dân ta đang ở giai đoạn gay go, quyết liệt, thì trong Đảng vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên bộc lộ những khuyết điểm, như: kỷ luật chưa nghiêm, óc bè phái, địa phương chủ nghĩa, quan liêu, hẹp hòi... Để tăng cường xây dựng Đảng về đạo đức, với bút danh Lê Quyết Thắng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết liền bốn bài báo, nhan đề: *Thế nào là Cần, Thế nào là Kiệm, Thế nào là Liêm, Thế nào là Chính*, đăng trên báo *Cứu quốc* các số ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6/1949. Sau đó, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp lại và in thành sách *Cần kiệm liêm chính*, Năm 1950, Nhà xuất bản Sự thật xuất bản và phát hành rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Hồ Chí Minh đề cập ba nội dung chính: vị trí, vai trò của cần, kiệm, liêm, chính;

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

nội dung của cần, kiệm, liêm, chính; mối quan hệ của bốn phẩm chất đó. Bài viết này đề cập những khuyết điểm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện cần, kiệm, liêm, chính mà Hồ Chí Minh nêu lên và liên hệ với những căn bệnh tiêu cực trong Đảng hiện nay.

1. Những khuyết điểm của cán bộ, đảng viên trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*

Một là, lười biếng.

Hồ Chí Minh cho rằng, lười biếng là kẻ địch của chữ cần. Lười biếng cũng là kẻ địch của dân tộc. Người nêu thí dụ: Trong thời kỳ kháng chiến của dân tộc ta, các vị kỹ sư thì chăm lo phát minh những thứ khí giới mới. Đồng bào thì chăm lo cung cấp các thứ nguyên liệu. Những người vận tải thì chăm lo đưa những nguyên liệu ấy đến các xưởng máy. Anh em công nhân thì chăm lo rèn đúc ra những thứ khí giới mới. Các chiến sĩ chăm lo luyện tập dùng những vũ khí ấy để giết cho nhiều giặc. Tất cả mọi người đó như kết thành một sợi dây chuyền, quan hệ rất chặt chẽ với nhau. Mọi người đều cần, thì dây chuyền ấy chạy rất thuận lợi và nhanh chóng. Kết quả là địch mau thua, ta mau thắng. Nếu trong những người đó mà có người lười biếng, thì công việc của những người khác ắt chậm lại, khác nào sợi dây chuyền có một khúc hỏng. Kết quả sẽ rất tai hại¹. Một thí dụ khác: Toàn dân tộc ta đoàn kết thành một khối. Công việc của mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều phối hợp với nhau, như một chuyến xe lửa. Tất cả mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều cố

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.120.

gắng, đều siêng năng, thì nước ta sẽ tiến bộ rất nhanh chóng. Cũng như chuyến xe lửa chạy đều, chạy nhanh mau đến ga. Nếu có một người, một địa phương hoặc một ngành mà lười biếng, thì khác nào toàn tuyến xe chạy, mà một bánh xe trật ra ngoài đường ray. Họ sẽ làm chậm trễ cả chuyến xe. Hồ Chí Minh nhận định: Người lười biếng là có tội với đồng bào, có tội với Tổ quốc¹.

Hai là, xa xỉ, hoang phí, bừa bãi.

Hồ Chí Minh cho rằng xa xỉ là làm được chừng nào thì xào luôn chừng ấy. Cũng như một cái thùng không có đáy, nước đổ vào chừng nào chảy ra hết chừng ấy, không lại hoàn không. Hay như một cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt. Người nhắc lại câu của Khổng Tử: “Người sản xuất nhiều, người tiêu xài ít. Làm ra mau dùng đi chậm, thì của cải luôn luôn đầy đủ”².

Hồ Chí Minh cho rằng, của cải đã hết, còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được. Việc gì cũng làm chậm chạp, khất lãn, “nay lần mai nữa”. Việc đáng làm trong một giờ mà kéo dài hai, ba giờ là xa xỉ thời gian. Ngồi lê, nói chuyện phiếm là xa xỉ thời gian. Tục ngữ có câu: “Thời giờ tức là tiền bạc”. Ai đưa vàng bạc vứt đi, là người điên rồ. Ai đưa thời giờ vứt đi, là người ngu dại. Việc đáng tiêu mà không tiêu là bủn xỉn. Việc không đáng tiêu thì lại hoang phí. Hao phí vật liệu là xa xỉ. Ăn sang, mặc đẹp trong lúc đồng bào đang thiếu cơm, thiếu áo là xa xỉ.

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.120.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122.

Ăn không ngồi rồi, trong lúc đang cần kháng chiến và xây dựng là xa xỉ. Nếu hoang phí, xa xỉ thì ắt tìm cách xoay tiền, do đó mà sinh ra hủ bại, tham nhũng, giả dối. Thậm chí làm chợ đen, chợ đỏ, thụt két, buôn lậu. Hồ Chí Minh nhận định: Xa xỉ là có tội với Tổ quốc, có tội với đồng bào¹.

Ba là, tham lam.

Vì xa xỉ mà sinh ra tham lam. Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, tham mặc đẹp. Hồ Chí Minh giải thích: Người cán bộ cậy quyền thế mà đục khoét dân, không yêu thương nhân dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư, chỉ biết mình và gia đình mình, “miễn mình béo, mặc thiên hạ gầy” là tham tiền của. Để giữ địa vị và danh tiếng của mình, tìm cách đìm người giỏi, sợ họ hơn mình là tham địa vị, danh tiếng. Việc đáng làm cho dân, cho nước nhưng không dám làm vì sợ khó nhọc, nguy hiểm là tham sống yên. Thích ăn sang, mặc đẹp trong lúc đồng bào đang thiếu cơm, thiếu áo là tham ăn ngon, mặc đẹp. Hồ Chí Minh nhận định: “tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam là có tội với nước, có tội với dân”².

Bốn là, không đứng đắn, trung thực, thẳng thắn.

Đối với mình thì tự kiêu, tự đại. Không chịu học tập để tiến bộ. Không tích cực tự phê bình để phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, để tiến bộ; người khác phê bình mình thì không chịu tiếp thu. Đối với người thì nịnh hót người trên, xem khinh người dưới, chia rẽ, kéo bè, kéo cánh, gây mất đoàn kết. Đối với việc, để việc riêng, việc nhà lên trước việc

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.123.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.127.

công, việc nước. Làm việc không đến nơi đến chốn, sợ khó nhọc, nguy hiểm. Làm việc không có kế hoạch, không có sáng kiến, cầu thả, lụp chụp, qua loa, đại khái¹.

Những khuyết điểm của cán bộ, đảng viên được Hồ Chí Minh nêu ra trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, cách đây 70 năm vẫn hiện hữu trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, thậm chí hiện nay những khuyết điểm này còn được biểu hiện tinh vi và phức tạp hơn.

2. Những biểu hiện tiêu cực của cán bộ, đảng viên hiện nay

Sự nghiệp đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo trong những năm qua đã tạo ra được bước ngoặt cơ bản đưa nước ta ra khỏi tình trạng khủng hoảng. Trong công tác xây dựng Đảng, chúng ta đã xây dựng, đào tạo được một đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý có đạo đức và phẩm chất để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ đổi mới. Song, những nhược điểm, yếu kém về phẩm chất đạo đức của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay đang là những vấn đề bức xúc đòi hỏi Đảng ta phải giải quyết. Đây là trở ngại lớn cho việc bồi dưỡng, xây dựng đạo đức, lối sống xã hội chủ nghĩa của người cán bộ, đảng viên, làm giảm sút niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, với chế độ.

Những biểu hiện tiêu cực của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên hiện nay, thể hiện:

Một là, suy thoái về lối sống.

Sự suy thoái trong lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên thể hiện: sống thiếu lý tưởng, thiếu hoài bão, thiếu

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.129-130.

quyết tâm; thờ ơ vô trách nhiệm đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng. Thấy việc đúng cần làm thì không tích cực ủng hộ, không gương mẫu thực hiện. Thấy việc sai thì không kiên quyết đấu tranh, không dám hy sinh quyền lợi, lợi ích của cá nhân mình. Dao động, hoài nghi lý tưởng cộng sản, thậm chí phản bội lợi ích của Tổ quốc, xuyên tạc, chống phá Đảng, chống phá cách mạng, chống phá sự nghiệp đổi mới. Kèn cựa địa vị, cục bộ địa phương, gia trưởng, độc đoán, thiếu dân chủ, chia bè, kéo cánh, gây mất đoàn kết nội bộ. Sống buông thả, sa đọa, đục khoét của Nhân dân, thờ ơ trước những tiêu cực của xã hội. Từ lối sống, họ rơi vào tội lỗi tham nhũng, buôn lậu, làm ăn phi pháp.

Hai là, tham ô, tham nhũng.

Tham ô, tham nhũng là biểu hiện sự tha hóa về phẩm chất đạo đức của người cán bộ. Tham nhũng, tham ô làm cho nhân cách cán bộ bị tha hóa. Đồng tiền bất chính dẫn con người đến những thói hư tật xấu như cờ bạc, rượu chè, ma túy, mại dâm... trái với đạo đức cách mạng, họ trở thành lực cản trên con đường đổi mới.

Ngày nay, sự tham ô, móc ngoặc có tính chất "tập thể", câu kết với nhau từ trên xuống dưới, nhằm che chắn cho nhau trở thành khá phổ biến. Nó không chỉ diễn ra ở lĩnh vực kinh tế, mà còn diễn ra trong các hoạt động khoa học, dịch vụ, y tế, giáo dục..., không chỉ ở lĩnh vực dân sự mà cả ở lĩnh vực quân sự. Việc phát hiện và xử lý những vụ tham ô có tổ chức thực sự là vấn đề hết sức khó khăn và phức tạp. Bởi họ nhân danh tập thể, làm việc cho tập thể, thậm chí còn hợp pháp hóa sự tham ô của họ bằng cách đưa ra chế độ, chính sách để thụ hưởng một cách hợp pháp. Theo Báo cáo về tình hình phòng, chống tham nhũng của Ban Nội chính Trung ương Đảng,

từ năm 2013 đến năm 2015 đã kiểm tra tại 3.605 cơ quan, tổ chức, đơn vị, đã phát hiện 118 cơ quan, tổ chức, đơn vị có vi phạm. Tòa án các cấp đã xét xử sơ thẩm 271 vụ, 566 bị cáo về tội tham nhũng. Qua đó cho thấy, tính chất tham nhũng ngày càng phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn trước, lĩnh vực tham nhũng ngày càng rộng hơn, mức độ lớn hơn, gây hậu quả nghiêm trọng hơn. Đồng thời, cũng cho thấy sự sơ hở, lỏng lẻo về quản lý đảng viên của Đảng và những yếu kém trong việc thực hiện các cơ chế, chính sách.

Ba là, quan liêu, xa dân.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phê phán gay gắt những người có đầu óc “quan cách mạng”. Người viết: “Khi phụ trách ở một vùng nào thì như một ông vua con ở đây, tha hồ hách dịch, hoạch hợ... Đối với quần chúng ra vẻ quan cách làm cho quần chúng sợ hãi”¹. Thực tế cho thấy một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý quan liêu, xa rời quần chúng, thờ ơ trước những khó khăn của Nhân dân, coi thường tổ chức kỷ luật của Đảng, Nhà nước, tự đặt ra các quy định sai trái, phát ngôn tùy tiện bất chấp nguyên tắc của Đảng. Không ít cán bộ lợi dụng chức quyền vi phạm phẩm chất đạo đức, trở thành những đối tượng mà Nhân dân hết sức bất bình căm phẫn.

Bốn là, cơ hội, chạy chọt vì lợi ích cá nhân.

Một số cán bộ lạm dụng quyền lực theo tính chất gia trưởng, “một người làm quan cả họ được nhờ”; tham quyền cố vị, thiếu tinh thần trách nhiệm, khi xảy ra hậu quả, họ tìm mọi lý do để đổ lỗi cho khách quan, đổ vấy cho nhau; lạm dụng chức quyền, địa vị công tác mưu lợi ích riêng.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.88.

Tình trạng móc ngoặc, chạy chọt đang phát triển, như chạy chức, chạy quyền, chạy dự án, chạy bằng cấp, chạy tội... Trong sinh hoạt đảng có tình trạng nể nang, né tránh, không nói thẳng, nói thật, nhưng trong thực tế thì ngấm ngấm liên kết, chống đối, nghi kỵ lẫn nhau. Quan hệ đồng chí nhiều khi bị cấp bậc, chức vụ, lợi lộc, tiền bạc chi phối.

Năm là, nói không đi đôi với làm.

Nói đi đôi với làm là một nội dung đạo đức truyền thống của dân tộc ta, là một tiêu chuẩn để trở thành người trung thực, một người đáng tin cậy. Một trong 23 điều của tư cách người cách mạng, Hồ Chí Minh ghi rõ “nói thì phải làm”. Người dạy: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”¹. Người cán bộ, đảng viên chỉ có nói được, làm được mới được Nhân dân tin yêu và đi theo. Nói không đi đôi với làm, nói một đằng làm một nẻo là thái độ của những kẻ cơ hội, không đáng tin cậy.

Thực tế cho thấy có cán bộ, đảng viên đã dùng nhiều thủ đoạn để đầu cơ, tranh giành quyền lợi, tranh giành địa vị, ở họ lời nói không đi đôi với việc làm, mọi hoạt động của họ đều vì cá nhân họ. Với họ, sự khôn ngoan trở thành âm mưu, thông minh trở thành lưu manh chính trị, chức quyền thành công cụ của chủ nghĩa cá nhân. Họ tìm ra khe hở của chính sách, của pháp luật, với quyền lực và quyền hạn của mình, họ tìm mọi cách để vô hiệu hóa pháp luật, làm giàu bất chính. Với những người này, khi tham vọng cá nhân không

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.16.

đạt được thì họ có thái độ bất mãn, đi đến nói xấu chế độ, nói xấu Đảng.

Sở dĩ còn có những biểu hiện tiêu cực trong Đảng là do nhiều nguyên nhân, trong đó có *một số nguyên nhân* sau:

Một là, công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên chưa đạt hiệu quả cao.

Thời gian qua, việc giáo dục đạo đức, lối sống ở một số tổ chức cơ sở đảng còn chung chung, chiếu lệ, đấu tranh tự phê bình và phê bình còn mang tính hình thức, hiệu quả thấp, chưa đạt yêu cầu đề ra. Nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý hầu như đã trở thành những người không bị kiểm tra. Mặt khác, cũng có xu hướng tuyệt đối hóa bằng cấp, học hàm, học vị trong đề bạt cán bộ. Do đó, không ít cán bộ có bằng cấp, nhưng phẩm chất đạo đức, nhân cách lại không xứng đáng. Nhiều vụ án phạm pháp của không ít cán bộ lãnh đạo, quản lý trong những năm qua là do bị tha hóa về phẩm chất đạo đức chứ không phải do yếu về năng lực. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng còn nhiều hạn chế, thiếu sót. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống còn chung chung, kém hiệu quả.

Hai là, công tác tổ chức kiểm tra, giám sát, quản lý cán bộ, đảng viên còn bị coi nhẹ. Kiểm tra, giám sát góp phần làm cho cán bộ, đảng viên hoạt động tốt hơn, đúng hơn, hiệu quả hơn. Mặt khác, kiểm tra, giám sát còn là biện pháp rèn luyện cán bộ, phòng ngừa việc mất cán bộ. Thực tế cho thấy, nếu chúng ta buông lỏng việc quản lý, kiểm tra, giám sát của các cấp, các ngành, các đoàn thể và Nhân dân đối với cán bộ, đảng viên, sẽ tạo ra môi trường thuận lợi cho sự sa đọa, xuống cấp về lối sống, về đạo đức của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Trong những năm qua, việc phát hiện ra những vụ tham nhũng, hối lộ lớn của một số cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ yếu là từ báo chí và các phương tiện thông tin khác, còn tổ chức đảng thì hầu như chưa phát hiện ra những sai lầm, khuyết điểm của cán bộ mình. Rõ ràng công tác kiểm tra, giám sát của chúng ta còn bị buông lỏng. Đảng ta nhận định: “Công tác kiểm tra của Đảng còn yếu, chất lượng và hiệu quả kiểm tra chưa cao... chưa coi trọng kiểm tra phòng ngừa, phát huy nhân tố tích cực”¹.

Ba là, một số cán bộ lãnh đạo, quản lý thiếu gương mẫu trong tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức. Địa vị, chức quyền tự nó không làm nên quan liêu, tham nhũng mặc dù có chức quyền rất dễ dẫn đến lợi dụng chức quyền vì mục đích cá nhân. Có quyền, có tiền, mà thiếu tu dưỡng đạo đức thì rất dễ bị sa ngã, dễ sa vào lối sống thực dụng, tha hóa về đạo đức. Có thể nói đây là nguyên nhân chủ quan quan trọng nhất dẫn đến sự tha hóa về đạo đức của cán bộ, đảng viên. Nếu chúng ta không kiên quyết chặn đứng, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức đang diễn ra trong Đảng thì sẽ dẫn đến nguy cơ làm biến chất Đảng, đe dọa sự sống còn của chế độ, độc lập và an ninh của Tổ quốc.

Bốn là, các thế lực thù địch thực hiện “diễn biến hòa bình” làm tha hóa cán bộ, đảng viên, phá hoại sự nghiệp cách mạng của Đảng. Lợi dụng sự mở cửa hội nhập quốc tế của nước ta, bọn phản động quốc tế đã tìm mọi cách kích động, lôi kéo bọn phản động ở trong nước và bọn phản động người Việt lưu vong ở nước ngoài chống phá sự nghiệp đổi mới của Đảng

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.272.

ta, nhằm thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”. Chúng đã không từ một thủ đoạn nào, từ việc dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo cán bộ, đảng viên đến đe dọa, khống chế, làm tha hóa, biến chất đạo đức của cán bộ, phá hoại tổ chức đảng và bộ máy nhà nước của ta từ bên trong.

Năm là, do tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường đã phá hoại đạo đức truyền thống và bản sắc văn hóa của dân tộc ta, tác động đến đạo đức người cán bộ, đảng viên. Vì lợi ích mà nhiều cán bộ, đảng viên “lao vào” và có quyết định sai, bất chấp pháp luật, bất chấp lương tâm để làm giàu bất chính, không ít cán bộ lợi dụng quyền hạn mưu lợi riêng cho cá nhân, trở thành nô lệ của đồng tiền.

Học tập, tu dưỡng đạo đức cần, kiệm, liêm, chính theo Hồ Chí Minh thường xuyên là cơ sở để hoàn thiện mỗi cá nhân. Hồ Chí Minh cho rằng, cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức của người cán bộ cần phải có, như bốn mùa của trời, bốn phương của đất, thiếu một mùa thì không thành trời, thiếu một phương thì không thành đất, thiếu một đức thì không thành người cán bộ tốt. Cần, kiệm, liêm, chính đối với mỗi người không phải tự nhiên mà có, mà do mỗi người tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện trong hoạt động thực tiễn và tiếp thu sự giáo dục, quản lý của tổ chức, tập thể, cộng đồng, gia đình và xã hội. Vì vậy, để nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng về đạo đức, đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên học tập, tu dưỡng, rèn luyện bốn đức cần, kiệm, liêm, chính, tự hoàn thiện chính bản thân mình.

TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* NỘI DUNG VÀ GIÁ TRỊ

ThS. NGÔ XUÂN DƯƠNG*

Hồ Chí Minh là một trong những nhà tư tưởng, lãnh tụ cách mạng bàn nhiều đến vấn đề đạo đức. Tư tưởng của Người về đạo đức được thể hiện trong những bài viết, bài nói ngắn gọn, được diễn đạt rất cô đọng, hàm súc theo phong cách phương Đông, rất quen thuộc đối với con người Việt Nam và có giá trị to lớn đối với việc xây dựng văn hóa đạo đức - nền tảng tinh thần xã hội. *Cần kiệm liêm chính* là một trong những tác phẩm như thế.

1. Nội dung tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Đảng ta bước vào một thời kỳ mới, thời kỳ bảo vệ thành quả của cách mạng và lãnh đạo Nhân dân ta tiến hành công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Tuy nhiên, trong quá trình lãnh đạo, Đảng ta cũng đã sớm nhận thấy những vấn đề nảy sinh khi cách mạng thành công, chính quyền về tay Nhân dân, trong đội ngũ cán bộ của Đảng có một bộ phận lợi dụng chức quyền làm những điều sai trái, mắc các khuyết

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

điểm như: địa phương chủ nghĩa, bè phái, quan liêu, hẹp hòi, chuộng hình thức, vô kỷ luật, hoang phí, lười biếng, tham lam, hủ hóa, v.v..

Từ thực trạng đó, Hồ Chí Minh đã viết liên tiếp bốn bài báo với nhan đề: *Thế nào là Cần; Thế nào là Kiệm; Thế nào là Liêm; Thế nào là Chính*. Các bài viết trên lần lượt đăng trên báo *Cứu quốc*, số ra các ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6/1949 với bút danh Lê Quyết Thắng. Sau đó, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp và in thành cuốn sách với nhan đề *Cần kiệm liêm chính*.

Đây là tác phẩm mà Hồ Chí Minh luận bàn về *cần, kiệm, liêm, chính* một cách đầy đủ nhất. Không chỉ kế thừa những ý nghĩa vốn có của bốn khái niệm này, Người còn đưa vào trong đó những nội dung có tính đổi mới và cách mạng về những đức tính cần có của con người trong một xã hội giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, một xã hội văn minh tiến bộ.

Cần, kiệm, liêm, chính theo tư tưởng Hồ Chí Minh là sự kế thừa những tinh hoa tư tưởng đạo đức của dân tộc ta và của Nho giáo, đồng thời được đổi mới phát triển trên lập trường cách mạng, trở thành những đức tính cơ bản của con người Việt Nam mới trong công cuộc xây dựng xã hội mới.

Mỗi chữ cần, kiệm, liêm, chính được Hồ Chí Minh giải thích rất rõ, cụ thể, dễ hiểu đối với mọi người. Những phẩm chất này cần thiết đối với con người Việt Nam khi đất nước còn phải đương đầu với cuộc chiến tranh xâm lược do chủ nghĩa thực dân, đế quốc gây ra, lại càng cần thiết khi xây dựng phát triển đất nước trong hòa bình. Đây không phải chỉ là yêu cầu về đạo đức, mà còn là yêu cầu của chính sự phát triển.

Theo Hồ Chí Minh:

Cần là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai. *Cần* có nghĩa là từng người, rộng ra là mọi người, phải lao động cần cù, luôn cố gắng, có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Phải thấy rõ lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta. *Cần* cũng phải gắn liền với chuyên tâm, với sự dẻo dai, bền bỉ mới mang lại hiệu quả công việc. Lười biếng là kẻ địch của chữ *cần*, là kẻ địch của dân tộc. Do đó, người lười biếng là có tội với đồng bào, với Tổ quốc.

Kiệm tức là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm tiền của của Nhân dân, của bản thân mình; phải tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ, nhiều cái nhỏ cộng lại thành cái to; không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi, không phô trương hình thức, không liên hoan, chè chén lu bù. Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu xài thì một hạt gạo, một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. *Cần* và *kiệm* phải đi đôi với nhau như hai chân của con người.

Liêm là trong sạch, không tham lam, luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân, không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của Nhân dân. Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, mặc đẹp, trong chiến đấu thì tham sống sợ chết, v.v. là bất liêm. Cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, dìm người giỏi để giữ địa vị và danh tiếng của mình đều là trái với chữ liêm. Chữ *liêm* phải đi đôi với chữ *kiệm*. Có *kiệm* mới *liêm* được.

Vì xa xỉ mà sinh ra tham lam. Người mà không liêm thì không bằng súc vật, ai cũng tham lợi thì nước sẽ nguy.

Chính là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Đối với mình, không tự cao tự đại, luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ. Đối với người, không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới; luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết thật thà; không dối trá, lừa lọc. Đối với việc, để công việc công lên trên, lên trước việc tư việc nhà. Đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó khăn, nguy hiểm; việc thiện thì nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh. Mỗi ngày cố gắng làm một việc có lợi cho nước, cho dân.

Cần, kiệm, liêm là gốc rễ của *chính*. Nhưng một cây cần có gốc rễ, hoa, quả mới là cây hoàn toàn. Một người không những phải cần, kiệm, liêm mà còn phải chính mới là người hoàn toàn.

Hồ Chí Minh cho rằng, cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính cần có của con người, một lẽ tự nhiên như bốn mùa của trời, bốn phương của đất. Đó là thước đo chất người của mỗi người, vì “thiếu một đức, thì không thành người”¹. *Cần, kiệm, liêm, chính* đặc biệt cần thiết đối với cán bộ, đảng viên vì họ là những người có quyền, nếu thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút. Trên cái nền “làm người”, cán bộ, đảng viên là những người có trình độ cao, có trách nhiệm lớn. Cán bộ, đảng viên mà suy thoái đạo đức, tha hóa thì ảnh hưởng lớn đến thanh danh của Đảng, đến

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117.

nhiệm vụ cách mạng; đảng viên sai lầm sẽ đưa quần chúng đến sai lầm; v.v..

2. Giá trị của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*

Cần kiệm liêm chính là tác phẩm mà Hồ Chí Minh luận bàn một cách sâu sắc, cụ thể về bốn phẩm chất quan trọng của người cách mạng, có ý nghĩa to lớn, mang tính nguyên tắc đối với việc xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên và nền đạo đức mới.

Trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc, *Cần kiệm liêm chính* là tài liệu học tập thiết thực, bổ ích trong việc giáo dục cán bộ, chiến sĩ và nhân dân ta, góp phần hoàn thành nhiệm vụ đánh đuổi thực dân xâm lược và kiến thiết nước nhà. Vì những phẩm chất cao đẹp ấy, cán bộ, đảng viên, chiến sĩ, quần chúng nhân dân hăng hái đấu tranh, dám hy sinh và hoàn toàn không mưu cầu lợi ích cho cá nhân. Chất lý tưởng ấy xuất phát từ đạo đức cách mạng *cần, kiệm, liêm, chính*, từ lòng yêu nước, tự hào dân tộc, từ ý thức trách nhiệm công dân, từ lý tưởng phấn đấu vì chủ nghĩa cộng sản, trở thành nền tảng cho văn hóa đạo đức của Đảng, tạo nên niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, tạo nên sức mạnh của Đảng.

Trong thời kỳ đấu tranh chống đế quốc, thực dân, phong kiến, lớp lớp đảng viên tiếp bước nhau, sẵn sàng chấp nhận gian khổ, hy sinh, gấn bó mật thiết, đồng cam cộng khổ với Nhân dân mà chiến đấu. Đó là thể hiện sinh động nhất, sáng rõ nhất đạo đức cách mạng *cần, kiệm, liêm, chính*. Họ chính là những đại diện xứng đáng nhất, những tấm gương tiêu biểu nhất cho đạo đức của Đảng. Và chính chất đạo đức ấy làm cho “Đảng ta thật là vĩ đại”, làm cho các tầng lớp nhân

dân đi theo Đảng với niềm tin son sắt, gọi Đảng Cộng sản Việt Nam là “Đảng ta”. Tình yêu ấy, niềm tin ấy không thể chỉ tuyên truyền là có mà phải bắt nguồn từ chính đạo đức của cán bộ, đảng viên, từ sự thống nhất trung thực giữa lời nói và việc làm, sự hy sinh quên mình, sự đồng tâm nhất trí của toàn bộ đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng vì sự nghiệp cách mạng cao cả. Chất đạo đức ấy tạo nên tảng vững chắc làm nên trí tuệ, sức mạnh của Đảng, làm nên sự vĩ đại của Đảng, giúp Đảng tập hợp đông đảo Nhân dân thành lực lượng cách mạng vô địch, lập nên những chiến công hiển hách, những thành tựu to lớn.

Hiện nay, trong công tác xây dựng Đảng, đa số cán bộ, đảng viên đều thể hiện phẩm chất chính trị vững vàng: Đội ngũ cán bộ, đảng viên đã cơ bản xây dựng được bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng; có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; thực hiện đúng các quy định về những điều đảng viên không được làm, về phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phát huy tinh thần đoàn kết; luôn sẵn sàng nhận nhiệm vụ được giao; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua... Tuy nhiên, cùng với những thành tựu to lớn không thể phủ nhận, thực tiễn công tác xây dựng Đảng cũng cho thấy vấn đề suy thoái về đạo đức của “một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên” ngày càng trở nên bức xúc.

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay” đã gióng lên tiếng chuông báo động đầy trách nhiệm về những hạn chế, yếu kém trong công tác xây dựng Đảng, trong đó đặc biệt là vấn đề suy thoái đạo đức. Nghị quyết nhấn mạnh: “Bên cạnh kết quả

đạt được, công tác xây dựng Đảng vẫn còn không ít hạn chế, yếu kém, thậm chí có những yếu kém, khuyết điểm kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ chậm được khắc phục, làm giảm sút lòng tin của nhân dân đối với Đảng; nếu không được sửa chữa sẽ là thách thức đối với vai trò lãnh đạo của Đảng và sự tồn vong của chế độ”¹. Những hạn chế, yếu kém trong xây dựng Đảng được chỉ ra cụ thể là: “Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo, quản lý, kể cả một số cán bộ cao cấp, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống với những biểu hiện khác nhau về sự phai nhạt lý tưởng, sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, cơ hội, thực dụng, chạy theo danh lợi, tiền tài, kèn cựa địa vị, cục bộ, tham nhũng, lãng phí, tùy tiện, vô nguyên tắc...”².

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII (tháng 10/2016) tiếp tục nhấn mạnh công tác xây dựng Đảng với thái độ nghiêm khắc, nhìn thẳng vào sự thật. Kiểm điểm lại tình hình thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII nhận định tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước. Có thể nói, chưa bao giờ công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là yêu cầu ngăn chặn, đẩy lùi những

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.21-22, 22.

hiện tượng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên lại được Đảng đặt ra cấp bách và khẩn thiết như thế. Điều đó cũng thể hiện một thái độ đúng đắn, nghiêm khắc, dám và biết nhìn thẳng vào sự thật, một tinh thần chiến đấu không khoan nhượng nhằm bảo vệ sự trong sạch của Đảng. Ở đây, một lần nữa, đạo đức lại được đặt ra như một vấn đề cơ bản của công tác xây dựng Đảng, nguồn gốc tạo nên sức mạnh của Đảng.

Đạo đức xã hội lành mạnh sẽ góp phần ổn định chính trị - xã hội, tạo điều kiện cho kinh tế phát triển. Đạo đức xã hội suy vi, các chuẩn mực giá trị đạo đức bị đảo lộn, xã hội trở nên rối ren, có khả năng dẫn đến khủng hoảng kinh tế - xã hội. Chính vì vậy, tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng tư tưởng cho việc rèn luyện đạo đức của người công bộc trung thành của Nhân dân trong sự nghiệp đổi mới hiện nay. Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vẫn còn vẹn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay, để Đảng ta thực sự “là đạo đức, là văn minh” như lòng mong mỏi của Người.

THỰC HIỆN LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH Ở BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TS. VŨ MẠNH HÀ*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm, chăm lo bồi dưỡng, giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bởi lẽ, theo Người, đạo đức là cái căn bản nhất của người cán bộ cách mạng, “mọi việc thành hay bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng, hay là không”¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ bàn một cách sâu sắc, cô đọng về vấn đề đạo đức mà chính bản thân Người, trong suốt cuộc đời mình, đã thực hiện một cách mẫu mực những tư tưởng và khát vọng đạo đức do mình đặt ra.

Trên cơ sở tiếp thu sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, các giá trị tinh hoa văn hóa phương Đông, phương Tây và truyền thống văn hóa Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu lên những chuẩn mực đạo đức cách mạng, trong đó, Người đặc

* Bảo tàng Hồ Chí Minh.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.9, tr.354.

biệt nhấn mạnh đến phẩm chất “cần, kiệm, liêm, chính” bởi những phẩm chất này gắn liền với hoạt động hằng ngày của mỗi người, gắn liền giữa lời nói và việc làm, giữa suy nghĩ và hành động của mỗi cá nhân trong việc công cũng như trong đời tư, trong sinh hoạt cũng như trong công tác.

Năm 1949, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp diễn ra ngày càng quyết liệt, đòi hỏi sự tập trung trí lực, sức mạnh đại đoàn kết của toàn dân tộc, đặc biệt là sự nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết một loạt bốn bài báo đăng trên báo *Cứu quốc*: *Thế nào là Cần* (ngày 30/5/1949); *Thế nào là Kiệm* (ngày 31/5/1949); *Thế nào là Liêm* (ngày 01/6/1949) và *Thế nào là Chính* (ngày 02/6/1949) với bút danh Lê Quyết Thắng, sau đó được Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I xuất bản năm 1949. 70 năm đã trôi qua, nhưng những nội dung Người đã đề cập trong tác phẩm đó vẫn luôn nóng hổi tính thời sự và có giá trị thiết thực.

Tuy nhiên, không phải đến năm 1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh mới đề cập vấn đề *cần, kiệm, liêm, chính*. Tại phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ ngay sau ngày nước nhà giành được độc lập (ngày 03/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu sáu nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trong đó có vấn đề thứ tư cần phải giải quyết lúc bấy giờ là: “Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta với rượu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn hòng hủ hóa dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, lừa bịp, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc

dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập”¹. Để làm được điều đó, Người đề nghị “mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH”².

Từ đó về sau, nội dung *cần, kiệm, liêm, chính* thường xuyên được nhắc tới trong nhiều tác phẩm, bài nói, bài viết của Người nhằm giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta. Trước tiên có thể kể đến tác phẩm *Đời sống mới* được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết xong vào tháng 3/1947 với bút danh Tân Sinh, nhằm kêu gọi thi đua xây dựng đời sống mới là thực hành *cần, kiệm, liêm, chính*, trong lúc cả nước đang bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Theo Người, để cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, Nhân dân ta vừa phải kháng chiến cứu quốc vừa phải kiến quốc, do đó, “thực hành đời sống mới là một điều cần kíp cho công cuộc cứu quốc và kiến quốc”³. Trong tác phẩm này, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên bốn phạm trù trách nhiệm khi tham gia xây dựng đời sống mới của mỗi người, mỗi cơ quan, đơn vị trên năm phương diện: cách ăn, cách mặc, cách ở, cách đi lại và cách làm việc. Nhờ cách viết đơn giản, rõ ràng, dễ hiểu, tác phẩm *Đời sống mới* đã tạo động lực to lớn cho công cuộc kháng chiến, kiến quốc trong những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp.

Cuối năm 1947 đầu năm 1948, lúc này cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng đã giành được những thắng lợi nhất định,

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.7.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.111.

tuy nhiên, trong hàng ngũ cán bộ cách mạng đã sớm bộc lộ những nhược điểm, sai sót về lề lối làm việc, do đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* (tháng 10/1947). Đây là một tác phẩm quan trọng, đề cập nhiều vấn đề vừa có tính lý luận vừa có tính chỉ đạo thực tiễn sâu sắc. Trong đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh đến việc khắc phục những khuyết điểm, tiêu cực của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Những khuyết điểm đó không chỉ gây khó khăn cho sự nghiệp kháng chiến của dân tộc mà còn là nguy cơ đe dọa làm thoái hóa, biến chất bản chất cách mạng của Đảng và phẩm chất đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Người, mỗi cán bộ, đảng viên phải thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, xa rời dân, phải biết nêu cao đạo đức cách mạng, biết hy sinh gian khổ, đặt lợi ích của Nhân dân, của Tổ quốc, của Đảng lên trên hết, có như thế mới có thể quy tụ, kêu gọi, tổ chức quần chúng cho cuộc kháng chiến trường kỳ, toàn dân, toàn diện đi đến thắng lợi. Trải qua thực tiễn đấu tranh cho đến nay, *Sửa đổi lối làm việc* một mặt giúp Đảng rút ra nhiều bài học bổ ích, làm cho Đảng lớn mạnh không ngừng; mặt khác, giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên khắc phục được những sai lầm, khuyết điểm.

Ngoài những tác phẩm kể trên, trong di sản Hồ Chí Minh để lại còn có rất nhiều bài viết, bài nói liên quan đến vấn đề “cần, kiệm, liêm, chính” như: *Sẻ cơm nhường áo* đăng trên báo *Cứu quốc*, ngày 28/9/1945; *Phải tẩy sạch bệnh quan liêu* với bút danh X.Y.Z. đăng trên báo *Sự thật*, số 140, ngày 02/9/1950; *Tiết kiệm* với bút danh C.B. đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 14/02/1952; *Cần và kiệm* với bút danh Đ.X. đăng

trên báo *Cứu quốc*, ngày 29/02/1952; *Chống quan liêu, tham ô, lãng phí* với bút danh C.B. đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 31/7/1952; *Chống lãng phí lương thực* với bút danh C.B. đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 11/5/1955; *Phải biết chi tiêu* với bút danh C.K. đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 03/02/1960; *Tổ chức ngày Tết tiết kiệm và vui tươi* với bút danh T.L. đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 21/01/1965; *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* với bút danh T.L. đăng trên báo *Nhân Dân*, ngày 03/02/1969... Trước lúc đi xa, trong bản *Di chúc* lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn ân cần dạy bảo: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”¹ và “sau khi tôi qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”².

Vậy *cần, kiệm, liêm, chính* là gì? Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải thích ý nghĩa và mối liên quan của những từ này một cách đơn giản, rõ ràng và rất dễ hiểu trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*.

Cần tức là lao động cần cù, siêng năng, chăm chỉ vì “Dao siêng mài thì sắc bén. Ruộng siêng làm cỏ thì lúa tốt”³ và “Người siêng năng thì mau tiến bộ”⁴. “Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no. Cả làng siêng năng thì làng phần thịnh. Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu”⁵. Tuy nhiên, Người cũng chỉ rõ: *Cần* thôi chưa đủ, phải có kế hoạch cho mọi công việc, dù công việc gì, to hay nhỏ, lớn hay bé và phải phân công công

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.15, tr.622, 623.

3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.118.

việc theo năng lực của từng người để đỡ hao tổn thời giờ mà lại có kết quả cao hơn.

“*Cần* và *chuyên* phải đi đôi với nhau. Chuyên nghĩa là dẻo dai, bền bỉ”¹. Nếu không chuyên, thì cũng vô ích. “*Cần* không phải là làm xôi”². Phải biết nuôi dưỡng sức khỏe, tinh thần và lực lượng để làm việc lâu dài. Một người lười biếng sẽ làm chậm và ảnh hưởng đến công việc của rất nhiều người khác. Nói rộng ra, *cần* trong quan điểm đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh là lao động có sáng tạo, có năng suất cao, lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm, nói gọn lại đó chính là tinh thần làm chủ trong công việc, vì có làm chủ mới tăng năng suất. Nhưng nếu chỉ một mình lo làm chủ và một mình lo tăng năng suất vẫn chưa đủ. Một người gọi là *cần* khi nào người đó có tinh thần làm chủ tập thể cao, biết động viên lôi cuốn mọi người hoàn thành công việc, làm cho nó trở thành một phong trào thi đua rộng lớn.

Kiệm “là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”³. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *kiệm* không chỉ là tiết kiệm của cải, vật chất mà còn là kiệm thời gian, kiệm sức dân, kiệm của riêng và kiệm của công. Tiết kiệm thời gian là bởi của cải nếu hết còn có thể làm ra được, còn thời gian đã qua đi, không bao giờ có thể lấy lại được. Muốn tiết kiệm thời gian, bất kỳ việc gì, nghề gì cũng phải chăm chỉ làm nhanh, không nên lãn lã. “Không nên ngồi lê, nói chuyện phiếm, làm mất thời giờ của người khác”⁴. Người nói: “Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.119, 120, 122, 123.

nhiều công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*"¹.

Một nội dung khác trong quan điểm về *kiệm* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải biết quý trọng và tiết kiệm sức người, bởi vì như Người nói, đó là vốn quý nhất của chúng ta. Nghĩa là phải hết lòng chăm sóc sức khỏe và sử dụng thật hợp lý sức lao động.

Đức tính tiết kiệm là một truyền thống đạo đức tốt đẹp của Nhân dân ta, nhưng không phải tất cả mọi cán bộ, đảng viên và nhân dân đều hiểu một cách đầy đủ, triệt để. Có rất nhiều người trong cuộc sống riêng của mình thì có ý thức tiết kiệm, nhưng đối với của cải chung của tập thể, cơ quan thì vẫn có hiện tượng tham ô, lãng phí. Do đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ rằng, hiểu đúng chữ *kiệm* tức là phải biết tiết kiệm của riêng và tiết kiệm của công. Muốn thực hành tiết kiệm, phải triệt để chống bệnh quan liêu và không ngừng học tập.

Khi nói đến mối quan hệ giữa *cần* và *kiệm*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rằng, *cần* luôn đi liền với *kiệm*, *cần* và *kiệm* là hai yếu tố gắn bó chặt chẽ với nhau thành một thể thống nhất, nếu chúng ta *cần* mà không *kiệm* thì như thùng không đáy, còn nếu *kiệm* mà không *cần* thì lấy gì mà *kiệm*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm *liêm* tức là luôn luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của dân, sống trong sạch, không tham lam.

“Chữ LIÊM phải đi đôi với chữ KIÊM. Cũng như chữ KIÊM phải đi đôi với chữ CẦN.

Có KIÊM mới LIÊM được. Vì xa xỉ mà sinh tham lam.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.123.

Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là BẤT LIÊM”¹. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”². Vì vậy, cán bộ phải thực hành chữ *liêm* trước để làm kiểu mẫu cho dân. Khi cán bộ thi đua thực hành liêm khiết, thi đua cần kiệm để xây dựng nước nhà thì sẽ gây nên tinh thần liêm khiết trong Nhân dân và “một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”³.

Chính theo Chủ tịch Hồ Chí Minh nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn. Đối với mình, không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân mình. Đối với người, không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết thật thà, không dối trá, lừa lọc. Người *chính* thấy “Việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác dù nhỏ mấy cũng tránh. Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi mà có hại cho nước thì quyết không làm”⁴.

Nêu rõ khái niệm, nội dung, ý nghĩa của *cần, kiệm, liêm, chính*, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đó là tiêu chuẩn của người cách mạng, của việc rèn luyện đạo đức cách mạng. Thực hành tốt những đức tính này thì theo Người, “nước ta nhất định mau giàu, dân ta nhất định được nhiều hạnh phúc”⁵.

Thực tiễn gần 90 năm đấu tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất, xây dựng chủ nghĩa xã hội và xây dựng Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đã chứng minh

1, 2, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126, 127, 128, 131, 131.

rõ ràng những lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính vẫn còn nguyên giá trị. Đặc biệt là tấm gương của Người về thực hành cần, kiệm, liêm, chính vẫn mãi mãi là tấm gương sáng để cán bộ, đảng viên và nhân dân ta noi theo.

Hiện nay, những thời cơ và thách thức của sự nghiệp đổi mới đang đặt ra những yêu cầu rất cao cả về phẩm chất và năng lực đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đội ngũ cán bộ, đảng viên không chỉ phải luôn nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, mà còn phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, nếu không, sẽ trở thành lạc hậu và bị đào thải. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã nhấn mạnh: “Đặc biệt quan tâm giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên để mỗi cán bộ, đảng viên thực sự là tấm gương sáng về phẩm chất, đạo đức, lối sống, hết lòng vì nhân dân, vì sự nghiệp cách mạng. Cán bộ, đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng và nhân dân, thật sự tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong mọi công việc; xử lý hài hòa các lợi ích, đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết”¹.

Với chức năng bảo quản, trưng bày tài liệu, hiện vật về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng, đạo đức cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh; nghiên cứu và giáo dục khoa học thông qua hiện vật, di tích liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người, Bảo tàng Hồ Chí Minh luôn chú trọng việc nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục không chỉ đồng bào và khách quốc tế tới tham quan Bảo tàng về vấn đề đạo đức cách mạng và tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.286.

mà còn tích cực, chủ động đẩy mạnh giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và viên chức của Bảo tàng.

Bên cạnh đó, Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng luôn quan tâm đến việc nêu gương của đội ngũ cán bộ, viên chức trong việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính thông qua việc xây dựng các tiêu chí cụ thể để thực hiện. Các nội dung đăng ký để thực hành tập trung vào những việc thiết thực liên quan đến sinh hoạt, công tác thường nhật của mỗi cán bộ, đảng viên và viên chức như: tiết kiệm điện, nước, giấy mực; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong giải quyết công việc...

Việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính ở Bảo tàng Hồ Chí Minh được thực hiện trước hết đã nêu cao hơn trách nhiệm, phát huy tinh thần dân chủ trong quản lý, sử dụng tài sản công. Đảng ủy, Ban Giám đốc Bảo tàng Hồ Chí Minh đã bàn bạc, thống nhất, xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, công khai các mức chi hoạt động chuyên môn của cơ quan, các mức chi phí hội nghị, hội thảo, họp định kỳ, các chế độ, chính sách xã hội, chế độ đi học, đi công tác đối với cán bộ, viên chức của Bảo tàng. Đồng thời, đã xây dựng kế hoạch chi và sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách được giao, chống lãng phí trong quản lý ngân sách, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác, tiết kiệm thời gian trong sinh hoạt, hội họp. Nhờ vậy, nhiều năm nay, việc chi tiêu ngân sách, quản lý, sử dụng tài sản công ở Bảo tàng đều đúng quy định. Từ đó, việc thực hành tiết kiệm đã trở thành ý thức tự giác trong đa số cán bộ, đảng viên và viên chức Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính, cán bộ, đảng viên và viên chức

Bảo tàng Hồ Chí Minh luôn ra sức thi đua hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, đặc biệt là trong công tác nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục khách tham quan trong nước và quốc tế về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong điều kiện hiện nay, khi cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang phát triển như vũ bão, Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng chủ động chuẩn bị và đầu tư các thiết bị công nghệ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách tham quan: xây dựng nội dung thuyết minh tự động (Audio Guide), quét mã vạch cho tài liệu, hiện vật (QR code)... Nhờ việc ứng dụng các thiết bị công nghệ thông minh này, khách tham quan sẽ dễ dàng tiếp cận thông tin tài liệu, hiện vật, từ đó, tự mình khám phá, tìm hiểu, nghiên cứu tùy theo sở thích và nhu cầu riêng của mình. Trong thời gian gần đây, Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng chú trọng xây dựng và nâng cấp Trang thông tin điện tử của Bảo tàng để hỗ trợ tốt hơn cho công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống là thuyết minh trực tiếp cho khách tham quan tại Bảo tàng. Giao diện website được thiết kế mới, nội dung chủ đề khai thác được phân chia cụ thể, rõ ràng, dễ tra cứu hơn, các bài viết nghiên cứu về cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và những thông tin về hoạt động của Bảo tàng thường xuyên được bổ sung và cập nhật đã giúp cho công tác tuyên truyền, giáo dục của Bảo tàng Hồ Chí Minh đạt hiệu quả cao hơn. Ngoài ra, Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng đang làm rất tốt công tác liên kết với các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội xây dựng các nội dung, chương trình trải nghiệm vừa học vừa chơi cho học sinh, nhằm giúp tạo ra môi trường học tập nhẹ nhàng, vui vẻ nhưng hiệu quả.

Bên cạnh đó, hình thức phục vụ khai thác nghiên cứu tại Thư viện Bảo tàng Hồ Chí Minh cũng phát huy hiệu quả tốt. Tại đây, hiện đang lưu giữ bốn tờ báo *Cứu quốc* năm 1949 đăng các bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh về *cần, kiệm, liêm, chính*. Theo thời gian, những trang báo này vẫn có sự ảnh hưởng và sức lan tỏa lớn, bởi đây không chỉ là minh chứng cho quyết tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về xây dựng đời sống mới, xây dựng nền đạo đức mới - đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, mà còn là sự trường tồn, là bằng chứng sống cho sự đúng đắn trong di sản tư tưởng của Người, đó là, để “Con cháu mình sung sướng.

Gia đình mình no ấm.

Làng xóm mình thịnh vượng.

Nòi giống mình vẻ vang.

Nước nhà mình mạnh giàu.

Mục đích ấy tuy to lớn, nhưng rất thiết thực.

Thiết thực, vì chúng ta nhất định đạt được.

Chúng ta nhất định đạt được, vì mỗi người và tất cả dân ta đều *Thi đua: Cần, Kiệm, Liêm, Chính*¹.

Tóm lại, có thể khẳng định rằng, thực hành tốt những lời dạy của Bác về cần, kiệm, liêm, chính là chúng ta đã góp phần làm giàu cho đất nước, làm tăng lòng tin của nhân dân vào Đảng và chính quyền. Như vậy là chúng ta cũng đã góp phần thực hiện tốt Chỉ thị số 05/CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131.

THỰC HIỆN LIÊM, CHÍNH ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN TRONG XÂY DỰNG, CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

ThS. LÊ THỊ HẰNG*

Trong những chuẩn mực đạo đức mới mà Hồ Chí Minh đã nêu, các phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* được Người đề cập nhiều nhất bởi những phẩm chất này gắn liền với hoạt động hằng ngày, gắn liền giữa lời nói và việc làm, giữa suy nghĩ và hành động của mỗi cá nhân. Đặc biệt, đối với cán bộ, đảng viên, bốn phẩm chất ấy là nội dung cốt lõi phản ánh đạo đức cách mạng, là “nền tảng của *Đời sống mới*”. Mức độ cần, kiệm, liêm, chính trong Đảng, mà trực tiếp của mỗi cán bộ, đảng viên chính là thước đo trình độ văn minh của một dân tộc. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Một dân tộc biết *cần, kiệm*, biết *liêm* là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ.

Hiện nay, trong bốn phẩm chất trên, có lẽ hai phẩm chất khó thực hiện và thực hiện triệt để nhất là *liêm, chính*. Tình trạng tham nhũng kéo dài, các đại án tham nhũng, nhiều vụ

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

án thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng, gây thất thoát hàng nghìn tỷ đồng của Nhà nước trong thời gian vừa qua là minh chứng cho điều đó. Thực trạng trên là do tác động của mặt trái nền kinh tế thị trường, do khó khăn của tình hình trong nước, sự chưa hoàn thiện về thể chế pháp luật trong phòng, chống tham nhũng, do hạn chế trong công tác xây dựng Đảng, sự thoái hóa, biến chất của “một bộ phận không nhỏ” cán bộ, đảng viên. Bởi vậy, muốn khắc phục tình trạng này, từ nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, học hỏi những bài học kinh nghiệm trong thời kỳ lãnh đạo trước đây của Người và điều kiện ngày hôm nay, chúng ta cần tìm ra hệ thống giải pháp mang tính đồng bộ, lâu dài và thiết thực.

1. Quan niệm của Hồ Chí Minh về liêm, chính

Kế thừa những hạt nhân hợp lý trong quan điểm về đạo đức của Nho giáo, Hồ Chí Minh đưa ra quan điểm của mình về liêm, chính. Nho giáo xây dựng nên hình tượng người quân tử, bậc trượng phu, kẻ sĩ với 5 chuẩn mực đạo đức (ngũ thường) là “nhân, nghĩa, lễ, trí, tín”. Hồ Chí Minh xây dựng hình mẫu người cách mạng với những chuẩn mực đạo đức cách mạng mới nhưng vẫn được biểu đạt bằng các phạm trù đạo đức Nho giáo quen thuộc.

Với Hồ Chí Minh, *liêm* là liêm khiết, không vơ vét của công và của dân “luôn luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của nhân dân”¹, dù đó chỉ là “một đồng xu, hạt thóc của nhà nước, của nhân dân”². Liêm còn là trong sạch, không tham lam,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.9, tr.145.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.70.

“không tham địa vị. Không tham tiền tài. Không tham sung sướng. Không ham người tâng bốc mình”¹. Chỉ có một thứ ham là “ham học, ham làm, ham tiến bộ”². Như vậy, trong sạch, liêm khiết, thanh liêm chính là *liêm*.

Để mọi người hiểu rõ hơn về *liêm*, Hồ Chí Minh phân tích khái niệm tương phản - *bất liêm*. Người chỉ rõ sự bất liêm có vô vàn biểu hiện “tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là BẤT LIÊM”³. Và từ sự bất liêm ấy sẽ dẫn đến những hậu quả tai hại. Tham tiền dẫn đến việc đục khoét của dân, trộm cắp của công, buôn gian bán lận, đầu cơ tích trữ, cho vay nặng lãi, cờ bạc, trộm cắp... Tham danh vọng, địa vị dẫn đến việc trù dập người giỏi, mua bán danh vị, tranh công đổ tội, nịnh trên, chèn ép dưới. Tham nhàn dẫn đến việc ngại khó, sợ khổ, đùn đẩy công việc cho người khác. Tham sống dẫn đến sự hèn nhát, gặp giặc không dám đánh, thấy việc nghĩa không dám làm... Vì thế, “công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp, bất liêm tức là trộm cắp”⁴.

Từ đó, Hồ Chí Minh chỉ ra giá trị của liêm với mỗi con người. Liêm mang lại sự “quang minh chính đại” vì người liêm thì không tham lam nên không có gì mờ ám, khuất tất phải giấu giếm. Cũng vì không tham lam, không bị dục vọng làm mờ mắt nên tâm sáng, mà tâm có sáng thì trí mới thông, nhận thức và hành động mới sáng suốt. Người có đức liêm cũng là người có liêm sỉ, tức là biết phân biệt phải trái, đúng sai, biết tự răn mình nên biết tránh điều xấu, biết hướng tới

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.292.

3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126, 127.

cái thiện. Họ không bị tiền tài, vật chất, địa vị làm lung lay, do đó, giữ vững chí khí của người cách mạng và không bị ai lợi dụng hay khống chế. Đối với cán bộ, đảng viên, có đức liêm sẽ tạo nên niềm tin của Nhân dân vào Đảng, vào Nhà nước. Ngược lại, nếu đánh mất đức liêm, người cán bộ, đảng viên ngày càng chạy theo lợi ích vật chất không chính đáng, tự đánh mất mình, không đủ sức phân biệt phải trái, đúng sai. Tức là, không có đức liêm thì cán bộ, đảng viên sẽ bị tha hóa trầm trọng về nhân cách và đánh mất niềm tin yêu, đánh mất vai trò lãnh đạo của mình đối với Nhân dân.

Chính là phẩm chất cuối cùng trong tứ đức mà Hồ Chí Minh đã nêu trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*. Người viết: “Chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn”¹. Người có đức chính là người chính trực, đúng mực, công tâm, không chỉ trong hành động mà ngay cả trong suy nghĩ. Đặc biệt, người đó phải biết hành động theo lẽ phải, bảo vệ lẽ phải, “việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh”². Đối với Hồ Chí Minh, lẽ phải lớn nhất, chân lý lớn nhất là lợi ích của dân nên người có đức chính phải là người hết lòng “vì dân, vì nước”.

Hồ Chí Minh lấy “chính” là tiêu chí để phân định tính chất của cả công việc và con người. Người cho rằng, xã hội tuy có trăm công, nghìn việc nhưng tựu trung lại thì chỉ có hai loại việc: việc chính và việc tà. Theo đó, tùy vào những việc mỗi con người làm, mà chia ra thành người thiện và người ác. Người nêu ra những biểu hiện cụ thể của đức chính trong ba mối quan hệ cơ bản của con người:

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.129, 131.

Đối với mình thì không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự phê bình và lắng nghe phê bình để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân.

Đối với người thì phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ, không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới, luôn có thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết thật thà.

Đối với việc thì phải để việc công, lợi chung lên trước việc tư, lợi tư. Đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn, không sợ khó khăn, nguy hiểm. Việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh. Mỗi ngày cố làm một việc lợi cho nước, cho dân bởi trong tiền đồ chung có tiền đồ của mỗi con người¹.

Như vậy, để đạt tới chính thì rất khó khăn vì con người không ai toàn vẹn, luôn có những tính xấu và có những lúc mắc sai lầm, khuyết điểm. Vì thế, biết tìm ra cái tốt, vun đắp mầm thiện, mầm chính trong mỗi con người, yêu thương và giúp con người sửa chữa khuyết điểm là thái độ cần có của người cách mạng.

Với cái nhìn biện chứng, Hồ Chí Minh đã xếp đặt các phẩm chất căn cốt của người cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính theo một trật tự rất hợp lý. Người đã đặt chữ cần lên trên hết, vì có cần mới có cái để kiệm và có cần mới biết kiệm; có kiệm mới có thể liêm; có liêm mới có thể chính. Một mặt, Người khẳng định: cần, kiệm, liêm là gốc rễ của chính. Mặt khác, Người cho rằng: “Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng phải CHÍNH mới là người hoàn toàn”². Một người dù có đủ ba đức là cần, kiệm, liêm nhưng lại có thái độ bàng

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.129-131.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.129.

quan hay không dám đấu tranh với cái xấu, cái ác thì vẫn không được gọi là người chính. Đức chính đòi hỏi ở con người sự dũng cảm, lòng trung thực nên chỉ ai có đức *chính* “mới là người hoàn toàn”.

2. Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về liêm, chính đối với cán bộ, đảng viên trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay

V.I. Lênin đã chỉ ra rằng, điều nguy hiểm nhất của một đảng cầm quyền, lãnh đạo đất nước chính là xa rời quần chúng. Một nguyên nhân quan trọng dẫn đến sự xa rời đó chính là tình trạng tha hóa, biến chất ngay trong nội bộ của Đảng Cộng sản. Trên thực tế, nhiều đảng cầm quyền trên thế giới bị suy vong chính là do sự tha hóa, biến chất trong Đảng, Đảng không còn đủ uy tín trong lòng nhân dân. Đảng chỉ có thể cầm quyền khi vẫn còn đủ uy tín, bởi phẩm chất trong sạch, tinh thần liêm, chính và mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân.

Qua hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt được những thành tựu quan trọng, vai trò lãnh đạo của Đảng đã được khẳng định và phát huy trong thực tế. Nhưng có một sự thật mà chúng ta phải dám nhìn thẳng để sửa chữa và tiến bộ, đó là chưa bao giờ Đảng ta lại có “một bộ phận không nhỏ” cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ cao cấp của Đảng sa vào chủ nghĩa cá nhân, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống nghiêm trọng như hiện nay. Các vụ việc của những cán bộ, nguyên cán bộ của Đảng được đưa ra xét xử trong thời gian gần đây đã làm cho Nhân dân hết sức bức xúc, bất bình. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XII tới cuối năm 2018, trong 3 năm, “đã có hơn 60 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý bị xử lý

kỷ luật là con số chưa từng có, trong đó có 5 Ủy viên Trung ương Đảng đương nhiệm, và 3 người trong số đó đã bị đưa ra khỏi Ban Chấp hành Trung ương”¹. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của Đảng ta cũng đã cảnh báo: Những hạn chế, khuyết điểm hiện nay trong Đảng đang làm giảm sút vai trò lãnh đạo của Đảng, làm tổn thương tình cảm và suy giảm niềm tin của nhân dân đối với Đảng, là một nguy cơ trực tiếp đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ².

Thực tế đó cho thấy công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng còn rất nhiều hạn chế, yếu kém. Những căn bệnh của cán bộ, đảng viên đã được Đảng nhận thức và chỉ ra, nhưng còn thiếu cơ chế, biện pháp giải quyết hữu hiệu. Nhiều giải pháp mới chỉ dừng lại trên giấy tờ, văn bản mà chưa đi vào cuộc sống. Kỷ luật đảng một số nơi, một số lúc không nghiêm, đấu tranh tự phê bình và phê bình rất yếu, mang tính hình thức hoặc trở thành diễn đàn để trừ dập hay nịnh bợ cán bộ cấp trên.

Nhiệm vụ của Đại hội XII sắp kết thúc. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII đang đến gần. Toàn Đảng, toàn dân đang trông chờ ở kết quả công tác chuẩn bị và tiến hành Đại hội. Muốn tổ chức Đại hội thành công, tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, đưa đất nước vượt qua khó khăn để tiến lên, một trong những nhiệm vụ cần kíp mà Đảng Cộng sản Việt Nam với tư cách đảng cầm quyền phải thực hiện; đó là tiếp

1. Dẫn theo <https://baovephapluat.vn/kiem-sat-24h/van-de-su-kien/hon-60-can-bo-thuoc-dien-trung-uong-quan-ly-bi-thi-hanh-ky-luat-63213.html>, truy cập ngày 27/12/2018.

2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.23.

tục, đẩy mạnh công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng toàn diện, trong đó có xây dựng, chỉnh đốn Đảng về mặt đạo đức.

Để chỉnh đốn Đảng về phương diện đạo đức thì cần có một hệ thống giải pháp đồng bộ. Nhưng chủ trương, chính sách nào thì cũng phụ thuộc vào người thi hành nên cuối cùng, tất cả lại trở về vấn đề mấu chốt là *vấn đề cán bộ*. Trong đó, khâu *đầu tiên* là tuyển dụng. Để khắc phục căn bệnh Hồ Chí Minh gọi là “cánh hẩu”, phải quy định rõ trách nhiệm của người bổ nhiệm, phải tổ chức thi tuyển cán bộ, công chức công khai, phải vì việc mà tìm người chứ không phải vì người mà sắp xếp việc. Ông cha ta đã đúc kết, nếu dùng người nhà mà không dùng người tài, dùng kẻ siểm nịnh thay vì dùng người tiết tháo thì sự suy vi của chính thể là điều khó tránh.

Thứ hai, cần nhận thức rõ công tác giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, trong đó có giáo dục đức tính liêm, chính là một nhiệm vụ khó khăn, thường xuyên, lâu dài, xuyên suốt quá trình xây dựng Đảng. Hồ Chí Minh đã sớm cảnh tỉnh rằng một số người, trong đấu tranh gian khổ thì vững vàng, kiên định, song đến khi có chút quyền lực thì đâm ra kiêu ngạo, phạm vào tham ô, lãng phí, quan liêu, có tội với cách mạng. Cán bộ, đảng viên là những người thực thi quyền lực nhà nước, ở “cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”¹. Bởi vậy, cần rèn luyện cho họ một ý thức tự giác và bản lĩnh chính trị để đấu tranh chống mọi cám dỗ

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

từ bên ngoài. Phải làm cho cán bộ, công chức, viên chức hiểu rằng “tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam là có tội với nước, với dân”¹. Nếu cán bộ giữ được đức liêm, chính thì họ không chỉ mang lại điều lợi cho dân cho nước, điều ích cho Đảng mà chính họ cũng có lợi ích lâu bền. Ngược lại, nếu không giữ được đức liêm, “đến khi lộ ra, bị phạt, thì mất hết cả danh giá, mà của phi nghĩa đó cũng không được hưởng”².

Bên cạnh đó, trong tình hình hiện nay, chữ liêm, chính cũng cần phải bổ sung vào đó những nội dung, yêu cầu mới, gắn với thực tiễn mới của đất nước. Liêm, bên cạnh yêu cầu phải sống trong sạch, không tham tiền của, còn phải đặc biệt nhấn mạnh đến yêu cầu đấu tranh ngăn ngừa và loại bỏ bệnh tham nhũng. Chính, vừa phải thẳng thắn, chính trực, làm điều thiện, tránh điều ác; hơn nữa, còn phải công tâm, khách quan, dân chủ, gần gũi quần chúng, gần gũi cơ sở, tự phê bình và phê bình chân thực, thẳng thắn. Như vậy, sức sống của đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính theo tư tưởng Hồ Chí Minh chính là ở thực tiễn không ngừng phát triển. Do đó, việc giáo dục, tuyên truyền về đạo đức cách mạng theo tư tưởng của Người chỉ thực sự sinh động, có hiệu quả cao khi bám sát những yêu cầu thực tiễn của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, tăng cường vai trò của pháp luật trong việc ngăn ngừa, tiết chế và xử lý hành vi bất liêm, bất chính. Giáo dục là công việc hàng đầu nhưng giáo dục phải đi đôi với cưỡng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.123.

chế, sự thức tỉnh lương tri phải đi liền với các chế tài ràng buộc. Hồ Chí Minh khẳng định: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”¹. Trong thực tế, bên cạnh kiên trì giáo dục cán bộ thực hành đức liêm, Người cũng ban hành nhiều sắc lệnh và đạo luật để răn đe, ngăn chặn, trừng trị những kẻ bất liêm, như Sắc lệnh ngày 26/01/1946 của Chính phủ liên hiệp lâm thời quy định 10 điều thưởng và 10 điều phạt, trong đó quy định tội trộm cắp của công phải bị tử hình.

Có thể nói, một vấn đề nghiêm trọng của quốc gia hiện nay là tham nhũng, tham nhũng diễn ra ở các cấp, các ngành, các địa phương. Tham nhũng là hệ quả của bất liêm và là một trong những cản lực lớn nhất trên con đường phát triển của đất nước. Bởi vậy, muốn chống tham nhũng, trước hết phải nhận thức lại vấn đề tham nhũng, phải coi đó là “giặc” - giặc nội xâm như Hồ Chí Minh xác định. Chống “giặc” thì phải kiên quyết, cứng rắn hơn nhiều so với chống “nạn”. Các chế tài pháp luật cần phải đủ nghiêm minh, nghiêm khắc để xử lý, răn đe các hành vi bất liêm, bất chính. Thí dụ, cần bổ sung Luật kiểm kê tài sản vì minh bạch tài sản là “tấm khiên hữu hiệu” chống tham nhũng. Phải nhanh chóng xét xử triệt để, không có ngoại lệ, không có vùng cấm cho bất kỳ trường hợp nào, không “thí tốt” và phải làm tốt việc thu hồi tài sản tham nhũng, tránh thất thoát lớn cho tài sản của Nhà nước, của Nhân dân. Bên cạnh đó, cần tăng cường hợp tác quốc tế về hỗ trợ tư pháp để tạo thuận lợi cho việc xử án tham nhũng có yếu tố nước ngoài và ngăn chặn các trường hợp tẩu tán tài sản hay bỏ trốn ra nước ngoài.

đang viết

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.6, tr.127.

Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra phải đặc biệt được coi trọng. Xây dựng quy chế, quy trình thanh tra, kiểm tra hiệu quả, đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp đủ đức, đủ tài. Sự tha hóa quyền lực sẽ vô cùng nguy hại nếu những người bảo vệ pháp luật lại là những người phạm luật, phá luật. Vì thế, Hồ Chí Minh đã yêu cầu cán bộ thanh tra, tư pháp phải “chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến”¹, có tinh thần “phụng công, thủ pháp”.

Thứ tư, nâng cao vai trò giám sát của Nhân dân. Thực hiện lời căn dặn của Hồ Chí Minh, rằng phải “Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức ta”², ngày nay các cấp ủy đảng phải thực hiện có nền nếp và thực chất việc lấy ý kiến phê bình của quần chúng. Các ý kiến quần chúng phải được tiếp thu trên tinh thần cầu thị, những ý kiến đúng thì phải ghi nhận và nghiêm túc sửa chữa, những ý kiến chưa đúng thì phải có sự giải thích cụ thể tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân. Điều quan trọng hơn là phải có cơ chế pháp luật nhằm khuyến khích và bảo vệ Nhân dân trong khi thực thi vai trò giám sát của mình.

Muốn việc giám sát của Nhân dân có hiệu quả, phải nâng cao trình độ dân trí. Hồ Chí Minh đã từng nói: “Quan tham vì dân dại. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì “quan” dù không liêm, cũng phải hóa ra LIÊM”³. Dân trí là sự hiểu biết của Nhân dân về quyền lợi và bổn phận của mình, là sự mở mang vốn kiến thức, trình độ văn hóa... Nói tóm lại, là

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.364.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.338.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

nâng cao trình độ làm chủ của Nhân dân. Có nâng cao trình độ làm chủ thì Nhân dân mới sử dụng hiệu quả quyền làm chủ của mình. Một ví dụ là nếu người dân không am hiểu luật pháp thì họ không thực hiện được quyền kiểm soát của mình mà còn dễ bị “quan tham” lợi dụng, o ép.

Thứ năm, nâng cao trách nhiệm và sự gương mẫu của người đứng đầu các cơ quan, cấp ủy. Niềm tin của Nhân dân vào chính thể luôn gắn liền và thể hiện rất cụ thể ở sự tín nhiệm vào những người lãnh đạo. Bởi vậy “kỷ cương phép nước” phụ thuộc nhiều vào sự liêm chính của những người có quyền “cầm cân, nảy mực”. Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cũng đề ra nguyên tắc thực hiện là “trên trước, dưới sau”.

Để thực hiện liêm, chính, đòi hỏi người đứng đầu phải làm gương cả trong công việc lẫn đời tư. Cán bộ lãnh đạo phải ra sức thực hành liêm, chính từ những việc làm cụ thể, phải tận tâm, tận lực thực hiện thật tốt cương vị, chức trách được giao, đi trước, làm gương cho cán bộ cấp dưới, cho quần chúng noi theo. Ở một cơ quan, đơn vị, rộng hơn là ở một đất nước, nếu người đứng đầu không công minh, chính trực thì mọi quy trình, nguyên tắc đều trở nên vô giá trị hoặc bị bóp méo. Quyền hành nếu không đi liền với lương tâm và liêm sỉ sẽ tạo cho họ cơ hội đục khoét của công, ăn hối lộ. Bởi vậy, công tác kỷ luật đảng phải hết sức nghiêm minh, cán bộ càng có trọng trách cao thì khi vi phạm càng phải bị xử lý nghiêm khắc hơn những cán bộ, đảng viên thường. Phải xây dựng và thực hành văn hóa từ chức ở Việt Nam, mà trước hết là kiên quyết miễn nhiệm,

thay thế, buộc từ chức đối với những cán bộ không đủ trình độ, năng lực, suy thoái đạo đức mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác.

Có thể nói, từ tư tưởng Hồ Chí Minh về các phẩm chất của người cán bộ, đảng viên, trong đó nổi bật là phẩm chất liêm, chính đã định hướng mục tiêu, phương thức, nội dung xây dựng đạo đức cho cán bộ, đảng viên qua các thời kỳ cách mạng. Tuy vậy, cuộc sống luôn vận động và phát triển, với những mâu thuẫn mới, nhiệm vụ mới, yêu cầu mới. Bởi vậy, chúng ta không thể đòi hỏi Hồ Chí Minh để lại mọi lời giải cho tất cả các vấn đề trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Vận dụng, bổ sung, phát triển tư tưởng về liêm, chính của Người vào công việc cụ thể của chính mình là yêu cầu bắt buộc đối với mỗi cán bộ, đảng viên hiện nay.

NHỮNG BÀI HỌC RÚT RA
TỪ TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG
ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG CHO CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN TUYẾT HẠNH*

Năm 1949, khi cả dân tộc đang tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Chủ tịch Hồ Chí Minh - với bút danh Lê Quyết Thắng, đã viết bốn bài báo đăng trên báo *Cứu quốc*: *Thế nào là Cần* (ngày 30/5/1949); *Thế nào là Kiệm* (ngày 31/5/1949); *Thế nào là Liêm* (ngày 01/6/1949) và *Thế nào là Chính* (ngày 02/6/1949). Sau đó, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I tập hợp lại, xuất bản thành sách năm 1949¹. Tác phẩm chia làm năm mục. Ngoài bốn mục mang nội dung cụ thể “Cần”, “Kiệm”, “Liêm”, “Chính”, thì mục đầu tiên Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu rõ: “Vì sao phải “đề ra khẩu hiệu: Cần, Kiệm, Liêm, Chính?”² - “Vì Cần, Kiệm, Liêm, Chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*”³. Với văn phong giản dị, mộc mạc, dễ hiểu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phân tích, diễn giải

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117-131, 117, 117.

và đề cao bốn đức tính cần, kiệm, liêm, chính đối với mỗi người trong đời sống và hoạt động xã hội, đặc biệt đối với cán bộ, đảng viên như là cốt lõi đạo đức cách mạng.

Có thể nói, tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kế thừa và phát triển các tác phẩm trước đó của Người, như *Đường Cách mệnh* (năm 1927), *Đời sống mới* (năm 1947), *Sửa đổi lối làm việc* (năm 1947), với một trục xuyên suốt là xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nhận thức và thực hành được chân giá trị của đạo đức cách mạng. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính trong bốn bài báo ấy đến nay vẫn mang tính thời sự nóng hổi, bổ ích, thiết thực đối với mỗi cán bộ, đảng viên và là cẩm nang hướng dẫn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng về đạo đức cách mạng.

1. Nhận thức về cần, kiệm, liêm, chính trong tác phẩm

Ngay ở phần mở đầu, Hồ Chí Minh đã đúc kết vai trò của *cần, kiệm, liêm, chính* bằng sáu câu thơ:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Cần, kiệm, liêm, chính được Hồ Chí Minh coi là nền tảng của con người mới, của cán bộ, đảng viên - những người đi đầu trong xây dựng *Đời sống mới*, trong *Thi đua ái quốc*. Mỗi cán bộ, đảng viên xây dựng cho mình phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính sẽ dẫn tới “một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117.

là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”¹.

Ở những phần tiếp theo, Hồ Chí Minh phân tích những nội dung cơ bản của bốn đức tính cần, kiệm, liêm, chính. Theo đó, cần tức là lao động cần cù, siêng năng, chăm chỉ; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Kiệm là tiết kiệm, sử dụng có kế hoạch và có mục đích, không xa xỉ hoang phí, phô trương hình thức. Theo Người, để xây dựng cuộc sống mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội chúng ta không những phải tiết kiệm tiền bạc, sức lực mà còn phải biết tiết kiệm cả thời gian, bởi nếu của cải có hết thì còn làm lại được, nhưng thời gian trôi qua rồi thì không bao giờ có thể lấy lại được. Liêm là luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân, sống trong sạch, không tham lam: không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tâng bốc mình; chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ. Chính theo Hồ Chí Minh “nghĩa là không tà, thẳng thắn, đứng đắn”². Đối với mình: Không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân mình. Đối với người: Không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới; luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết thật thà; không dối trá, lừa lọc...

Hồ Chí Minh đã dùng các phạm trù đạo đức Nho giáo để nói về đạo đức cách mạng, nhưng đã mở rộng nội hàm của các khái niệm này. Nếu người xưa chỉ chú trọng sự cần cù trong lao động và trong học tập, thì Hồ Chí Minh nhấn mạnh lao

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.128.

động là nghĩa vụ và trách nhiệm cao cả của con người trong xây dựng đời sống mới, kết hợp với sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Chữ kiệm của Hồ Chí Minh cũng rất mới mẻ. Với Người, kiệm không phải là bủn xỉn, hà tiện mà là chi tiêu thật hợp lý để làm sao có lợi cho dân. Đặc biệt hơn nữa, Người đã mở rộng tối đa nội dung của kiệm. Đó không chỉ là tiết kiệm của cải, vật chất mà còn là kiệm thời gian, kiệm sức dân, kiệm nhân tài, chất xám. Đây chính là cốt lõi của tư tưởng nhân văn, nhân đạo của Hồ Chí Minh, là sự kế thừa và phát huy tinh thần “khoan thư sức dân”, dân là gốc của các bậc hiền tài trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Chữ liêm trong quan điểm của Hồ Chí Minh là một phẩm chất không thể thiếu của người cách mạng - phải “ít lòng ham muốn về vật chất”¹, có như vậy mới xây dựng được một chính phủ liêm khiết. Hồ Chí Minh coi trọng và yêu cầu người cán bộ phải “chính tâm và thân dân”². Như vậy, Hồ Chí Minh đã thổi linh hồn mới vào những khái niệm cũ. Mặt khác, Hồ Chí Minh hết sức sâu sắc khi phân tích mối quan hệ giữa bốn phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính. Người đã xếp đặt các phẩm chất đó theo một trật tự rất hợp lý, lôgic và khoa học. Người đã đặt chữ cần lên đầu, là cơ sở để thực hiện những phẩm chất sau. Có cần mới biết kiệm; có kiệm mới có thể liêm; có liêm mới có thể chính. Điều sâu sắc còn nằm ở chỗ: Hồ Chí Minh coi chính vừa là hệ quả của cần, kiệm, liêm, vừa có tính độc lập tương đối vì một người dù có đủ ba đức là cần, kiệm, liêm nhưng lại có thái độ “mũ ni che tai”, không dám đấu tranh với cái xấu, cái ác đang hiện hữu thì vẫn không được gọi là người chính.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.2, tr.280.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.378.

Tóm lại, những phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính đã được Hồ Chí Minh nhắc đến từ những tác phẩm trước đó, đến tác phẩm này, một lần nữa Hồ Chí Minh đã phân tích nội hàm của những phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, khẳng định những giá trị cốt lõi của đạo đức cách mạng và vai trò của đạo đức cách mạng một cách hệ thống nhất, sâu sắc nhất, mới mẻ nhất, nhân văn nhất.

2. Bài học rút ra đối với việc rèn luyện đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính của cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

Sau hơn 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đất nước có nhiều biến chuyển tích cực và căn bản, tuy nhiên cùng với đó cũng tiềm ẩn những nguy cơ phát triển thiếu bền vững. Sự tăng trưởng về kinh tế không song hành với việc xây dựng đạo đức, văn hóa trong Đảng và trong xã hội, hệ quả là trong Đảng đã diễn ra sự “tự diễn biến”, suy thoái đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Sự suy thoái này làm cho công cuộc xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức khó đạt được hiệu quả như mong muốn. Do đó, đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta đã xác định rõ thêm nhiệm vụ trọng yếu là phải xây dựng Đảng về đạo đức. Những quan điểm của Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính đã gợi mở cho chúng ta một số bài học chính sau đây:

Thứ nhất, cần phải đẩy mạnh hơn nữa việc tuyên truyền, giáo dục ý thức thực hành cần, kiệm, liêm, chính cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Cần nhận thức sâu sắc hơn nữa những giá trị của cần, kiệm, liêm, chính trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế hiện nay.

Hiện nay, công cuộc đổi mới đất nước ta đang đứng trước cả thời cơ và thách thức đan xen. Thời cơ và thách thức đó cũng đồng thời đặt ra những yêu cầu rất cao về phẩm chất và năng lực đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Sự nghiệp đổi mới đất nước không chỉ đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải luôn nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực quản lý, mà còn phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; nếu không sẽ trở thành lạc hậu và bị đào thải. Tất cả những biểu hiện vun vén cá nhân, tham nhũng, tham ô, lãng phí của công, bớt xén của người lao động,... đều là lực cản của quá trình phát triển đất nước, nên cần phải bị nghiêm trị và thay vào đó là sự giải quyết một cách hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể, giữa bộ phận với toàn bộ, trong đó lợi ích của quốc gia, Nhân dân bao giờ cũng được ưu tiên hàng đầu. Cần phải nhen lên ngọn lửa của lòng khao khát cống hiến cho cán bộ, đảng viên, để họ hiểu rằng khát vọng cao cả xây dựng đất nước ngày một giàu mạnh cũng đồng thời giúp cho cuộc sống của họ ngày càng đầy đủ hơn cả về vật chất và tinh thần, để cho họ tự hào về những hy sinh của mình, khơi gợi những điều tốt đẹp trong nhận thức và hành động, việc làm của mình, giúp họ nhận ra rằng “ai chẳng muốn no cơm ấm áo. Nhưng sinh hoạt vật chất, hết đời người đó là hết. Còn tiếng tăm xấu hay tốt, sẽ truyền đến ngàn đời về sau”¹. Đồng thời, cần lên án, tẩy chay sự lười biếng, vô trách nhiệm, quan liêu hành chính, dựa dẫm, ỷ lại, cùng các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên thông qua những phong trào cộng đồng, thi đua trong từng đơn vị, cơ quan.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.537.

Do đó, việc đẩy mạnh giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính cho đội ngũ cán bộ, đảng viên là một yêu cầu vừa mang tính cơ bản, lâu dài, vừa là đòi hỏi cấp bách, trước mắt của sự nghiệp đổi mới đất nước ta hiện nay. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã nhấn mạnh: Đặc biệt quan tâm giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên để mỗi cán bộ, đảng viên thực sự là tấm gương sáng về phẩm chất, đạo đức, lối sống, hết lòng vì nhân dân, vì sự nghiệp cách mạng. Cán bộ, đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng và nhân dân, thật sự tiên phong, gương mẫu, đi đầu trong mọi công việc; xử lý hài hòa các lợi ích, đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết¹.

Thứ hai, sớm tiêu chuẩn hóa, định lượng, định tính, cụ thể hóa về cần, kiệm, liêm, chính phù hợp với nhu cầu của thời đại ngày nay ở các cấp độ, quy mô, phạm vi khác nhau, trong các đơn vị, cơ quan, tổ chức đoàn thể, đối với từng chức danh, nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn của cán bộ, đảng viên. Có như vậy mới tạo điều kiện, cơ sở cho việc quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát công tác cán bộ, đảng viên. Kết hợp cơ chế khen thưởng, xử phạt bằng những hình thức khác nhau, về vật chất và tinh thần để động viên cán bộ, đảng viên kịp thời trong việc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính.

Thứ ba, phát động và kiểm tra việc thực hiện cụ thể Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên. Đặc biệt phải nâng cao trách nhiệm và sự gương mẫu của người đứng

1. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.286.

đầu, đòi hỏi người đứng đầu phải làm gương cả trong công việc lẫn sinh hoạt đời tư thông qua việc cụ thể hóa các quy định về quyền hạn, trách nhiệm của họ cũng như phải tăng cường sự giám sát, kiểm soát quyền lực.

Thứ tư, phải siết chặt kỷ luật đảng, kỷ cương hành chính và làm tốt công tác thanh tra, đồng thời nâng cao vai trò giám sát của Nhân dân.

Siết chặt kỷ luật trong Đảng không phải là kỷ luật thật nhiều đảng viên mà chủ yếu để nâng cao tinh thần, ý thức chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng và luật pháp của Nhà nước của mỗi cán bộ, đảng viên. Công tác kỷ luật đảng cũng phải hết sức nghiêm minh, cán bộ càng có trọng trách cao thì càng phải có ý thức chấp hành kỷ luật đảng, và khi vi phạm thì họ phải bị xử lý nghiêm khắc hơn những cán bộ, đảng viên thường của Đảng. Phải kiên quyết miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức hoặc buộc từ chức đối với những cán bộ làm việc kém hiệu quả, có dấu hiệu bất liêm, có phiếu tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác. Phải xây dựng và thực hành văn hóa từ chức theo nguyên tắc “làm được việc thì ở, không làm được việc thì lui”. Xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp đủ đức, đủ tài, “phải chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến”¹, biết nói “không” với phong bì “lót tay”.

Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, rằng phải “dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”² để nâng cao vai trò giám sát của Nhân dân. Các cấp ủy đảng phải thực hiện có nền nếp và nghiêm túc việc lấy ý kiến phê bình, đóng góp ý kiến của quần chúng nhân dân

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.363-364.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.338.

một cách thực chất, tránh hình thức “dân chủ giả tạo”. Đối với những ý kiến đúng thì phải tiếp thu, sửa chữa. Đối với những ý kiến chưa đúng thì giải thích cho Nhân dân hiểu. Phải tạo cơ chế để Nhân dân tích cực và yên tâm thực hiện vai trò giám sát của mình mà không sợ bị trả thù, trù úm. Phải bảo vệ quần chúng nhân dân trong việc tố cáo tham nhũng.

*

* *

Có thể nói, Hồ Chí Minh là nhà lãnh đạo vĩ đại không chỉ vì Người để lại những tác phẩm đồ sộ về đạo đức mà còn bởi Người đã thực hành nghiêm túc đạo đức cách mạng suốt đời và lan tỏa những hạt mầm đạo đức vào tâm hồn người khác. Đối với công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng về đạo đức cấp thiết hiện nay, những giá trị đạo đức trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* thực sự là ánh sáng chỉ đường. Vấn đề là chúng ta có sẵn sàng và quyết tâm đón nhận thứ ánh sáng kỳ diệu đó và để nó dẫn dắt ta đi hay không? Xin dẫn ý kiến của một sử gia người Mỹ - bà Stenson, nhận định về Hồ Chí Minh làm lời kết cho bài viết: “Một số đông người đã bị tha hóa chạy theo đời sống vật chất, bất chấp cả nhân phẩm đạo đức, coi sự hưởng thụ là mục đích của cuộc sống thì nhân loại lại tìm về tấm gương sáng ngời nhân cách Hồ Chí Minh - một tấm gương cho mọi thế hệ tiếp theo”. Đó chính là nền tảng, là giá trị đạo đức của cả quá khứ, hiện tại và tương lai - đạo đức cần kiệm liêm chính Hồ Chí Minh.

CÔNG AN NHÂN DÂN THẨM NHUẦN LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH “ĐỐI VỚI TỰ MÌNH, PHẢI CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH”

Đại tá, PGS.TS. ĐINH NGỌC HOA*

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại cho dân tộc Việt Nam những di sản vô cùng quý báu, có giá trị vững bền là: thời đại Hồ Chí Minh; tư tưởng Hồ Chí Minh; và đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong hệ thống di sản đó, có nhiều tư tưởng lớn, chiến lược của Người về xây dựng lực lượng Công an nhân dân thực sự trở thành lực lượng vũ trang trọng yếu, sắc bén của Đảng, giữ vai trò nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Trong Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy Công an nhân dân, điều đầu tiên Người căn dặn: “Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính”¹. Có thể hiểu, việc đầu tiên, việc “gốc” của mọi vấn đề, trước hết nằm ở chỗ “tự mình” và với yêu cầu là phải cần, kiệm, liêm, chính - đó là hạt nhân, nội dung cốt lõi của đạo đức, nhân cách người cán bộ, chiến sĩ công an cách

* Học viện Chính trị Công an nhân dân.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.498.

mạng. Điều này cũng thể hiện sự nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của đạo đức, luôn coi đạo đức là “gốc” của người cán bộ cách mạng nói chung: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”¹.

Qua những bài viết, bài nói, qua chỉ đạo thực tiễn; qua nếp sống, ứng xử của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với môi trường, bản thân, đồng chí, đồng bào, có thể thấy khái quát tư tưởng về cần, kiệm, liêm, chính được thể hiện ở những nội dung cơ bản sau:

Lao động cần cù, siêng năng, chăm chỉ, có kế hoạch, thông minh, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Theo Người, con người có đức cần thì việc gì, dù khó khăn đến mấy, cũng làm được. Khi cố gắng làm hết những công việc được giao, đúng bổn phận của mình, đúng thời gian, đúng tư cách thì những đức tính tốt sẽ theo đó mà hình thành. Sự cần cù lao động, say mê với công việc sẽ giúp cho con người hoàn thiện nhân cách của mình và trở thành con người có đạo đức. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi sự cần cù là một phẩm chất quý nhất ở mọi người, đặc biệt là đối với Công an nhân dân.

Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm tiền của dân, của nước, của bản thân; phải tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ, không phô trương hình thức, không xa xỉ, hoang phí. *Cần* và *kiệm* có quan hệ chặt chẽ với nhau, nếu

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.292.

cần mà không *kiệm* thì như thùng không đáy; còn nếu *kiệm* mà không *cần* thì lấy gì mà *kiệm*.

Liêm là trong sạch, luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân, không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tâng bốc mình; chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ.

Chính là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Đối với mình, không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân mình. Đối với người, không nịnh hót người trên, không xem khinh người dưới, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết thật thà, không dối trá, lừa lọc. Người *chính* thấy “Việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác dù nhỏ mấy cũng tránh.

Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm”¹.

Cần, kiệm, liêm, là gốc rễ của *chính*, như một cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả, mới là hoàn hảo. Một người cần phải *cần, kiệm, liêm*, nhưng còn phải *chính* mới là người hoàn hảo.

Cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính cơ bản của mỗi người nói chung; đối với mỗi chiến sĩ công an nói riêng, bốn đức tính trên càng quan trọng, do yêu cầu tính chất, nhiệm vụ, môi trường công tác của lực lượng Công an nhân dân. Nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân là bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ tính mạng, tài sản, cuộc sống yên vui, hạnh phúc của Nhân dân. Thực hiện nhiệm vụ này liên quan đến sự sống còn của Đảng, của chế

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6 tr.131.

độ, sinh mệnh của Nhân dân. Các thế lực thù địch, tội phạm hoạt động luôn tìm mọi cách để che giấu, xóa dấu vết, hành vi phạm tội, đòi hỏi cán bộ, chiến sĩ công an phải chạy đua với thời gian, khẩn trương, nhanh chóng, kịp thời làm rõ hành vi phạm tội để xử lý và ngăn ngừa không để hậu quả nguy hiểm xảy ra. Quá trình thực thi nhiệm vụ, các cán bộ, chiến sĩ công an thường xuyên phải tiếp xúc với tội phạm, hành vi vi phạm pháp luật và các tiêu cực xã hội khác. Do đó, nguy cơ bị tiêu cực tấn công, tác động luôn thường trực, thậm chí là nguy cơ bị các thế lực thù địch, tội phạm lôi kéo, dụ dỗ, mua chuộc; ranh giới giữa tốt - xấu, thiện - ác rất dễ bị xóa mờ. Quá trình điều tra, khám phá và xử lý tội phạm cũng chính là quá trình bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật, làm cho pháp luật được thực thi và chấp hành, bảo vệ cái đúng, lẽ phải, lên án, ngăn chặn, đẩy lùi cái xấu, cái ác; trong đó, việc cảm hóa, giáo dục, thức tỉnh là chủ yếu. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ với những tính chất đặc thù trên, bao trùm lên tất cả là phải liên hệ, gắn bó mật thiết với Nhân dân, nêu cao tinh thần vì Nhân dân phục vụ; tuyên truyền, giáo dục, phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc.

hỏi Từ những đặc thù của nhiệm vụ và môi trường công tác đó đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ công an phải thực sự tiêu biểu, nêu gương về cần, kiệm, liêm, chính. Đó là sự cần cù, siêng năng, làm việc có năng suất, có hiệu quả, biết tiết kiệm thời gian và của cải của mình và của nhân dân; biết gắn bó cần với *kiệm* để không ngừng cải thiện đời sống cho mình và cho xã hội; sống liêm khiết, không tham ô, hối lộ...; những việc phải làm thì kiên quyết làm, những việc trái thì dù nhỏ cũng phải kiên quyết tránh. Để có được bốn đức tính này, mỗi cán

bộ, chiến sĩ công an phải kiên trì, bền bỉ rèn luyện hằng ngày, và suốt đời. Khi các đức tính đó hình thành, ăn sâu, bén rễ trở thành phẩm cách của cán bộ, chiến sĩ công an thì tự nó sẽ trở thành một cơ chế miễn dịch vô cùng hiệu quả với các tiêu cực, mặt trái của xã hội.

Trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, các lợi ích vật chất, tinh thần ngày càng phát huy vai trò động lực to lớn thôi thúc mọi thành viên trong xã hội suy nghĩ và hành động. Trong mỗi người thường xuyên có va chạm, xung đột giữa các lợi ích: lợi ích chung với lợi ích cá nhân; lợi ích toàn cục với lợi ích cục bộ của từng đơn vị... Khi có các va chạm, xung đột lợi ích nói trên, cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải luôn đặt lợi ích của cách mạng, của Nhân dân, lợi ích chung của cả nước lên trên lợi ích của cá nhân và lợi ích của đơn vị mình, địa phương mình. Việc thực hiện tốt nhất lời Bác Hồ dạy “Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính” sẽ giúp mỗi cán bộ, chiến sĩ công an thể hiện đúng tư cách người công an cách mạng.

Mặt khác, trong giai đoạn hiện nay, khi đất nước đứng trước thời cơ và vận hội mới nhưng cũng phải đối mặt với những nguy cơ và thách thức không nhỏ, sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự đặt ra hết sức nặng nề. Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ Công an luôn xác định công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh là nhiệm vụ hàng đầu, nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo đảm an ninh trật tự trong điều kiện mới. Các phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ” được triển khai sâu rộng, trở thành hành

động cách mạng cụ thể, thiết thực gắn với việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự và công tác xây dựng lực lượng Công an nhân dân vững mạnh toàn diện. Từ việc tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ sinh hoạt chính trị, liên hệ kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy gắn với bình xét, phân loại cán bộ, chiến sĩ, xây dựng chương trình hành động, phát động các đợt thi đua ngắn, thi đua đặc biệt, ký kết giao ước thi đua, báo công dâng Bác; biểu dương và nhân rộng điển hình tiên tiến trong toàn lực lượng... đã làm cho phong trào thêm phong phú, phát triển rộng sâu, bền vững.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, phong trào Công an nhân dân học tập, thực hiện Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy vẫn còn những mặt yếu kém cần sớm được khắc phục như: Cấp ủy đảng, thủ trưởng đơn vị và các đoàn thể quần chúng một số đơn vị, địa phương thiếu sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất trong tổ chức giáo dục, động viên cán bộ, chiến sĩ thi đua học tập, thực hiện Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy; chưa xây dựng được nhiều mô hình, điển hình tiên tiến thật sự tiêu biểu để cán bộ, chiến sĩ học tập, noi theo; vẫn còn một số cán bộ, chiến sĩ công an có biểu hiện hủu khuynh, né tránh trong đấu tranh chống tội phạm, thiếu trách nhiệm trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; cá biệt có trường hợp sa sút phẩm chất đạo đức, sách nhiễu, gây phiền hà Nhân dân... Những khuyết điểm trên, tuy chỉ là số ít nhưng luôn là vấn đề gây bức xúc trong lực lượng công an và Nhân dân, làm ảnh hưởng đến uy tín và lòng tin của Nhân dân đối với lực lượng Công an nhân dân.

Để mỗi cán bộ, chiến sĩ công an thực sự là những con người tiêu biểu về cần, kiệm, liêm, chính theo tư tưởng

Hồ Chí Minh, góp phần xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong sạch, vững mạnh, xin kiến nghị một số vấn đề sau:

Một là, mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân cần nhận thức đúng, đầy đủ vai trò của đạo đức cách mạng và thường xuyên, bền bỉ rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng suốt đời.

Sự xuống cấp về đạo đức là khởi điểm của sự suy thoái và tha hóa về phẩm chất đạo đức, lối sống, dần dần sẽ dẫn đến tha hóa về chính trị. Do đó, cùng với việc bồi dưỡng, giáo dục trí lực, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nắm vững khoa học kỹ thuật, mỗi cán bộ, chiến sĩ công an phải nhận thức sâu sắc Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy Công an nhân dân; thường xuyên trau dồi, rèn luyện đạo đức cách mạng, luôn thực hành cần, kiệm, liêm, chính, luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết, phải thực hành nghiêm túc tự phê bình và phê bình để giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ rõ, nhiệm vụ giáo dục đạo đức cách mạng là một trong những nguyên tắc cơ bản nhằm xây dựng người cán bộ cách mạng chân chính để tiến lên xây dựng một đảng cách mạng chân chính, trong sạch, vững mạnh. Theo Người, chỉ có trong sạch, không để chức, quyền, danh, lợi làm hoen ố lương tâm, dẫn đến suy thoái, biến chất, thì mỗi cán bộ, đảng viên nói chung và cán bộ, chiến sĩ công an nói riêng mới có thể hoàn thành nhiệm vụ cách mạng mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, mới xứng đáng là “công bộc” của dân. Mặt khác, để thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính, mỗi cán bộ, chiến sĩ công an cần phải chống bệnh lười biếng, lối sống hưởng thụ, vị kỷ, lời nói không đi đôi với việc làm. Cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải luôn xác

định rèn luyện, tu dưỡng đạo đức là việc làm thường xuyên và suốt đời, trong bất cứ hoàn cảnh, điều kiện nào cũng luôn phải giữ gìn phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Hai là, không ngừng tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện và vận dụng sâu sắc Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy trong mọi hoạt động học tập, công tác, chiến đấu.

Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy về tư cách người công an cách mệnh là một di sản quý báu mà Người để lại cho lực lượng Công an nhân dân. Đó là mục tiêu, tiêu chí cơ bản mỗi cán bộ, chiến sĩ công an phải phấn đấu đạt được; là quy chuẩn đạo đức của Công an nhân dân.

Mỗi chiến sĩ công an cần phải xây dựng kế hoạch, cụ thể hóa Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy thành tiêu chí, tiêu chuẩn để thực hiện; thường xuyên rèn luyện, tu dưỡng đạo đức cách mạng, suy nghĩ, hành động theo Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy để có thái độ, động cơ đúng đắn trong học tập, công tác, chiến đấu, đồng thời, luôn luôn vững vàng trước sự tấn công của các thế lực thù địch và các loại tội phạm, trước những cám dỗ, tiêu cực của mặt trái kinh tế thị trường; phải luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, say mê trong công việc, khắc phục khó khăn, gian khổ; sáng tạo, nhạy bén, mưu trí, dũng cảm trong công tác và chiến đấu. Kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện ngại khó, ngại khổ, thiếu trách nhiệm trong công tác. Đặc biệt, trong tình hình hiện nay, khi các thế lực thù địch gia tăng các hoạt động “diễn biến hòa bình” và âm mưu “phi chính trị hóa” lực lượng vũ trang, thì cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân càng phải tự giác học tập và thực hiện Sáu điều Chủ tịch Hồ Chí Minh

dạy để nâng cao bản lĩnh chính trị, thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức để có sức tự đề kháng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Ba là, cần, kiệm, liêm, chính phải được quán triệt thực hiện đối với mọi cán bộ, chiến sĩ, mọi tổ chức, đoàn thể; đồng thời đòi hỏi cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp, các đơn vị công an phải gương mẫu thực hiện.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”¹, “muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”². Như vậy, đội ngũ cán bộ là nhân tố quyết định thành công của việc biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành hiện thực. Trong đội ngũ cán bộ thì đòi hỏi cán bộ lãnh đạo, chỉ huy công an các cấp phải gương mẫu, đi đầu trong việc rèn luyện và thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Gương mẫu là một mệnh lệnh không lời, sức mạnh của nêu gương đạo đức vô cùng to lớn, bởi vì, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong lực lượng Công an nhân dân là những người trực tiếp lãnh đạo, chỉ huy, quản lý mọi mặt hoạt động của các cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm trước cấp ủy cấp trên về kết quả hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị. Phẩm chất, năng lực, vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, chỉ huy có ý nghĩa hết sức quan trọng, đóng vai trò quyết định kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, cũng như trong xây dựng tổ chức, con người. Sự gương mẫu của cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp được thể hiện ở chỗ nói phải đi đôi với làm, quán triệt và chấp hành nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.309, 280.

ngành, điều lệnh nội vụ, quy định của cơ quan và phải tác động đến cán bộ, chiến sĩ cấp dưới và gia đình cùng gương mẫu thực hiện, đồng thời phải biết vận động mọi người đều thực hiện cần, kiệm, liêm, chính.

Bốn là, đẩy mạnh phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt”, thực hiện nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức trong mỗi đơn vị, địa phương.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đối với các dân tộc phương Đông, “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹. Để quán triệt và thực hiện có hiệu quả những phẩm chất đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ cả về ý thức và hành động trong mỗi cán bộ, chiến sĩ cần đẩy mạnh phong trào thi đua “Người tốt, việc tốt”, thực hiện nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức. Hiện nay, mặt trái của nền kinh tế thị trường và sự chống phá của các thế lực thù địch bằng chiến lược “diễn biến hòa bình” đang ngày một gia tăng. Điều đó đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân phải luôn nêu gương, tận tâm, tận lực thực hiện tốt cương vị, chức trách được giao, đi trước, làm gương cho quần chúng noi theo; làm bất cứ việc gì cũng phải nghĩ đến lợi ích của dân, của nước, tránh vì lợi ích cá nhân mà vi phạm tư cách, đạo đức, lối sống của người chiến sĩ Công an nhân dân. Trong học tập, công tác, chiến đấu ở mọi lĩnh vực, địa bàn, cần có nhiều gương “Người tốt, việc tốt” làm động lực thúc đẩy các phong trào thi đua. Các cấp lãnh đạo cần phát hiện, tổ chức nhân rộng các “điển hình tiên tiến” ở đơn vị, địa phương mình.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.284.

Đồng thời, trong toàn lực lượng cần định kỳ sơ kết, tổng kết phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ”.

Năm là, hoàn thiện cơ chế pháp lý để định hướng và bảo vệ, ngăn ngừa cán bộ, chiến sĩ công an đi lệch chuẩn yêu cầu cần, kiệm, liêm, chính. Trước hết là việc xây dựng, bổ sung, cụ thể hóa các tiêu chí và các quy định khác của pháp luật liên quan đến thực hành cần, kiệm, liêm, chính trong công tác, chiến đấu và sinh hoạt. Quản lý chặt chẽ để không tạo kẽ hở cho cán bộ, chiến sĩ có thể vi phạm đạo đức cần, kiệm, liêm, chính. Hoàn thiện cơ chế Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng và nhân dân tham gia giám sát, đóng góp ý kiến đối với hoạt động của lực lượng Công an nhân dân. Hoàn thiện các chế tài xử lý, răn đe nghiêm khắc đối với những cán bộ, chiến sĩ vi phạm đạo đức cần, kiệm, liêm, chính. Xây dựng cơ chế biểu dương, khen thưởng kịp thời, thường xuyên, xứng đáng đối với những cán bộ, chiến sĩ, tập thể tiêu biểu về cần, kiệm, liêm, chính.

TỪ CHỮ *LIÊM* TRONG TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH ĐẾN PHÒNG, CHỐNG SỰ SUY THOÁI VỀ ĐẠO ĐỨC TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

TS. LÊ THỊ THU HỒNG*

ThS. BÙI THỊ HƯƠNG**

Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại và kính yêu của dân tộc Việt Nam, Người đã sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta. Sinh thời, Người đặc biệt quan tâm đến vấn đề giáo dục đạo đức cách mạng. Người nhấn mạnh việc giáo dục và rèn luyện các phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng mà trước hết là thực hành chữ *liêm*, “những người trong công sở phải lấy chữ *Liêm* làm đầu”¹. Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* (năm 1949) của Hồ Chí Minh là một trong những tác phẩm có giá trị và ý nghĩa lý luận, thực tiễn sâu sắc đối với vấn đề rèn luyện các phẩm chất đạo đức cách mạng, đặc biệt là chữ *liêm* cho cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

** Trường Chính trị tỉnh Ninh Thuận.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.123.

1. “Cán bộ phải thực hành chữ *Liêm* trước, để làm kiểu mẫu cho dân”

Cần, kiệm, liêm, chính là những phẩm chất đạo đức cần thiết đối với mỗi cán bộ, đảng viên, được Hồ Chí Minh ví như tứ đức của một con người, đã là người thì ai ai cũng cần có cần, kiệm, liêm, chính như một lẽ tự nhiên của trời, của đất. Người trích lại lời các bậc hiền triết Nho gia, như Khổng Tử, Mạnh Tử nói về vai trò quan trọng của chữ *liêm* đối với con người và xã hội, Khổng Tử nói: “Người mà không Liêm, không bằng súc vật”. Mạnh Tử nói: “Ai cũng tham lợi, thì nước sẽ nguy”. Theo quan niệm của Hồ Chí Minh, chữ *liêm* có nghĩa là trong sạch, không tham lam, không tham của công và của người khác; luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của dân, không xâm phạm đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của Nhân dân. Người nói: “*Liêm*: Là không tham danh vị, không tham sống, không tham tiền, không tham sắc. Người cán bộ đã dám hy sinh cho Tổ quốc, hy sinh cho đồng bào, hy sinh vì nghĩa, thì không tham gì hết”¹, “Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ”².

Chữ *liêm* quan trọng đối với từng cá nhân con người, đó còn là thước đo đối với một dân tộc văn minh, tiến bộ, Hồ Chí Minh viết: “Ngày nay, nước ta là Dân chủ Cộng hoà, chữ LIÊM có nghĩa rộng hơn; là mọi người đều phải LIÊM”³. Người khẳng định: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”⁴. Qua đó, làm cho chữ *liêm* được thực

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.260, 292.

3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126, 128.

hành rộng rãi trong xã hội không chỉ trong cán bộ, đảng viên, trong Đảng mà là cả dân tộc đều *liêm*.

Chữ *liêm* không chỉ thuần túy là chữ, là từ, là khái niệm, là chuẩn mực giá trị đạo đức, mà phạm trù này được Hồ Chí Minh sử dụng, bổ sung và phát triển lên một tầm cao mới. Người đã có cách tiếp cận mới, đồng thời xác định nội hàm mới khác về chất, để khái niệm đạo đức truyền thống này trở thành một trong những chuẩn mực, giá trị đạo đức cách mạng, qua đó thực hiện một cuộc cách mạng về đạo đức, đưa ra quan niệm về chữ *liêm* cho con người Việt Nam, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, đảng viên trong xây dựng xã hội mới, học tập và làm theo. Chữ *liêm* còn thể hiện nhân cách của một con người trong các mối quan hệ xã hội, trong đối nhân xử thế, đặt trong mối quan hệ hài hòa cùng với các phẩm chất trong bốn chữ (tứ đức) cần, kiệm, liêm, chính: “Chữ LIÊM phải đi đôi với chữ KIÊM. Cũng như chữ KIÊM phải đi đôi với chữ CẦN.

Có KIÊM mới LIÊM được. *Vì xa xỉ mà sinh tham lam*”¹. Như vậy, kiệm là điều kiện để thực hiện liêm mà liêm thì phải đi với cần. Bởi nếu không cần cù, siêng năng làm việc để tạo ra của cải, vật chất thì sẽ không biết quý trọng giá trị của nó, cho nên không biết quý công sức của người làm ra, vì vậy mà tiêu xài lãng phí, không biết tiết kiệm, từ đó có thể dẫn đến những hành vi bất liêm, sẵn sàng làm bất cứ việc gì để thỏa mãn sự tham lam của mình, đây cũng chính là nguyên nhân dẫn đến tội ác và trộm cắp.

Những hành vi trái với *liêm* là *bất liêm*: “Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126.

BẤT LIÊM”¹. Người cán bộ cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư...; dìm người giỏi để giữ địa vị và danh tiếng của mình...; gặp việc phải mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm...; gặp giặc mà rút ra, không dám đánh đều trái với chữ *liêm*... Do bất *liêm* mà dẫn đến tội ác, trộm cắp những cái thuộc về người khác, không phải do công sức lao động mình đã khó nhọc làm ra. Theo Hồ Chí Minh: “Công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp, bất *liêm* tức là trộm cắp”². Vì vậy, nếu cán bộ, đảng viên sa vào chủ nghĩa cá nhân, có những hành vi bất *liêm* sẽ ảnh hưởng xấu đến chất lượng, hiệu quả thực thi các nhiệm vụ cách mạng, đến tư cách cán bộ, đến niềm tin của Nhân dân, đặc biệt là ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, của Chính phủ.

Có thể thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặc biệt quan tâm đến đạo đức cách mạng và luôn trăn trở để đào tạo nên một đội ngũ cán bộ có đủ đức, đủ tài, xứng đáng là người lãnh đạo và người đày tớ trung thành của Nhân dân, trong đó có vấn đề giáo dục chữ *liêm* và sự đấu tranh không khoan nhượng đối với những hành vi bất *liêm* làm ảnh hưởng đến lợi ích của đất nước và Nhân dân. Chính vì vậy, Người đã đưa ra những giải pháp giúp cán bộ, đảng viên và nhân dân thực hành chữ *liêm*:

Thứ nhất, là phải kết hợp tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và pháp luật từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên. Cán bộ phải thực hành chữ *liêm* trước, để làm kiểu mẫu cho dân, bởi: “Nếu chính mình tham ô bảo người ta *liêm* khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126, 127.

được”¹. Người cũng chỉ rõ: “Cán bộ thi đua thực hành liêm khiết, thì sẽ gây nên tính liêm khiết trong nhân dân”². Cán bộ, đảng viên liêm khiết, trong sạch cũng chính là tấm gương để quần chúng nhân dân học tập, tin tưởng đi theo Đảng và sẵn sàng chiến đấu để bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc trước mọi khó khăn, thử thách.

Thứ hai, giáo dục Nhân dân, nâng cao dân trí để người dân không sa vào tiếp tay cho các hành vi bất liêm, các hành vi phạm pháp. Nhân dân phải biết nghĩa vụ và quyền lợi của mình, phải tham gia vào việc kiểm soát cán bộ để giúp cán bộ thực hành chữ liêm, bởi “quan tham vì dân dại”. Nếu dân hiểu biết không chịu đút lót, không đưa hối lộ, thì “quan” dù không liêm cũng hóa ra liêm.

Thứ ba, sử dụng pháp luật làm công cụ để kiểm soát quyền lực, trừng trị những hình vi phạm pháp: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”³. Hồ Chí Minh coi những kẻ bất liêm (ăn cắp, hối lộ, tham ô, lãng phí) là phạm tội nặng như tội phản quốc và phải bị nghiêm trị theo pháp luật. Do đó, phải xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực thi quyền lực theo tinh thần không có “vùng cấm” trong việc thực thi pháp luật, đề cao vai trò của pháp luật trong quản lý xã hội, trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

2. Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành chữ liêm

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ nói, đề ra việc giáo dục chữ liêm cho cán bộ, đảng viên, mà trước hết Người là tấm

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.8, tr.98.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.127.

gương sáng trong việc thực hành chữ liêm. Hồ Chí Minh luôn thống nhất giữa lời nói với nêu gương cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, đời tư trong sáng, nếp sống giản dị, khiêm tốn. Người nêu tấm gương sáng về thực hành tiết kiệm trong ăn, mặc, ở, đi lại, đồ dùng làm việc... Cả cuộc đời thực hành tiết kiệm, đến trước lúc đi xa, viết *Di chúc* Người vẫn dùng giấy một mặt và dặn lại “chớ nên tổ chức điệu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”¹. Đứng ở đỉnh cao quyền lực, Hồ Chí Minh không bao giờ hành xử như một người có quyền, luôn tránh xa vòng danh lợi, Người tuyên bố: “Hồ Chí Minh không phải là kẻ tham quyền cố vị, mong được thăng quan phát tài”².

Đạo đức, trong đó có chữ liêm mà Người xây dựng kết tinh những giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc và nhân loại, hướng tới những giá trị tốt đẹp của con người, giá trị chân, thiện, mỹ. Cả cuộc đời Người thấm nhuần và thực hành chữ liêm, là người lãnh đạo cao nhất nhưng luôn luôn “chí công vô tư”, luôn luôn đặt lợi ích của cách mạng, dân tộc và Tổ quốc lên trên hết, trước hết, Người cho rằng, đó cũng chính là đạo đức cao nhất của người cách mạng.

Với Hồ Chí Minh, trong điều kiện Đảng ta là đảng cầm quyền, nhiều thói hư tật xấu dễ nảy sinh, đặc biệt là những hành vi bất liêm, phạm pháp do sự suy thoái đạo đức sẽ đi cùng với sự suy thoái về tư tưởng chính trị và trầm trọng hơn sẽ dẫn đến tự diễn biến, tự chuyển hóa, phản bội lại mục tiêu, lý tưởng đã lựa chọn, phản bội lại đồng chí, đồng bào.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.623.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.478.

Người đã nêu tấm gương sáng về chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Ngày 23/11/1945, Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 64-SL về việc thành lập Ban Thanh tra đặc biệt và một Tòa án đặc biệt có nhiệm vụ giám sát và xét xử các sai phạm của các nhân viên từ trong các Ủy ban nhân dân các cấp đến các bộ. Người tuyên bố những kẻ phản quốc và những kẻ tham ô phải đứng ngoài Đảng. Giữ lời hứa trước Quốc hội “sẽ trị cho kỳ hết” những kẻ tham ô, ngày 27/11/1946, Người ký Sắc lệnh số 223/SL ấn định hình phạt đối với tội đưa và nhận hối lộ, biển thủ công quỹ, tài sản công cộng. Riêng tội đưa và nhận hối lộ, sẽ bị phạt từ 5 đến 20 năm khổ sai và phải nộp phạt gấp đôi số tiền nhận hối lộ.

Những quan điểm về chữ liêm qua tác phẩm *cần kiệm liêm chính* cũng như tấm gương của Người về thực hành chữ liêm vẫn mãi mãi là tài sản tinh thần vô giá đối với Đảng ta, dân tộc ta và nhân loại; có ý nghĩa sâu sắc đối với việc giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay, nhằm đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong tình hình mới. Đây cũng là điều mà nhân loại hôm nay đang hướng tới nhằm xây dựng một bộ máy công quyền trong sạch, liêm khiết tạo nên nguồn lực nội sinh làm cho đất nước phát triển, sánh vai cùng các cường quốc năm châu và tiến lên cùng thời đại.

3. Giáo dục và rèn luyện chữ liêm đối với cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay

Gần 90 năm Đảng ta trải qua biết bao thăng trầm, đứng trước vô vàn thử thách, có lúc đứng trước những bước ngoặt mang tính sống còn, nhưng dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, với tinh thần không ngừng đổi mới và sáng tạo, cách

mạng Việt Nam đã giành được những thắng lợi to lớn có ý nghĩa lịch sử. Đại hội XII của Đảng đã đặt nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng lên hàng đầu với mục tiêu toàn diện là: “*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức*”¹. Xây dựng Đảng về đạo đức là điểm nhấn và sự bổ sung hết sức cần thiết trong đổi mới tư duy về xây dựng Đảng hiện nay, phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đặc biệt, Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã ban hành Nghị quyết về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn ngừa, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Lần đầu tiên, Ban Chấp hành Trung ương Đảng chỉ cụ thể 27 biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên tự soi mình; làm cơ sở đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng, nhận diện và xử lý những tập thể và cá nhân vi phạm, đồng thời làm căn cứ xây dựng tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ.

Những tiêu cực nhiều mặt của nền kinh tế thị trường đã và đang tác động không nhỏ tới nền tảng đạo đức xã hội, làm xói mòn những giá trị truyền thống, làm cho một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, xa rời Nhân dân, độc đoán, chuyên quyền, tham nhũng, lãng phí, không còn giữ được chữ liêm. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII đã nhận định: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, 202.

phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”¹. Vấn đề giáo dục và rèn luyện chữ liêm cho cán bộ, đảng viên chống lại những suy thoái đạo đức do Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra cách đây 70 năm, soi chiếu với tình hình đất nước hiện nay, vẫn đang nóng hổi tính thời sự.

Tình trạng suy thoái đạo đức mà đặc biệt là những hành vi trái với *liêm* của cán bộ, đảng viên với những hình thức như tham nhũng, lãng phí, lợi dụng chức quyền vì chủ nghĩa cá nhân, chiếm đoạt, làm thất thoát tài sản của Nhà nước và Nhân dân đang diễn ra với những hình thức ngày càng tinh vi, phức tạp. Những biểu hiện đó gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng đã làm suy giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, đe dọa đến sự tồn vong của Đảng, trở thành vấn đề nhức nhối mà xã hội hết sức lo ngại. Bộ phận cán bộ, đảng viên đó không còn được giữ được đạo đức mà đặc biệt là chữ liêm, bị tha hóa nghiêm trọng, không vượt qua được sự cám dỗ của tiền tài, địa vị, danh vọng, sắc đẹp... làm trái các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Những năm gần đây, chúng ta đã xử lý nhiều đảng viên, trong đó có những người là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ trưởng, Thứ trưởng, Tỉnh ủy viên, Tổng Giám đốc, Vụ trưởng... và đã đưa ra khởi tố trước pháp luật.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.22.

Hội nghị Trung ương 7 khóa XII của Đảng nhận định: “đội ngũ cán bộ, đảng viên đông nhưng chưa mạnh... Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý, trong đó có cả cán bộ cấp chiến lược, thiếu gương mẫu, uy tín thấp, năng lực, phẩm chất chưa ngang tầm nhiệm vụ”¹. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, giảm sút ý chí; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, không làm tròn bổn phận trước Đảng, trước Nhân dân. Ba nhiệm kỳ khóa IX, X, XI và hai năm đầu nhiệm kỳ khóa XII có tổng số 234.575 đảng viên bị xử lý kỷ luật, trong đó có 70.174 cấp ủy viên các cấp (chiếm 30%)².

Hội nghị toàn quốc về công tác phòng, chống tham nhũng (ngày 25/6/2018) đã nhận định: Từ năm 2014 đến nay, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật hơn 840 tổ chức đảng và 58.120 đảng viên, trong đó có gần 2.720 đảng viên bị thi hành kỷ luật do tham nhũng, cố ý làm trái..., các cơ quan chức năng đã khởi tố 971 vụ án với 2.010 bị can; truy tố 1.060 vụ án với 2.444 bị can; xét xử sơ thẩm 968 vụ với 2.297 bị cáo về tội tham nhũng³.

Những dấu ấn trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian qua một lần nữa cho thấy, bất luận trong hoàn cảnh thử thách gay go nào, Đảng ta vẫn vững vàng trong vai trò lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2018, tr.47.

2. Xem “Nhận diện những bất cập, hạn chế qua 20 năm thực hiện Chiến lược cán bộ”, tạp chí *Xây dựng Đảng*, số 5/2018, tr.17-18.

3. Xem báo *Nhân Dân*, số 22904, ngày 24/6/2018.

Chống tham nhũng và tiêu cực chính là Đảng ta muốn tạo nên một sức mạnh mới, niềm tin mới trong Nhân dân. Mặt khác, Đảng ta cũng cương quyết không hề có vùng cấm trong thực thi pháp luật, không thể có chuyện “hạ cánh an toàn” cho các cán bộ, đảng viên tay đã trót “nhúng chàm”. Đây còn là hồi chuông thức tỉnh lương tri những người cộng sản suy thoái, biến chất; giúp họ biết thực hành chữ liêm để sống và làm việc có ích cho dân, cho nước.

Thực hiện mục tiêu xây dựng Đảng về đạo đức theo tinh thần Đại hội XII, việc giáo dục và rèn luyện chữ liêm đối với cán bộ, đảng viên theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh có ý nghĩa vô cùng quan trọng nhằm xây dựng một đội ngũ cán bộ, đảng viên liêm khiết, đủ năng lực và uy tín, đáp ứng yêu cầu xây dựng, phát triển đất nước. Nếu chữ liêm không được rèn luyện và thực hành rộng rãi, đặc biệt là đối với cán bộ, đảng viên, thì vấn đề xây dựng và chỉnh đốn Đảng sẽ gặp rất nhiều khó khăn, thậm chí là không thực hiện thành công như mục tiêu đã đề ra.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đi xa nhưng những quan điểm của Người về chữ liêm qua tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vẫn mãi mãi trường tồn với thời gian và là ngọn đèn soi sáng cho Đảng và dân tộc ta trên con đường đổi mới và phát triển. Ngày nay, quan điểm của Người về đạo đức nói chung và chữ liêm nói riêng đã trở thành vũ khí sắc bén trong cuộc đấu tranh chống lại các hiện tượng tha hóa về đạo đức trong xã hội, tấm gương đạo đức của Người mãi soi sáng cho Đảng ta trong quá trình xây dựng và chỉnh đốn Đảng, cũng như con đường đi tới tương lai tươi sáng của dân tộc Việt Nam.

**CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH HỌC TẬP VÀ THỰC HÀNH THEO TÁC PHẨM
CẦN KIỂM LIÊM CHÍNH CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
TRONG ĐIỀU KIỆN HIỆN NAY**

PGS.TS. HOÀNG PHÚC LÂM*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng nhấn mạnh nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức, coi đây là một trong bốn nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng: “*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức*”¹.

“Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị, gắn với chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm”².

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.202.

Đảng Cộng sản Việt Nam xác định giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức thành một nội dung quan trọng trong mục tiêu xây dựng Đảng. Một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng Đảng về đạo đức là phải học tập và thực hành thường xuyên tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh gồm bốn bài báo với bút danh Lê Quyết Thắng đăng trên báo *Cứu quốc* các số ra ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6/1949 nhằm giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân về các đức tính cần, kiệm, liêm, chính - nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng. “Cần, Kiệm, Liêm, Chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*”¹. Giá trị của tác phẩm có ý nghĩa to lớn đối với công tác xây dựng Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ dẫn: Cán bộ phải có trách nhiệm giáo dục *cần, kiệm, liêm, chính* cho Nhân dân. Cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tích cực học tập và thực hành tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính, vừa nỗ lực lồng ghép giáo dục tư tưởng “cần, kiệm, liêm, chính” trong công tác huấn luyện cán bộ cho Đảng, vừa là tấm gương sáng, tấm gương tiêu biểu về học tập và thực hành tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính.

Để tăng cường hiệu quả việc học tập và thực hành tư tưởng đạo đức cần, kiệm, liêm, chính của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6. tr.117.

quốc gia Hồ Chí Minh cần quán triệt thực hiện các giải pháp quan trọng sau đây:

Một là, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc học tập với việc thực hành theo tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính cho đội ngũ cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh có vai trò quan trọng trong “công việc gốc của Đảng” là huấn luyện cán bộ, góp phần đào tạo, bồi dưỡng các thế hệ cán bộ có đủ phẩm chất chính trị, đạo đức và trình độ chuyên môn, năng lực nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong từng thời kỳ cách mạng. Cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cần phải không ngừng học tập, tu dưỡng để có được nền tảng đạo đức vững chắc, bản lĩnh chính trị vững vàng để hoàn thành trách nhiệm trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Học viện. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là trung tâm quốc gia đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo quản lý trung - cao cấp, công chức, viên chức quản lý các đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp, cán bộ khoa học chính trị của hệ thống chính trị; trung tâm quốc gia nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các khoa học chính trị. Học viện thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tham mưu, đề xuất, tư vấn cho Đảng và Nhà nước trong việc hoạch định đường lối, xây dựng chính sách, đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị, cải cách nền hành chính nhà nước... và một số nhiệm vụ khác do Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Chính phủ giao. Do đó, hơn ai hết, cán bộ, đảng viên của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phải gương

mẫu học tập, tu dưỡng, rèn luyện các phẩm chất đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm trong tu dưỡng, rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính của cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh là giải pháp giữ vai trò quan trọng, có tính chất then chốt trong hệ thống các giải pháp tăng cường học tập và thực hành tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính. Nâng cao tinh thần tự giác của cán bộ, đảng viên trong việc chủ động quán triệt, tự học tập, làm theo tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính của Hồ Chí Minh trong từng công việc cụ thể hằng ngày tại cơ quan, đơn vị. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ:

“Người siêng năng thì mau tiến bộ.

Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no.

Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh.

Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu.

Muốn cho chữ *Cần* có nhiều kết quả hơn, thì phải có *kế hoạch* cho mọi công việc. Nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng”¹.

“Cán bộ thi đua thực hành liêm khiết, thì sẽ gây nên tính liêm khiết trong nhân dân.

Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”².

Để phát huy tính tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo hướng coi trọng thực chất, khắc phục bệnh hình thức, chung chung, xây dựng chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể, mỗi cán bộ, đảng viên luôn tự đấu tranh với chính mình để không bị ảnh hưởng của những mặt xấu, tiêu cực trong xã hội tác động.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6. tr.118, 127-128.

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, quá trình tự giáo dục, tự rèn luyện về cần, kiệm, liêm, chính phải được coi như một quá trình “luyện vàng”. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”¹. Vì vậy, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, rèn luyện theo tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ, đảng viên cần phải có sự cố gắng của cả hai phía: cá nhân cán bộ, đảng viên và sự quản lý, giáo dục của các cấp lãnh đạo của Học viện.

Hai là, đề ra các chủ trương, biện pháp, chương trình hành động cụ thể học tập và thực hành tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính cho đội ngũ cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên “vừa hồng vừa chuyên”, chú trọng việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tứ đức cần, kiệm, liêm, chính. Gần đây, Đảng ủy Học viện đã ban hành Kế hoạch số 08-KH/ĐU về việc xây dựng kế hoạch hành động cá nhân thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; các chương trình, kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đồng thời, để cụ thể hóa những nội dung trên Học viện đã ban hành Quyết định số 5029/QĐ-HVCTQG, ngày

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.612.

26/10/2017, ban hành Quy định về ứng xử văn hóa của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương... Học viện chú trọng xây dựng các tiêu chuẩn về đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên: có thái độ khiêm tốn khi thực hiện nhiệm vụ được giao và ngay cả khi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đó; phải thực sự cầu thị khi lãnh đạo cơ quan, đơn vị, đồng chí, đồng nghiệp góp ý giúp đỡ với ý tưởng sáng tạo, giải pháp mới, có tính khả thi để thực hiện công việc; tránh thái độ kiêu ngạo, tự cao, tự đại, tự mãn với kết quả thực hiện công việc, nhiệm vụ, phần việc được giao; chủ động xem xét lại quá trình thực hiện còn những khiếm khuyết, hạn chế gì để sửa chữa, khắc phục, điều chỉnh nhằm thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ tiếp theo...

Ba là, học tập và thực hành tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính bằng phương thức hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Trong cuộc đời và sự nghiệp của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thấy và luôn căn dặn, nhắc nhở, yêu cầu cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải thực hiện tốt cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; đồng thời phải hết sức nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhiệm vụ, công việc được giao, dù là việc lớn hay việc nhỏ, việc đơn giản hay phức tạp, nhiệm vụ bình thường hay quan trọng, bí mật...

Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích như sau: “Tinh thần trách nhiệm là gì?”

Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công.

Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy, v.v., là *không có tinh thần trách nhiệm*¹.

Cán bộ, đảng viên Học viện vừa phải tự giác, siêng năng làm việc, vừa phải chú trọng năng suất và chất lượng công việc. Cán bộ, đảng viên của Học viện phải có sự cần cù, chịu khó, chăm chỉ trong công việc được giao, làm việc phải có tổ chức thì mới đạt kết quả cao nhất; thực hiện công việc phải có chương trình, kế hoạch cụ thể, nội dung công việc trong ngày, trong tuần, trong tháng phải rõ ràng, khoa học, chặt chẽ; làm việc phải bảo đảm thời gian theo quy định, không được lấy thời gian làm việc công để làm việc tư.

Bên cạnh đó, cán bộ, đảng viên của Học viện phải khắc phục thói làm việc một cách tùy tiện, lộn xộn, được chăng hay chớ, không có nền nếp, khoa học, không có óc tổ chức, không thấy việc chính để tập trung thực hiện, lại chỉ làm những việc không chính yếu, lặt vặt. Hơn nữa, đội ngũ cán bộ, đảng viên của Học viện cần phải cần cù, chịu khó, tích cực, hăng hái, siêng năng trong công việc, nhiệm vụ được giao. Tiết kiệm thời gian, thời giờ làm việc, tiết kiệm điện, văn phòng phẩm phục vụ công tác; tranh thủ, tận dụng tối đa giờ làm việc để làm việc có kết quả, hiệu quả cao nhất. Làm việc với phương châm: Làm hết việc trong ngày, không làm hết giờ hành chính.

Cán bộ, đảng viên Học viện phải có ý thức tiết kiệm từ việc lớn đến việc nhỏ; phải hết sức tránh mọi sự xa hoa, hình thức, khoa trương. Trong công tác, phải biết tổ chức công việc hợp lý để khỏi lãng phí thời gian và nhân lực; phải thực hiện phương châm “nói ít làm nhiều”, chủ yếu là hành động, kiên

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.248

quyết chống tham ô, lãng phí. Cán bộ, đảng viên Học viện cần có thái độ rõ ràng trước cái thiện và cái ác, phải có dũng khí để bảo vệ cái tốt, lên án cái xấu.

Cán bộ, đảng viên Học viện phải có trách nhiệm tốt trong tu dưỡng, rèn luyện bản thân, ham học hỏi, tích cực, sáng tạo trong lao động chuyên môn để hoàn thành nhiệm vụ được phân công. Tích cực lao động, học tập, công tác với tinh thần lao động sáng tạo, có năng suất, chất lượng, hiệu quả cao; biết quý trọng công sức lao động và tài sản của tập thể, của Nhân dân; không xa hoa, lãng phí, không phô trương, hình thức.

Tinh thần trách nhiệm hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được phân công của đội ngũ cán bộ, đảng viên Học viện được thể hiện ở nhiều hành động như: Hoàn thành đúng công việc được giao, đúng thời hạn với chất lượng tốt, có sáng kiến cải tiến phương thức làm việc, chủ động, sáng tạo, thực hiện hết sức mình để hoàn thành một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất, đem lại kết quả cao nhất, nhưng với chi phí thấp nhất. Trách nhiệm hoàn thành tốt công việc được phân công là tiêu chuẩn, là thước đo về sự tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên Học viện. Tinh thần trách nhiệm trong công việc là một đức tính tốt mà mỗi người cần có để giúp bản thân hoàn thiện hơn.

Bốn là, tôn vinh những tấm gương điển hình trong học tập, thực hành tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính của cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Trong quá trình học tập, thực hành tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính của cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, xuất hiện nhiều tấm gương sáng về tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng. Do đó, cần có cơ chế để tôn vinh và nhân rộng điển hình tiên tiến về tu dưỡng, rèn luyện

đạo đức cần, kiệm, liêm, chính. Việc tôn vinh các tấm gương phải được tiến hành công khai, dân chủ; các tập thể, cá nhân được biểu dương, khen thưởng phải thực sự tiêu biểu; coi đây là một giải pháp quan trọng để thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo động lực thúc đẩy cán bộ, đảng viên toàn Học viện thi đua rèn luyện theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Để việc nhân rộng điển hình tiên tiến có hiệu quả, cần thực hiện một số nội dung như: tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về sự cần thiết phải xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của Học viện; tập trung xây dựng, hoàn thiện các tiêu chí điển hình tiên tiến, làm cơ sở để các tập thể, cá nhân phấn đấu, bình xét, khen thưởng; tạo môi trường thuận lợi để các điển hình tiên tiến phấn đấu, rèn luyện và nâng cao vai trò trong công tác nghiên cứu, giảng dạy; tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương “người tốt, việc tốt” để mọi tập thể, cá nhân học tập, phấn đấu noi theo.

Năm là, cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cần, kiệm, liêm, chính thông qua công tác kiểm tra, giám sát.

Kiểm tra, giám sát là khâu quan trọng trong toàn bộ quy trình thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức cần, kiệm, liêm, chính của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Thực tiễn, kinh nghiệm tổ chức học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh ở giai đoạn trước đã cho thấy cơ quan, đơn vị, địa phương nào phát huy tốt vai trò của các tổ chức quần chúng tham gia giám sát các mặt hoạt động của cán bộ, đảng

viên thì ở đó, vai trò của đội ngũ lãnh đạo, thủ trưởng cơ quan, đơn vị được tăng cường; những biểu hiện vi phạm kỷ luật của cán bộ, đảng viên được phát hiện, ngăn chặn kịp thời; uy tín của cán bộ, đảng viên được nâng cao.

Kiểm tra, giám sát là trách nhiệm của mọi người, mọi tổ chức và của cả hệ thống chính trị, trong đó nhấn mạnh vai trò của cấp ủy các cấp. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành thường xuyên, liên tục, không cứng nhắc và nặng nề hành chính hóa để tránh tình trạng đối phó, phô trương, không thực chất. Kiểm tra, giám sát phải được thực hiện trong tất cả các khâu, các bước, các hoạt động công tác, đặc biệt chú ý những khâu, những lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra tình trạng “không liêm”, “không chính”, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của Học viện. Thực hiện kiểm tra để kịp thời phát hiện, uốn nắn những hạn chế, yếu kém, nhất là những yếu kém trong nhận thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

Việc kiểm tra, giám sát phải theo đúng phương châm: Giám sát phải mở rộng; kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp kiểm tra thường xuyên với kiểm tra đột xuất; cấp trên kiểm tra, giám sát cấp dưới; tổ chức đảng kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên và phát huy vai trò của cấp ủy cơ sở, trực tiếp là đồng chí bí thư cấp ủy trong triển khai thực hiện kế hoạch học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra, tổng kết, rút kinh nghiệm, phát hiện nơi làm tốt, việc làm tốt, mô hình hay để kịp thời biểu dương, nhân rộng và chấn chỉnh những nơi làm chưa tốt, hiệu quả chưa cao, chưa tạo thành phong trào.

TÁC PHẨM *CẢN KIỂM LIÊM CHÍNH* VỚI VIỆC ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

PGS.TS. LÊ VĂN LỢI*

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặc biệt chú trọng việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân yêu nước, giúp họ có nhận thức và hành động, ứng xử đúng đắn với mình, với người, với việc và trên hết là dốc sức phục vụ sự nghiệp giải phóng dân tộc, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho mọi người dân Việt Nam. Người nhận thức rất rõ, sự thống trị, nô dịch của chủ nghĩa thực dân và phong kiến tay sai thối nát đã tác động tiêu cực đến văn hóa, đạo đức xã hội, nhiều giá trị đạo đức tốt đẹp của dân tộc không được phát huy, nhiều tập quán, nếp nghĩ, nếp làm có tính chất hủ tục, lạc hậu được duy trì và tồn tại dai dẳng trong đời sống xã hội. Bởi vậy, ngay sau khi nước nhà được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quan tâm ngay đến việc xây dựng nền văn hóa và đạo đức mới. Người đã viết nhiều tác phẩm để định hướng, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về đời

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

sống mới, về sửa đổi lối làm việc,... Trong hoàn cảnh toàn dân tộc đang tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược hết sức gian khổ, Chủ tịch Hồ Chí Minh không những không quên nhiệm vụ xây dựng nền đạo đức mới mà còn coi đó là động lực quan trọng cho sự nghiệp kháng chiến kiến quốc của dân tộc. Nhằm tiếp tục giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân về đạo đức mới, Người đã viết bốn bài báo *Thế nào là Cần, Thế nào là Kiệm, Thế nào là Liêm* và *Thế nào là Chính* đăng trên báo *Cứu quốc* các số ra ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6/1949 và sau đó được tập hợp, xuất bản thành tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*. 70 năm đã trôi qua kể từ khi tác phẩm ra đời, lịch sử dân tộc cũng đã trải qua nhiều giai đoạn phát triển, song những nội dung tư tưởng của tác phẩm vẫn còn nguyên giá trị, có ý nghĩa to lớn cho công cuộc xây dựng nền văn hóa đạo đức và con người Việt Nam, nhất là trong việc chống những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên hiện nay.

Trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, với lời văn mộc mạc, giản dị, dễ hiểu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải thích rõ vì sao phải thực hành cần, kiệm, liêm, chính; những nội dung cốt lõi của cần, kiệm, liêm, chính trong xã hội mới và các cách thức, biện pháp để thực hành những chuẩn mực đạo đức này trong thực tiễn. Mở đầu tác phẩm, Người đã khẳng định rõ, cần, kiệm, liêm, chính là những đức tính cần có để làm người:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Theo tư tưởng phương Đông, con người là một phần hữu cơ của vũ trụ, của tự nhiên, tồn tại trong mối giao hòa “thiên - địa - nhân hợp nhất”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã so sánh việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính với quy luật vận hành của vũ trụ, của tự nhiên, qua đó nhấn mạnh sự cần thiết khách quan và ý nghĩa vô cùng quan trọng của việc thực hành bốn đức tính này. Người còn nhấn mạnh, từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, nhờ cần, kiệm, liêm, chính mà Nhân dân ta đã đánh thắng được “giặc lụt”, “giặc đốt”, giặc thực dân và “giặc đói”. Theo Người, cần, kiệm, liêm, chính vừa là cái gốc của con người, để làm người, đồng thời là động lực to lớn cho sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc. Chính vì vậy, ngay từ đầu tác phẩm, Người đã khẳng định “Cần, Kiệm, Liêm, Chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*”².

Cần, kiệm, liêm, chính vốn là những chuẩn mực, giá trị đạo đức của Nho giáo, được cha ông ta tiếp thu và vận dụng vào xây dựng chuẩn mực, giá trị văn hóa và con người Việt Nam trong suốt chiều dài lịch sử dưới chế độ phong kiến. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tiếp thu những chuẩn mực đạo đức này nhưng luận giải, bổ sung những nội dung và ý nghĩa mới, phù hợp với chế độ xã hội mới, biến chúng thành những thành tố hữu cơ trong nền văn hóa, đạo đức mới xã hội chủ nghĩa.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117.

Người chỉ rõ, *cần* “Tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”¹, nhưng “Chữ *Cần* chẳng những có nghĩa hẹp, như: Tay siêng làm thì hàm siêng nhai. Nó lại có nghĩa rộng là mọi người đều phải *Cần*, cả nước đều phải *Cần*”². Như vậy, chuẩn mực *cần* đã được mở rộng nội hàm và ý nghĩa, không còn bó hẹp ở phạm vi cá nhân hay gia đình mà có ý nghĩa tạo ra sự giàu mạnh của cả đất nước. Hơn nữa, theo Người, thực hành chuẩn mực *cần* không có nghĩa là chỉ siêng năng mà còn phải có kế hoạch khoa học mới đạt kết quả bền vững, lâu dài.

Với chuẩn mực *kiệm*, Người giải thích “Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”³ và khẳng định “*CẦN* với *KIỆM*, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người”⁴. *Cần* mà không *kiệm*, làm chừng nào xào chừng ấy thì “Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chừng nào, chảy ra hết chừng ấy, không lại hoàn không”⁵. Ngược lại, *kiệm* mà không *cần*, “thì không tăng thêm, không phát triển được”⁶. Người còn chỉ rõ, việc tiết kiệm không chỉ là đối với của cải vật chất mà còn phải tiết kiệm thời giờ, bởi thời giờ trôi qua không kéo lại được. Muốn vậy, bất cứ làm việc gì, nghề gì cũng phải hăng hái, chăm chỉ, chuyên chú, làm cho ra trò. Tiết kiệm thời giờ của bản thân, còn phải tiết kiệm thời giờ của người khác, bằng cách không ngồi lê đôi mách, chuyện phiếm, làm mất thời giờ của người khác. Người chủ trương *kiệm* đi đôi với *cần*, song theo Người, *kiệm* không đồng nghĩa với bủn xỉn, “khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho

1, 2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118, 118, 122, 122, 122, 122.

đồng bào, cho Tổ quốc thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng”¹. Theo Người, kiệm nghĩa là không xa xỉ, muốn thực hành kiệm phải chống thói xa xỉ, cả xa xỉ của cải vật chất, tiền bạc và xa xỉ thời giờ. Đồng thời, giống như đối với *cần* phải có kế hoạch, đối với *kiệm* phải biết “khéo tổ chức”, để tránh lãng phí và phát huy được tối đa hiệu suất công việc. Từ đó, Người kêu gọi thực hiện phong trào thi đua tiết kiệm với những tiêu chí rất cụ thể cho từng đối tượng trong xã hội.

Với chuẩn mực *liêm*, người chỉ rõ: “*Liêm* là trong sạch, không tham lam”² và chữ *liêm* trong xã hội mới không chỉ bó hẹp với cá nhân như trong xã hội cũ mà có nghĩa rộng là mọi người đều phải *liêm*. Người cho rằng, cũng như chữ *kiệm* phải đi đôi với chữ *cần*, chữ *liêm* phải đi đôi với chữ *kiệm*, chỉ có *kiệm* mới có *liêm* được, những thứ xa xỉ, tham lam đều là *bất liêm*. Đặc biệt, Người chỉ rõ những loại hành vi *bất liêm*, như: tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên; cậy quyền cậy thế đục khoét dân, ăn của đút hoặc trộm của công làm của tư; buôn gian bán lận, chợ đen chợ đỏ, tích lũy đầu cơ; cho vay nặng lãi, bắt chẹt đồng bào; trộm cắp, gian dối; dìm người giỏi để giữ địa vị; gặp việc phải mà sợ nguy hiểm không dám làm,... Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải thực hành chữ *liêm* trước để làm kiểu mẫu cho dân. Đồng thời, theo Người, người dân cũng phải có trách nhiệm giám sát cán bộ để giúp họ giữ chữ *liêm*. Muốn vậy, người dân phải biết quyền hạn của mình, pháp luật phải nghiêm minh.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123, 126.

Với chuẩn mực *chính*, Người giải thích, “*Chính* nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn”¹. Theo Người, cần, kiệm, liêm là gốc rễ của *chính*. Trên thế giới có hàng triệu người, song có thể chia thành hai hạng, là người thiện và người ác; trong xã hội có nhiều loại việc, song quy lại có việc *chính* và việc *tà*. Người làm việc *chính* là người thiện, người làm việc *tà* là người ác. Người chỉ rõ, hoạt động của mọi người đều có ba phương diện, thông qua đó mà thể hiện *chính* hay *tà*, là: mình đối với mình, mình đối với người và mình đối với việc. Để đạt chuẩn mực *chính*, phải thực hành trên cả ba phương diện đó, cụ thể: Đối với mình, không được tự kiêu tự đại, mà phải luôn học hỏi, cầu tiến bộ; phải thường xuyên tự kiểm điểm để phát huy cái hay, khắc phục cái dở. Đối với người, phải thực hành chữ bác ái; trừ bọn Việt gian bán nước, trừ bọn phát xít thực dân, đều phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ. Đối với việc, phải đặt việc nước trước việc nhà, việc công trước việc tư. Đã được giao việc gì thì cố làm cho kỳ được, làm cho đến nơi đến chốn, phải có kế hoạch, có sáng kiến,... Đặc biệt, Người chỉ rõ, việc gì có lợi mình phải xét có lợi cho nước không, nếu có hại cho nước thì nhất quyết không làm, còn việc gì có lợi cho nước thì phải cố gắng. Người tin tưởng, “Ai chẳng muốn cho mình thành người tốt,

Con cháu mình sung sướng,
Gia đình mình ấm no,
Làng xóm mình thịnh vượng,
Nòi giống mình vẻ vang,

Nước nhà mình mạnh giàu... Chúng ta nhất định đạt được, vì mỗi người và tất cả dân ta đều *Thi đua: Cần, Kiệm, Liêm, Chính*”².

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.129, 131.

Với từng nội dung, Chủ tịch Hồ Chí Minh luận giải ngọn ngành thế nào là cần, thế nào là kiệm, thế nào là liêm và thế nào là chính theo quan niệm mới, đồng thời còn chỉ ra cách thức cụ thể để vận dụng cho từng đối tượng, từng lĩnh vực công tác. Tựu trung, mọi người dân Việt Nam mà trước hết là cán bộ, đảng viên, đều cần thực hành cần, kiệm, liêm, chính để phát triển đất nước mạnh giàu, mọi người có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Tác phẩm ra đời đã có sức lan tỏa lớn, định hướng cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong xây dựng đời sống mới, con người mới - nhân tố quan trọng hàng đầu đưa đến thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Những nội dung về cần, kiệm, liêm, chính được Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu trong tác phẩm đã khẳng định sức sống và giá trị vững bền đối với quá trình xây dựng và phát triển đất nước. Trong giai đoạn hiện nay, trong bối cảnh toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang ra sức đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới đất nước, những tư tưởng của Người về cần, kiệm, liêm, chính càng có giá trị và ý nghĩa to lớn trong xây dựng và phát triển nền văn hóa, đạo đức và con người Việt Nam. Đặc biệt, tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* có giá trị to lớn trong việc đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên hiện nay.

Sau gần 35 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên mọi phương diện. Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước được xác lập và phát huy trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; nguồn lực đất nước không ngừng được nâng cao; đời sống nhân dân được cải thiện; công tác xây dựng

Đảng và hệ thống chính trị được tăng cường, chế độ chính trị được củng cố và có sự phát triển mới, quốc phòng - an ninh được giữ vững, quan hệ quốc tế ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu, nước ta ngày càng có vị thế và uy tín trên trường quốc tế,... Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu không thể phủ nhận, quá trình đổi mới và phát triển đất nước cũng còn nhiều hạn chế và gặp không ít khó khăn, thách thức. Một trong những thách thức nghiêm trọng cho chế độ chính trị và sự nghiệp đổi mới đó là tình trạng suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Nhận thức rõ điều đó, đồng thời với việc tăng cường giáo dục lý tưởng, đạo đức cách mạng, Đảng đã chủ trương đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với chống những biểu hiện suy thoái tư tưởng, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên.

Tuy nhiên, tình trạng suy thoái, xuống cấp về đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên là một thực tế đáng lo ngại đặc biệt, sự suy thoái đạo đức, lối sống ngày càng lộ rõ với biểu hiện muôn hình vạn trạng, đang tác động tiêu cực đến niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và đối với chế độ. Trong bối cảnh đó, soi rọi những nội dung của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vào thực tế có thể thấy, tác phẩm vẫn mang tính thời sự nóng hổi và có những định hướng quan trọng để giải quyết vấn đề suy thoái đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Cụ thể:

Thứ nhất, tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* đã khẳng định rõ cần, kiệm, liêm, chính là những đức tính, chuẩn mực cần có của đạo làm người, bởi vậy cũng là nền tảng để rèn luyện đạo đức cách mạng. Có thể hiểu đây là những chuẩn mực nền

tảng, tối thiểu của mỗi người. Vì vậy, trước khi nói đến những chuẩn mực đạo đức mới, đạo đức cách mạng, phải nói tới cần, kiệm, liêm, chính; không thực hành cần, kiệm, liêm, chính thì không bao giờ rèn luyện được đạo đức cách mạng. Điều đó có ý nghĩa rất quan trọng với việc chống những biểu hiện suy thoái đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, bởi lẽ không ít cán bộ, đảng viên sau khi trở thành lãnh đạo đã “lãng quên” hoặc coi thường việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Họ cho rằng, việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính là của quần chúng nhân dân, còn họ chỉ lo đến “đạo đức cao xa” hơn. Nội dung tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* có giá trị điều chỉnh những nhận thức và hành vi lệch lạc của cán bộ, đảng viên trong thực hành đạo đức cách mạng.

Thứ hai, tác phẩm đã chỉ rõ những cách thức thực hành đúng đắn cũng như những sai lệch trong thực hành cần, kiệm, liêm, chính, qua đó giúp “vạch đường, chỉ lối” để cán bộ đi đường sáng, tránh mắc sai lầm. Không ít cán bộ, đảng viên thừa nhận sự cần thiết của việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính, song lại thực hành không đúng cách. Chẳng hạn, không ít cán bộ, đảng viên rất cần cù, siêng năng nhưng lại làm việc không có kế hoạch dẫn tới hiệu quả thấp; có cán bộ, đảng viên lại tiết kiệm quá mức đến độ “bùn xỉn” cả với những việc đáng phải chi tiêu, v.v.. Những điều đó đều đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*. Giáo dục nội dung tác phẩm cho cán bộ, đảng viên sẽ giúp họ không những nhận thức rõ sự cần thiết phải thực hành cần, kiệm, liêm, chính, mà còn giúp họ có sự thực hành đúng đắn, phù hợp với chuẩn mực, giá trị của xã hội Việt Nam hiện nay.

Thứ ba, tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* giúp vạch rõ những biểu hiện suy thoái từ lối sống cần, kiệm, liêm, chính sang lối sống lười nhác, xa xỉ, bất liêm, bất chính, tà ác, qua đó giúp cán bộ, đảng viên cảnh giác với sự trượt ngã, suy thoái về đạo đức, lối sống. Theo luận giải của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hành cần, kiệm, liêm, chính một cách đúng đắn chính là phương thức hữu hiệu để phòng tránh sa vào sự suy thoái đạo đức, lối sống. Việc vạch rõ những “dấu hiệu” của “bất liêm”, “bất chính” không những để cán bộ, đảng viên tự soi chiếu bản thân, vượt qua cám dỗ, thường xuyên tự phê bình để trau dồi đạo đức mà còn là căn cứ để thực hiện phê bình, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp tiến bộ.

Thứ tư, nội dung tác phẩm đã chỉ rõ cán bộ, đảng viên phải gương mẫu đi đầu trong thực hành cần, kiệm, liêm, chính, qua đó định hướng cho việc thực hiện công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh chống sự suy thoái về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Có một thực tế là, một số cán bộ, đảng viên, khi đã trở thành cán bộ lãnh đạo, quản lý, không gương mẫu đi đầu trong thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Họ ngại việc khó, chọn việc dễ, đùn đẩy trách nhiệm, sống xa hoa, lãng phí, cấu kết với một bộ phận người ngoài xã hội để làm giàu bất chính, vi phạm pháp luật. Trước tình trạng đó, Đảng ta đã có quy định về việc nêu gương của cán bộ, đảng viên với phương châm: người có chức vụ càng cao càng phải nêu gương, cán bộ, đảng viên nêu gương mọi lúc, mọi nơi, cả trong công tác và trong cuộc sống, cả ở cơ quan và nơi cư trú, cả ở trong công sở và ngoài công sở. Giáo dục tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh thông qua tác phẩm sẽ giúp cán bộ, đảng viên có nhận thức rõ hơn về trách nhiệm nêu gương trong thực hành cần, kiệm, liêm, chính.

Thứ năm, tác phẩm chỉ rõ phương thức giám sát việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính của cán bộ, đảng viên, qua đó định hướng cho các tổ chức đảng lãnh đạo, chỉ đạo công tác đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rõ hai phương thức chính để giám sát cán bộ, đảng viên trong thực hành cần, kiệm, liêm, chính: một là dân giám sát và hai là dùng pháp luật để giám sát. Từ đó có thể thấy, các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền phải phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, giáo dục Nhân dân, tạo điều kiện để Nhân dân phát huy vai trò giám sát. Đồng thời phải tích cực xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, tăng cường pháp chế, phát triển tinh thần thượng tôn pháp luật, qua pháp luật để giám sát cán bộ, đảng viên trong thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Những luận điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm không chỉ có ý nghĩa định hướng mà còn vạch rõ phương thức, biện pháp để giám sát cán bộ, đảng viên trong thực hành cần, kiệm, liêm, chính, qua đó đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* VỚI VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 05-CT/TW CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

TS. VĂN THỊ THANH MAI*

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh luôn đề cao và thực hiện cần, kiệm, liêm, chính và coi đó là “tứ đức” cần phải có của người cán bộ, đảng viên. Giữa năm 1949, để nhấn mạnh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải chú trọng rèn luyện đạo đức cách mạng; trong đó có cần, kiệm, liêm, chính, Người viết một loạt bốn bài báo (bút danh Lê Quyết Thắng), đăng trên báo *Cứu quốc*: *Thế nào là Cần*, ngày 30/5; *Thế nào là Kiệm*, ngày 31/5; *Thế nào là Liêm*, ngày 01/6; và *Thế nào là Chính*, ngày 02/6/1949, sau đó được Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I tập hợp lại xuất bản thành sách trong năm 1949.

1. Người cách mạng phải hội đủ “tứ đức”

Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, có thể thấy rằng Người không chỉ nhấn mạnh “trung với nước, hiếu với dân” là phẩm chất quan trọng nhất, chi phối các phẩm chất đạo đức khác của người cách mạng mà còn khẳng định cần, kiệm, liêm, chính là yêu cầu nhất thiết phải có, là “tứ đức” cơ bản

* Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng.

làm nên “gốc” của người cách mạng. “Tứ đức” vốn là những khái niệm đạo đức truyền thống phương Đông được Hồ Chí Minh chọn lọc và tiếp biến với những yêu cầu, nội dung mới; đã được Người nêu ra trong 23 yêu cầu về “Tư cách một người cách mệnh” (*Đường cách mệnh*, năm 1927), (*Đời sống mới, Sửa đổi lối làm việc*, năm 1947) và đề cập trong nhiều tác phẩm sau đó...

Không chỉ nhấn mạnh rằng cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của phong trào *thi đua ái quốc*, Hồ Chí Minh còn luận giải “tứ đức” trong tổng thể của trời, đất, con người và mối quan hệ của mùa - trời; của phương - đất; của đức - người. Giản dị mà khúc chiết, Người khẳng định:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Theo đó, lần lượt trong bốn bài báo đã nêu, Hồ Chí Minh chỉ rõ nội hàm của từng đức trong “tứ đức”, cụ thể như sau:

Cần “là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”; “*Cần* thì việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được”, bởi “*Cần* chẳng những có nghĩa hẹp, như: Tay siêng làm thì hàm siêng nhai” mà còn “có nghĩa rộng là mọi người đều phải *Cần*, cả nước đều phải *Cần*”². Hiểu đúng về *cần* nghĩa là luôn chăm chỉ,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117.

2. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118.

cố gắng không phải một sớm một chiều mà thường xuyên và liên tục. Hiểu sâu xa hơn thì *cần* cũng có nghĩa là làm để nuôi dưỡng tinh thần và lực lượng của mình, để làm việc lâu dài, để đạt được mục đích đề ra, bởi: “Trong 20 triệu đồng bào ta, cho 10 triệu là thanh niên và thành nhân có sức làm việc. Nếu mỗi người, mỗi ngày chỉ làm thêm một tiếng đồng hồ thì:

Mỗi tháng sẽ thêm lên 300 triệu giờ.

Mỗi năm thêm lên 3.600 triệu giờ... Cứ tính một giờ làm là đáng giá một đồng bạc, thì mỗi năm nước ta đã thêm được 3.600 triệu đồng. Đưa số tiền đó thêm vào kháng chiến, thì kháng chiến ắt mau thắng lợi, thêm vào kiến quốc, thì kiến quốc ắt mau thành công”¹.

Kiệm “Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”² và không phải là bủn xỉn. Trong đó, cần phải đi đôi với kiệm “như hai chân của con người”³; vì “KIÊM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển”⁴, thì là “làm chùng nào xào chùng ấy”⁵, cũng như một cái thùng “chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào”⁶, lâu ngày nước cũng hao hụt cho đến khi khô kiệt. Tiết kiệm về vật chất phải đi đôi với tiết kiệm về thời giờ, bởi “Của cải nếu hết, còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được”⁷. Vì thế, thời giờ cần tiết kiệm và đó cũng là *cần*; “*Tiết kiệm* thời giờ của mình, lại phải *tiết kiệm* thời giờ của người”⁸, cũng giống như “Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.121, 122, 122, 122, 122, 122, 123, 123.

Như thế mới đúng là *kiệm*"¹. Đặc biệt, muốn tiết kiệm tốt thì phải khéo tổ chức, vì "Không biết tổ chức thì không biết tiết kiệm"² và phải "kiên quyết *không xa xỉ*"³. Từ đó, "một mặt, chúng ta thi đua KIÊM"⁴, "Một mặt, chúng ta thi đua CẦN"⁵ thì cộng lại là "nhân dân sẽ ấm no, kháng chiến sẽ mau thắng lợi, kiến quốc sẽ mau thành công"⁶...

Liêm "là trong sạch, không tham lam... Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là BẤT LIÊM"⁷. Chữ *liêm* phải đi đôi với chữ *kiệm*, cũng như chữ *kiệm* phải đi đôi với chữ *cần*, vì "CÓ KIÊM mới LIÊM được. Vì xa xỉ mà sinh tham lam"⁸. Tham lam sẽ dẫn đến BẤT LIÊM, cho nên, "cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân"⁹. Cũng theo Hồ Chí Minh, "Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp "dĩ công vi tư"¹⁰ và ""Quan tham vì dân đại". Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì "quan" dù không liêm cũng phải hóa ra LIÊM... Vì vậy, dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ LIÊM"¹¹... Vì, "Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì"¹². Cho nên, "Mỗi người phải nhận rằng, tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam là có tội với nước với dân... Cán bộ thi đua thực hành liêm khiết, thì sẽ gây nên tính liêm khiết trong nhân dân... Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123, 124, 123, 125, 125, 125, 126, 126, 127, 127, 127, 127.

một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”¹...

Chính “nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà”². “CẦN, KIỆM, LIÊM, là gốc của CHÍNH. Nhưng một cây cần phải có gốc rễ, lại cần có ngành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiệm, Liêm nhưng còn phải CHÍNH mới là người hoàn toàn”³. Tiếp đó, Hồ Chí Minh viết tiếp: “Trên quả đất, có hàng muôn triệu người. Song số người ấy có thể chia làm hai hạng: người THIỆN và người ÁC... Trong xã hội, tuy có trăm công, nghìn việc. Song những công việc ấy có thể chia làm 2 thứ: việc CHÍNH và việc TÀ... Làm việc CHÍNH là người THIỆN... Làm việc TÀ là người ÁC... Siêng năng (cần), tận tụy (kiệm), trong sạch (liêm), CHÍNH là THIỆN... Lười biếng, xa xỉ, tham lam, là tà, là ác”⁴...

Để là *chính*, mỗi người, đối với mình, phải: chớ tự kiêu, tự đại; luôn luôn cầu tiến bộ; luôn luôn tự kiểm điểm, tự phê bình, những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay của mình, sửa đổi khuyết điểm của mình; đồng thời phải hoan nghênh người khác phê bình mình⁵, vì “tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính*, mà muốn người khác *chính* là vô lý”⁶; Đối với người, phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ; chớ nịnh hót người trên; chớ xem khinh người dưới, thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết, phải học người và giúp người tiến tới, phải thực hành chữ Bác - Ái⁷. Đối với

1, 2, 3, 4, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127-128, 129, 129, 129, 130.

5, 7. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.129-130, 130-131.

việc, phải để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà, đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm. “Việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh... Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm... Mỗi ngày cố làm một việc lợi cho nước (lợi cho nước tức là lợi cho mình), dù là việc nhỏ, thì một năm ta làm được 365 việc. Nhiều lợi nhỏ cộng thành lợi to... Cả 20 triệu đồng bào đều làm như vậy, thì nước ta nhất định mau giàu, dân ta nhất định nhiều hạnh phúc... Ai chẳng muốn cho tự mình thành một người tốt”¹.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* và những gì Hồ Chí Minh nêu ra, luận giải trong đó hàm chứa mong mỏi của Người về yêu cầu rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Uy tín của đảng cầm quyền, của mỗi cán bộ, đảng viên gắn liền với sự tu dưỡng và gương mẫu về đạo đức cách mạng và lòng tin của Nhân dân. Nếu mỗi cán bộ, đảng viên không tu dưỡng đạo đức cách mạng, không gương mẫu thực hành cần, kiệm, liêm, chính thì không thể hấp dẫn, quy tụ, lãnh đạo được quần chúng nhân dân. Vì thế, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính không chỉ là yêu cầu cần thiết trong tu dưỡng đạo đức của mỗi người cách mạng mà còn là biện pháp quan trọng để xây dựng Đảng về đạo đức. Theo Hồ Chí Minh, việc thực hành “tứ đức” sẽ không chỉ giúp người cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa, tự rèn mình mà còn tạo ra sức mạnh mềm và sức hấp dẫn của một tổ chức, của cả một dân tộc: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131.

một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”¹.

Không chỉ làm rõ nội hàm của cần, kiệm, liêm, chính, sau này, trong nhiều tác phẩm khác, Hồ Chí Minh còn khẳng định rõ “tứ đức” đối lập với tham ô, lãng phí, quan liêu, với ý nghĩa: Cần, kiệm, liêm, chính là ánh sáng của đạo đức con người, còn tham ô, lãng phí, quan liêu là bóng tối của sự tha hóa. Đồng thời, Người cũng chỉ rõ, cán bộ, đảng viên - những người “có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”². Cũng theo Người, cần, kiệm, liêm, chính tốt có mối quan hệ chặt chẽ với chí công vô tư; và người cán bộ, đảng viên trong nhận thức và hành động chí công vô tư, một lòng vì dân, vì nước thì nhất định sẽ thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính. Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến.

Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”³. Vì vậy, không phải ngẫu nhiên, Người lại ghi ở trang đầu quyển sổ vàng của trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương là:

“Học để làm việc,
 làm người,
 làm cán bộ.

1, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128, 16.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.122.

Học để phụng sự Đoàn thể,

“ “ giai cấp và nhân dân,

“ “ Tổ quốc và nhân loại.

Muốn đạt mục đích, thì phải

cần, kiệm, liêm, chính,

chí công vô tư”¹.

2. Rèn “tứ đức” gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh là người cộng sản mẫu mực, luôn thống nhất giữa nói và làm. Người không chỉ nêu ra và yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải xây dựng và rèn luyện những phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, hướng lòng mình đến chí công vô tư để phụng sự Tổ quốc và Nhân dân mà Người chính là hiện thân của những phẩm chất cao quý đó. Với Người, từ những năm tháng bôn ba tìm đường cứu nước đến khi trở thành Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước thì cũng vẫn là một người luôn nỗ lực làm việc và thực hành tiết kiệm, luôn thích các món ăn dân dã như dưa cà, mắm tép, cá kho, tránh các nghi thức đón tiếp linh đình, lãng phí; thường xuyên mặc bộ kaki, đi dép lốp cao su, dùng túi vải, mũ cát mỗi khi đi thăm đồng chí, đồng bào, kể cả khi đi công tác ngoài nước; không thích ở tòa nhà lớn của Phủ Toàn quyền Đông Dương trước đây mà chọn căn phòng vốn là nơi ở của người thợ điện và sau đó là ngôi nhà sàn kiểu đồng bào các dân tộc miền núi phía Bắc thường sinh sống...

Người cần, kiệm, liêm, chính từ trong suy nghĩ đến hành động; từ cuộc sống đời thường đến vị thế một nguyên thủ

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.208.

quốc gia và cho đến lúc đi xa. Nêu cao lối sống cần kiệm, giản dị, không màng danh vọng, không ham của cải, không ham sự xa hoa, không chuộng những nghi thức sang trọng, Hồ Chí Minh từng nói, người ta ai cũng muốn ăn ngon, mặc đẹp, nhưng muốn phải cho đúng thời, đúng hoàn cảnh... Để góp phần chống nạn đói năm 1945, Hồ Chí Minh đã kêu gọi đồng bào cả nước nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, nhường cơm, sẻ áo: “Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng.

Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hành trước:

Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Đem gạo đó (mỗi bữa một bơ) để cứu dân nghèo.

Như vậy, thì những người nghèo sẽ có bữa rau bữa cháo để chờ mùa lúa năm sau, khỏi đến nỗi chết đói”¹. Không chỉ gương mẫu nhịn ăn, tự tay bỏ gạo vào Hũ gạo cứu đói, Người còn bán chiếc áo lụa đồng bào tặng lấy tiền mua áo ấm tặng cho chiến sĩ trong mùa đông giá rét và đem số tiền tiết kiệm ít ỏi vốn là tiền nhuận bút của mình để mua nước tặng cho các chiến sĩ trực phòng không trong những ngày hè nóng bức năm 1967... Tấm lòng, tình yêu thương bao la của Người với đồng bào, chiến sĩ không chỉ thể hiện sâu sắc những giá trị đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải tu dưỡng mà còn được thể hiện đậm nét trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày của Người.

Những điều Người nói, những việc Người làm và tấm gương đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư của Người không chỉ được khẳng định trong thực tiễn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.4, tr.33.

mà còn mang ý nghĩa, giá trị đạo đức cao đẹp của thời đại. Người đã đi xa, nhưng những gì Người nói, những việc Người đã làm với tâm hồn thanh cao là biểu hiện một sự dung hợp chưa từng thấy những phẩm chất tuyệt vời của một vị lãnh tụ nhân dân trong thời đại mới. Và trong thực tế, rất hiếm người “đạt tới sự thống nhất hài hòa giữa chủ nghĩa nhân đạo và tâm cao chính trị, giữa đức tính giản dị, khiêm tốn và sự hiểu biết sâu rộng, giữa tình cảm ấm áp và nghị lực phi thường đến mức tuyệt vời như Bác Hồ. Được gặp Người, quả thật là một điều sung sướng, vinh dự, một điểm phúc trong đời”¹.

Vẹn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn lớn lao, thực hiện cần, kiệm, liêm, chính theo chỉ dẫn của Hồ Chí Minh là yêu cầu tất yếu mà mỗi cán bộ, đảng viên phải xây dựng và thường xuyên tu dưỡng, để xứng đáng là người lãnh đạo, người đày tớ trung thành của Nhân dân. Đồng thời, đó cũng là một trong những tiêu chuẩn để phân loại, đánh giá quá trình phấn đấu của mỗi người trong công tác và sinh hoạt đời thường. Với ý nghĩa đó, việc triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân gắn với rèn luyện đạo đức cách mạng, thực hành cần, kiệm, liêm, chính những năm qua đã góp phần tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Thực tế cho thấy, tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị, trong từng lĩnh vực công tác, đội ngũ cán bộ, đảng viên đã

1. John Stern: *Bác Hồ như chúng ta đã biết*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 1985, tr.56.

gắn việc rèn “tứ đức” với nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; đặc biệt là tự soi mình và nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Từ trong quá trình rèn luyện đạo đức cách mạng gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đã xuất hiện nhiều tấm gương tập thể và cá nhân điển hình, được biểu dương trên các phương tiện truyền thông... Mỗi con người, mỗi tập thể mẫu mực về rèn luyện đạo đức cách mạng, thực hành cần, kiệm, liêm, chính đã góp phần xây dựng những giá trị đạo đức tốt đẹp trong xã hội, thúc đẩy các phong trào thi đua yêu nước, lao động sáng tạo, tạo động lực đưa sự nghiệp đổi mới vượt qua mọi khó khăn thách thức, tiếp tục giành được những thành tựu mới.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo chương trình toàn khóa và theo chủ đề hằng năm gắn với rèn luyện “tứ đức” là một việc làm vô cùng quan trọng và cần thiết đối với mỗi cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân ta. Để đưa việc rèn luyện “tứ đức” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người một cách thiết thực, hiệu quả, cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, nâng cao nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, ban, ngành chức năng về yêu cầu phải quán triệt việc rèn luyện đạo đức cách mạng trong cả hệ thống chính trị;

đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục ý thức thực hành đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Gắn thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) với Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, coi đây là giải pháp đột phá để việc tự soi, tự sửa, tự rèn luyện đạo đức cách mạng, trong đó có “tứ đức” trở thành nền nếp, thành nhu cầu tự thân của mỗi cán bộ, đảng viên.

Hai là, tiếp tục đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện cần, kiệm, liêm, chính vào sinh hoạt thường kỳ của chi bộ, với những nội dung thiết thực, cụ thể, để nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể. Thông qua đó, xây dựng tác phong, lề lối làm việc cần, kiệm, liêm, chính, tận tụy phụng sự Nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tại các cơ quan công quyền phù hợp với đặc điểm, tình hình, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị và từng cán bộ, đảng viên.

Ba là, nâng cao trách nhiệm và sự gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên nói chung, cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu nói riêng theo nguyên tắc “trên trước, dưới sau”, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu rèn luyện đạo đức cách mạng, thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong công việc lẫn đời tư. Đồng thời, thực hiện nghiêm kỷ luật của Đảng, Điều lệ Đảng, Quy định về những điều đảng viên không được làm và các quy định về nêu gương... Thông qua đó, nâng cao tinh thần, ý thức chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong mỗi cán bộ, đảng viên và kiên quyết đưa ra khỏi Đảng, miễn nhiệm, thay thế, buộc từ chức đối với những cán bộ, đảng

viên suy thoái về đạo đức, lối sống, bất liêm, mất uy tín trong Đảng và trong Nhân dân.

Bốn là, phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng, để “sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta”¹. Phát huy dân chủ rộng rãi và phát huy vai trò, bảo đảm điều kiện cần thiết để Nhân dân tham gia giám sát các cơ quan, tổ chức đảng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, giám sát cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ, đảng viên có chức, có quyền các cấp thực hiện nhiệm vụ người đảng viên, rèn luyện đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trách nhiệm công vụ, chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan công tác và địa bàn cư trú mà không sợ bị đe dọa, trả thù, trù úm...

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.338.

TÁC PHẨM *CẦN KIỂM LIÊM CHÍNH* VỚI CÔNG CUỘC KHÁNG CHIẾN, KIẾN QUỐC CỦA DÂN TỘC

TS. ĐẶNG KIM OANH*

ThS. ĐẶNG THỊ AN**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành mối quan tâm đặc biệt đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên. Người nói, viết nhiều về những phẩm chất cơ bản mà mỗi cán bộ, đảng viên cần phải có là đức và tài. Điều đáng chú ý, xuyên suốt quá trình luận bàn về mối quan hệ không thể tách rời giữa hai mặt này, Người luôn coi đức là “gốc”, là “nền tảng”, là tiêu chí hàng đầu của người cách mạng. “Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ thành xã hội mới là một sự nghiệp rất vẻ vang, nhưng nó cũng là một nhiệm vụ rất nặng nề, một cuộc đấu tranh rất phức tạp, lâu dài, gian khổ. Sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”¹. Khi khẳng định: “*Đảng ta là đạo đức,*

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

** Đại học Quy Nhơn.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.11, tr.601.

là *văn minh*"¹, Người đã thể hiện một tư tưởng lớn, nhất quán, coi đạo đức là đặc trưng bản chất của Đảng, là cái căn bản nhất của người cán bộ cách mạng. Trở thành nhà đạo đức vĩ đại không phải chỉ bởi Hồ Chí Minh đã để lại những tác phẩm đồ sộ về đạo đức mà quan trọng hơn bởi suốt đời Người đã thực hành một cách mẫu mực về tư cách đạo đức của người cách mạng, từ đó gieo những hạt mầm đạo đức vào tâm hồn người khác.

Ngay những năm đầu "kháng chiến, kiến quốc", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: để kháng chiến, kiến quốc thành công, phải hết sức coi trọng vấn đề xây dựng và bồi dưỡng đạo đức cho cán bộ, đảng viên. Giữa năm 1949, với bút danh Lê Quyết Thắng, Người đã viết một loạt bốn bài báo đăng trên báo *Cứu quốc*: *Thế nào là Cần* (ngày 30/5/1949); *Thế nào là Kiệm* (ngày 31/5/1949) và *Thế nào là Liêm* (ngày 01/6/1949) và *Thế nào là Chính* (ngày 02/6/1949), sau đó được Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I tập hợp xuất bản năm 1949. Tác phẩm không chỉ có ý nghĩa trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc lúc bấy giờ. 70 năm qua, quá trình thực hiện những nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam đã chứng minh giá trị lý luận và thực tiễn của tác phẩm. Đặc biệt, chủ trương xây dựng Đảng về phương diện đạo đức do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra đòi hỏi phải nghiêm túc nghiên cứu và ra sức thực hành tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

1. Những nội dung cơ bản trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*

Sử dụng các phạm trù của Nho giáo để luận bàn về đạo đức

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.12, tr.403.

cách mạng và đặt hẳn tên cho tác phẩm là *Cần kiệm liêm chính*, Hồ Chí Minh đã giải quyết một cách sáng rõ tất cả các khía cạnh của vấn đề với một tư duy chặt chẽ, rõ ràng, mạch lạc. Chiều sâu tư tưởng và sự kết hợp chặt chẽ giữa các mặt của một thiên tài đã tạo nên giá trị độc đáo, riêng có và lâu bền của tác phẩm.

Trong tác phẩm này, trên cơ sở những khái niệm cũ, Hồ Chí Minh đã luận giải hết sức tường tận, dễ hiểu, nhưng chặt chẽ và vô cùng sâu sắc bằng những quan điểm và nội hàm mới mẻ.

Bàn về *cần*, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *cần* tức là lao động cần cù, siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động với tinh thần tự lực cánh sinh, không lười biếng, không ỷ lại, không dựa dẫm. Con người có đức *cần* thì việc gì, dù khó khăn đến mấy, cũng làm được, xem "*Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc*"¹. Trong tác phẩm này, *cần* được Người đặt ở vị trí đầu tiên trong quan hệ với các "đức" còn lại. Nghiên cứu cũng cho thấy, khi nói về đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh bàn về *cần* rất nhiều. Điều này là có lý của nó. Bởi sự siêng năng, cần cù là nguồn gốc của văn minh và tiến bộ xã hội. Nhân loại trước nay cũng nói khá nhiều về sự cần cù, siêng năng nhưng *cần* theo quan điểm của Hồ Chí Minh lại mang những nội dung mới, độc đáo. Người xưa thường chú trọng sự cần cù trong lao động sản xuất và trong học tập thì theo Hồ Chí Minh, *cần* nhất thiết phải được thực hành trong mọi việc, từ việc nhỏ đến việc lớn, từ việc tư đến

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.69.

việc công, từ trong sinh hoạt hằng ngày cho đến trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Người còn chỉ rõ, kẻ địch của *cần* là lười biếng, nếu có một người, một địa phương, hoặc một ngành mà lười biếng thì khác nào toàn chuyến xe đang chạy, mà có một bánh trật ra ngoài đường ray, họ sẽ làm chậm trễ cả một chuyến xe. Nên người lười biếng là có tội với đồng bào, với Tổ quốc.

Tư tưởng của Người mang giá trị thuyết phục cao bằng những ví dụ rất cụ thể: Trong thời kỳ kháng chiến của dân tộc ta, các vị kỹ sư thì chăm lo phát minh khí giới mới. Đồng bào thì chăm lo cung cấp nguyên liệu. Những người vận tải thì chăm lo đưa những nguyên liệu ấy đến các xưởng máy. Anh em công nhân thì chăm lo rèn đúc ra những khí giới mới. Các chiến sĩ chăm lo luyện tập dùng những vũ khí ấy để giết cho nhiều giặc. Tất cả mọi người đó như kết thành một sợi dây chuyên, quan hệ rất chặt chẽ với nhau. Mọi người đều *cần*, thì dây chuyên ấy chạy rất thuận lợi và nhanh chóng. Kết quả là địch mau thua, ta mau thắng¹. Một thí dụ nữa: Toàn dân tộc ta đoàn kết thành một khối. Công việc của mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều phối hợp với nhau, như một chuyến xe lửa. Tất cả mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều cố gắng, đều siêng năng, thì nước ta sẽ tiến bộ rất nhanh chóng. Cũng như chuyến xe lửa chạy đều, chạy nhanh, mau đến ga. Nếu có một người, một địa phương hoặc một ngành mà lười biếng, thì khác nào toàn chuyến xe chạy, mà một bánh xe trật ra ngoài đường ray. Họ sẽ làm chậm trễ cả chuyến xe².

1, 2. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.120, 120-121.

Bàn về *kiệm*, nếu trong văn hóa truyền thống, *kiệm* thường được hiểu là tiết kiệm những giá trị vật chất, hữu hình, đo đếm được. Thậm chí với không ít người *kiệm* còn được hiểu là hà tiện, là khổ hạnh, căn cơ để làm giàu: “Buôn thuyền bán bè không bằng ăn dè, hà tiện” thì với Hồ Chí Minh, *kiệm* là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thì giờ, tiết kiệm của dân, của nước, của bản thân mình, tiết kiệm từ cái to đến cái nhỏ; “không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”¹, không phô trương, hình thức. Hồ Chí Minh đã mở rộng tối đa nội hàm của *kiệm*. Đó không chỉ là tiết kiệm của cải, vật chất mà còn là kiệm thời gian, kiệm sức dân, kiệm nhân tài, chất xám. Người nhấn mạnh, *kiệm* không phải là bủn xỉn, keo kiệt mà là chi tiêu thật hợp lý để làm lợi cho bản thân, cho tập thể, cho đất nước. “Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*”².

Theo Hồ Chí Minh, *cần* với *kiệm* phải đi đôi với nhau như hai chân của con người. *Cần* mà không *kiệm*, “thì làm chùng nào xào chùng ấy”. Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chùng nào, chảy ra hết chùng ấy, không lại hoàn không. *Kiệm* mà không *cần*, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì đã không tiến tức phải thoái. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt³.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122, 123.

3. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

Bàn về *Liêm*, dẫn một số ý kiến của các bậc hiền triết ngày trước: “Người mà không Liêm, không bằng súc vật” (Khổng Tử), “Ai cũng tham lợi, thì nước sẽ nguy” (Mạnh Tử), Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: Ngày xưa, dưới chế độ phong kiến, những người làm quan không đục khoét dân, thì gọi là *liêm*, chữ *liêm* ấy chỉ có nghĩa hẹp, dân tộc ta đang kháng chiến và kiến quốc, đang xây dựng một đời sống mới trong nước Việt Nam mới, chẳng những phải cần, kiệm, chúng ta còn phải thực hành chữ *liêm*¹. Và *liêm* được hiểu là *liêm* khiết, trong sạch, không tham lam, vơ vét, không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của Nhân dân; là luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của dân; là không tham địa vị, không tham tiền tài, không tham sung sướng, không ham người tâng bốc mình... Ngược lại, với *liêm* là tham ô, là ăn cắp của công làm của tư, đục khoét Nhân dân, tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung, của Nhà nước làm lợi cho mình. Tham ô là trộm cướp, là kẻ thù của Nhân dân.

Nếu trong ngũ thường của Nho giáo (nhân, nghĩa, lễ, trí, tín) không có đức *liêm* thì với Hồ Chí Minh, *liêm* là một phẩm chất không thể thiếu của người cách mạng. Đây là quan điểm mang tính nhất quán trong tư tưởng của Người. Ngay khi Đảng chưa ra đời, trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Hồ Chí Minh đã yêu cầu người cách mạng phải “ít lòng ham muốn về vật chất”². Khi Đảng trở thành đảng cầm quyền, Người càng xem trọng đức *liêm*, bởi nếu thiếu nó thì cán bộ biến thành sâu mọt của dân. Lời tuyên bố của Người

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.126-127.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.2, tr.280.

sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945: “Chính phủ sau đây phải là một chính phủ liêm khiết”¹ - không đơn thuần là lý tưởng, là khát vọng, mà đó là mệnh lệnh. Xuất phát từ nhận thức: Cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ, dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm, có dịp là đục khoét, có dịp là ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”²... là một nguy cơ; Người chỉ ra yêu cầu cán bộ phải thực hành chữ *liêm* trước, để làm kiểu mẫu cho dân. Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì. Người chỉ ra mối quan hệ biện chứng giữa hai đức: liêm và kiệm. Có kiệm thì mới liêm được, bởi xa xỉ ắt sinh tham lam, không giữ được liêm. Chữ liêm phải đi đôi với chữ kiệm cũng như chữ kiệm phải đi đôi với chữ cần.

Bàn về *chính*, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính là ngay thẳng, không tà, là đúng đắn, chính trực. Đối với mình, không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân; đối với người, không nịnh trên, khinh dưới, không dối trá, lừa lọc, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết. Đối với việc, thì để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà. Được giao nhiệm vụ gì quyết làm cho kỳ được, “Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh”³. Theo Hồ Chí Minh, trên trái đất có hàng muôn triệu người, trong số người đó chỉ có thể chia làm hai hạng là người

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.478.

2. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131.

thiện và người ác. Trong xã hội, tuy có trăm nghìn công việc song những công việc ấy có thể chia làm hai thứ là việc chính và việc tà. Làm việc chính là người thiện, làm việc tà là người ác. Trong ngũ thường của Nho giáo không có đức *chính* nhưng Hồ Chí Minh lại luôn yêu cầu người cán bộ phải “chính tâm và thân dân”¹. Triết lý về *chính* của Người triết để là ở chỗ nó đòi hỏi con người không chỉ thẳng thắn, đúng mực trong hành động mà ngay cả trong suy nghĩ thâm kín của mình. Đặc biệt, người đó phải biết bảo vệ lẽ phải, phụng sự lẽ phải mà với Hồ Chí Minh, lẽ phải lớn nhất, chân lý lớn nhất là lợi ích của dân nên người có đức *chính* phải là người vì dân chứ không vì mình. Người khẳng định: Cần, kiệm, liêm là gốc rễ của chính, như một cái cây cần có cành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Con người có cần, kiệm, liêm nhưng cần phải chính thì mới hoàn chỉnh.

2. Về mối quan hệ và vị trí, vai trò của cần, kiệm, liêm, chính trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc của dân tộc

Khi bàn về cần, kiệm, liêm, chính, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ vị trí, vai trò của từng phẩm chất và xét trong từng mối quan hệ: với tự mình, với người khác, với công việc. Coi đó là những phẩm chất căn cốt của người cách mạng, nhưng Hồ Chí Minh không tách bạch mà đặt chúng trong mối quan hệ chặt chẽ, thậm chí là trong mối quan hệ nguyên nhân - kết quả. Người đã xếp đặt các phẩm chất đó theo một trật tự rất hợp lý. Chữ cần lên trên hết. Điều này

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.378.

hoàn toàn đúng bởi có *cần* mới có cái để *kiệm* và có *cần* mới biết *kiệm*; có *kiệm* mới có thể *liêm*; có *liêm* mới có thể *chính*. Người coi *chính* vừa là hệ quả của cần, kiệm, liêm, vừa có tính độc lập tương đối vì một người dù có đủ ba đức là cần, kiệm, liêm nhưng lại có thái độ “mũ ni che tai”, không dám đấu tranh với cái xấu, cái ác đang hiện hữu thì vẫn không được gọi là người *chính*. Đức *chính* đòi hỏi ở con người sự dũng cảm, lòng trung thực nên chỉ ai có đức *chính* “mới là người hoàn toàn”¹.

Nếu xưa kia giai cấp phong kiến nêu ra cần, kiệm, liêm, chính để bắt Nhân dân tuân theo thì nay, trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc, trên tinh thần của kháng chiến toàn dân, toàn diện, Hồ Chí Minh yêu cầu tất cả mọi người đều phải rèn luyện “tứ đức” nhưng cán bộ phải đi đầu để làm gương. Ngoài việc phải làm mực thước để Nhân dân bắt chước, Hồ Chí Minh còn yêu cầu cán bộ phải có trách nhiệm giáo dục “tứ đức” cho Nhân dân. Nếu không làm được điều đó thì dù cá nhân anh ta có chăm chỉ bao nhiêu, tiết kiệm bao nhiêu, liêm chính bao nhiêu vẫn chỉ là người cần, kiệm, liêm, chính “một nửa”. Quan điểm này không chỉ phản ánh sự kỳ vọng cao mà Người dành cho cán bộ, đảng viên, mà nó còn bộc lộ rõ một tinh thần nhân văn cao cả.

Về vị trí, vai trò của “tứ đức” trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, dù là xét trong bất kỳ mối quan hệ nào: đối với tự mình, đối với người và đối với công việc thì cần, kiệm, liêm, chính đều giữ một vị trí đặc biệt quan trọng.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.129.

Cần, kiệm, liêm, chính là phẩm chất trung tâm của đạo đức cách mạng, phẩm chất này gắn liền với hoạt động hằng ngày, được thể hiện trong suy nghĩ và hành động của mỗi cá nhân. Con người nói chung, cán bộ, đảng viên nói riêng không được thiếu một trong bốn đức ấy:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Người cho rằng: nếu “đạo đức, ngày trước thì chỉ trung với vua, hiếu với cha mẹ”² thì ngày nay, “thời đại mới, đạo đức cũng phải mới”³, với tư cách là nền tảng của đời sống mới, là trung tâm của chuẩn mực đạo đức, cần, kiệm, liêm, chính giúp mỗi cán bộ, đảng viên điều chỉnh hành vi trong cuộc sống hằng ngày, thông qua đó xác lập uy tín cá nhân, nhận được sự tôn trọng từ phía đồng chí, nhân dân, đồng thời phát huy tài năng, trí tuệ và các phẩm chất khác, là cơ sở để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ của cách mạng. Người nhấn mạnh: “Để giúp công việc Chính phủ một cách đặc lực, để nâng cao tinh thần kháng chiến, anh em viên chức bây giờ phải có bốn đức tính là: cần, kiệm, liêm, chính”⁴ và “Có cần, có kiệm, không tiêu đến nhiều tiền, anh em viên chức mới có thể trở nên *liêm, chính* để cho người ngoài kính nể được”⁵. Chú trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “Cộng sản” mà ta được quần chúng yêu mến.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117.

2, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.170, 170, 181, 182.

Khi Đảng là đảng cầm quyền thì đạo đức của mỗi đảng viên không còn là vấn đề “tứ đức” mà gắn với đó là uy tín của Đảng và lòng tin của Nhân dân. Nên theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hiện *cần, kiệm, liêm, chính* vì thế không đơn thuần là việc tu dưỡng đạo đức cá nhân mà còn là biện pháp quan trọng của công tác xây dựng Đảng. “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm, liêm chính”¹. Nếu cán bộ không *cần, kiệm, liêm, chính* “mà muốn được lòng dân, thì cũng như bắc giầy leo trời”². Theo Hồ Chí Minh, việc thực hành “tứ đức” sẽ tạo ra sức mạnh của Đảng, của dân tộc. Mở đầu tác phẩm, Người đã khẳng định: “Từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, lập nên Dân chủ Cộng hòa, cho đến mấy năm kháng chiến, dân ta nhờ Cần, Kiệm, Liêm, Chính, mà đánh thắng được giặc lụt, giặc đốt, giặc thực dân và giặc đói”³. Người cho rằng: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”⁴.

Trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc của toàn dân tộc, việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính của cá nhân mỗi người nói chung, mỗi cán bộ, đảng viên nói riêng mang một ý nghĩa lớn lao, góp phần tạo nên sức mạnh vật chất và phi vật chất để kháng chiến, kiến quốc thành công. Khi cả dân tộc vừa trải qua gần một thế kỷ bị nô dịch, khi mà “giặc đói”, “giặc đốt” và thù trong giặc ngoài đang trở thành mối

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.240.

3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117, 128.

đe dọa đối với nền độc lập vừa giành được, khi mà Đảng và Chính phủ rất cần sự đồng lòng ủng hộ từ phía các tầng lớp nhân dân, khi mà thực lực của chính quyền cách mạng còn non yếu... thì việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính trở nên một nhu cầu tự thân mang tính bắt buộc để tạo ra những cơ sở, điều kiện cho việc tháo gỡ, giải quyết các vấn đề. Đặt trong điều kiện cụ thể của công cuộc kháng chiến, kiến quốc, càng thấy rõ tầm quan trọng của việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Không cần, kiệm thì làm sao giải quyết triệt để những khó khăn của tình hình kinh tế, tài chính đất nước. Không cần, kiệm thì không thể tăng cường thực lực cho chính quyền cách mạng non trẻ, tạo tiền đề vật chất - điều kiện cốt yếu đảm bảo cho kháng chiến nhất định thắng lợi. Đối với từng cán bộ, đảng viên - công bộc của dân, không thực hành cần, kiệm, đặc biệt là không liêm, không chính thì làm sao được dân tin, dân yêu, dân quý mến. Chỉ có thể thông qua việc nghiêm túc thực hành cần, kiệm, liêm, chính của cán bộ, đảng viên thì uy tín của Đảng, tính chất ưu việt của chế độ xã hội mới, con người mới xã hội chủ nghĩa mới đạt đến mức thuyết phục rõ ràng và cao nhất.

Thực tế, trong công cuộc kháng chiến, kiến quốc của toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng, thì “tứ đức” đã soi rọi mỗi người, dẫn dắt toàn dân chiến thắng “giặc đói”, “giặc dốt”, đẩy lùi giặc ngoại xâm. Mỗi cán bộ, đảng viên khi thực hành nghiêm “tứ đức”, họ thực sự là những người chiến sĩ tiên phong trên các mặt trận, tạo nên sức mạnh để kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài và dựa vào sức mình là chính. Giá trị đáng quan tâm của tác phẩm mà Người để lại còn ở chỗ, thông qua tác phẩm này Người đã xây dựng hệ thống

giải pháp đúng đắn, thể hiện rõ quyết tâm xây dựng nền đạo đức mới - đạo đức cách mạng.

3. Giá trị của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay

Trên cơ sở tiếp thu sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, các giá trị tinh hoa văn hóa phương Đông, phương Tây, truyền thống văn hóa Việt Nam, Hồ Chí Minh đã nêu lên những chuẩn mực đạo đức cách mạng. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, những phẩm chất đạo đức được Người nêu ra đều phù hợp với từng đối tượng, có khi Người nhấn mạnh phẩm chất này hay phẩm chất khác là nhằm đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng Việt Nam ở từng giai đoạn nhất định. Trên cơ sở đó, Người đã khái quát thành những phẩm chất chung, cơ bản nhất của người cách mạng. Trong những phẩm chất đó thì cần, kiệm, liêm, chính được Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập nhiều nhất. Người xem đây là nguyên tắc, là phẩm chất cơ bản có liên quan mật thiết với các nhiệm vụ và công tác hoạt động cách mạng khác nhau, nếu thiếu chúng thì khó dẫn đến thành công một cách trọn vẹn, triệt để.

Thực tiễn qua hơn 30 năm đổi mới, Việt Nam đã đạt những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, đối ngoại, quốc phòng - an ninh, mang lại cho đất nước một diện mạo mới, một vị thế mới. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, còn nhiều vấn đề cần quan tâm giải quyết. Bên cạnh những tấm gương tiêu biểu “người tốt, việc tốt”, những cán bộ, đảng viên hết lòng phụng sự Nhân dân, vẫn có không ít cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống, thiếu trách nhiệm

trước công việc, chức trách được giao; lười học tập, ngại rèn luyện, sợ khó khăn, gian khổ, hy sinh; quan liêu, tham nhũng, lãng phí;... Chính họ là một lực cản của tiến bộ xã hội; là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, làm giảm hiệu lực quản lý của Nhà nước, làm vắn đục đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh.

Công cuộc đổi mới đất nước ta đang đứng trước cả thời cơ và thách thức đan xen. Thời cơ và thách thức đó cũng đồng thời đặt ra những yêu cầu rất cao cả về phẩm chất và năng lực đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Sự nghiệp đổi mới đất nước không chỉ đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải luôn nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, mà còn phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng; nếu không, sẽ trở thành lạc hậu và bị đào thải. Những biểu hiện vun vén cá nhân, tệ tham nhũng, lãng phí của công, bớt xén của người lao động,... phải bị nghiêm trị. Mặt khác, cũng cần giải quyết một cách hài hòa mối quan hệ giữa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể, bộ phận với toàn bộ, trong đó lợi ích của quốc gia, của Nhân dân bao giờ cũng được ưu tiên hàng đầu. Sự lười biếng, vô trách nhiệm, quan liêu hành chính, dựa dẫm, ỷ lại, cùng các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống phải bị lên án, loại trừ; đồng thời, đề cao tinh thần làm việc có trách nhiệm, có lương tâm, sâu sát quần chúng, sâu sát cơ sở, tiêu biểu cả trong lời nói và việc làm, nhận thức và thái độ, tư cách và lối sống của mỗi cán bộ, đảng viên. Điều quan trọng hơn hết thấy là vấn đề niềm tin. Niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng, đối với chế độ, đặc biệt là đối với cán bộ, đảng viên... đang bị thử thách.

“Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”¹. Nếu “cách mạng phải biết tự bảo vệ”, như V.I. Lênin đã nói, thì mỗi con người, mỗi đảng cách mạng cũng phải biết tự bảo vệ mình trước sự tha hóa của chính mình. Nếu “chân lý là cụ thể, cách mạng là sáng tạo”, thì chúng ta cũng phải vận dụng sáng tạo tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính của Hồ Chí Minh vào công việc cụ thể của chính mình. Chúng ta không vì giá trị to lớn trong di sản đạo đức Hồ Chí Minh mà cho rằng, Người đã để lại mọi lời giải trực tiếp cho tất cả các vấn đề cụ thể của hiện tại. Song, trước những vấn đề của đất nước và thời cuộc, việc thấm nhuần để nghiêm túc thực hiện nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, và thực hành cần, kiệm, liêm, chính nói riêng đang và sẽ yêu cầu mang tính khách quan, thậm chí trong nhiều trường hợp có ý nghĩa sống còn. Đó là yêu cầu bắt buộc đối với mỗi đảng viên của Đảng và mỗi cán bộ trong hệ thống chính trị ở nước ta hiện nay.

Lẽ dĩ nhiên, “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”². Xây dựng ý thức và thói quen hành vi đạo đức cho cán bộ, đảng viên không đơn thuần chỉ là quá trình tuyên truyền, giáo dục về các giá trị, chuẩn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.672.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.11, tr.612.

mục đạo đức cách mạng, mà còn là quá trình đấu tranh, khắc phục, loại bỏ dần thói hư, tật xấu của con người. Xây dựng đạo đức cách mạng phải đi liền với đấu tranh, phê phán những biểu hiện trái với đạo đức cách mạng. Hai mặt này không thể tách rời nhau. Làm thế nào để việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính phải trở thành nhu cầu tự thân của từng cán bộ, đảng viên, dù trong điều kiện, hoàn cảnh nào cũng phải giữ vững phẩm chất, đạo đức cách mạng; không vì có quyền lực trong tay thì đâm ra kiêu ngạo, phạm vào tham ô, lãng phí, quan liêu.

Đảng cùng với các tổ chức, đoàn thể phải đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục ý thức thực hành đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Bằng mọi cách phải nhen lên trong họ khát vọng cao cả, hướng đến việc tu dưỡng đạo đức, lấy đạo đức làm đầu. Cần cụ thể hóa các chuẩn mực cần, kiệm, liêm, chính vào hoàn cảnh, nhiệm vụ cách mạng hiện nay.

Học chữ *cần* của Hồ Chí Minh thì cán bộ, đảng viên vừa phải siêng năng làm việc, vừa phải chú trọng năng suất và chất lượng công việc, xem tính hiệu quả mới là thước đo sự cần cù của mỗi con người. Học chữ *kiệm* của Hồ Chí Minh thì người cán bộ phải có ý thức tiết kiệm từ việc lớn đến việc nhỏ; phải hết sức tránh mọi sự xa hoa, hình thức, căn bệnh “phú quý sinh lễ nghĩa” và tư tưởng “nước sông, công lính”. Cán bộ cũng phải biết tổ chức công việc hợp lý để khỏi lãng phí thời gian và nhân lực; phải thực hiện phương châm “nói ít làm nhiều”, chủ yếu là hành động. Học chữ *liêm* của Hồ Chí Minh thì cán bộ nhất thiết phải “nói không với tham nhũng” và kiên quyết chống tham nhũng.

Thực hiện chữ *chính* của Hồ Chí Minh thì người cán bộ phải có thái độ rõ ràng trước cái thiện và cái ác, phải có dũng khí để bảo vệ cái tốt, lên án cái xấu.

Trong quá trình thực hành cần, kiệm, liêm, chính, phải nâng cao trách nhiệm và sự gương mẫu của người đứng đầu, phải làm gương cả trong công việc lẫn đời tư. Bởi “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn”¹. Đồng thời, phải siết chặt kỷ luật đảng, kỷ cương hành chính và làm tốt công tác thanh tra. Siết chặt kỷ luật đảng không phải là kỷ luật thật nhiều đảng viên mà chủ yếu để nâng cao tinh thần, ý thức chấp hành chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước của mỗi đảng viên. Bên cạnh đó, công tác kỷ luật đảng phải hết sức nghiêm minh, cán bộ càng có trọng trách cao thì càng phải có ý thức chấp hành kỷ luật đảng và khi vi phạm thì phải bị xử lý nghiêm khắc hơn những cán bộ, đảng viên thường của Đảng. Suy cho cùng, để thực hành cần, kiệm, liêm, chính, thực hiện xây dựng, chỉnh đốn Đảng về phương diện đạo đức thì cần có một hệ thống giải pháp đồng bộ, nhưng chủ trương, chính sách nào cũng phụ thuộc vào người thi hành nên cuối cùng, tất cả lại trở về vấn đề mấu chốt là vấn đề cán bộ.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.284.

**TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*
VỚI CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI,
XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC HÙNG CƯỜNG, PHỒN VINH, HẠNH PHÚC**

PGS.TS. BÙI ĐÌNH PHONG*

Khi cả dân tộc tiến hành cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược được khoảng hai năm rưỡi, Chủ tịch Hồ Chí Minh, với bút danh Lê Quyết Thắng, đã viết bốn bài đăng trên báo *Cứu quốc*: *Thế nào là Cần* (ngày 30/5/1949); *Thế nào là Kiệm* (ngày 31/5/1949); *Thế nào là Liêm* (ngày 01/6/1949) và *Thế nào là Chính* (ngày 02/6/1949). Sau đó, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp và xuất bản năm 1949 với tên gọi "*Cần kiệm liêm chính*". Tác phẩm chia làm năm mục. Ngoài bốn mục "Cần", "Kiệm", "Liêm", "Chính", mỗi mục được hiểu như một chương (phần) hay một nội dung cụ thể, thì mục đầu tiên là "Cần kiệm liêm chính" (viết liền, không có dấu phẩy ở giữa các từ) được hiểu như là lời *Mở đầu*.

Tác phẩm là sự kế tục và phát triển các tác phẩm trước đó như *Đường cách mệnh* (năm 1927), *Đời sống mới* (năm 1947), *Sửa đổi lối làm việc* (năm 1947), với một trục xuyên

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

suốt là cán bộ, đảng viên phải nhận thức chân giá trị của đạo đức cách mạng và phải luôn luôn có biện pháp nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, phục vụ Nhân dân, xứng đáng là người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân

1. Chủ nghĩa xã hội và *cần, kiệm, liêm, chính*

Chủ nghĩa xã hội theo tư tưởng Hồ Chí Minh là dân giàu, nước mạnh; là làm cho đồng bào sung sướng, hạnh phúc; là nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; là làm cho mọi người được ăn no, mặc ấm, dân chủ, tự do, đoàn kết, bình đẳng. Khái quát lại trong di sản Hồ Chí Minh, đặc trưng tổng quát phản ánh bản chất của chủ nghĩa xã hội với hệ mục tiêu là: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*; nhờ *cần, kiệm, liêm, chính* mà ta đã đánh thắng thực dân, “giặc đói”, “giặc dốt”, “giặc lụt”. Những ý nghĩa đó hiện nay vẫn vẹn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn.

Trong một số tác phẩm trước tác phẩm này, Hồ Chí Minh đã từng nói đạo đức là cái căn bản. Để hướng con người đi vào con đường cách mạng đạt được mục đích cứu nước, cứu dân, giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người, giành độc lập, tự do, hạnh phúc, Hồ Chí Minh đặt lên hàng đầu việc khai đức, khai tâm với ý nghĩa muốn trở thành người cách mạng thật sự thì trước hết phải có tư cách. Đồ võ tư cách là đồ võ tất cả. Có đức thì chịu khó học tập dần dần sẽ có tài năng, nhưng có tài mà không có đức thì không làm nổi việc gì,

thậm chí cái tài đó dễ trở thành công cụ của cái xấu, cái ác, dễ đi tới phá hoại, làm cách mạng tổn thất khó lường. Cho nên, thông điệp quan trọng của Hồ Chí Minh cách đây gần một thế kỷ là đặt đạo đức lên hàng đầu, vì con người cần đạo đức, cách mạng cần đạo đức. Vai trò, vị trí, sức mạnh của đạo đức cách mạng, giống như nguồn của sông, gốc của cây. Sông không có nguồn thì sông cạn. Cây không có gốc thì cây héo. Làm cách mạng là việc to lớn, nặng nề mà không có đạo đức, tự mình đã hủ hóa, xấu xa, tự mình không có căn bản thì còn làm nổi việc gì.

Trong tác phẩm này, Hồ Chí Minh cho ta một nhận thức sâu sắc hơn, có ý nghĩa nguồn cội, cả kinh tế và đạo đức, thuộc về nhân cách văn hóa của mỗi con người, đó là thiếu một trong bốn đức *cần, kiệm, liêm, chính* “thì không thành người”¹. Đây là lẽ tự nhiên như quy luật của đất trời: Trời có bốn mùa, thiếu một mùa, thì không thành trời. Đất có bốn phương, thiếu một phương, thì không thành đất. Vấn đề là ở chỗ, không thành người thì thành gì? Hồ Chí Minh dẫn lời Khổng Tử: “Người mà không Liêm, không bằng súc vật”².

Có một thời ta hiểu và phân tích “cần, kiệm, liêm, chính” dưới góc độ “thuần túy” đạo đức thuộc thượng tầng kiến trúc là đúng nhưng không đủ, không sai, nhưng chưa thật sự khoa học. Cần, kiệm không chỉ là đạo đức mà còn là kinh tế, có thể hiểu đạo đức trong kinh tế. Vì cần và kiệm là những khía cạnh của dân sinh. Dân sinh vừa là quyền sống vừa là đời sống của con người. Mà đời sống thì bao gồm đời sống vật chất và đời sống văn hóa, tinh thần. Đời sống vật chất là

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

mức sống, “có thực mới vực được đạo” (“đạo” là đạo lý của cách mạng). Đời sống văn hóa, tinh thần là lối sống, đạo đức.

Nói dân sinh là nói lao động, bao gồm lao động sản xuất ra của cải vật chất và của cải tinh thần. Lao động sản xuất ra của cải vật chất là phải năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá thành, mà Hồ Chí Minh thường nói là *nhiều, nhanh, tốt, rẻ*. Muốn thế phải sáng tạo, cải tiến kỹ thuật; lao động thể lực phải được thay thế dần bằng lao động máy móc, liên quan đến lao động trí óc, khoa học và kỹ thuật. Con người là lực lượng sản xuất quan trọng nhất, trong đó trí tuệ trở thành nguồn lực quý báu nhất cùng với khoa học và kỹ thuật ngày càng tiên tiến trở thành lực lượng sản xuất chiếm vị trí ngày càng lớn để phát triển kinh tế, đổi mới xã hội, hoàn thiện dân chủ. Như vậy, dân sinh gắn liền với sự ổn định và lớn mạnh của nền kinh tế quốc dân.

Hiện nay, để làm việc tốt cho Đảng, Nhân dân và Tổ quốc, mỗi cán bộ, đảng viên trước hết phải tu dưỡng đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, phải nhận thức rằng thế giới ngày nay đang trong cuộc chạy đua khốc liệt về kinh tế, do vậy, toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân cũng phải ra sức phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa để cải thiện dân sinh và tạo tiền đề cơ bản thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

2. Thực hành chữ *cần* vì đất nước hùng cường

Hiểu nội hàm chữ *cần* như tác phẩm đã nêu, tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng, dẻo dai. Cần là nuôi dưỡng tinh thần và lực lượng để làm việc lâu dài. Hơn nữa, chữ *cần*

trong tác phẩm còn có những ý nghĩa vô cùng sâu sắc khác mà mỗi cán bộ, đảng viên phải nhận thức đúng, để hành động đúng.

Chữ *cần* có ý nghĩa rất lớn. Bởi vì mọi việc đều do người làm ra. Không có việc gì khó. Chỉ sợ ta không siêng. Đã *cần* thì việc khó khăn mấy cũng làm được. Điều này đã được đúc kết bằng tục ngữ, thành ngữ: “Nước chảy, đá mòn”; “Kiến tha lâu cũng đầy tổ”; “Dao siêng mài thì sắc”.

Chữ *cần* thể hiện trên nhiều *phương diện*, như siêng học tập, siêng nghĩ ngợi, siêng làm, siêng hoạt động. Siêng nghĩ ngợi tức là trong phong cách làm việc phải luôn luôn đổi mới tư duy, để có tầm nhìn, cách nhìn đúng đắn, phù hợp từng lúc, từng nơi, từng việc, từng người, trong nước và thế giới. Không siêng nghĩ ngợi là xơ cứng, tụt hậu, thoái bộ. Siêng học tập, siêng nghĩ ngợi là một biểu hiện sống động của phong cách làm việc khoa học trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay.

Chữ *cần* có *nhiều nghĩa*. Nghĩa rộng là mọi người, cả nhà, cả làng, cả nước phải cần. Thực hành được điều đó thì mau tiến bộ, ấm no, làng thôn thịnh, nước mạnh giàu. Nghĩa hẹp là “tay siêng làm thì hàm siêng nhai”.

Chữ *cần* không phải là hô hào khẩu hiệu, làm xối, mà quan trọng là *cách làm, có kế hoạch, tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng*. Siêng năng - kế hoạch - phân công đi đôi với nhau, có quan hệ hữu cơ, tác động qua lại lẫn nhau. Có kế hoạch thì đỡ tốn lực lượng, thì giờ mà lại được việc, mau thành công. Điều đặc biệt là kế hoạch phải đi với phân công, không chỉ phân công công việc mà còn là *phân công nhân tài*. Trong công việc hằng ngày, đây là điều ít được chú ý, thậm chí không quan tâm. Mấy ai nghĩ được thực hành chữ *cần* lại

bao gồm cả phân công nhân tài? Hiện nay, ở các mức độ khác nhau, ta đang “vướng” ở chỗ này, tức là không chọn đúng người đúng việc. Trong phong cách làm việc, đặc biệt là người đứng đầu, cấp ủy, người làm công tác nhân sự phải thấu triệt lời chỉ dẫn của Hồ Chí Minh: “Người nào có năng lực làm việc gì, thì đặt vào việc ấy.

Nếu dùng không đúng, người giỏi nghề thợ mộc thì giao cho việc thợ rèn, người giỏi nghề rèn thì giao cho việc thợ mộc, như thế thì hai người đều thất bại cả hai”¹.

Lười biếng là kẻ địch của chữ *cần*, kẻ địch của dân tộc. Ai lười học tập, lười suy nghĩ là một biểu hiện của suy thoái về tư tưởng chính trị. Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang tích cực đổi mới như một chuyến xe lửa, nhưng có địa phương, ngành hoặc một số người nào đó lười biếng thì khác nào toàn chuyến xe chạy mà một bánh xe trật ra ngoài đường ray, sẽ làm chậm trễ cả chuyến xe. Vì vậy, lười biếng là có tội với đồng bào, với Tổ quốc.

3. Thực hành chữ *kiệm* vì dân giàu, nước mạnh

Bên cạnh cách hiểu thông thường như *kiệm* là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi; tiết kiệm cả vật chất và thời gian, hiện nay trong phong cách làm việc, mỗi cán bộ, đảng viên phải hiểu sâu sắc và thực hành tốt những điểm sau đây:

Cần và *kiệm* phải luôn luôn đi đôi với nhau như hai chân của con người. Chỉ thực hiện một trong hai hay tách rời ra thì hoặc là “giống như một cái thùng không có đáy, nước đổ vào chùng nào, chảy ra hết chùng ấy”, hoặc là không tăng

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.119.

thêm, không phát triển, tức là thoái, giống như cái thùng không đổ thêm nước thì dần dần sẽ khô kiệt.

Tiết kiệm thời giờ là một điểm nhấn. Tuy nhiên, cần hiểu đúng và thực hành mấy điểm sau: *Một là*, không phải chỉ tiết kiệm của cải mà phải tiết kiệm thời giờ. Vì của cải hết còn làm ra được. Thời giờ đã qua rồi không bao giờ kéo lại được. Thời giờ là tiền bạc, “một tác bóng, một thước vàng”. Ai đưa thời giờ vứt đi là người ngu dại. *Hai là*, tiết kiệm thời giờ cũng là *cần*, vì ta phải làm nhanh, hăng hái, chuyên cần, chuyên chú, làm cho ra trò, không “nay lần mai lữa”. *Ba là*, tiết kiệm thời giờ của mình lại phải tiết kiệm thời giờ của người khác, không nên ngồi lê, nói chuyện phiếm.

Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Tuyệt đối không được nhảm lãn. Việc đáng làm, ích lợi cho Tổ quốc, đồng bào, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là kiệm. Việc đáng tiêu mà không tiêu là bủn xỉn, chứ không phải là kiệm.

Tiết kiệm kiên quyết không xa xỉ. Việc đáng làm trong 1 giờ, mà làm trong 2 - 3 giờ là xa xỉ. Hiện nay, cán bộ, công chức, đảng viên phải đặc biệt tiết kiệm tiền công, của công. Phải tinh giản biên chế để 1 người có thể làm bằng 2, 3 người. Tránh đầu tư dàn trải, hao phí vật liệu.

Muốn tiết kiệm có kết quả thì phải biết tổ chức công việc, giống như phân công và kế hoạch trong thực hành chữ *cần*. Tổ chức tốt thì tiết kiệm được sức lực, thời giờ và vật liệu. Thi đua thực hành kiệm và cần là người yêu nước.

4. Thực hành chữ *liêm* để phát triển đất nước

Hiện nay, để hiểu và thực hành chữ *liêm* hiệu quả, cùng với những nhận thức thông thường, cần phải thấu suốt mấy

điều cốt tủy sau: *Một là*, dưới thời phong kiến, chữ *liêm* chỉ dành cho người làm quan không đục khoét dân. Hiện nay, mọi người đều phải liêm. Bất liêm thể hiện ở nhiều mặt như tham tiền của, tham ăn ngon, sống yên, buôn gian bán lận, cho vay nặng lãi, trộm của công, v.v.. Nhưng chữ *liêm* đáng chú ý nhất là đối với cán bộ có quyền. Họ thường tham địa vị, tham danh tiếng, thích được tâng bốc. Dìm người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình là đạo vị (đạo là trộm). Người cán bộ cậy quyền thế mà đục khoét dân ăn của đút là bất liêm. Tác phẩm vạch rõ: “Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”¹. *Hai là*, muốn liêm thì nhất định phải kiệm, vì xa xỉ mà sinh tham lam. *Ba là*, chữ liêm không chỉ đối với cá nhân mà cần thiết đối với cộng đồng. “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”². *Bốn là*, bất liêm, dù bí mật hay công khai, trực tiếp hay gián tiếp, đều là điều đáng xấu hổ, là tội ác, có tội với nước, với dân, cần phải tiêu diệt.

Một nội dung quan trọng trong nhận thức và thực hành chữ *liêm* hiện nay là phải có những *giải pháp* hữu hiệu. *Một là*, phải tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và pháp luật, từ trên xuống, từ dưới lên. Đây là giải pháp quan trọng hàng đầu, vì con người một ngày không được giáo dục thì rất dễ trở về gần với thú tính. Tuyên truyền, giáo dục, cảm hóa, dạy bảo là cần, nhưng chưa đủ. Phải kết hợp chặt chẽ với pháp luật, xử phạt. Không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.127, 128.

sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”¹. Hai là, phải nâng cao sự hiểu biết về quyền hạn và trách nhiệm của dân chúng. “Quan tham vì dân dại”². Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì “quan” dù không liêm cũng phải hóa ra liêm. Đặc biệt, dân “phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ *Liêm*”³. Hiện nay, cái “lòng nhốt quyền lực” - theo cách nói của người đứng đầu Đảng, Nhà nước - thì cái “lòng Nhân dân” là hết sức quan trọng, có ý nghĩa, sức mạnh to lớn. Ba là, sự nêu gương của cán bộ, đảng viên. Hồ Chí Minh chỉ rõ rằng “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁴. Vấn đề không phải là viết lên trán chữ “cộng sản”, mà điều quan trọng là viết trong tim, phải nêu gương. Tác phẩm khẳng định “cán bộ phải thực hành chữ *Liêm* trước, để làm kiểu mẫu cho dân... Cán bộ thi đua thực hành liêm khiết, thì sẽ gây nên tính liêm khiết trong nhân dân”⁵. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và XII; Nghị quyết Trung ương 8 khóa XII nhấn mạnh sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là sự nêu gương của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Trung ương Đảng có sức lan tỏa lớn, có ý nghĩa quyết định, chính là tinh thần của tác phẩm.

5. Thực hành chữ *chính* trong sự nghiệp đổi mới

Hiện nay, trên cơ sở nhận thức *chính* nghĩa là không tà, là thẳng thắn, là đứng đắn, điều quan trọng *trước tiên* đối với

1, 2, 3, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.284.

mỗi cán bộ, đảng viên trong thực hành công việc của mình là phải kết hợp *chính* với *cần, kiệm, liêm*. Như vậy mới là người hoàn toàn, như cây cần có gốc rễ, lại cần có cành, lá, hoa, quả. *Cần, kiệm, liêm* là gốc rễ của *chính*. Phong cách làm việc *cần, kiệm, liêm, chính* là người thiện. Làm việc không đúng đắn, thẳng thắn, lừa dối, xa xỉ, tham lam là tà, tức là người ác. *Hai là*, trên cơ sở nhận thức đó, trong phong cách làm việc, cán bộ cần phải có cách xử sự, xử thế trong các mối quan hệ cho tốt, mà hàng đầu là *đối với tự mình*. Từng ngày, mình phải có thái độ tốt với chính mình; phải dưỡng tính, tu thân, chính tâm. Phải độ lượng, không được tự kiêu, tự đại. Trước hết phải đánh thắng lòng tà là kẻ thù trong mình. Tự mình không đánh thắng được khuyết điểm của mình, mà muốn đánh thắng kẻ địch, tự mình không cải tạo được mình, mà muốn cải tạo xã hội, cải tạo người khác, thì thật là vô lý. Phải tiên trách kỷ, hậu trách nhân. Mình có đúng đắn thì mới có thể tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Trong tác phẩm, Người viết: “Sông to, biển rộng, thì bao nhiêu nước cũng chứa được, vì độ lượng nó rộng và sâu. Cái chén nhỏ, cái đĩa cạn, thì một chút nước cũng đầy tràn, vì độ lượng nó hẹp nhỏ. Người mà tự kiêu, tự mãn, cũng như cái chén, cái đĩa cạn... Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính* mà muốn người khác *chính* là vô lý”¹.

Phong cách làm việc *đối với người* là phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ, học người, chân thành, khiêm tốn. Chớ xem khinh người dưới. Phải thực hành chữ Bác ái. Đặc biệt, phải chống thói nịnh bợ, nịnh hót, một biểu hiện thiếu nhân cách, vì “tôn nịnh đại suy”.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.130.

Đối với công việc, phong cách làm việc hằng ngày trong mọi vị trí, trước đây cũng như hiện nay, điều quan trọng nhất là phải *chí công vô tư*, đặt việc nước lên trên việc tư, việc nhà. Việc thiện thì nhỏ mấy cũng phải làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng phải tránh. Đã phụ trách việc gì thì phải có kế hoạch, cẩn thận, sáng kiến và quyết tâm làm cho kỳ được, làm đến nơi đến chốn, làm thành công. Mỗi cán bộ, đảng viên, nếu mỗi ngày làm được một việc lợi cho nước, cũng tức là lợi cho mình, thì dù việc nhỏ nhưng cộng lại cũng thành lợi lớn. Điều đó sẽ có sức lan tỏa lớn, rộng, sâu tới toàn xã hội, tạo đà và niềm tin vì một đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai cùng các cường quốc năm châu.

Cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của công cuộc đổi mới; là chiếc “gậy thần”¹ trên con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước phồn vinh, hùng cường, hạnh phúc, sánh bước cùng thế giới.

1. Chữ dùng của Giáo sư Trần Văn Giàu.

GIÁ TRỊ LÝ LUẬN CỦA TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*

GS.TS. TRẦN VĂN PHÒNG*

Nội dung của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong bốn bài báo với bút danh Lê Quyết Thắng, đăng trên báo *Cứu quốc*: *Thế nào là Cần* (ngày 30/5/1949); *Thế nào là Kiệm* (ngày 31/5/1949); *Thế nào là Liêm* (ngày 01/6/1949); *Thế nào là Chính* (ngày 02/6/1949). Đến nay đã tròn 70 năm, nhưng tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, vẫn giữ nguyên giá trị lý luận. Điều này thể hiện ở những điểm sau:

1. Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* chỉ rõ rằng cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*

Mở đầu tác phẩm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò, ý nghĩa của cần, kiệm, liêm, chính. Theo Người, cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*.

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹. Như vậy, cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng đạo đức, nhân cách của con người. Cần, kiệm, liêm, chính có vai trò rất to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, “dân ta nhờ Cần, Kiệm, Liêm, Chính, mà đánh thắng được giặc lụt, giặc đốt, giặc thực dân và giặc đói”². Do vậy, trong xây dựng *Đời sống mới*, trong *Thi đua ái quốc*, mọi người đều phải thực hành *cần, kiệm, liêm, chính*. Cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc* bởi lẽ, cần “Tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai... Nghĩa là Cần thì việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được”³. Kiệm “Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi... Cần với Kiệm, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người... Cần mà không Kiệm, “thì làm chừng nào xào chừng ấy... Kiệm mà không Cần, thì không tăng thêm, không phát triển được”⁴. “*Liêm* là trong sạch, không tham lam... Chữ *Liêm* phải đi đôi với chữ *Kiệm*. Cũng như chữ *Kiệm* phải đi đôi với chữ *Cần*... Có *Kiệm* mới *Liêm* được. Vì xa xỉ mà sinh tham lam”⁵. “Chính nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà... *Cần, Kiệm, Liêm* là gốc rễ của *Chính*... Một người phải *Cần, Kiệm, Liêm*, nhưng còn phải *Chính* mới là người hoàn toàn”⁶.

1, 2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117, 117, 118, 122, 126, 129.

2. Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* nêu lên vai trò, ý nghĩa to lớn của kế hoạch trong công tác và trong cuộc sống

Trong tác phẩm này, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rất rõ ràng: “Muốn cho chữ *Cần* có nhiều kết quả hơn, thì phải có *kế hoạch* cho mọi công việc. Nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng... Công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, điều nên làm sau”¹. Siêng năng và kế hoạch phải đi đôi với nhau. Kế hoạch lại phải đi đôi với phân công. Nếu con người siêng năng nhưng “không có kế hoạch, điều nên làm trước mà lại để lại sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít”². Phân công trong kế hoạch, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh phải nhằm vào công việc và con người. Đối với công việc thì: “Việc gì gấp thì làm trước. Việc gì hoãn thì làm sau”³. Nghĩa là kế hoạch phải rõ ràng, giải quyết công việc phải có trọng tâm, trọng điểm, không tràn lan, dàn đều, bình quân, chung chung. Đối với con người thì “Người nào có năng lực làm việc gì thì đặt vào việc ấy. Nếu dùng không đúng, người giỏi nghề thợ mộc thì giao cho việc thợ rèn, người giỏi nghề rèn thì giao cho việc thợ mộc, như thế thì hai người đều thất bại cả hai”⁴. Điều này có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với công tác cán bộ của chúng ta hiện nay. Bởi lẽ, muốn sử dụng đúng cán bộ thì đánh giá cán bộ phải đúng. Bổ nhiệm cán bộ phải xuất phát từ công việc, chính yêu cầu của công việc đòi hỏi người cán bộ với đức và tài cụ thể chứ không phải ngược lại, có người rồi mới sắp xếp công việc. Chính vì vậy mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118-119, 119, 119, 119.

đã yêu cầu khẩn trương ban hành quy chế “về đánh giá đúng đắn, khách quan đối với cán bộ, để có cơ sở sử dụng, bố trí cán bộ, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng chạy chức, chạy tuổi, chạy bằng cấp,...”¹.

Có kế hoạch ở đây cũng có nghĩa là “khéo tổ chức”. Trong tác phẩm này, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói rất rõ tiết kiệm là không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi. Nhưng “muốn tiết kiệm có kết quả tốt, thì phải khéo *tổ chức*... Biết *tổ chức* thì tiết *kiệm* được sức lực, thời giờ và vật liệu. Không biết *tổ chức* thì không biết tiết kiệm”².

3. Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* nêu lên vai trò, ý nghĩa to lớn của *cần, kiệm, liêm, chính* trong rèn luyện đạo đức của người cán bộ

Như trên chúng ta đã thấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rằng con người có bốn đức: cần, kiệm, liêm, chính. Thiếu một đức thì không thành người. Người cán bộ lại càng phải có bốn đức này. Bởi lẽ, người cán bộ phải gương mẫu, luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ, chống lại lười biếng. Đó chính là cần của người cán bộ. Cần nhưng phải kiệm, không hoang phí, không xa xỉ. Người cán bộ phải tiết kiệm không chỉ tiền bạc của Nhân dân mà cả thời gian, công sức của Nhân dân nữa. Vì thời gian, công sức cũng là của cải. Tuy nhiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng căn dặn rất rõ: “Tiết *kiệm* không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.206.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.124.

đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*. Việc đáng tiêu mà không tiêu, là bủn xỉn, chứ không phải là *kiệm*. Tiết *kiệm* phải kiên quyết *không xa xỉ*¹. Người cán bộ còn phải trong sạch, không tham lam, tức là *liêm*. Ngược với *liêm* là *bất liêm*. “Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là **BẤT LIÊM**. Người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư...”² cũng là *bất liêm*. Chính vì vậy, trong tác phẩm này, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Cán bộ phải thực hành chữ **LIÊM** trước, để làm kiểu mẫu cho dân”³; “Cán bộ thi đua thực hành *liêm khiết*, thì sẽ gây nên tính *liêm khiết* trong nhân dân”⁴. Người cán bộ không chỉ phải thực hành *cần, kiệm, liêm* mà còn phải thực hành *chính*. Chính là *thiện*, là *không tà*, là *thẳng thắn*, là *đứng đắn*, là *không lười biếng*, *không xa xỉ*, *không tham lam*, *không tà ác*. Người cán bộ cũng như mọi người và còn phải phấn đấu hơn người bình thường trong thái độ đối với mình, với người và với việc.

Đối với mình, người cán bộ: “Chớ *tự kiêu, tự đại*. *Tự kiêu, tự đại* là *khờ dại*. Vì mình hay, còn nhiều người hay hơn mình. Mình giỏi, còn nhiều người giỏi hơn mình. *Tự kiêu, tự đại* là *thoái bộ*”⁵. Người cán bộ phải: “Luôn luôn cầu tiến bộ. Không tiến bộ thì là ngừng lại... Tiến bộ không giới hạn. Mình cố gắng tiến bộ, thì chắc tiến bộ mãi”⁶, “Luôn luôn *tự kiểm điểm, tự phê bình*, những điều mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay của mình, sửa đổi khuyết điểm của mình. Đồng thời phải hoan

1, 2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123, 126, 127, 127, 129-130, 130.

ngheh người khác phê bình mình”¹. Điều quan trọng nữa là người cán bộ luôn phải nêu gương, gương mẫu đi đầu trong thực hành *chính*. “Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính*, mà muốn người khác *chính* là vô lý”².

Đối với người - “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng nữa là loài người”³ do vậy, phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ chớ nịnh hót người trên chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới. Phải thực hành chữ Bác - Ái⁴.

Đối với công việc, người cán bộ luôn phải đặt việc nước, việc công lên trên, lên trước việc riêng, việc cá nhân. Khi được giao việc gì, thì quyết làm cho bằng được, phải làm đến nơi, đến chốn, không được làm qua loa, đại khái, cho có làm, cho xong: “Phải để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà. Đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm”⁵. Khi làm việc, thì dù việc to, việc nhỏ cũng cần có kế hoạch, có sáng kiến, có quyết tâm: “Bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết làm cho thành công”⁶.

Phương châm mà người cán bộ cần quán triệt là:

“Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

1, 2, 3, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.130, 130, 130, 131, 131.

4. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.130.

Việc gì có lợi cho mình phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm.

Mỗi ngày cố làm một việc có lợi cho nước (lợi cho nước tức là lợi cho mình), dù là việc nhỏ, thì một năm ta làm được 365 việc. Nhiều lợi nhỏ cộng lại thành lợi to”¹.

4. Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* gợi mở một số giải pháp giúp cán bộ nâng cao nhận thức và thực hành cần, kiệm, liêm, chính

Bốn đức tính cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính không thể thiếu của một con người, nhất là đối với cán bộ. Điều quan trọng là mỗi cán bộ phải thấm nhuần và thực hành trong cuộc sống. Ngay trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gợi mở một số giải pháp giúp cán bộ tu dưỡng, thực hành bốn đức tính trên:

Một là, phát huy vai trò của Nhân dân trong việc kiểm tra, giám sát cán bộ và giúp cán bộ thực hành đức tính liêm nói riêng và các đức tính khác nói chung. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, cán bộ không rèn luyện đạo đức, thiếu thực hành cần, kiệm, liêm, chính, nhất là thực hành chữ liêm, một phần là do Nhân dân. Không phải ngẫu nhiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: ““Quan tham vì dân dại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì “quan” dù không liêm, cũng phải hóa ra LIÊM... Vì vậy, dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ LIÊM”² cũng như các chữ cần, kiệm, chính. Gợi mở này có

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131, 127.

ý nghĩa quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng về đạo đức hiện nay. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII khi chỉ ra nguyên nhân của sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên cũng đã nhận thấy: “Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông và nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ, đảng viên còn hạn chế, hiệu quả chưa cao”¹.

Hai là, tăng cường vai trò của pháp luật trong việc nhận thức và thực hành cần, kiệm, liêm, chính của cán bộ. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cán bộ, đảng viên có nhiều nguyên nhân. Trong đó, có nguyên nhân như chính Đảng ta đã phát hiện: Việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật của Đảng chưa nghiêm, còn có biểu hiện “nhẹ trên, nặng dưới”; sự phối hợp giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử chưa chặt chẽ, xử lý chưa đủ nghiêm minh². Cách đây 70 năm, trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”³. Tinh thần thượng tôn pháp luật trong trừng trị những kẻ bất liêm sẽ

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.28.

2. Xem Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, *Sđd*, tr.27.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.127.

làm gương để răn đe, giáo dục cán bộ thực hiện đức tính liêm cũng như các đức tính cần, kiệm, chính.

Ba là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục cán bộ trong việc trau dồi, rèn luyện và thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Mỗi cán bộ phải nhận thức sâu sắc rằng “người lười biếng là có tội với đồng bào, với Tổ quốc”¹. Vì “có người lười biếng, thì công việc của những người khác ắt chậm lại... Kết quả sẽ tai hại thế nào, rất dễ hiểu”². Từ đó, mỗi cán bộ phải hiểu rằng không được lười biếng. Do vậy, “Tất cả mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều cố gắng, đều siêng năng, thì nước ta sẽ tiến bộ nhanh chóng”³. Mỗi cán bộ cũng cần nhận thức được rằng:

“Việc đáng làm trong một giờ, mà kéo dài đến 2, 3 giờ, là xa xỉ.

Hao phí vật liệu là xa xỉ.

Ăn sang mặc đẹp trong lúc đồng bào đang thiếu cơm, thiếu áo, là xa xỉ.

Ăn không ngồi rồi, trong lúc đang cần kháng chiến và xây dựng, là xa xỉ. Vì vậy, xa xỉ là có tội với Tổ quốc, với đồng bào”⁴. Trên cơ sở đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi người người thi đua tiết kiệm, nhà nhà thi đua tiết kiệm, ngành ngành thi đua tiết kiệm:

“Các cơ quan tiết kiệm tiền công và của công, để đỡ tốn ngân quỹ;

Chiến sĩ thi đua tiết kiệm thuốc đạn, bằng cách bắn phát nào trúng phát ấy;

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.121, 120, 120, 123-124.

Công nhân thi đua tiết kiệm nguyên liệu;
Học sinh thi đua tiết kiệm giấy bút;
Đồng bào hậu phương thi đua tiết kiệm tiền bạc và lương thực, để giúp đỡ bộ đội;
Mỗi người, thi đua tiết kiệm thời giờ;
Thì kết quả thi đua tiết kiệm cũng bằng kết quả tăng gia sản xuất”¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng cho rằng cần tuyên truyền, giáo dục để “Mỗi người phải nhận rằng, tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam là có tội với nước, với dân”² và “Một dân tộc biết cần, kiệm, liêm là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”³. Trên cơ sở đó, người ta không dám tham lam vì tham lam là có tội với nước, với dân và sẽ thực hành cần, kiệm, liêm vì như vậy là yêu nước, yêu dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh trên cơ sở hiểu rõ tính người đã nêu rất đúng “Ai chẳng muốn cho tự mình thành một người tốt”⁴. Do vậy, phải khơi dậy tinh thần tự rèn luyện, tự tu dưỡng, phấn đấu của mỗi người nói chung, của mỗi cán bộ nói riêng.

70 năm đã trôi qua, kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh viết các bài báo về cần, kiệm, liêm, chính đăng trên báo *Cứu quốc*, nhưng giá trị lý luận của tác phẩm vẫn giữ nguyên ý nghĩa. Người cán bộ, đảng viên là người phải hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân, phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng. Do vậy, nếu người cán bộ không có được các đức tính cần, kiệm, liêm, chính thì không thể đủ tư cách, đủ phẩm chất để làm người lãnh đạo và người “đày tớ thật trung thành” của Nhân dân.

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.124-125, 127, 128, 131.

Những lời căn dặn, chỉ bảo đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn sống động và còn nguyên tính thời sự của ngày hôm nay, nhắc nhở cán bộ, đảng viên phải sửa chữa những khuyết điểm và phấn đấu thực hiện cần kiệm liêm chính. Đúng như V.I. Lênin đã từng khẳng định: “Tất cả những đảng cách mạng đã bị tiêu vong cho tới nay, đều bị tiêu vong vì tự cao, tự đại, vì không biết nhìn rõ cái gì tạo nên sức mạnh của mình và sợ sệt không dám nói lên nhược điểm của mình. Còn chúng ta, chúng ta sẽ không bị tiêu vong, vì chúng ta không sợ nói lên những nhược điểm đó, chúng ta sẽ học được cách khắc phục”¹. Hơn nữa, chúng ta đều hiểu, bản thân chúng ta và “các lãnh tụ của công nhân không phải là thiên thần, không phải là thánh, không phải là anh hùng, mà cũng là người như tất cả mọi người khác. Họ cũng có khuyết điểm. Đảng sửa cho họ”². Chúng ta tin điều này và sẽ thực hiện được điều này.

1. V.I. Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1978, t.45, tr.141.

2. V.I. Lênin: *Toàn tập*, *Sđd*, t.21, tr.524.

TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*
CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỚI VIỆC GIÁO DỤC,
RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

PGS.TS. LÝ VIỆT QUANG*

G iáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên là vấn đề luôn được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Ngay từ khi khởi đầu quá trình thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Người đã mở đầu những bài giảng đào tạo những “hạt giống đỏ” của cách mạng Việt Nam tại lớp huấn luyện lý luận chính trị ở Quảng Châu bằng bài *Tư cách một người cách mệnh*, trong đó thể hiện chủ yếu những yêu cầu về chuẩn mực đạo đức của một người cách mạng. Cho đến văn kiện cuối cùng của cuộc đời là *Di chúc*, Hồ Chí Minh vẫn trăn trở làm sao xây dựng Đảng ta thực sự xứng đáng là một đảng cầm quyền, trong đó Người chú trọng nhấn mạnh yêu cầu: “Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”¹.

Tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, trong đó có tư tưởng về giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên là dòng chảy xuyên suốt trong sự nghiệp cách mạng của Hồ Chí Minh và luôn đồng hành cùng với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc Việt Nam. Tư tưởng đó soi đường, dẫn lối cho công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của các cán bộ, đảng viên và giúp các cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, vươn lên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của sự nghiệp cách mạng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của các cán bộ, đảng viên được thể hiện tập trung qua một số tác phẩm, trong đó, *Cần kiệm liêm chính* (1949) là một tác phẩm tiêu biểu.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* ra đời trong bối cảnh công cuộc kháng chiến kiến quốc của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng đang được đẩy mạnh và đã đạt được những kết quả quan trọng. Từ một nền kinh tế, nhất là nông nghiệp, bị tàn phá kiệt quệ bởi chiến tranh và chính sách phản động của thực dân Pháp và phát xít Nhật, dẫn đến nạn đói năm Ất Dậu 1945 cướp đi sinh mệnh của khoảng hai triệu đồng bào, sau ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, Nhân dân Việt Nam đã phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, giải quyết thành công nạn đói, đồng thời tạo dựng nền tảng kinh tế cho cuộc kháng chiến

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.15, tr.611-612.

chống thực dân Pháp trong điều kiện bị kẻ thù và các lực lượng phản động bao vây bốn phía. Từ một nền tài chính kiệt quệ, kho bạc trống rỗng, hầu như không có gì khi Cách mạng Tháng Tám mới thành công, Nhân dân Việt Nam đã từng bước xây dựng một nền tài chính độc lập, tự chủ. Đặc biệt, vượt lên các khó khăn, thử thách, thế và lực của lực lượng kháng chiến đã ngày càng lớn mạnh. Từ chỗ lực lượng vũ trang cách mạng còn rất nhỏ bé, vũ khí thô sơ, quân và dân Việt Nam đã không ngừng trưởng thành, đủ khả năng bảo vệ vững chắc căn cứ địa Việt Bắc và cơ quan đầu não kháng chiến, làm thất bại âm mưu “đánh nhanh thắng nhanh” của quân Pháp, buộc chúng phải chuyển sang đánh lâu dài - điều chúng không mong muốn. Những thành tựu nổi bật đó là kết quả thiết thực của cuộc vận động xây dựng đời sống mới trong toàn dân, với nền tảng là thực hành cần, kiệm, liêm, chính do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động ngay từ phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ vào ngày 03/9/1945 và tiếp tục được nhấn mạnh, thể hiện nổi bật trong tác phẩm *Đời sống mới* (năm 1947), rồi được chú trọng trong cuộc vận động *Thi đua ái quốc* (năm 1948). Trong thành tựu chung đó của dân tộc, không thể thiếu vai trò tiên phong, gương mẫu của nhiều cán bộ, đảng viên.

Bên cạnh những ưu điểm là chủ yếu, trong điều kiện Đảng trở thành đảng cầm quyền, một số cán bộ, đảng viên có ít nhiều quyền lực không chú ý rèn luyện, tu dưỡng về phẩm chất đạo đức, năng lực công tác và bị thoái hóa, trở thành những lực cản đối với công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Mặt khác, công việc xây dựng đời sống mới, nhất là về lĩnh vực tinh thần, không đơn giản chỉ trong một sớm một chiều.

Lối sống cũ, tư tưởng, phong tục, tập quán lạc hậu vẫn còn ảnh hưởng trong một bộ phận nhân dân.

Trong điều kiện đó, để tiếp tục giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, góp phần đẩy mạnh cuộc kháng chiến kiến quốc lên một bước mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương tăng cường cuộc vận động xây dựng đời sống mới, thúc đẩy hơn nữa việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính, trước hết là vai trò nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên.

Trong những ngày từ 30/5 đến 02/6/1949, báo *Cứu quốc* đăng liên bốn bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh với bút danh Lê Quyết Thắng: *Thế nào là Cần, Thế nào là Kiệm, Thế nào là Liêm, Thế nào là Chính*. Cuối năm 1949, những bài viết này được Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I tập hợp và xuất bản thành cuốn sách mang tên *Cần kiệm liêm chính*. Cuốn sách thể hiện rõ điểm nổi bật trong phong cách diễn đạt của Hồ Chí Minh trong các tác phẩm, bài nói, bài viết là ngắn gọn, thiết thực, dễ hiểu và dễ nhớ.

Ngay trong phần mở đầu tác phẩm, Hồ Chí Minh đã xác định sự cần thiết phải thực hành, rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính, khi chỉ rõ đó là *nền tảng của Đời sống mới, của Thi đua ái quốc*. Cuộc vận động xây dựng *Đời sống mới* và phong trào *Thi đua ái quốc* là những phong trào hành động thiết thực khi đó, có phạm vi tác động trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tác động đến sự thành công của cuộc kháng chiến, kiến quốc. Nhưng để đưa các phong trào này đi đến thành công thì cần phải có một nền tảng vững chắc, đó chính là bốn phẩm chất đi liền và gắn chặt với nhau: cần, kiệm, liêm, chính - những chuẩn mực chủ yếu của đạo đức cách mạng.

Nhìn nhận vai trò quan trọng của các phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, Hồ Chí Minh không chỉ coi đây là nền tảng của các phong trào hành động thiết thực, mà còn xác định đây chính là *những tiêu chí đặc trưng thể hiện chất người* của mỗi cán bộ, đảng viên. Đó giống như là những chân lý tự nhiên của trời đất, không thể thay đổi và không thể thiếu được:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Đây chính là sự tiếp nối tư tưởng được Người nêu ra ngay từ những năm tháng khởi đầu sự nghiệp tuyên truyền, vận động và tổ chức phong trào cách mạng Việt Nam, đặc biệt là sau ngày chính quyền cách mạng mới ra đời, sự nghiệp xây dựng xã hội mới được xúc tiến. Ngay trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ (ngày 03/9/1945), Người đã nêu ra sáu nhiệm vụ cấp bách chính quyền cách mạng cần phải tập trung giải quyết. Trong đó, Người nhấn mạnh sự cần thiết phải “*giáo dục lại nhân dân*” tránh những tàn dư chế độ thực dân, phong kiến để lại bằng cách thực hiện cần, kiệm, liêm, chính: “Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta với rượu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn hòng hủ hóa dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, lừa biếng, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.117.

Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập.

Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH”¹.

Trong phần đầu tác phẩm *Đời sống mới* (năm 1947) khi lý giải về sự cần thiết phải thực hiện *Đời sống mới* trong bối cảnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp trên toàn quốc mới nổ ra, người thì lo đánh giặc, người thì lo phá hủy cơ sở vật chất để ngăn bước tiến quân thù, người thì lo tản cư, toàn dân ai cũng khó nhọc vất vả, Hồ Chí Minh khẳng định: “Hợp thời lắm. Chính trong lúc này càng phải thực hành đời sống mới là Cần, Kiệm, Liêm, Chính”². Đặc biệt khi đề cập thực hiện đời sống mới trong các cơ quan công sở, Hồ Chí Minh nhắc nhở các cán bộ, đảng viên: “Những người trong các công sở đều có nhiều hoặc ít quyền hành. Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”³.

Tiếp tục tinh thần này, trong phong trào thi đua ái quốc, Hồ Chí Minh yêu cầu các cán bộ, đảng viên *phải kiên quyết thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư* và cho rằng nếu “không làm được như thế thì không xứng đáng là người cộng sản”⁴.

Không chỉ xác định cần, kiệm, liêm, chính là tiêu chuẩn, đặc trưng thể hiện phẩm chất người của các cán bộ, đảng viên,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.7.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.112, 122.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.13.

Hồ Chí Minh còn coi đây là thước đo đánh giá sự giàu mạnh, đặc biệt là trình độ văn minh của một dân tộc khi cho rằng: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”¹.

Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, cần là “siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”². Người chỉ ra rằng cần không chỉ có nghĩa hẹp là việc siêng năng, chăm chỉ của một người, mà còn có nghĩa rộng là trở thành sự siêng năng, chăm chỉ của mọi người, của cả nước và được như vậy thì sẽ mang lại hiệu quả to lớn:

“Người siêng năng thì mau tiến bộ.

Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no.

Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh.

Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu”³.

Để thực hiện cần một cách hiệu quả hơn, Hồ Chí Minh nhấn mạnh phải có *kế hoạch* cho mọi công việc, nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng; đồng thời phải gắn liền *kế hoạch* với *phân công*, sắp xếp một cách khoa học cả về công việc và con người; phải chống thói lười biếng - kẻ địch của cần.

Hồ Chí Minh nêu rõ *kiệm* là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”⁴. *Kiệm* bao hàm sự tiết kiệm về của cải, vật liệu, về thời gian và sức người. *Kiệm* luôn đi liền với cần giống như hai chân của con người. Người chỉ rõ: “CẦN mà không KIÊM, “thì làm chừng nào xào chừng ấy”. Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chừng nào, chảy ra hết chừng ấy, không lại hoàn không.

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128, 118, 118, 122.

KIỆM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì đã không tiến tức phải thoái. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt”¹.

Song với quan điểm thực tiễn sâu sắc, Hồ Chí Minh cũng lưu ý phải tránh hiểu chữ *kiệm* một cách máy móc. Người nêu rõ tiết kiệm không phải là bủn xỉn. “Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*”².

Hồ Chí Minh chỉ ra rằng *liêm* là trong sạch, không tham lam. “Chữ LIÊM phải đi đôi với chữ KIÊM. Cũng như chữ KIÊM phải đi đôi với chữ CẦN.

Có KIÊM mới LIÊM được. *Vì xa xỉ mà sinh tham lam*”³.

Người cũng nêu rõ những ai mà tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, tham sống yên ổn mà không muốn cống hiến vì công việc chung đều là bất liêm⁴. Muốn thực hiện chữ *liêm* hiệu quả, Người chỉ ra rằng, cần phải có tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và pháp luật, từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, trong đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải trước hết làm gương mẫu để Nhân dân học tập theo.

Theo Hồ Chí Minh, “*Chính* nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà”⁵. *Cần, kiệm, liêm* phải đi liền với *chính*, bởi đó là gốc rễ của *chính*, cũng giống như cây có gốc rễ, nhưng cũng

1, 2, 3, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122, 123, 126, 129.

4. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126.

phải có hành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn; người có cả *cần, kiệm, liêm* và *chính* mới là người hoàn toàn. Chính phải được thể hiện trong ba mối quan hệ cơ bản của mỗi người là đối với mình, đối với người, đối với việc, trong đó mỗi người trước hết phải *chính* đã, bởi: “Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính*, mà muốn người khác *chính* là vô lý”¹.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* ra đời đã được 70 năm nhưng vẫn có giá trị thời sự sâu sắc đối với việc giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên hiện nay. Công cuộc đổi mới đất nước hơn 30 năm qua đã đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Trong thành tích chung đó của toàn dân tộc, có sự đóng góp quan trọng của các cán bộ, đảng viên vừa với ý nghĩa là những người vận động, tổ chức Nhân dân, vừa với ý nghĩa là những người trực tiếp đi tiên phong trong hoạt động thực tiễn. Song bên cạnh đó, như Đảng đã chỉ ra tại các kỳ đại hội, hội nghị gần đây, còn có một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, từ đó dẫn đến “tự diễn biến” “tự chuyển hóa”. Thực tiễn cho thấy, khi người cán bộ, đảng viên đánh mất nền gốc là đạo đức cách mạng thì cũng sẽ dễ dẫn đến suy thoái về tư tưởng chính trị, đi đến “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Do đó, việc giáo dục, rèn luyện đạo đức của các cán bộ, đảng viên vẫn mang ý nghĩa cả về cấp bách, cả về lâu dài. Trong bối cảnh như vậy, vận dụng tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, để góp phần giáo dục đạo đức của cán bộ, đảng viên là việc làm có ý nghĩa thiết thực để kỷ niệm 70 năm ngày ra đời tác phẩm.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.130.

THỰC HÀNH CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH - NỀN TẢNG QUAN TRỌNG TRONG XÂY DỰNG ĐỜI SỐNG MỚI, XÃ HỘI MỚI THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TS. ĐINH NGỌC QUÝ*

ThS. BÙI THỊ PHƯƠNG MAI**

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã dành nhiều tâm huyết cho việc xây dựng đạo đức nói chung, phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* nói riêng. Người đã đào tạo được một đội ngũ cán bộ, đảng viên có uy tín, đủ đức, đủ tài để lãnh đạo Nhân dân làm nên thắng lợi của sự nghiệp giải phóng dân tộc và dựng xây đất nước. Trong quan điểm của Người, cần, kiệm, liêm, chính được coi là gốc rễ của đạo đức cách mạng, nền tảng của đời sống mới, xã hội mới. Thấu triệt quan điểm đó, trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, Đảng và Nhà nước ta hết sức chú trọng thực hành đạo đức cách mạng, nhất là phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, yếu tố cơ bản góp phần vào những thành tựu trong xây dựng đời sống mới, xã hội mới.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

** Trường Chính trị tỉnh Lào Cai.

1. Cần, kiệm, liêm, chính - yếu tố quan trọng và cần thiết của đời sống mới, xã hội mới

Ngay khi nước nhà vừa giành được độc lập, trong những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Hồ Chí Minh đã quan tâm tới việc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính. Người cho rằng: "... Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta với rượu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn hòng hủ hóa dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, lười biếng, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân...

Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH"¹.

Vì sao Hồ Chí Minh coi trọng giáo dục lại cần, kiệm, liêm, chính cho Nhân dân ta? Bởi vì, cần, kiệm, liêm, chính vốn là những đạo lý ngàn xưa trong truyền thống dân tộc nhưng đã bị chế độ thực dân làm mất đi bằng cách "hủ hóa" dân tộc ta, gây nên những thói xấu ngược hẳn là lười biếng, xa hoa, tham ô, gian xảo... Cho nên, giáo dục lại Nhân dân ta về cần, kiệm, liêm, chính cũng tức là khôi phục lại tinh thần của những truyền thống ngàn xưa đã bị tha hóa. Khi Hồ Chí Minh đề ra việc giáo dục lại Nhân dân ta về cần, kiệm, liêm, chính thì ngoài những nội dung cũ vốn có trong truyền thống ngàn xưa, Người cũng đưa vào những nội dung mới do thời đại mới đòi hỏi.

Năm 1946, Ban Trung ương vận động đời sống mới đề nghị Hồ Chí Minh cho một khẩu hiệu để cổ động phong trào. Người đưa ra khẩu hiệu: "Cần, kiệm, liêm, chính, chí công

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.4, tr.7.

vô tư”, các đại biểu cho là cũ. Người ân cần giải thích: “Hàng ngày ta phải ăn cơm, uống nước, thở khí trời mà sống. Những việc đó ngày xưa ông cha ta phải làm, bây giờ chúng ta phải làm, sau này con cháu chúng ta cũng phải làm. Vậy, ăn cơm, uống nước, thở khí trời để đem lại cuộc sống cho con người thì đó là những việc làm không khi nào trở thành cũ cả. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư đối với đời sống mới cũng vậy”¹.

Theo Hồ Chí Minh, thực hành đời sống mới là một điều cần kíp cho công cuộc kháng chiến và kiến quốc, “Cần, Kiệm, Liêm, Chính là nền tảng của Đời sống mới”². Người cho rằng, thực hành đời sống mới, thực hành cần, kiệm, liêm, chính phải là trách nhiệm và bổn phận của mọi người, từ cán bộ, đảng viên, bộ đội và nhân dân: “Từ Chủ tịch Chính phủ cho đến người chạy giấy, người quét dọn trong một cơ quan nhỏ, đều là những người ăn lương của dân, làm việc cho dân, phải được dân tin cậy... Nếu không giữ đúng Cần, Kiệm, Liêm, Chính thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”³. Theo đó, quân đội phải siêng năng luyện tập, nhân dân tăng gia sản xuất phải siêng làm, binh sĩ phải tiết kiệm đạn dược bằng cách bắn phát nào trúng phát ấy, nhân dân phải tiết kiệm vật liệu... Mọi người đều phải trong sạch, không tham lam, không đem của công dùng vào việc tư. Mỗi quốc dân đều phải vì nước quên nhà, hăng hái ủng hộ kháng chiến, ra sức tăng gia sản xuất, diệt trừ bọn bán nước hại dân, quyết làm cho Tổ quốc thống nhất, độc lập.

1. Võ Nguyên Giáp: *Những năm tháng không thể nào quên*, Nxb. Văn hóa, Hà Nội, 1977, tr.450.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.122.

Sau khi miền Bắc được giải phóng, bước vào thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh xác định rõ đặc điểm con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta: Điểm xuất phát của nền kinh tế thấp, lại phải thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược ở hai miền khác nhau. Trong đó, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc là gốc, là nền tảng cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam, tiến tới thống nhất nước nhà. Người khẳng định: “Nước ta còn lạc hậu, dân ta còn nghèo, *muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội, muốn cải thiện đời sống*, thì chúng ta càng phải *Cần, phải Kiệm, phải chống lười biếng, chống lãng phí*”¹. Và để thực hiện được mục đích cao cả đó cần có những “con người xã hội chủ nghĩa” có đạo đức *cần, kiệm, liêm, chính*, một lòng một dạ phục vụ Nhân dân, phục vụ cách mạng.

Thực tiễn lịch sử đã chứng minh, sau Cách mạng Tháng Tám và trong những năm kháng chiến, nhờ cần, kiệm, liêm, chính mà nhân dân và cán bộ ta đã đánh thắng được “giặc lụt”, “giặc đốt”, “giặc đói” và giặc ngoại xâm, từng bước xây dựng *Đời sống mới* ấm no, vui tươi, lành mạnh. Nhờ cần, kiệm, liêm, chính mà chúng ta hoàn thành thắng lợi công cuộc khôi phục, cải tạo, xây dựng miền Bắc, đưa miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội, làm hậu thuẫn vững chắc cho cách mạng miền Nam đánh Mỹ. Trong giai đoạn này, đồng bào, chiến sĩ miền Bắc luôn thể hiện tinh thần cần, kiệm, liêm, chính, giữ vững khẩu hiệu “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “Tất cả để chiến thắng giặc Mỹ xâm lược”, v.v.. Điều đó đã chứng minh rằng, phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính cũng luôn có một

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.328.

vị trí xứng đáng trong mọi giai đoạn của cách mạng, có ảnh hưởng lớn tới tiến trình đi lên của dân tộc.

Bởi vậy, không phải ngẫu nhiên, Hồ Chí Minh cho rằng cần, kiệm, liêm, chính là thước đo văn minh tiến bộ của một dân tộc: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”¹. Nếu những phẩm chất này đã cần thiết đối với mỗi người Việt Nam khi đất nước còn phải đương đầu với cuộc chiến tranh xâm lược do chủ nghĩa thực dân, đế quốc gây ra, thì lại càng cần thiết khi đất nước phát triển trong xây dựng hòa bình. Trong xã hội mới, cần, kiệm, liêm, chính còn là để làm việc, làm người, làm cán bộ, phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Cần, kiệm, liêm, chính là đặc điểm của một xã hội hưng thịnh và ngược với nó là biểu hiện của một xã hội suy vong.

2. Thực hành cần, kiệm, liêm, chính trong xây dựng đời sống mới, xã hội mới hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Sự nghiệp đổi mới đất nước gắn với xây dựng đời sống mới, xã hội mới hơn 30 năm qua đã thu được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Điều đó chứng minh đường lối đúng đắn của Đảng, Nhà nước ta trong đổi mới, mở cửa, hội nhập. Mặt khác, là nhờ có đội ngũ cán bộ, đảng viên kiên định, thấm nhuần đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, được rèn luyện qua thử thách, đã lãnh đạo Nhân dân, đưa đất nước vượt qua khó khăn, từng bước thu được những thành tựu đáng tự hào, làm thay đổi mọi mặt của đời sống xã hội, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.128.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi và thành công trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng đời sống mới, xã hội mới, chúng ta đã và đang phải đối mặt với những nguy cơ, thách thức lớn, trong đó đặc biệt lưu ý là nguy cơ suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Có một thực tế là, trong cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hiện nay, ngoài việc xuất hiện nhiều hình mẫu về người chiến sĩ cộng sản biết lao động quên mình, sáng tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần cho xã hội, biết giữ gìn phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, giữ gìn kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước, luôn lo lắng đến vận mệnh đất nước..., thì vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên suy thoái về phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, dẫn tới lười biếng, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, làm những việc bất liêm, bất chính... Những biểu hiện đó gây lo lắng, bất bình trong Nhân dân, hạn chế việc phát huy thắng lợi mà chúng ta đã đạt được trong công cuộc đổi mới, trong xây dựng đời sống mới, xã hội mới, đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ ta.

Hiện nay, tình trạng suy thoái về phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, đặc biệt là tệ tham nhũng, lãng phí ở nước ta đã trở nên phổ biến. Song, điều đáng lưu tâm là các vụ án lớn về tham nhũng, buôn lậu được phát hiện và xử lý gần đây cho thấy, đa số can phạm là cán bộ, đảng viên. Vụ sau nghiêm trọng hơn vụ trước về quy mô, mức độ gây thiệt hại cho Nhà nước, những cán bộ trong các nhiệm sở công quyền trở thành can phạm cũng giữ chức vụ cao hơn. Điều đó để lại những hậu quả rất nặng nề: làm giảm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; cản trở sự phát triển bền vững

của đất nước; tăng khoảng cách giàu nghèo, cội nguồn của những bất ổn và bất công trong xã hội.

Tình hình đó đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân ta phải phát huy thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, tăng cường đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vươn lên giành những thành tựu lớn hơn nữa, tạo thế và lực mới cho đất nước phát triển nhanh và bền vững. Đồng thời, luôn tỉnh táo, kiên quyết đẩy lùi, khắc phục những nguy cơ, kể cả những nguy cơ mới nảy sinh, đảm bảo phát triển đúng hướng. Muốn vậy, Đảng phải đề ra được chủ trương, chính sách đúng, phù hợp với từng giai đoạn, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả; cán bộ, đảng viên phải đức, tài song toàn, đảm đương được những trọng trách, nhiệm vụ mà Đảng và Nhân dân giao phó.

Trong điều kiện hiện nay, bên cạnh đòi hỏi về năng lực ngày càng cao, thì yêu cầu về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống vẫn được đặt lên hàng đầu đối với cán bộ, đảng viên. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng xác định: “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; coi đó là công việc thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị gắn với việc chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm”¹.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.202.

Cán bộ, đảng viên phải siêng năng, trong sạch, tiết kiệm, chính trực, tích cực tham gia vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gương mẫu trong lời nói và việc làm, trong xây dựng đời sống mới, xã hội mới. Điều có ý nghĩa quyết định để cán bộ, đảng viên gắn bó chặt chẽ với Nhân dân là phải liên hệ mật thiết, tôn trọng quyền làm chủ của Nhân dân, trước hết những người giữ cương vị lãnh đạo phải thực hiện tốt phương châm: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra. Thực hành cần, kiệm, liêm, chính đòi hỏi người cán bộ, đảng viên phải giữ vững nguyên tắc, nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, không độc đoán chuyên quyền, không tự cho phép mình đứng cao hơn tổ chức, đứng ngoài kỷ luật. Mặt khác, kinh tế thị trường lại đòi hỏi sự năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; đòi hỏi phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa kinh tế thị trường với định hướng xã hội chủ nghĩa.

Để nâng cao phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, người cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, dám chống lại cái sai, bảo vệ cái đúng, không “dĩ hòa vi quý”. Phải có lối sống lành mạnh, trong sạch, không tham nhũng, xa hoa, lãng phí, không đặc quyền, đặc lợi. Hồ Chí Minh khẳng định: “Cán bộ lãnh đạo phải thật sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư”¹.

Để nâng cao phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng đời sống mới, xã hội mới còn đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải học tập, nghiên cứu, quán triệt sâu sắc và quyết tâm thực hiện thành công đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; quan tâm tích lũy vốn

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.14, tr.40.

kiến thức mới của khoa học tự nhiên và khoa học xã hội nhân văn, nắm bắt, vận dụng sáng tạo các quy luật kinh tế thị trường, những luật chơi chung của “sân chơi khu vực” và “sân chơi quốc tế”... Đó không chỉ là đòi hỏi nhất thời, diễn ra theo phong trào mà là yêu cầu liên tục, suốt đời đối với cán bộ, đảng viên. Mặt khác, phải xử lý nghiêm minh những cán bộ, đảng viên làm trái với phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính, để xảy ra tham nhũng, lãng phí, bao che cho tội phạm, dù người đó ở chức vụ nào, đương chức hay đã nghỉ hưu. Tịch thu sung công những tài sản do tham nhũng, tiêu cực mà có. Có như vậy mới làm trong sạch nội bộ - cơ sở quan trọng để xây dựng đời sống mới, xã hội mới.

*

* *

Có thể nói, những quan điểm của Hồ Chí Minh về thực hành cần, kiệm, liêm, chính trong xây dựng đời sống mới, xã hội mới vẫn còn nguyên giá trị đối với thực tiễn hiện nay. Những quan điểm đó góp phần định hướng công tác giáo dục, nâng cao phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với việc thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng thời kỳ đổi mới, nhất là tạo cơ sở, nền tảng trong xây dựng đời sống mới, xã hội mới, dân chủ, công bằng, văn minh, tất cả vì con người, vì Nhân dân.

TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*
CỦA HỒ CHÍ MINH - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN
TRONG ĐẤU TRANH NGĂN CHẶN SỰ SUY THOÁI VỀ ĐẠO ĐỨC,
LỐI SỐNG CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

PGS.TS. VŨ THANH SƠN*

PGS.TS. LÊ THANH TÂM**

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính

Hồ Chí Minh với bút danh là Lê Quyết Thắng đã viết bốn bài đăng trên báo *Cứu quốc* với nhan đề: *Thế nào là Cần* (ngày 30/5/1949); *Thế nào là Kiệm* (ngày 31/5/1949); *Thế nào là Liêm* (ngày 01/6/1949) và *Thế nào là Chính* (ngày 02/6/1949). Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I tập hợp lại, xuất bản thành sách năm 1949. Sau 70 năm, những tư tưởng lớn này của Người vẫn còn nguyên giá trị, chúng ta cần nghiên cứu và vận dụng vào hoàn cảnh đương đại. Nội dung chính của *cần, kiệm, liêm, chính* có thể tóm tắt như sau:

Cần “Tức là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”¹, “lười biếng là kẻ địch của chữ cần”². Việc thực hành *cần* không

* Vụ Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, Ban Tổ chức Trung ương Đảng.

** Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.118, 120.

đơn giản chỉ siêng năng, chăm chỉ làm việc mà không có tính toán hay tùy hứng, làm hao tổn thời gian, sức lực. Chính vì thế, Hồ Chí Minh đã lưu ý: “Muốn cho chữ *cần* có nhiều kết quả hơn, thì phải có *kế hoạch* cho mọi công việc. Nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng... Vì vậy, *siêng năng* và *kế hoạch* phải đi đôi với nhau... *Kế hoạch* lại đi đôi với *phân công*”¹. Người kêu gọi mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều cố gắng, đều siêng năng, đều phối hợp với nhau để thi đua ái quốc, “thì nước ta sẽ tiến bộ rất nhanh chóng”².

Kiệm “Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”³. Theo giải thích của Người, mọi người từ người dân thường, công nhân, học sinh, chiến sĩ, cán bộ cần phải biết cách tổ chức công việc của mình để tiết kiệm thời gian, của cải, tiền bạc, vật liệu, sức lực,...; các cơ quan tiết kiệm tiền công và của công để đỡ tốn ngân quỹ.

“*Liêm* là trong sạch, không tham lam”⁴. Người khẳng định: “cán bộ phải thực hành chữ **LIÊM** trước, để làm kiểu mẫu cho dân”⁵. “Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là **BẤT LIÊM**...”⁶. “Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”⁷. “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”⁸. Người kết luận rằng “một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”⁹.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.118-119, 120, 122, 126, 127, 126, 127, 127, 128.

“*Chính* nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà... CẦN, KIÊM, LIÊM, là gốc rễ của CHÍNH. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có ngành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải Cần, Kiêm, Liêm, nhưng còn phải CHÍNH mới là người hoàn toàn”¹.

Đối với mình, “Tự mình phải chính trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không chính, mà muốn người khác chính là vô lý”²; đối với người, “Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới”³; đối với việc, “Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh”⁴.

Hồ Chí Minh cho rằng cần, kiêm, liêm, chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*. Từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, cho tới mấy năm kháng chiến, dân ta nhờ cần, kiêm, liêm, chính mà đánh thắng “giặc lụt”, “giặc đốt”, giặc thực dân và “giặc đói”.

2. Các biểu hiện tiêu cực đối lập với cần, kiêm, liêm, chính

Hiện nay, nhiều biểu hiện lệch lạc, không phù hợp với tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiêm, liêm, chính, phần nào thể hiện sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên ở các mức độ khác nhau. Các biểu hiện có thể liệt kê như sau:

- Biểu hiện đối lập với đức *cần* như thiếu chăm chỉ, thiếu tích cực hành động trong công việc, lười biếng học tập, nghiên cứu,... Một số cán bộ, đảng viên không nỗ lực hoàn

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.6, tr.129, 130, 131, 131.

thành tốt nhiệm vụ được phân công, thiếu tâm huyết, tận tụy với công việc. Đặc biệt, có cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thiếu tích cực giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tình huống khó khăn, bất cập trong địa phương, lĩnh vực mình phụ trách. Một bộ phận cán bộ, đảng viên thể hiện ngại học tập, tích lũy tri thức, cập nhật kiến thức mới và lười nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn, “lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”¹...

- Biểu hiện đối lập với đức *kiệm* là xa xỉ, lãng phí, thất thoát tiền bạc, công quỹ, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc; sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động; sống xa hoa, phung phí,...

- Biểu hiện đối lập với đức *liêm* là tham tiền của, địa vị, biến của công thành của tư, tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi; lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực; chạy chức, chạy quyền,...

- Biểu hiện đối lập với đức *chính* là thiếu thẳng thắn, không đứng đắn, mờ ám, bon chen,.... Nhiều cán bộ, đảng viên thể hiện cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.28.

ích tập thể; ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình. “Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; lợi dụng phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng”¹. Một số cán bộ lãnh đạo, quản lý sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi bất chính...

3. Một số kết quả đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực đối lập với cần, kiệm, liêm, chính trong tình hình hiện nay

Trong thời gian qua, việc chỉ đạo thực hành cần, kiệm, liêm, chính được quan tâm sâu sát hơn bao giờ hết. Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, quy định, luật pháp nhằm điều chỉnh hành vi liên quan tới bốn đức này của con người trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng.

Từ đầu nhiệm kỳ XII tới đầu năm 2019, Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành 45 nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận² về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng, nhất là các quy định về chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; về phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; về bảo vệ

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Sdd, tr.29.

2. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2019, tr.359-360.

người phát hiện tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực,... Những văn bản điển hình như Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 (Hội nghị Trung ương 4 khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quyết định số 102-QĐ/TW, ngày 15/11/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về việc xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương;...

Quốc hội đã thông qua 45 luật, pháp lệnh, 46 nghị quyết; Chính phủ ban hành 511 nghị định, 413 nghị quyết, 160 quy định nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội¹, góp phần phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng, lãng phí như Luật hình sự sửa đổi; Luật phòng, chống tham nhũng sửa đổi; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật tố cáo sửa đổi; Luật đấu thầu, Luật đấu giá tài sản,...

Có thể nói rằng không ít các công cụ, chế tài thực thi cần, kiệm, liêm, chính được ban hành, bước đầu có tác động tích

1. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, *Sđd*, tr.360-361.

cực xử lý vi phạm của cán bộ, đảng viên liên quan tới bốn đứcc này. Từ đầu nhiệm kỳ khóa XII tới đầu năm 2019, đã thi hành kỷ luật 53.306 cán bộ, đảng viên với hơn 60 cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý, trong đó có 11 nguyên Ủy viên Trung ương Đảng và 5 Ủy viên Trung ương Đảng. Ngành thanh tra, kiểm toán đã kiến nghị thu hồi, xử lý tài chính gần 319.000 tỷ đồng, hơn 7.200ha đất; kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với 5.932 tập thể và nhiều cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý 311 vụ, 481 đối tượng¹.

Nhiều sai phạm gây thất thoát, thua lỗ lớn tiền của, tài sản của Nhà nước được phát giác, như vụ Mobifone mua 95% cổ phần của AVG; cổ phần hóa cảng Quy Nhơn; các dự án, gói thầu liên quan tới Đinh Ngọc Hệ; các vụ án lớn do lạm quyền trong khi thi hành công vụ, thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng tại Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC), Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), các vụ án Phạm Công Danh, Hứa Thị Phấn, Trần Phương Bình tại Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Á,... Nhiều vụ án “tham nhũng vặt” bị xử lý ở Nghệ An, Bến Tre, Vĩnh Long, Bình Định, Phú Yên, Đồng Nai, Đắk Lắk, Thừa Thiên Huế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính²,...

Đó là một số kết quả bước đầu trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tuy nhiên, “tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt,

1, 2. Xem Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, *Sđd*, tr.361-363, 363-365.

có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn; tham nhũng, lãng phí, tiêu cực vẫn còn nghiêm trọng, tập trung vào số đảng viên có chức vụ trong bộ máy nhà nước”¹, “Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở”².

Việc thực hành cần, kiệm, liêm, chính theo đúng tư tưởng Hồ Chí Minh còn nhiều hạn chế, bất cập trong thời gian qua. Tình trạng này xuất phát từ nhiều lý do, trong đó có căn nguyên gắn với thể chế - tổ chức - con người. Cụ thể như sau:

- Các thể chế bảo đảm hiệu lực thực thi cao về cần, kiệm, liêm, chính chưa được xây dựng đầy đủ và hoàn thiện kịp thời, đồng bộ. Một số luật được Quốc hội phê chuẩn nhưng chưa có các quy định hướng dẫn thi hành, ví dụ Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Luật tố cáo (sửa đổi năm 2018),... Tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ án, xác minh vụ việc còn chậm so với yêu cầu. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng ở địa phương, cơ sở còn hạn chế,...

- Ý thức và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng còn chưa cao trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Còn có hiện tượng hô khẩu hiệu suông, làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh một cách hình thức; chưa gắn với nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy, tổ chức đảng. Nhiều quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước được tổ chức triển khai kém hiệu quả, thiếu kịp thời. Hơn nữa, việc tổ chức

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Sđd, tr.22.

triển khai thực hiện chưa gắn chặt với kiểm tra, giám sát đầy đủ, chế tài xử lý thiếu nghiêm minh.

- Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên còn yếu kém. Nếu chỉ hô hào cần, kiệm, liêm, chính mà bản thân cán bộ, đảng viên và gia đình họ không gương mẫu thực hiện thì không bao giờ thuyết phục được người khác học tập và làm theo. Một bộ phận cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp không gương mẫu nêu gương thực hành cần, kiệm, liêm, chính; nói không đi đôi với làm, gây mất uy tín bản thân, mất lòng tin của cấp dưới và quần chúng nhân dân.

4. Một số đề xuất bảo đảm thực hành cần, kiệm, liêm, chính phù hợp tình hình hiện nay

Tư tưởng Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính có giá trị nghiên cứu lý luận và vận dụng thực tiễn sâu sắc. Tư tưởng của Người có giá trị phương pháp luận, định hướng quyết định đối với công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, đặc biệt cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và ngang tầm nhiệm vụ.

“Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính... Thiếu một đức thì không thành người”¹. Đặc biệt, bản thân Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về thực hành cần, kiệm, liêm, chính. Những tư tưởng và hành động của Người luôn nhất quán, truyền cảm hứng cho nhiều thế hệ, mọi tầng lớp

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117.

nhân dân và cán bộ, đảng viên. Chính vì vậy, những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn duy trì được sức lan tỏa mạnh mẽ, tác động sâu sắc tới đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày nay và mai sau.

Việc tăng cường thực hành cần, kiệm, liêm, chính cần phải dựa trên nguyên tắc cơ bản là thấm nhuần tư tưởng Hồ Chí Minh và cụ thể hóa phù hợp với tình hình mới hiện nay, tránh giáo điều, rập khuôn máy móc. Trên cơ sở đó, cần chú trọng vào một số nhiệm vụ quan trọng như sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện thể chế liên quan tới thực hành cần, kiệm, liêm, chính.

Chú trọng xây dựng, hoàn thiện các thể chế về quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, nhất là những nội dung liên quan tới phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6, 7, 8 khóa XII, các quy định kiểm soát quyền lực để phòng, chống tham nhũng.

Tổ chức triển khai hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Theo phân công, các cơ quan, ban, bộ, ngành chức năng kịp thời thể chế hóa thành những quy định, hướng dẫn để hiệu lực Chỉ thị sớm đi vào cuộc sống.

Kịp thời sửa đổi một số luật liên quan như Luật đất đai, Luật đầu tư công, Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức,...; ban hành các quy định hướng dẫn thi hành Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018; tích cực triển khai hiệu quả Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí... Thực hành tiết

kiệm, chống lãng phí cần phải được coi là nhiệm vụ thường xuyên từ chủ trương, đường lối, cơ chế, chính sách đến tổ chức thực hiện gắn với kiểm tra, giám sát. Công khai các hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, vốn nhà nước, tài sản nhà nước, lao động, thời gian lao động và tài nguyên là yêu cầu bắt buộc để bảo đảm thực hành tiết kiệm, ngăn chặn, phòng ngừa lãng phí. Thực hiện phân cấp quản lý, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực.

Thứ hai, thực hiện quyết liệt, đồng bộ ba quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên¹ trong hệ thống chính trị.

Các cấp ủy, tổ chức đảng cần nhận thức rõ ràng tầm quan trọng và ý nghĩa của các quy định nêu gương, từ đó đề ra quyết định lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp để đưa việc nêu gương trở thành việc làm tự giác, thường xuyên và nếp văn hóa của mỗi cán bộ, đảng viên.

Trách nhiệm nêu gương là đề cao ý thức trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, là cam kết chính trị của cán bộ, đảng viên đối với chính mình và đối với toàn Đảng và toàn dân.

1. Gồm: 1) Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; 2) Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; và 3) Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.

Chủ động xin từ chức khi thấy mình không còn đủ điều kiện, năng lực, uy tín để thực hiện nhiệm vụ.

Cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu nêu gương trong mọi mặt, trước hết là cần, kiệm, liêm, chính. Những người đứng đầu phải thực sự tiên phong, mẫu mực trong mọi mặt để cấp dưới làm theo. Hồ Chí Minh đã từng dạy: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹. Tất cả đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, phải thực sự cầu thị, tự giác, trung thực, chân thành, công tâm, không hữu khuynh; thẳng thắn đấu tranh bảo vệ lẽ phải, bảo vệ người tốt.

Cán bộ, đảng viên nêu cao ý thức trách nhiệm, tận tụy với công việc; chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; tích cực học tập, nghiên cứu, tiếp thu và vận dụng có hiệu quả các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại, phát huy sáng tạo, nâng cao năng suất và hiệu quả lao động, công tác trong hoạt động thực tiễn của mình; tránh lãng phí công quỹ, tài sản, phương tiện, nhân lực và thời gian làm việc; sống xa hoa, tiêu dùng hoang phí, phô trương. Thực hành tốt *cần, kiệm*.

Cán bộ, đảng viên tiên phong trong việc đấu tranh phòng, chống chủ nghĩa cá nhân, cục bộ, bản vị; tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức; chạy chức, chạy quyền và để người khác lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín để trục lợi cá nhân. Thực hành tốt *liêm, chính*.

Thứ ba, tăng cường hiệu lực các chế tài xử lý vi phạm của cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.1, tr.284.

Tuân thủ triệt để yêu cầu căn bản trong xử lý vi phạm, kỷ luật là tất cả cán bộ, đảng viên đều bình đẳng trước pháp luật của Nhà nước, kỷ luật của Đảng. Cán bộ, đảng viên ở bất cứ cương vị nào, khi vi phạm kỷ luật của Đảng và Nhà nước đều phải bị xem xét, xử lý kỷ luật nghiêm minh, kịp thời. Cần phải thực hiện nhất quán không có “vùng cấm”, không có trường hợp ngoại lệ ở bất cứ cấp nào, nơi nào.

Thực thi đồng bộ và thống nhất các quy định của Nhà nước và của Đảng về xử lý vi phạm đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ xử lý các vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đã được khởi tố; chú trọng phát hiện, xử lý kịp thời các vụ án, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mới.

CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH - NỀN TẢNG CỦA ĐỜI SỐNG MỚI TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TS. ĐẶNG VĂN THÁI*

Cần, kiệm, liêm, chính là những phẩm chất đạo đức truyền thống được Hồ Chí Minh tiếp thu, bổ sung những nội dung mới phù hợp với yêu cầu của đạo đức cách mạng.

Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư là phẩm chất đạo đức gắn liền với các hoạt động hàng ngày của mỗi người. Đối với người cán bộ, đảng viên, đây là biểu hiện trên thực tế phẩm chất trung với nước, hiếu với dân, nhất là trong điều kiện Đảng cầm quyền. Chính vì vậy, đây là phẩm chất đạo đức được Người đề cập nhiều nhất và thường xuyên nhất trong các tác phẩm từ *Đường cách mệnh* đến bản *Di chúc* cuối cùng.

Theo Hồ Chí Minh, cần là lao động cần cù siêng năng; lao động có kế hoạch, sáng tạo, có năng suất cao; lao động tự lực cánh sinh, không ỷ lại, không lười biếng; phải coi lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của mỗi người.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Kiệm là tiết kiệm sức lao động, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm tiền của của nhân dân, của đất nước, của bản thân; không xa xỉ, hoang phí.

Liêm là luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân, không xâm phạm đồng xu, hạt thóc của dân, của Nhà nước. Không tham địa vị, tiền tài. Không tham sung sướng. Không tham người tâng bốc mình.

Chính là thẳng thắn, đúng đắn. Đối với mình là không tự cao, tự đại, luôn chịu khó học tập, cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều tốt, khắc phục điều dở của bản thân. Đối với người là không nịnh hót đối với cấp trên, không coi khinh người dưới; luôn chân thành khiêm tốn, đoàn kết, không dối trá lừa lọc. Đối với công việc là để việc công lên trên việc riêng. Đã phụ trách việc gì thì làm cho kỳ được, không sợ khó khăn, nguy hiểm; việc thiện dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác dù nhỏ mấy cũng tránh. Mỗi ngày cố làm một việc lợi cho nước, cho dân.

Chí công vô tư là khi làm việc gì cũng phải nghĩ cho người trước, khi hưởng thụ thì phải đi sau; phải lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ. Thực hiện chí công vô tư cũng có nghĩa là kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng.

Cần, kiệm, liêm, chính và chí công vô tư luôn quan hệ mật thiết với nhau. Cần mà không kiệm như gió vào nhà trống. Kiệm mà không cần thì sản xuất được ít, không đủ dùng, không có tăng thêm, không có phát triển. Thiếu một trong bốn đức cần, kiệm, liêm, chính là không thành người. Thực hiện cần, kiệm, liêm, chính tất yếu dẫn đến chí công vô tư. Đã chí công vô tư ắt thực hiện được cần, kiệm, liêm, chính.

Thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư thì sẽ thực hiện được nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm. Có được điều ấy thì:

“Giàu sang không thể quyến rũ
Nghèo khó không thể chuyển lay
Uy vũ không thể khuất phục”¹.

Những phẩm chất đạo đức trên rất cần thiết đối với con người Việt Nam khi đất nước còn phải đương đầu với cuộc chiến tranh xâm lược tàn bạo của chủ nghĩa thực dân. Ngày nay, nó lại càng cần thiết cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong hòa bình.

Khi chuẩn bị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, năm 1927, trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã đề lên hàng đầu 23 điều về tư cách của người cách mạng, trong đó có cần, kiệm, liêm, chính.

Sau thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhân dân ta bước vào công cuộc xây dựng chế độ xã hội mới. Thấy rõ vai trò của phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính trong xây dựng đời sống mới, ngay trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, khi nêu lên những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã coi việc xây dựng đạo đức cần, kiệm, liêm, chính trong Nhân dân là một trong sáu nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước. Người nói:

“Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta với rượu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn hòng hủ hóa dân tộc chúng ta

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.7, tr.50.

bằng những thói xấu, lười biếng, gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta. Chúng ta phải làm cho dân tộc chúng ta trở nên một dân tộc dũng cảm, yêu nước, yêu lao động, một dân tộc xứng đáng với nước Việt Nam độc lập. Tôi đề nghị mở một chiến dịch giáo dục lại tinh thần nhân dân bằng cách thực hiện: CẦN, KIÊM, LIÊM, CHÍNH”¹.

Để thực hiện nhiệm vụ cấp bách đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nghiên cứu, biên soạn tập tài liệu hướng dẫn triển khai xây dựng đời sống mới. Tác phẩm *Đời sống mới* được Người hoàn thành vào tháng 3/1947 đã tập trung giải quyết vấn đề lý luận và nhất là thực tiễn về nhiệm vụ và bước đường xây dựng đời sống mới ở Việt Nam dưới chế độ dân chủ cộng hoà. Trong đó, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực chất nội dung xây dựng đời sống mới là xây dựng tất cả các mặt của đời sống xã hội, trước hết là đời sống tinh thần, tập trung vào thực hành đạo đức cần, kiệm, liêm, chính. Người chỉ rõ: “Nêu cao và thực hành Cần, Kiệm, Liêm, Chính tức là nhen lửa cho đời sống mới”².

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, Đảng ta trở thành đảng cầm quyền. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, tháng 10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, nêu lên tư cách của Đảng chân chính cách mạng với 12 điều, trong đó cần, kiệm, liêm, chính được Người coi như những chuẩn mực cần thiết của tất cả mọi người. Người chỉ rõ, nhiệm vụ của Đảng là “phải đem tinh thần

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.7.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.128.

yêu nước và cần, kiệm, liêm, chính mà dạy bảo cán bộ, đảng viên và nhân dân”¹.

Năm 1949, Người viết cuốn sách *Cần kiệm liêm chính*, trong đó, Người chỉ rõ “Cần, Kiệm, Liêm, Chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*”².

Trong suốt quá trình lãnh đạo Nhân dân ta xây dựng chế độ mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn yêu cầu cán bộ, đảng viên phải rèn luyện và thực hành đạo đức cần, kiệm, liêm, chính. Người chỉ rõ, nếu không thực hiện được đạo đức cần, kiệm, liêm, chính thì “không xứng đáng là người cộng sản”.

Trước khi về cõi vĩnh hằng, Người căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”³.

Thực hiện những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần, kiệm, liêm, chính từng bước trở thành một chuẩn mực quan trọng của đạo đức xã hội, điều chỉnh hành vi của cán bộ, đảng viên và nhân dân ta trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đặc biệt, trải qua hơn 30 năm đổi mới, nhờ có đường lối đúng đắn của Đảng, nhờ thực hiện cần, kiệm, liêm, chính của đông đảo cán bộ, đảng viên, của những người lao động, công nhân, nông dân, trí thức, các lực lượng vũ trang, mà công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Kinh tế - xã hội phát triển, đời sống vật chất,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.289.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.622.

tinh thần của Nhân dân được cải thiện, chính trị ổn định, quốc phòng - an ninh vững mạnh, đối ngoại mở rộng.

Tuy vậy, Đảng ta đã nghiêm túc nhìn nhận vẫn còn một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng, suy thoái về đạo đức, lối sống, thiếu tinh thần trách nhiệm trong công việc, sống xa hoa, lãng phí, phạm vào quan liêu, tham nhũng. Trong xã hội vẫn còn tệ nạn, tiêu cực. Bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra từ Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII (năm 1994) vẫn tồn tại, nhất là tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn trầm trọng, nền kinh tế còn ở tình trạng kém phát triển. Nước ta vẫn nằm trong số các nước đang phát triển có thu nhập thấp.

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém trên, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, cải thiện rõ rệt đời sống nhân dân, tạo nền tảng để nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, phải thực hiện nhiều chủ trương, chính sách và giải pháp đồng bộ; trong đó thực hiện đạo đức cần, kiệm, liêm, chính theo những lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một giải pháp rất cơ bản.

Muốn đất nước ngày càng phát triển giàu mạnh, văn minh, đồng bào ngày càng sung sướng, hạnh phúc thì tất cả mọi người đều phải làm việc, lao động chuyên cần, có năng suất, hiệu quả cao, chất lượng tốt. Cán bộ, đảng viên, các cấp lãnh đạo, quản lý phải nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý để bảo đảm sự lãnh đạo, quản lý đúng đắn, ít sai sót, khuyết điểm. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ là phải quyết định mọi vấn đề một cách đúng đắn.

Hiện nay, tình trạng quan liêu, tham nhũng, lãng phí vẫn chưa được ngăn chặn và đẩy lùi. Cần phải nghiêm trị

những kẻ tham nhũng, đục khoét tài sản của Nhà nước, của Nhân dân, những kẻ “chạy” chức quyền, “chạy” tội, “chạy” bằng cấp vì đó là những kẻ, những hành vi bất liêm, bất chính. Phải kiên quyết phê phán, khắc phục thói lười biếng, lười học tập, lười suy nghĩ, chỉ lo hưởng thụ. Khắc phục bệnh hình thức, bệnh thành tích, sự gian dối, cầu thả, vô cảm, vô trách nhiệm, đầu cơ, cá nhân chủ nghĩa. Song, quan trọng hơn là cần biểu dương, động viên tinh thần lao động, làm việc sáng tạo của toàn dân với những tấm gương điển hình “người tốt, việc tốt” của công nhân, nông dân, trí thức, lực lượng vũ trang, của những người lãnh đạo, quản lý giỏi, những doanh nhân giỏi, của các em học sinh xuất sắc trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế.

Cần thấm nhuần sâu sắc, làm theo lời dạy và tấm gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính, xây dựng xã hội ta thật sự là xã hội làm việc, xã hội học tập, xã hội năng động và có nhân cách cao đẹp. Làm được như vậy sẽ sớm đẩy lùi những tiêu cực, hư hỏng. Mỗi khi đất nước đứng trước khó khăn, thử thách thì càng đòi hỏi sự đồng tâm, hiệp lực, bình tĩnh, chủ động tháo gỡ khó khăn, không hoang mang, dao động. Khó khăn của nước ta cũng như của nhiều nước hiện nay là lạm phát, giá cả tăng. Bộ Chính trị đã có kết luận chỉ đạo, Chính phủ đã đề ra tám giải pháp, trong đó cốt lõi vẫn là thúc đẩy sản xuất, tiết kiệm để chống lạm phát, kìm mức tăng giá, ổn định đời sống nhân dân và đã mang lại kết quả tích cực. Đó là những việc làm thiết thực để tiếp tục đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, phát triển đất nước, thực hiện và làm theo tấm gương cần, kiệm, liêm, chính của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* VỚI VIỆC XÂY DỰNG PHONG CÁCH LÀM VIỆC CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

PGS.TS. NGUYỄN THẾ THẮNG*

Chủ tịch Hồ Chí Minh chẳng những đã kế thừa mà còn phát triển các khái niệm đạo đức trong truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam lên một tầm cao mới, phù hợp với xu thế phát triển của dân tộc và thời đại ngày nay. Theo Hồ Chí Minh, *cần, kiệm, liêm, chính* chẳng những là nền tảng của *Đời sống mới* mà còn là những đức tính không thể thiếu của con người Việt Nam hiện đại. Phân tích, giải thích một cách khoa học và cách mạng các khái niệm *cần, kiệm, liêm, chính*, Hồ Chí Minh đã chỉ ra phương hướng xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên hiện nay.

1. Cần - Siêng năng, có kế hoạch, biết hợp tác, phân công, bền bỉ, dẻo dai, phát triển lực lượng, tăng năng suất trong công tác

Theo Hồ Chí Minh, đã là cán bộ, đảng viên thì phải gương mẫu, xung phong, đi đầu trong hoàn thành nhiệm vụ,

* Học viện Chính trị Khu vực I.

chức trách, bổn phận của mình. Muốn vậy thì phải có phong cách làm việc “siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”¹.

Trước hết cán bộ, đảng viên cần phải là những người làm việc siêng năng, chăm chỉ nhất. Siêng năng, chăm chỉ nhất định sẽ thành công. Bởi vì theo Người: Không có việc gì khó. Chỉ e ta không siêng. Nước chảy mãi, đá cũng mòn. Kiến tha lâu, cũng đầy tổ. Nghĩa là chăm chỉ, siêng năng thì việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được. Dao siêng mài thì sắc bén. Ruộng siêng làm cỏ thì lúa tốt. Điều đó rất dễ hiểu. Siêng học tập thì mau biết. Siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến. Siêng làm thì nhất định thành công. Siêng hoạt động thì có sức khỏe.

Hơn nữa: “Người siêng năng thì mau tiến bộ.

Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no.

Cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh.

Cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu”².

Song, để chăm chỉ, siêng năng làm việc có hiệu quả cao, thì *siêng năng và kế hoạch phải đi đôi với nhau*. Hồ Chí Minh vạch rõ: “phải có *kế hoạch* cho mọi công việc. Nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng.

Cây gỗ bất kỳ to nhỏ, đều có gốc và ngọn.

Công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, điều nên làm sau. Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để lại sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít”³.

Kế hoạch lại đi đôi với biết phân công công việc và sử dụng nhân tài. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Trong một gia đình, một

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.118, 118, 118-119.

xưởng máy, một cơ quan, v.v. đã phải có kế hoạch, lại phải phân công cho khéo.

Phân công phải nhằm vào 2 điều:

1. *Công việc*: Việc gì gấp thì làm trước. Việc gì hoãn thì làm sau.

2. *Nhân tài*: Người nào có năng lực làm việc gì, thì đặt vào việc ấy.

Nếu dùng không đúng, người giỏi nghề thợ mộc thì giao cho việc thợ rèn, người giỏi nghề rèn thì giao cho việc thợ mộc, như thế thì hai người đều thất bại cả hai”¹.

Cần cù, chăm chỉ phải đi đôi với chuyên chú, bền bỉ, dẻo dai để phát triển lực lượng. Tức phải chăm chỉ siêng năng làm việc hết ngày này sang ngày khác, quanh năm, suốt tháng, lâu dài mới thành công. Như Người phân tích: “*Cần và chuyên phải đi đôi với nhau*. Chuyên nghĩa là dẻo dai, bền bỉ... *Cần* không phải là làm xối. Nếu làm cố chết cố sống trong một ngày, một tuần, hay một tháng, đến nỗi sinh ốm đau, phải bỏ việc. Như vậy không phải là *cần*.”

Cần là luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ, cả năm cả đời. Nhưng không làm quá trớn. Phải biết nuôi dưỡng tinh thần và *lực lượng* của mình, để làm việc cho lâu dài”².

Song, then chốt của chữ *cần* và cũng chính là điểm mấu chốt trong phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên là tăng năng suất trong công tác. Hồ Chí Minh khẳng định: “*Cần*, tức là tăng năng suất trong công tác, bất kỳ công tác gì”³. Tăng năng suất là mục đích tối cao của phong cách làm việc

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.119, 119-120.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.145.

khoa học. Bởi như V.I. Lênin nói, cái quyết định thắng lợi của chế độ xã hội mới với chế độ xã hội cũ là ở chỗ nó đưa ra được năng suất lao động cao hơn.

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng ta đã chỉ ra phong cách làm việc của con người Việt Nam, nhất là cán bộ, đảng viên cần phải có trong giai đoạn hiện nay là: “Lao động chăm chỉ với lương tâm nghề nghiệp, có kỹ thuật, sáng tạo, năng suất cao vì lợi ích của bản thân, gia đình, tập thể và xã hội”¹.

2. *Kiệm* - Không xa xỉ, hoang phí, bừa bãi; biết tổ chức công việc, tiết kiệm thời gian, sức lực, vật liệu; chống lãng phí

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “CẦN với KIÊM, phải đi đôi với nhau, như hai chân của con người.

CẦN mà không KIÊM, “thì làm chùng nào xào chùng ấy”. Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ vào chùng nào, chảy ra hết chùng ấy, không lại hoàn không.

KIÊM mà không CẦN, thì không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì đã không tiến tức phải thoái”².

Kiệm đòi hỏi cán bộ, đảng viên phải có phong cách làm việc không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi. Nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý cần giỏi tổ chức công việc “thì tiết kiệm được sức lực, thời giờ, và vật liệu”³. Trong lao động, sản xuất, kinh doanh và cả trong học tập cũng như chiến đấu,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, t.57, tr.307.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.122, 124.

tiết kiệm được thời gian, sức lực, vật liệu, thì cũng có giá trị như *cần*, nó trực tiếp làm tăng năng suất trong công việc. Hồ Chí Minh phân tích: Thời giờ cũng cần phải tiết kiệm như của cải. Của cải nếu hết, còn có thể làm thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được. Muốn tiết kiệm thời giờ, thì việc gì ta cũng phải làm cho nhanh chóng, mau lẹ. Không nên chậm rãi. Không nên “nay lần mai nữa”. Tiết kiệm thời giờ là *kiệm*, và cũng là *cần*. Bất kỳ làm việc gì, nghề gì, khi đã làm thì phải hăng hái, chăm chỉ, chuyên chú, làm cho ra trò. Tiết kiệm thời giờ của mình, lại phải tiết kiệm thời giờ của người. Không nên ngồi lê, nói chuyện phiếm, làm mất thời giờ người khác. Thánh hiền có câu: “Một tắc bóng là một thước vàng”. Tục ngữ Âu nói: “Thời giờ tức là tiền bạc”. Ai đưa vàng bạc vứt đi, là người điên rồ. Ai đưa thời giờ vứt đi, là người ngu dại. Tiết kiệm không phải là bủn xỉn. Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. “Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*”¹.

Tiết kiệm phải đi đôi với chống lãng phí. Hồ Chí Minh khẳng định: “chống lãng phí, vì lãng phí chỉ có hại cho dân, cho nước, cho nhà, vì nó đưa đến phong tục hủ bại, rượu chè, hút xách. Một dân tộc đang tiến lên chủ nghĩa xã hội, những cái đó không có thể tha thứ được”².

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ngày 21/02/2019, Thủ tướng Chính phủ đã

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.600.

ban hành chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Trong đó, khi nói về phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên đã khẳng định rằng: kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức¹.

3. Liêm - Trong sạch, không tham lam, có phong cách làm việc quang minh chính đại, chống tham lam, chống tham nhũng

Khi bàn về chữ *liêm*, cùng với việc chỉ ra cho cán bộ, đảng viên phương hướng rèn luyện giữ cho bản thân trong sạch, không sa vào tham ô, lãng phí, quan liêu, Hồ Chí Minh còn chỉ ra phong cách làm việc cần có của người cán bộ, đảng viên có phẩm chất *liêm*. Cán bộ, đảng viên cần có phong cách quang minh chính đại. Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu chống lại các kiểu làm việc đục khoét Nhân dân, các cách làm việc bất liêm như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*.

Trước hết, cán bộ, đảng viên phải tránh, đồng thời đấu tranh nhằm ngăn chặn và đi đến xóa bỏ kiểu làm việc: “Người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư”², “cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét,

1. Xem <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Tai-chinh-nha-nuoc/Quyết-dinh-213-QĐ-TTg-2019-thuc-hanh-tiet-kiem-chong-lang-phi-407884.aspx>.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126.

có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”¹. Dĩ công vi tư nghĩa là lấy của công làm của riêng. Ngày nay hành vi này gọi là tham nhũng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra các dạng bất liêm khác trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, như: Dìm người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình là đạo vị (đạo là trộm). Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm, là tham vật úy lạo. Gặp giặc mà rút ra, không dám đánh là tham sinh úy tử. Đều làm trái với chữ *liêm*. Do *bất liêm* mà đi đến tội ác trộm cắp. Công khai hay bí mật, trực tiếp hay gián tiếp, bất liêm tức là trộm cắp.

Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”².

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về phòng, chống tham nhũng, ngày 26/02/1998, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Pháp lệnh chống tham nhũng. Năm 2000, Pháp lệnh chống tham nhũng được bổ sung, sửa đổi. Ngày 29/11/2005, Quốc hội thông qua Luật phòng, chống tham nhũng. Ngày 20/11/2018, tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV đã thống nhất thông qua Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 sửa đổi. Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 bao gồm 10 chương, 96 điều và bắt đầu có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2019. Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018 tạo hành lang pháp lý để xử lý 12 loại hành vi tham nhũng của những người có chức vụ, quyền hạn lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó để vụ lợi.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

Nhằm xây dựng phong cách làm việc *cần, kiệm, liêm, chính* cho cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tại Đại hội XII, Đảng ta khẳng định: **“Đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.**

Xác định đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng đồng thời là nhiệm vụ khó khăn, phức tạp, lâu dài; là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, trước hết là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, và của toàn bộ hệ thống chính trị. Kiên quyết phòng, chống tham nhũng, lãng phí với yêu cầu chủ động phòng ngừa, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, bao che, dung túng, tiếp tay cho các hành vi tham nhũng, lãng phí, can thiệp, ngăn cản việc chống tham nhũng, lãng phí”¹. Trước mắt, tập trung xử lý dứt điểm các vụ tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp được dư luận xã hội và nhân dân quan tâm và công khai kết quả xử lý.

Trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi cán bộ, đảng viên thi đua thực hành liêm khiết để gây nên tính liêm khiết trong toàn dân. Và, Người khẳng định phương hướng phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân nhằm xây dựng dân tộc Việt Nam thành: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”².

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.211.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128.

4. *Chính* - Nghĩa là không tà, có phong cách làm việc thẳng thắn, chính đáng, đúng lẽ phải

Khi phân tích nội dung sâu sắc phẩm chất *chính* của con người, Hồ Chí Minh vạch ra phương hướng xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên phải thẳng thắn, chính đáng, đúng lẽ phải. Chớ tự kiêu, tự đại. Chớ nhìn hót người trên. Chớ xem khinh người dưới. Cán bộ, đảng viên “Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới”¹. “Phải để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà”². Theo phương hướng đó, Đảng ta đã vạch ra phương hướng xây dựng phong cách làm việc cho cán bộ, đảng viên và người Việt Nam hiện đại là: “Có ý thức tập thể, đoàn kết, phấn đấu vì lợi ích chung”³.

Đặc biệt đối với cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, Đảng ta yêu cầu cán bộ, đảng viên giữ chức vụ càng cao càng phải gương mẫu nêu gương trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng phải gương mẫu đi đầu thực hiện: “Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, vì lợi ích của nhân dân, của quốc gia - dân tộc và mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng. Không làm bất cứ việc gì có hại cho Đảng, cho đất nước và nhân dân. Lấy ấm no, hạnh phúc và sự hài lòng của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu... Thực hành phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả; thực sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131, 131.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập, Sđd*, t.57, tr.306.

lực và phát huy trí tuệ tập thể. Chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả công tác cải cách hành chính, ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ”¹.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra phương hướng xây dựng một phong cách làm việc không chỉ có tính cách mạng, mà còn thật sự có tính khoa học cho cán bộ, đảng viên. Đó là:

“Đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm.

Bất kỳ việc to, việc nhỏ, phải có sáng kiến, phải có kế hoạch, phải cẩn thận, phải quyết làm cho thành công.

Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

Việc gì dù lợi cho mình, phải xét nó có lợi cho nước không? Nếu không có lợi, mà có hại cho nước thì quyết không làm”².

Theo phương hướng đó, ngày nay, Đảng ta yêu cầu cán bộ lãnh đạo chủ chốt, đảng viên của Đảng phải: “Sẵn sàng nhận và nỗ lực hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ khi được phân công. Tâm huyết, tận tụy với công việc. Tích cực giải quyết dứt điểm các vấn đề phức tạp, bức xúc, tồn đọng kéo dài; chủ động, kịp thời xử lý có hiệu quả các tình huống khẩn cấp, đột xuất, bất ngờ trong địa phương, lĩnh vực mình phụ trách”³; “Chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; nói đi đôi với làm, đã nói thì phải làm”⁴ như phong cách làm việc Hồ Chí Minh.

1, 3. Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, www.moha.gov.vn.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.131.

4. Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư, www.moha.gov.vn.

Đúng như Hồ Chí Minh đã kết luận trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* rằng: Ai chẳng muốn cho tự mình thành một người tốt. Con cháu mình sung sướng. Gia đình mình no ấm. Làng xóm mình thịnh vượng. Nòi giống mình vẻ vang. Nước nhà mình mạnh giàu. Mục đích ấy tuy to lớn, nhưng rất thiết thực. Thiết thực, vì chúng ta nhất định đạt được. Chúng ta nhất định đạt được, vì mỗi người và tất cả dân ta, nhất là cán bộ, đảng viên đều thi đua thực hiện: *cần, kiệm, liêm, chính*; coi đó là những đức tính cơ bản nhất, phong cách làm việc cách mạng, khoa học và hiệu quả nhất trong đời sống và công tác của chúng ta.

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ *CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH* VÀ VẬN DỤNG VÀO HOÀN CẢNH HIỆN NAY

GS.TS. MẠCH QUANG THẮNG*

Tháng 6/1949, tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Hồ Chí Minh với bút danh Lê Quyết Thắng đã được Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I xuất bản trên cơ sở tập hợp các bài đã đăng trên báo *Cứu quốc*. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh rất nhiều lần đề cập nội dung *cần, kiệm, liêm, chính* của người cách mạng. Với mỗi hoàn cảnh nhất định, Người có cách thể hiện cụ thể khác nhau, nhưng về bản chất của vấn đề thì không có gì khác. Tác phẩm trên đây của Hồ Chí Minh đề cập một cách đầy đủ nhất những nội dung cơ bản của vấn đề đó. Hiện nay, sau 70 năm, cần vận dụng những quan điểm của Hồ Chí Minh về *cần, kiệm, liêm, chính* như thế nào?

1. Chỉnh thể làm thành tư chất của người cách mạng

Trong tác phẩm này, tư chất của người cách mạng được Hồ Chí Minh quan niệm đó là *phẩm chất con người*. Chữ “người” ở đây là một cấu tạo hoàn chỉnh, không chỉ về mặt sinh học, mà còn cả những đức tính cần thiết của một con

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

người chân chính, đủ lý trí và tình cảm trong sáng, có ích cho xã hội, là tế bào lành mạnh thúc đẩy sự phát triển tiến bộ của cộng đồng. Hồ Chí Minh quan niệm rằng, con người theo đó phải là con người có đủ bốn đức: *cần, kiệm, liêm, chính*. C. Mác cho rằng, con người là sự tổng hòa các quan hệ xã hội. Trong cuộc sống phong phú và phức tạp của con người, có nghìn lẻ một mối quan hệ hàng ngày cần xử lý, cả các mối quan hệ với xã hội, cả các mối quan hệ với tự nhiên. Hồ Chí Minh quy các mối quan hệ đó thành ba mối quan hệ cơ bản: đối với mình, đối với người và đối với việc. Trong ba mối quan hệ cơ bản đó thì mối quan hệ “đối với mình”, tức là tự mình đối với bản thân mình là khó xử lý nhất. Có trường hợp tự mình thấy mình bao giờ cũng giỏi giang, tai thích nghe người khác nịnh mình, dị ứng với những lời người khác phê bình mình. Người nào có chức quyền càng cao thì càng phải chú trọng xử lý vấn đề này, nhưng trước hết tự mình phải *cần, kiệm, liêm, chính*. Người có chức quyền nói chung, làm chủ bản thân mình khó hơn người không có chức quyền, bởi vì người có chức quyền bị nhiều cám dỗ bủa vây hàng ngày hơn ai hết. Trong các cám dỗ đối với con người, thì người có quyền cao chức trọng trước hết phải đối mặt với hai cám dỗ lớn nhất: một là cám dỗ về quyền lực; hai là cám dỗ về vật chất; đó là chưa kể các cám dỗ khác vốn là hệ lụy của hai loại cám dỗ kia.

Không phải ai cũng nhận thức rõ được quyền lực mà bản thân mình đang có là do đâu và sử dụng quyền lực ấy như thế nào cho đúng. Không phải ai cũng ý thức được sẵn sàng rời bỏ quyền lực vì sự phát triển chung. Bởi vì quyền lực gắn với đặc quyền, đặc lợi, với cơ hội kiếm chác về vật chất. Người có đủ bốn đức tính *cần, kiệm, liêm, chính* như Hồ Chí Minh quan niệm thì mới xứng đáng là người cán bộ cách mạng,

mới trở thành gương sáng cho người khác soi vào để học tập. Bốn đức tính đó có quan hệ mật thiết với nhau, không thể thiếu nhau trong chỉnh thể “người”. Trong thời đại hiện nay, người cách mạng còn có nhiều yêu cầu khác nữa về tu dưỡng đạo đức, như lòng nhân ái, trung với nước, hiếu với dân, chí công vô tư, v.v. nhưng bốn đức *cần, kiệm, liêm, chính* là bốn đức tính cơ bản. Muốn học tập và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về *cần, kiệm, liêm, chính* thì trước hết phải nhận thức được tầm quan trọng đặc biệt của bốn đức đó để tự giác rèn luyện hằng ngày. Bốn đức tính *cần, kiệm, liêm, chính* là một nội dung của cái gốc đạo đức, cái gốc của sự phát triển trong triết lý hành động của Hồ Chí Minh. Và, đề cập vấn đề *cần, kiệm, liêm, chính* là gắn với chủ thể của con người hành động, nó bộc lộ hằng ngày, hằng giờ. Đức tính này đòi hỏi tự mình phải làm chủ mọi hành vi của bản thân mình. Chính vì những lẽ trên, Hồ Chí Minh khẳng định:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.
Thiếu một mùa, thì không thành trời.
Thiếu một phương, thì không thành đất.
Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

2. Nhận cho rõ và hành cho đúng

a) Cần

Trước hết, cần nhấn mạnh quan niệm biện chứng của Hồ Chí Minh về chữ *cần* ở ba điều: Một là, *cần* tức là siêng năng,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117.

chăm chỉ, cố gắng dẻo dai. Hai là, phải có kế hoạch cho mọi công việc; nghĩa là phải tính toán cẩn thận, sắp đặt gọn gàng; siêng năng và kế hoạch phải đi đôi với nhau. Ba là, có năng suất lao động, nghĩa là làm việc có kết quả tốt.

Lười biếng, làm xối, làm việc luộm thuộm, làm mà không có hiệu quả, không có năng suất thì không phải là *cần*; Hồ Chí Minh còn dùng những từ nặng hơn trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*: Đó là kẻ thù của dân tộc. Tính bên bỉ, kiên trì của cả dân tộc đã phát huy tác dụng trên thực tiễn cách mạng Việt Nam khi Đảng đề ra chủ trương và lãnh đạo các cuộc trường kỳ kháng chiến chống giặc ngoại xâm đi đến thắng lợi cuối cùng.

Hồ Chí Minh yêu cầu bản thân mình và mọi người đều phải *cần* và cho rằng, từ chủ tịch nước đến người cấp dưỡng, quét rác, ai mà hoàn thành nhiệm vụ đều là người cao thượng. Hồ Chí Minh chú ý đến xây dựng kế hoạch: “Muốn cho chữ *Cần* có nhiều kết quả hơn, thì phải có *kế hoạch* cho mọi công việc”¹, vì “Công việc bất kỳ to nhỏ, đều có điều nên làm trước, điều nên làm sau. Nếu không có kế hoạch, điều nên làm trước mà để lại sau, điều nên làm sau mà đưa làm trước, như thế thì sẽ hao tổn thì giờ, mất công nhiều mà kết quả ít... Vì vậy, *siêng năng* và *kế hoạch* phải đi đôi với nhau”². Trong cuộc sống thực tế hiện nay, không ít trường hợp làm việc không thuận theo quy luật (Đại hội VI của Đảng tháng 12/1986 đã tự phê bình rằng, có lúc chúng ta đã không tôn trọng và không làm theo quy luật khách quan). Đó cũng là sự biểu hiện của cách làm việc không đúng tuần tự, chủ quan, duy ý chí, đốt cháy giai đoạn hoặc làm việc luộm thuộm.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.118, 119.

Chữ *cần*, yêu cầu con người phải có đức tính kiên tâm, quyết tâm làm bằng được những việc mà mình coi là đúng. Hồ Chí Minh cả những lúc hòa bình, cả những lúc chiến sự khẩn trương vẫn luôn xây dựng kế hoạch công việc tỉ mỉ và cố gắng hoàn thành theo đúng kế hoạch; nếu hôm nay chưa xong thì hôm sau phải làm bù. Kiên trì không nản lòng, nản chí; dù có 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa vẫn kiên trì cho đến khi đánh đuổi được quân xâm lược. Làm việc gì thì quyết tâm, kiên nhẫn, đời này chưa xong thì đời tiếp làm cho xong.

Tuy nhiên, không phải cứ làm hùng hục thì được coi là siêng năng, là *cần*. Làm cả tuần, cả tháng mà không có kết quả, không có hiệu quả, không có năng suất lao động cao thì không bằng làm chỉ có một ngày mà có kết quả tốt. Năng suất lao động rất quan trọng đối với thành quả lao động của từng cá nhân và cả xã hội. Xét theo quan điểm xây dựng chủ nghĩa xã hội của V.I. Lênin thì chủ nghĩa xã hội chỉ chiến thắng được chủ nghĩa tư bản ở chỗ có năng suất lao động xã hội cao hơn. Tiền đề/cơ sở của việc nâng cao quỹ lương cho cán bộ, công chức là ở “miếng bánh ngân sách”. Muốn tăng quỹ lương thì “miếng bánh ngân sách” hằng năm phải to ra, do vậy, điều tất yếu bắt buộc là phải tăng năng suất lao động để tạo ra tổng giá trị lớn hơn. Điều này chỉ có thể có được ở chữ *cần*.

b) *Kiệm*

Cần và *kiệm* phải luôn đi đôi với nhau. *Kiệm* trước hết là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí. Thời của Hồ Chí Minh sống và hoạt động, đất nước Việt Nam còn quá nghèo, suốt mấy chục năm chúng ta phải cầm súng đánh giặc ngoại xâm,

bảo vệ và giải phóng, thống nhất Tổ quốc. Đó là những năm tháng gạo châu củi quế, mọi người phải thắt lưng buộc bụng dồn sức tất cả vì sự nghiệp chống giặc ngoại xâm. Khi đó, tiết kiệm là một chủ trương và biện pháp hữu hiệu trong mọi hành xử của con người và tổ chức.

Vì thế, Chủ tịch Hồ Chí Minh mỗi khi đi công tác thăm nơi này nơi kia đều không muốn ăn cơm ở địa phương mà tự mình mang cơm nắm đi ăn, vì ngại địa phương làm cơm linh đình, mổ gà, giết lợn “khách ba chủ nhà bảy” vừa bị mang tiếng, vừa hoang phí trong lúc đất nước đang nghèo. Hồ Chí Minh kêu gọi mọi người không nấu rượu và làm các loại bánh trái liên quan đến gạo. Hồ Chí Minh kêu gọi mọi người tiết kiệm từng đồ vật, từng mảnh giấy ở công sở và Người gương mẫu thực hành. Tiết kiệm, theo Hồ Chí Minh, còn là tiết kiệm cả thời gian, là ở tăng năng suất lao động chứ không phải bớt xén thời giờ làm việc. Hồ Chí Minh nói rõ: “Tiết kiệm không phải là bủn xỉn.

Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*.

Việc đáng tiêu mà không tiêu, là bủn xỉn, chứ không phải là *kiệm*.

Tiết kiệm phải kiên quyết *không xa xỉ*¹.

Tiết kiệm hiểu theo nghĩa trên đây của Hồ Chí Minh là cách hiểu biện chứng. Quan điểm về quản lý tài chính, quản lý ngân sách của Hồ Chí Minh tập trung ở tam đoạn luận: Việc gì đáng chi phải chi; việc gì chưa đáng chi khoan hẵng chi;

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

việc gì không đáng chi dứt khoát không chi. Đó cũng là nguyên tắc mà từ những nhà kinh tế, những nhà quản lý tài chính, quản lý ngân sách, cho đến từng cá nhân, có khi học và hành cả đời chưa thuộc.

Cách một người tiêu xài sẽ cho biết con người đó có biết dùng đồng tiền một cách khôn ngoan hay không. Tiết kiệm, theo Hồ Chí Minh, là còn có nghĩa như trên, chứ không phải ky bo kẹt xỉ. *Cần* và *kiệm* phải gắn chặt với nhau và nó liên quan chặt chẽ với việc chống tham ô, lãng phí, quan liêu. Trong đối ngoại, Hồ Chí Minh cho rằng, nếu chúng ta “thi” với nhiều nước về cái giàu sang qua những việc đãi khách, qua xe cộ, qua trang phục của những cán bộ tiếp khách thì chúng ta thua. Chúng ta không nên thi về những cái đó, mà nên thi về tiết kiệm; về khoản thi này nếu làm tốt thì chúng ta vẫn thắng.

Quan điểm cơ bản đối với sự phát triển đất nước là đẩy mạnh tăng gia sản xuất đi liền với thực hành tiết kiệm. Đáng tiếc là đất nước ta chưa thực hiện tốt điều này: Sản xuất có tăng nhưng chưa bền vững; năng suất lao động còn thấp (đã có cảnh báo rằng, năng suất lao động của Việt Nam hiện nay còn thua cả Campuchia và Lào); lãng phí còn quá lớn, trong đó đặc biệt là lãng phí về đầu tư (lãng phí đến hàng chục, hàng trăm nghìn tỷ đồng); thâm hụt ngân sách hàng năm vẫn còn lớn; nợ công lớn và có một số năm tăng quá nhanh trong lúc khả năng trả nợ yếu, v.v.. Đó là chưa kể tham nhũng, đục khoét tiền của hàng chục nghìn tỷ đồng làm tăng nguy cơ mục ruỗng chế độ chính trị. Xem vậy để biết rằng, hiện nay để thực hiện cho được chữ *cần*, chữ *kiệm* mà Hồ Chí Minh nêu ra chúng ta vẫn cần cố gắng vượt bậc hơn nữa.

Muốn thực hiện được *cần, kiệm* như Hồ Chí Minh đã nêu trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, hiện nay cần chú trọng hơn vào tính nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Hồ Chí Minh rất chú trọng giáo dục thông qua nêu gương sáng và bản thân Người là một tấm gương sáng. Chúng ta cần học một cách thiết thực, có kết quả gương sáng Hồ Chí Minh.

Hồ Chí Minh thực hành *cần, kiệm* một cách tự nhiên, có ý thức rõ ràng vào trong cuộc sống hằng ngày của một vị Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước ở một đất nước có chiến tranh còn rất nhiều khó khăn. Do làm chủ được hành vi của bản thân mình, cho nên Người sống một cuộc sống ung dung, thư thái, tự tại; lúc gặp muôn vàn khó khăn, kể cả đối mặt với cái chết, Người vẫn bình tĩnh; ở giữa cao trào mừng vui của dân tộc và của cả cá nhân mình, Người không lạc quan tếu, không chủ quan, không tự kiêu, tự mãn mà phóng tầm mắt xa hơn để biết những sự việc sắp diễn ra đang chờ đợi bản thân và dân tộc mình. Hồ Chí Minh là con người chế định được cái tôi trong muôn sự biến thiên của cuộc đời con người. Hồ Chí Minh biết cái đủ và biết điểm dừng. Thuyết “tu thân, tề gia, trị quốc, bình thiên hạ” của Khổng giáo nhấn mạnh tầm quan trọng của bản ngã, của chính cá nhân con người trong quan hệ với cộng đồng. Hồ Chí Minh đã tiếp thu và thấm nhuần triết lý phương Đông đó và luôn có một tâm thái ứng xử với người, với việc, với mình - và nhất là tự mình đối với bản thân mình, một cách đúng đắn nhất.

c) *Liêm*

Liêm là không tham lam, là liêm khiết, trong sạch. Hồ Chí Minh dẫn cả Nho giáo để nói về điều này. Người cho rằng,

người mà không *liêm* thì không bằng con vật. Do đó, *liêm* chính là thước đo tính người. Người còn nói: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh, tiến bộ”¹.

Hiện nay, để thực hiện chữ *liêm*, không có gì khác hơn phải nghiêm khắc thực hành quan điểm của Hồ Chí Minh: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”². Hồ Chí Minh coi tham ô, lãng phí, quan liêu là “giặc nội xâm”, thứ giặc ở trong lòng, nó nguy hiểm hơn giặc ngoại xâm. Đây không đơn thuần là cách gọi tên mà liên quan đến phương pháp xử lý. Nếu chỉ gọi là “nạn”, hoặc “quốc nạn” thì chúng ta chỉ dùng phương pháp chống nạn và chống quốc nạn. Còn đã gọi là “giặc” thì đương nhiên phải dùng phương pháp chống giặc, tiêu diệt giặc. Do vậy, ở đây không có lối xử lý kiểu hành chính, xử lý nội bộ, mà phải nghiêm minh, xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không nhẹ trên nặng dưới, không ô dù bao che. Đã coi đó là “giặc” thì phải có tinh thần tiến công, có trận tuyến rõ ràng, chứ không phải âm à âm ờ, miệng thì hô xung phong nhưng bản thân lại kiếm có đào ngũ, thậm chí thậm thụt với “giặc” để kiếm chác. Lòng tin của dân đối với Đảng là tài sản quý báu nhất của dân tộc. Mất lòng tin là mất tất cả. Chưa mất nhưng lòng tin bị giảm sút cũng là tai họa cho một đảng. Làm cho kinh tế tăng trưởng là việc không dễ, nhưng làm gia tăng lòng tin của dân đối với Đảng, với chế độ chính trị còn khó hơn nhiều. Trong quá khứ, dân đã trao niềm tin cho Đảng. Ngày nay, dân vẫn trao cho Đảng niềm tin quý báu nhất đó, nhưng thực tế nhiều vấn đề nổi cộm

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128, 127.

hiện nay đã làm lòng tin ấy bị giảm sút ít nhiều. Niềm tin là vàng. Cầm vàng chớ để vàng rơi - tuy những câu chữ này không xuất hiện trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* 70 năm trước, nhưng cả tác phẩm đã toát lên ý nghĩa đó.

d) Chính

Cần, kiệm, liêm đi với *chính*. *Chính* có nghĩa là thẳng thắn, là không tà, là việc gì mà tốt thì dù nhỏ cũng cố gắng làm, việc gì mà xấu thì dù nhỏ cũng cố tránh. Muốn *chính* thì, như Hồ Chí Minh viết: “phải có công tâm, công đức. Chớ đem của công dùng vào việc tư. Chớ đem người tư làm việc công. Việc gì cũng phải công bình, chính trực, không nên vì tư ân, tư huệ, hoặc tư thù, tư oán. Mình có quyền dùng người thì phải dùng những người có tài năng, làm được việc. Chớ vì bà con bầu bạn, mà kéo vào chức nọ, chức kia. Chớ vì sự mất địa vị mà dìm những kẻ có tài năng hơn mình. Phải trung thành với Chính phủ, với đồng bào. Chớ lên mặt làm quan cách mệnh”¹. Hồ Chí Minh còn cho rằng, tự mình phải *chính* trước mới giúp được người khác *chính*; mình không *chính* mà muốn người khác *chính* là vô lý.

Sự nghiệp đổi mới bắt đầu từ bản thân Đảng. Xây dựng đạo đức cách mạng cũng vậy. Hãy bắt đầu từ con số 1, tức là bắt đầu từ bản thân Đảng, bắt đầu từ cấp ủy, từ những cán bộ chủ chốt các cấp. Tất cả những điều về *cần, kiệm, liêm, chính* mà Hồ Chí Minh đã nêu trong tác phẩm tròn 70 năm trước, Đảng ta đã và đang tổ chức thực hiện. Suốt mấy chục năm nay, Đảng đã và đang tiến hành nhiều cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.123.

Trong khóa IX, Ban Bí thư Trung ương Đảng có Chỉ thị số 23-CT/TW, ngày 27/3/2003 về đẩy mạnh nghiên cứu, tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới. Đến khóa X, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 về tổ chức cuộc vận động học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Khóa XI, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Sang khóa XII, ngày 15/5/2016, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Như vậy, bộ ba tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã làm thành một chỉnh thể trong học tập và làm theo Hồ Chí Minh. Vấn đề còn lại là người học tập và làm theo có tâm thế chủ động và tích cực không, có hiểu đúng và quyết tâm làm đúng không hay chỉ là bị động, hình thức, làm cho có.

Với đòi hỏi năng suất lao động xã hội phải tăng lên nhanh chóng, đặc biệt trong phát triển nền kinh tế tri thức của giai đoạn cách mạng công nghiệp lần thứ tư thì chữ *cần* càng phải được chú trọng hơn nữa. Không có tăng năng suất lao động xã hội thì sẽ không có tăng sản lượng, tăng giá trị, tăng ngân sách, và năng lực cạnh tranh trong kinh tế thị trường, toàn cầu hóa sẽ bị giảm sút, nguy cơ tụt hậu ngày càng xa hơn so với các nước trong khu vực và trên thế giới biểu hiện rõ hơn, trở nên bức bách hơn. Không thực hiện tốt chữ *kiệm* theo quan điểm của Hồ Chí Minh thì sẽ không có nhiều nguồn lực để phát triển bền vững, vẫn sa lầy vào những vụ đầu tư lãng phí, vào chi tiêu ngân sách dàn trải dẫn đến thâm hụt và nợ công tăng; sẽ không phòng, chống được “giặc nội xâm”, trong đó có “giặc” tham nhũng.

Hiện nay, yêu cầu dưỡng *liêm* và *chính* càng cần được chú ý để cùng với *cần*, *kiệm* làm thành một thể thống nhất cho con người, cho cộng đồng, cho đất nước phát triển một cách bền vững. Một đất nước tăng trưởng kinh tế nhanh trong khi không chú ý đến *liêm*, *chính* thì đó là đất nước của những trọc phú. Quan điểm của Hồ Chí Minh cho rằng đạo đức là gốc chính là quan điểm để phát triển bền vững. Nó chính là hàng số của một dân tộc ngộ và hành đại sự *cần*, *kiệm*, *liêm*, *chính*; ngộ và hành đạo đức cách mạng. Chỉ quan tâm đến tăng trưởng GDP mà quên mất trau dồi đạo đức cách mạng cho mọi người, trong đó đặc biệt là cán bộ, đảng viên, quên mất các chỉ số phát triển khác, đặc biệt là chỉ số phát triển con người (HDI) tức là đi chệch con đường chân chính.

QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH QUA TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*

Thiếu tướng, PGS.TS. NGUYỄN VĂN THẾ*

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao và thực hiện bốn đức *cần, kiệm, liêm, chính*. Giữa năm 1949, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang ở vào giai đoạn gay go, quyết liệt, để tiếp tục giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân về đạo đức cách mạng nhằm thực hiện xây dựng *Đời sống mới*, đưa cuộc kháng chiến kiến quốc đến thắng lợi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*. Tác phẩm là tập hợp gồm bốn bài được đăng liên tiếp trên báo *Cứu quốc* các số ra từ ngày 30/5/1949 đến ngày 02/6/1949. 70 năm đã qua đi, nhưng đến nay tác phẩm vẫn còn nguyên giá trị, ý nghĩa; là bài học chuẩn mực để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta học tập và làm theo.

Trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: *cần, kiệm, liêm, chính* là bốn đức của con người và so sánh bốn đức ấy với bốn mùa của trời, bốn

* Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

phương của đất, mà thiếu một mùa, thì không thành trời; thiếu một phương, thì không thành đất, thiếu một đức, thì không thành người¹. Đối với dân tộc, Người khẳng định: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”². Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh giải thích một cách ngắn gọn, giản dị, cụ thể, dễ hiểu và dễ làm theo về *cần, kiệm, liêm, chính*.

Cần, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là “siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”³, siêng năng làm việc đi đôi với làm việc một cách có kế hoạch và nâng cao năng suất, hiệu quả; *cần* phải đi đôi với *chuyên*, có nghĩa là cần cù phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, lâu dài. *Cần* không phải là làm xối, mà phải luôn luôn cố gắng, luôn luôn chăm chỉ, biết nuôi dưỡng sức khỏe, tinh thần và lực lượng để làm việc lâu dài. Người chỉ rõ kẻ địch của *cần* là lười biếng và “lười biếng cũng là *kẻ địch của dân tộc*”⁴ vì theo Người tất cả mọi người kết thành một sợi dây chuyền, quan hệ rất chặt chẽ với nhau mà “có người lười biếng, thì công việc của những người khác ắt chậm lại”⁵. *Cần* có nghĩa hẹp là cho mỗi cá nhân và có nghĩa rộng là cho mọi người, cho cả nước.

Kiệm, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”⁶; tiết kiệm từ cái nhỏ đến cái lớn, cả trong sản xuất và tiêu dùng; tiết kiệm thời gian và sức người, sức của. Trong đó, Người đặc biệt chú trọng tiết kiệm thời gian, bởi “Của cải nếu hết, còn có thể làm

1. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117.

2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr. 128, 118, 120, 120, 122.

thêm. Khi thời giờ đã qua rồi, không bao giờ kéo nó trở lại được”¹. Muốn tiết kiệm thời gian, bất kỳ việc gì, nghề gì cũng phải chăm chỉ, làm nhanh chóng, không nên “nay lần mai nữa”. Tiết kiệm thời giờ của mình, lại phải tiết kiệm thời giờ của người, không ngồi lê, nói chuyện phiếm, làm mất thời giờ của người khác. Tiết kiệm không phải là bủn xỉn, việc đáng tiêu mà không tiêu là bủn xỉn; Người chỉ rõ “Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*”². Để thực hành tiết kiệm phải “khéo tổ chức” và kiên quyết chống “xa xỉ”. Người phê phán những cán bộ, đảng viên chỉ biết tìm cách “tiết kiệm” cho mình mà chưa có ý thức, tinh thần trách nhiệm trong tiết kiệm cho tập thể, cho Nhà nước và xã hội; thậm chí sử dụng của công để tiết kiệm cho bản thân và gia đình.

Liêm, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh là “trong sạch, không tham lam”³, biết tôn trọng của công, của Nhà nước, của Nhân dân; không tham lam (tham tiền của, tham địa vị, tham danh vọng, tham sống sợ chết); chỉ có một thứ ham là “ham học, ham làm, ham tiến bộ”. Người có đức *liêm* là người tận tâm, tận lực với công việc chung, không cậy quyền, cậy thế, lợi dụng sơ hở để tham ô, ăn đút lót, lấy của công làm của tư; không đèm người tài giỏi, không ngại khó khăn, gian khổ, hiểm nguy. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Người trong công sở phải lấy chữ *Liêm* làm đầu”⁴ và nhắc lời của Khổng Tử: “Người mà không *Liêm*, không bằng súc vật”⁵ và lời của Mạnh Tử:

1, 2, 3, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123, 123, 126, 127.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.123.

“Ai cũng tham lợi, thì nước sẽ nguy”¹. Đồng thời, Hồ Chí Minh còn chỉ ra: “Để thực hiện chữ Liêm, cần có tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và pháp luật, từ trên xuống, từ dưới lên trên”², và “cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân”³, còn “dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ LIÊM”⁴.

Chính, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh “nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn”⁵; làm việc phải công tâm, công bình; để việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà; việc thiện thì nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh. Người cán bộ có đức *chính* là người không lười biếng, xa xỉ, tham lam, không tự kiêu, tự đại, luôn cầu tiến bộ và thường xuyên tự kiểm điểm, tự phê bình về những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay, sửa chữa khuyết điểm của mình. Thái độ của người cán bộ có đức *chính* còn là coi trọng người dưới, trung thực với cấp trên, chân thành, thật thà và khiêm tốn, đoàn kết, giúp đỡ mọi người cùng tiến bộ.

Bốn đức *cần, kiệm, liêm, chính* có mối quan hệ biện chứng với nhau. *Cần* với *kiệm* phải đi đôi với nhau như hai chân của con người. *Liêm* phải đi đôi với *kiệm*, cũng như *kiệm* phải đi đôi với *cần*, có *kiệm* mới *liêm* được. *Cần, kiệm, liêm* là gốc rễ của *chính*. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Một người phải Cần, Kiệm, Liêm, nhưng còn phải CHÍNH mới là người hoàn toàn”⁶.

1, 2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127, 127, 127, 127, 129, 129.

Không chỉ dừng lại ở tư tưởng, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là một tấm gương đạo đức sáng ngời về thực hành *cần, kiệm, liêm, chính*, tuyệt đối không màng danh lợi, chỉ luôn coi mình là một người lính vâng lệnh quốc dân đồng bào, làm tròn nhiệm vụ do dân ủy thác. Người làm việc tận tâm, tận lực, hầu như không có thời gian nghỉ ngơi, làm việc với lòng nhiệt tình cách mạng vì nước, vì dân nhưng với cách làm việc rất khoa học. Người nói cho cán bộ, công chức rõ, đồng bào đem mồ hôi nước mắt để làm ra tiền của, để trả lương cho ta; nếu lười biếng và vô trách nhiệm trong công việc hằng ngày là lừa gạt dân chúng. Mặc dù là Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước, song Người vẫn sống rất đạm bạc từ cái ăn, cái mặc đến nơi ở hằng ngày cũng bởi xuất phát từ tấm lòng thương dân mà tiết kiệm. Người lấy mình làm gương, chú trọng giáo dục đạo đức cho cán bộ, đảng viên, công chức và rèn luyện kỷ luật công vụ, siết chặt kỷ cương, nền nếp hành chính, thành lập Thanh tra Chính phủ để kiểm soát hoạt động của bộ máy và hành vi công chức, v.v..

Chủ tịch Hồ Chí Minh lên án gay gắt và nghiêm trị theo luật pháp những hành vi tham ô, tham nhũng, coi đó là bất liêm, bất chính, phải trừng trị như trừng trị một tội ác. Vụ án Trần Dụ Châu, nguyên Đại tá, Cục trưởng Cục Quân nhu, Bộ Quốc phòng là một điển hình. Người đã bác đơn xin tha án tử hình của Trần Dụ Châu vì trong quá trình làm việc, do có chức, có quyền, có tiền nhưng lại thiếu tự kiểm chế nên sa vào hưởng lạc, chiếm dụng tiền công bằng nhiều thủ đoạn khác nhau, nhận tiền biếu xén, nâng đỡ, bao che cho cấp dưới khi có sai phạm... Vụ án đã lùi vào lịch sử gần 70 năm, nhưng quyết định nghiêm khắc xử lý Trần Dụ Châu theo pháp luật của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị nêu gương trong việc chống tham nhũng, lãng phí hiện nay.

Quân đội nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, giáo dục, rèn luyện. Thấm nhuần và thực hiện lời dạy của Người: “Cần, Kiệm, Liêm, Chính của ta là đạo đức của người quân nhân cách mạng. Các chú phải thực hiện đạo đức đó”¹, qua các thời kỳ cách mạng, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã xác định chủ trương, biện pháp lãnh đạo rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng cho toàn quân; và lớp lớp thế hệ cán bộ, chiến sĩ đã không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* để xây dựng quân đội xứng đáng với lời khen tặng của Người: “Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân, sẵn sàng chiến đấu, hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”².

Tình hình, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ xây dựng quân đội trong thời kỳ mới tiếp tục đặt ra yêu cầu cao, đòi hỏi Quân đội nhân dân Việt Nam phải đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*. Thực tế cho thấy, bên cạnh tuyệt đại đa số cán bộ, chiến sĩ các cấp trong quân đội đã thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, giữ vững phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* thì vẫn còn có một bộ phận cán bộ, chiến sĩ chưa nhận thức đầy đủ giá trị, ý nghĩa hết sức sâu sắc của bốn đức tính trên; thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, sa vào chủ nghĩa cá nhân với những biểu hiện khác nhau, tiêu biểu như vụ án Đinh Ngọc Hệ với những hành vi tham nhũng xảy ra

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.220.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.435.

trong Tổng công ty Dầu tư và phát triển Thái Sơn; vi phạm của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân chủng Phòng không - Không quân nhiệm kỳ 2010 - 2015 và những cá nhân liên quan phải chịu trách nhiệm để Ủy ban Kiểm tra Trung ương phải xem xét, thi hành kỷ luật, v.v.. Trước thực tế này, toàn quân cần phải tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* một cách thiết thực, hiệu quả.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”¹. Cán bộ, chiến sĩ trong toàn quân, mà trước hết là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp cần phải nhận thức sâu sắc giá trị, ý nghĩa tư tưởng, đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*. Để xây dựng quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ phải có nhận thức đúng và tích cực thực hành bốn đức *cần, kiệm, liêm, chính*. Trên cơ sở đó, bản thân mỗi cán bộ chủ chốt trong toàn quân phải là tấm gương đi đầu trong thực hành *cần, kiệm, liêm, chính*. Thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, bớt lòng ham muốn về tiền của, địa vị, danh tiếng, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân dưới mọi hình thức để cán bộ, chiến sĩ cấp dưới noi theo.

Cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong quân đội phải quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tích cực hơn nữa trong thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.1, tr.284.

tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động, qua đó thiết thực thực hành *cần, kiệm, liêm, chính*. Kết quả và kinh nghiệm thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua những năm qua cần được tiếp tục phát huy mạnh mẽ trong thời gian tới. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động, phong trào của quân đội phát động như: “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ”, “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm, sẵn sàng chiến đấu cao”, “Luyện hay, đánh giỏi”, “Vượt nắng, thắng mưa, say sưa luyện rèn”, “Một tập trung, hai khâu đột phá”, “Toàn quân hành động theo điều lệnh”, “Thực hiện nếp sống chính quy, rèn luyện kỷ luật”, “Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy”, “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Giành ba đỉnh cao quyết thắng”, v.v.. Qua thực tiễn công tác, những cán bộ, chiến sĩ thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, năng động, sáng tạo, sâu sát cơ sở, làm việc hiệu quả, tiết kiệm được thời gian, công sức, vật tư, kinh phí, tận dụng được tiềm năng, lợi thế để giảm bớt chi phí đầu tư, không để thất thoát, lãng phí, tham ô trong công tác thì kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng để mọi cán bộ, chiến sĩ noi theo. Tính từ năm 2008 đến năm 2018, quân đội đã vận động tiết kiệm, tham gia đóng góp được 662 tỷ đồng vào Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”; xây mới 13.476 ngôi nhà tình nghĩa; trao 9.637 sổ tiết kiệm với tổng trị giá 18,2 tỷ đồng, tặng quà trị giá 204,7 tỷ đồng cho các đối tượng chính sách; hỗ trợ kinh phí tu sửa nghĩa trang liệt sĩ 198,8 tỷ đồng; tổ chức khám chữa bệnh miễn phí trị giá 230,2 tỷ đồng.

Thời gian qua, cụ thể hóa các chỉ thị, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quân ủy Trung ương đã ban hành nhiều chỉ thị, quy định, kế hoạch về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh¹. Toàn quân cần tiếp tục quán triệt, thực hiện tốt các chỉ thị, quy định, kế hoạch này. Đồng thời, phát huy tính tích cực, tự giác của cá nhân cán bộ, chiến sĩ, cần tiếp tục thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, giám sát toàn

1. Cụ thể: - Chỉ thị số 317-CT/QUTW, ngày 05/8/2011 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Quy định số 646-QĐ/QUTW, ngày 06/11/2012 của Quân ủy Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy, quản lý các cấp trong quân đội.

- Chỉ thị số 717-CT/QUTW, ngày 22/12/2012 của Quân ủy Trung ương về việc tiếp tục thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực và thực hiện nếp sống văn minh trong quân đội.

- Chỉ thị số 87-CT/QUTW, ngày 08/7/2016 của Quân ủy Trung ương về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong Đảng bộ Quân đội và toàn quân.

- Kế hoạch số 696-KH/QU, ngày 29/7/2017 của Quân ủy Trung ương thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong Đảng bộ Quân đội.

- Chỉ thị số 551-CT/QU, ngày 30/5/2018 của Quân ủy Trung ương về tiếp tục thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng bộ Quân đội.

- Chương trình hành động của Bộ Quốc phòng về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019 (ban hành kèm theo Quyết định số 1200/QĐ-BQP, ngày 26/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

diện của tổ chức đảng, tổ chức chỉ huy đối với cán bộ, chiến sĩ cấp dưới thuộc quyền trong tu dưỡng rèn luyện đạo đức cách mạng. Qua đó, kịp thời có biện pháp để khắc phục những nhận thức và hành động sai trái của cán bộ, chiến sĩ. Kiên quyết xử lý kỷ luật những cán bộ, chiến sĩ thiếu tinh thần trách nhiệm gây hậu quả xấu hoặc cố ý làm trái pháp luật nhà nước, kỷ luật quân đội, bao che, tiếp tay, dung túng cho những hành vi tham ô, lãng phí, lợi ích nhóm, v.v..

Công tác giáo dục phẩm chất *cần, kiệm, liêm, chính* cho cán bộ, chiến sĩ không tách rời với công tác tổ chức, công tác cán bộ và chính sách trong quân đội. Trước yêu cầu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại trong thời kỳ mới, trên cơ sở của một chính sách đúng và tư tưởng thấu suốt, cần tiếp tục kiện toàn tổ chức, biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Hiện nay, cùng với việc tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng công tác, quân đội phải đổi mới, hoàn thiện chính sách, giải quyết hài hòa, hợp lý vấn đề lợi ích đối với cán bộ, chiến sĩ và chính sách hậu phương gia đình cho cán bộ, chiến sĩ.

GIÁ TRỊ THỰC TIỄN CỦA TÁC PHẨM
***CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG,**
CHỈNH ĐỐN ĐẢNG HIỆN NAY

PGS.TS. NGUYỄN MINH TUẤN*

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, vấn đề đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên được Người nhắc đến nhiều nhất trong các tác phẩm của mình (trên 60 bài). Trong nội dung đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên thì vấn đề cốt lõi nhất là bốn đức tính *cần, kiệm, liêm, chính*. Từ khi Đảng chưa ra đời đến khi Người đi xa, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên luôn được Người chú trọng đặc biệt vì nó đồng hành, tạo nên nhân cách của mỗi người cho đến hết cuộc đời.

70 năm đã qua kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* tác phẩm này còn vẹn nguyên giá trị thực tiễn trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay.

Đảng ta đã nhất quán trong nhận thức về tầm quan trọng của đức tính *cần, kiệm, liêm, chính* trong công tác giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, đã có lúc, chúng ta coi vấn đề đạo đức trong công tác xây dựng Đảng chưa xứng tầm với vai trò của nó. Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, năm 1976, Đảng tiến hành Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV đã đề cập nhiệm vụ: “phải xây dựng Đảng vững mạnh về cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức”¹ - có nghĩa là chưa chỉ rõ xây dựng Đảng về đạo đức với tư cách là một bộ phận quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Tuy vậy, không phải Đảng ta không nhắc đến vấn đề đạo đức nhưng thường đặt trong tư tưởng, nên các giải pháp về công tác tư tưởng thường xuyên xác định phải giáo dục đạo đức hoặc học tập và làm theo đạo đức Hồ Chí Minh (như Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về nhiệm vụ chủ yếu của công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình mới năm 2002 và Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới năm 2007).

Hơn 40 năm sau, đến năm 2016, trước thực trạng đạo đức trong Đảng và trong xã hội xuống cấp nghiêm trọng ảnh hưởng tiêu cực đến mọi phương diện của đời sống xã hội, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Đảng ta đã nhận định: “Tình trạng tham nhũng, lãng phí vẫn còn nghiêm trọng với biểu hiện ngày càng tinh vi, phức tạp, gây bức xúc trong dư luận, ảnh hưởng đến niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước. Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi; có mặt, có bộ phận còn diễn biến

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004, t.37, tr.625.

phức tạp hơn”¹. Do đó, Đại hội đã bổ sung một “trụ cột” nữa về xây dựng Đảng - đó là đạo đức. Như vậy, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay tập trung vào mục tiêu: “*Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức...*”

Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, “lợi ích nhóm”, nói không đi đôi với làm”².

Trở lại tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, Chủ tịch Hồ Chí Minh ví đạo đức gắn bó với con người, với cộng đồng xã hội như một chân lý hiển nhiên, là lẽ tự nhiên như trời, như đất và vô cùng quan trọng:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức thì không thành người”³.

Như vậy, *cần, kiệm, liêm, chính* là nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng của mỗi cán bộ, đảng viên. Trong tác phẩm này và nhiều tác phẩm Người đã viết, đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên luôn được xác định nhất quán, xuyên suốt là tổng hợp của ba mối quan hệ: đối với chính mình, đối với công việc và đối với người khác. Trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, từng mối quan hệ đó được Người giải

1, 2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr.185, 202.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117.

thích rất tỉ mỉ, cụ thể, dễ hiểu, dễ nhớ với những ví dụ rất gần gũi với cuộc sống thường nhật của con người.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, nhất là trong thời kỳ đổi mới, thực hiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, nhiều giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Đảng bị phai nhạt làm giảm lòng tin của Nhân dân đối với Đảng. Đảng ta đã thực sự coi trọng giáo dục cho đội ngũ cán bộ, đảng viên tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đó là nội dung các Chỉ thị số 06-CT/TW, ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 03-CT/TW, ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đến Nghị quyết Đại hội XII, Đảng ta vẫn nhắc lại phương hướng, nhiệm vụ “*Trong những năm tới, yêu cầu, nhiệm vụ nặng nề của thời kỳ phát triển mới đòi hỏi phải đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng, trọng tâm là kiên quyết, kiên trì tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI*”¹. Điều đó không chỉ thể hiện sự nhất quán trong quan điểm của Đảng về vai trò của đạo đức mà còn phản ánh việc thực hiện những nội dung cơ bản của Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI chưa đạt yêu cầu (Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI ban hành ngày 16/01/2012 một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay chỉ ra ba vấn đề cấp bách: 1) Ngăn chặn,

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Sđd, tr.198-199.

đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; 2) Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là ở cấp Trung ương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế; và 3) Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và mối quan hệ với tập thể cấp ủy, cơ quan, đơn vị).

Vấn đề nhức nhối nhất nhiều năm nay là nạn tham nhũng - một trong bốn nguy cơ đối với đảng cầm quyền hiện nay mà Đảng ta xác định vẫn chưa thể giải quyết thậm chí còn diễn biến phức tạp hơn cũng đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh cảnh báo, giải thích rõ ràng, tỉ mỉ cách đây 70 năm trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*:

“*Liêm* là trong sạch, không tham lam”¹.

“Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”.

Vì vậy, cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân...

Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì.

Mỗi người phải nhận rằng tham lam là một điều rất xấu hổ, kẻ tham lam là có tội với nước, với dân”².

“Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”³.

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126, 127, 128.

Những nội dung cụ thể của đạo đức cách mạng trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều được Đảng ta quán triệt không chỉ trong các nghị quyết, chỉ thị mà còn ở các quy định cụ thể: Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, chủ chốt các cấp yêu cầu “Mỗi cán bộ, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam phải tích cực học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Cán bộ có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu... Đi đầu trong đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; sẵn sàng nhận và chịu trách nhiệm khi tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và quyết tâm sửa chữa, khắc phục... Kiên quyết không nhận quà biếu với động cơ vụ lợi dưới mọi hình thức; không để cho người thân lợi dụng quyền hạn và ảnh hưởng của mình để trục lợi”¹.

Khi phân tích đức tính *kiệm*, trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, Hồ Chí Minh cũng đã giải thích rất đầy đủ:

“Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”².

“Thời giờ cũng cần phải *tiết kiệm* như của cải.

... *Tiết kiệm* thời giờ của mình, lại phải *tiết kiệm* thời giờ của người. Không nên ngồi lê, nói chuyện phiếm, làm mất thời giờ người khác”³.

“*Tiết kiệm* không phải là bủn xỉn.

1. Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư, www.moha.gov.vn.

2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.122, 123.

Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*.

Việc đáng tiêu mà không tiêu, là bủn xỉn, chứ không phải là *kiệm*"¹.

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ đã nêu rõ 9 biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống. Theo đó, yêu cầu *cần, kiệm, liêm, chính* theo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng được cụ thể hóa cho sát với thực tiễn hiện nay, như: "Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...; đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc. Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực, phí phạm thời gian lao động... Tham ô, tham nhũng, lợi dụng chức vụ, quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trục lợi. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực... Thao túng trong công tác cán bộ; chạy chức, chạy quyền, chạy chỗ, chạy luân chuyển, chạy bằng cấp, chạy tội... Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi"².

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.123.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr.31-32.

Nhiều giải pháp cũng được đưa ra, như: “Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát việc thực thi quyền lực của người có chức, có quyền, theo hướng quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó; phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng công đoạn giải quyết công việc và có chế tài xử lý nghiêm những hành vi vi phạm. Kiên quyết sàng lọc, miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, yếu về năng lực, kém về phẩm chất đạo đức, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu. Trước mắt, rà soát, kiểm tra, xử lý dứt điểm các vụ việc vi phạm trong thực thi quyền lực gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân... Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch, góp phần xóa bỏ cơ chế “xin - cho”, “duyet - cấp”; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “sân sau”, trục lợi trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, vốn đầu tư, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, phân bổ, quản lý và sử dụng biên chế... Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng; cán bộ, đảng viên vi phạm phải có hình thức xử lý kịp thời, chính xác, bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng... Các cấp ủy, chính quyền phải nhận thức sâu sắc, quán triệt và thực hiện nghiêm Quyết định số 217-QĐ/TW về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và

Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”¹.

Trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*, Hồ Chí Minh đã xác định vai trò quan trọng của Nhân dân, nhắc nhở rằng: ““Quan tham vì dân hại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì “quan” dù không liêm cũng phải hóa ra LIÊM.

Vì vậy, dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ LIÊM”².

Để góp phần thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về xây dựng Đảng, Bộ Chính trị tiếp tục ban hành Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Theo đó, “Nghiêm cấm việc lợi dụng tổ chức giao lưu, liên hoan, gặp mặt, chúc mừng trước, trong và sau mỗi kỳ đại hội, hội nghị, kỳ họp hoặc các dịp mít tinh, kỷ niệm ngày truyền thống, khai giảng, bế giảng hoặc khi cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm, phong, thăng quân hàm, luân chuyển, chuyển công tác,... để ăn uống, “tiệc tùng”, tặng, nhận quà, với động cơ vụ lợi... Việc tổ chức cưới hỏi, ma chay, giỗ, tết, sinh nhật phải thực hiện đơn giản, tiết kiệm, bảo đảm nếp sống văn hóa mới theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước; phù hợp với thuần phong mỹ tục, bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc. Nghiêm cấm việc lợi dụng để “biếu xén”, đưa tặng quà với

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Sđd, tr.40-47.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.127.

động cơ vụ lợi, không trong sáng. Chấm dứt ngay tình trạng ăn uống, “chè chén” xa hoa, lãng phí, gây phản cảm trong dư luận xã hội... Khi có đoàn công tác đến, địa phương, cơ quan, đơn vị, cơ sở phải thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về chế độ lễ tân, chế độ công tác; không tổ chức đoàn xe đưa đón, khẩu hiệu, trái thảm, tặng quà và tổ chức ăn uống lãng phí”¹.

Đặc biệt, Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương phải “Mẫu mực về đạo đức, lối sống. Thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; trung thực, giản dị, thẳng thắn, chân thành”². Quy định cũng xác định rõ những hành vi bị cấm như: “Tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức; tặng quà, nhận quà vì vụ lợi. Can thiệp không đúng thẩm quyền, trách nhiệm, trái quy định vào công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đối với việc đề xuất, cho chủ trương, thẩm định, phê duyệt, đấu thầu, chỉ định thầu các dự án, đề án kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; đấu giá đất đai, tài sản nhà nước”³; “Lãng phí công quỹ, tài sản, phương tiện, nhân lực và thời gian làm việc. Tổ chức đoàn đi công tác ở trong và ngoài nước không đúng thành phần, thời gian và nội dung yêu cầu công việc. Sống, sinh hoạt, tiêu dùng, giải trí xa hoa, lãng phí”⁴.

1. Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị, www.tulieuvankien.dangcongsan.vn.

2, 3, 4. Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, www.moha.gov.vn.

Các chủ trương khác khá đồng bộ nhằm chấn chỉnh hoạt động của tổ chức đảng cũng được coi trọng như Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư khóa X về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW, ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư khóa X về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ trong tình hình mới; Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW, ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ thay thế Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW, ngày 02/3/2012 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng.

Đặc biệt là Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc, đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, theo đó cần “Chấn chỉnh công tác kết nạp đảng viên, khắc phục triệt để tình trạng chạy theo số lượng, xem nhẹ chất lượng”¹; tăng cường công tác quản lý, giáo dục đảng viên; thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, sàng lọc đảng viên; kiên quyết, kịp thời đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng; lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên.

1. Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư, www.moha.gov.vn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy cán bộ, đảng viên: “Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh”¹. Với lòng tự trọng, liêm sỉ, cán bộ, đảng viên sẽ luôn được Nhân dân tôn trọng, quý mến, tôn vinh khi hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với cán bộ, đảng viên trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* đến nay vẫn còn nguyên giá trị, đang dẫn dắt chúng ta trong con đường đổi mới, đặc biệt là thực hiện xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131.

VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA *CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH* VÀ *THI ĐUA ÁI QUỐC* THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

PGS.TS. ĐỖ XUÂN TUẤT*

Giữa năm 1949, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược của dân tộc Việt Nam bước vào giai đoạn gay go, ác liệt, cần huy động mạnh mẽ hơn sức mạnh toàn dân tộc cho sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc; đồng thời tiếp tục chấn chỉnh, sửa chữa những hạn chế, yếu kém trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nâng cao sức chiến đấu, sức lãnh đạo của đội ngũ, với bút danh Lê Quyết Thắng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bốn bài đăng trên tờ *Cứu quốc*: *Thế nào là Cần* (ngày 30/5/1949); *Thế nào là Kiệm* (ngày 31/5/1949); *Thế nào là Liêm* (ngày 01/6/1949) và *Thế nào là Chính* (ngày 02/6/1949) (Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp và xuất bản thành sách *Cần kiệm liêm chính*, năm 1949).

Đến nay đã tròn 70 năm, tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vẫn giữ nguyên giá trị lý luận và thực tiễn lớn.

1. Cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của Thi đua ái quốc

Cần, kiệm, liêm, chính và *Thi đua ái quốc* trong tư tưởng Hồ Chí Minh luôn là một thể thống nhất, không thể tách rời,

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

quan hệ biện chứng, thúc đẩy lẫn nhau, và đều hướng tới mục tiêu: dân tộc độc lập, dân quyền tự do, dân sinh hạnh phúc.

Khi khẳng định vai trò của cần, kiệm, liêm, chính đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, Hồ Chí Minh so sánh:

“Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.
Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.
Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.
Thiếu một mùa, thì không thành trời.
Thiếu một phương, thì không thành đất.
Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Với những nội dung và giá trị của đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính trở thành cơ sở, nền tảng của *Thi đua ái quốc*. Vì, “*Cần* thì việc gì, dù khó khăn mấy, cũng làm được”², muốn thế phải luôn “siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”³. Đồng thời phải biết *kiệm* - “Là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi. *Cần* với *Kiệm*, phải đi đôi với nhau như hai chân của con người... *Cần* mà không *Kiệm*, “thì làm chừng nào xào chừng ấy”... *Kiệm* mà không *Cần*, thì không tăng thêm, không phát triển được”⁴. *Cần*, *kiệm* phải đi đôi với *liêm* - nghĩa là phải “trong sạch, không tham lam”⁵; “Chữ *Liêm* phải đi đôi với chữ *Kiệm*. Cũng như chữ *Kiệm* phải đi đôi với chữ *Cần*... Có *Kiệm* mới *Liêm* được. *Vì xa xỉ mà sinh tham lam*”⁶. Với Hồ Chí Minh, “một người phải *Cần*, *Kiệm*, *Liêm*, nhưng còn phải *Chính* mới là người hoàn toàn”⁷. Chữ *chính* được Hồ Chí Minh luận giải “nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn tức là tà”⁸ và Người coi *Cần*, *Kiệm*, *Liêm* là gốc rễ của *Chính*.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117, 117, 117, 122, 126, 126, 129, 129.

Nếu “Cần, kiệm, liêm, chính là nền tảng của... *Thi đua ái quốc*”¹, thì “*Thi đua cải tạo con người*”², để làm cho mọi người tiến bộ. Thi đua yêu nước là thực tiễn cách mạng để rèn đúc phẩm chất mỗi con người cũng như phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính của từng cá nhân cán bộ, đảng viên. Vì thế, trước hết, đòi hỏi “Tất cả mọi người, mọi địa phương, mọi ngành đều cố gắng, đều siêng năng, thì nước ta sẽ tiến bộ rất nhanh chóng”³. Đồng thời, người người, nhà nhà, ngành ngành thi đua tiết kiệm: “Các cơ quan tiết kiệm tiền công và của công, để đỡ tốn ngân quỹ;

Chiến sĩ thi đua tiết kiệm thuốc đạn, bằng cách bắn phát nào trúng phát ấy;

Công nhân thi đua tiết kiệm nguyên liệu;

Học sinh thi đua tiết kiệm giấy bút;

Đồng bào hậu phương thi đua tiết kiệm tiền bạc và lương thực, để giúp đỡ bộ đội;

Mỗi người thi đua tiết kiệm thời giờ;

Thì kết quả thi đua tiết kiệm cũng bằng kết quả thi đua tăng gia sản xuất”⁴. Tiết kiệm để tạo các nguồn lực, đảm bảo cho kháng chiến và kiến quốc. Không chỉ vậy, mỗi chúng ta, nhất là cán bộ, đảng viên, “phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân”⁵; “Cán bộ thi đua thực hành liêm khiết, thì sẽ gây nên tính liêm khiết trong nhân dân”⁶. Đó cũng chính là biểu hiện của đạo đức cách mạng của người cán bộ, đảng viên.

Cần, kiệm, liêm, chính là “bốn đức” để rèn luyện nhân dân và cán bộ, đảng viên trong các phong trào thi đua ái quốc,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.408.

2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117, 120, 124-125, 127, 127.

nhằm để cải tạo con người, đào luyện người cán bộ cách mạng trong thực tiễn. Thi đua ái quốc nhằm mục tiêu chính là giáo dục con người, thông qua ý thức và hành động thi đua, những phẩm chất tốt đẹp của con người Việt Nam được bồi đắp trong chế độ mới, đồng thời cũng là phương thức đấu tranh ngăn ngừa hiện tượng tiêu cực, thói hư tật xấu trong xã hội và trong mỗi con người. Đây là một cuộc cách mạng nội bộ, một cuộc đấu tranh gay go giữa cái tốt và cái xấu, cái cũ và cái mới, giữa đạo đức cách mạng là cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư và kẻ địch là tệ nạn tham ô, lãng phí, quan liêu. Bởi vậy, thực hành cần, kiệm, liêm, chính và ra sức thi đua là liệu pháp “kép” để nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, bất luận hoàn cảnh khó khăn hay thuận lợi, trong các phong trào thi đua và cũng như trong công việc hằng ngày.

2. Cần, kiệm, liêm, chính và Thi đua ái quốc đều chung mục đích vì sự tất thắng của sự nghiệp cách mạng

Thực tiễn quá trình vận động của cách mạng Việt Nam 70 năm qua chứng tỏ, cần, kiệm, liêm, chính không chỉ là nền tảng của đời sống mới, mà còn là nền tảng của thi đua ái quốc; và vì thế, cũng là nền tảng của “kháng chiến tất thắng, kiến quốc tất thành”¹.

Đối với mọi người dân Việt Nam yêu nước cũng như cán bộ, đảng viên, thực hành cần, kiệm, liêm, chính không chỉ là đề cao nền tảng văn hóa đạo đức, nhân cách của con người, mà còn là tạo ra nguồn sức mạnh để chiến thắng thù trong, giặc ngoài, thiên tai, địch họa. Hồ Chí Minh từng chỉ rõ:

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.341.

Cần, kiệm, liêm, chính có vai trò to lớn trong đấu tranh cách mạng giải phóng dân tộc, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Toàn dân ta nhờ cần, kiệm, liêm, chính mà đánh thắng được “giặc lụt, giặc dốt, giặc thực dân và giặc đói”¹. Mục đích đó cũng tương đồng với mục đích của thi đua ái quốc khi Người chỉ rõ là nhằm “ba mục đích chính: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Tức là làm cho nhân dân no, ấm, biết chữ, làm cho Tổ quốc độc lập, tự do”². Vì “*Thi đua ái quốc* là ích lợi cho mình, ích lợi cho gia đình mình và ích lợi cho làng, cho nước, cho dân tộc”³, và còn để “chiến thắng mọi tính xấu trong mình ta”⁴, làm cho nước nhà mau giành được độc lập, tự do, tiến lên giàu mạnh, phồn vinh, đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc. Đúng như Hồ Chí Minh đã từng nhấn mạnh trong *Lời kêu gọi thi đua chuẩn bị Tổng phản công*: “tất cả mọi việc ích lợi cho dân sinh quốc kế, quan hệ với kháng chiến kiến quốc, ta đều phải thi đua. Thi đua phải là toàn dân, toàn diện.

Trong các việc *Thi đua ái quốc*, cần phải nêu rõ tinh thần *cần, kiệm, liêm, chính*”⁵.

Chính đạo đức cách mạng *cần, kiệm, liêm, chính*, chính phong trào thi đua ái quốc đã tạo ra nguồn xung lực, sức mạnh để dân tộc ta lập nên những kỳ tích trong thời đại Hồ Chí Minh: Giành và bảo vệ vững chắc chính quyền cách mạng, làm nên những mốc son chói lọi trong hai cuộc kháng chiến thần thánh của dân tộc, hoàn thành thắng lợi sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành sự nghiệp đổi mới thu

1, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.117, 170, 171, 171.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.108.

được nhiều thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử và “góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”¹.

3. Cần, kiệm, liêm, chính và Thi đua ái quốc gợi mở những giải pháp rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên

Cần, kiệm, liêm, chính là phẩm chất trung tâm, cốt lõi của đạo đức cách mạng, gắn liền với hoạt động thực tiễn, cả trong suy nghĩ và hành động của mỗi cá nhân cán bộ, đảng viên cũng như mỗi con người nói chung. Và cao hơn thế, đối với quốc gia dân tộc, “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”².

Cách mạng là cuộc chiến đấu khổng lồ để xóa bỏ những gì cũ kỹ lạc hậu, tạo ra những giá trị mới phù hợp xu thế phát triển của lịch sử dân tộc và thời đại. Trong sự nghiệp cách mạng vẻ vang đó, phải động viên được lực lượng vĩ đại của toàn dân tộc, trong đó đội ngũ tiên phong là cán bộ, đảng viên. Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực hành cần, kiệm, liêm, chính và thi đua ái quốc phải là sự nghiệp của toàn dân, toàn diện, lâu dài, rộng khắp, không chỉ riêng ngành nào, nhóm người nào, ắt phải dựa vào lực lượng của dân, tinh thần của dân, làm cho phong trào *Thi đua ái quốc* “ăn sâu, lan rộng khắp mọi mặt và mọi tầng lớp nhân dân, và sẽ giúp ta dẹp tan mọi nỗi khó khăn và mọi âm mưu của địch để đi đến thắng lợi cuối cùng”³.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.624.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.557.

Nếu không giữ đúng cần, kiệm, liêm, chính “thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt của dân”¹. Cho nên, đề cao cần, kiệm, liêm, chính và ra sức thực hiện *Thi đua ái quốc* luôn đòi hỏi phải ngăn ngừa cho được những căn bệnh suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên và suy thoái đạo đức xã hội. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lưu ý chúng ta: “Để phát triển phong trào thi đua, chúng ta phải *chống bệnh quan liêu, chống nạn tham ô, lãng phí*. Vì bệnh quan liêu sẽ ngăn trở phong trào thi đua, làm nó chậm tiến, và nạn tham ô, lãng phí sẽ làm giảm bớt kết quả của phong trào thi đua”².

Để đội ngũ cán bộ, đảng viên hội tụ được những phẩm chất cao quý của con người và của người chiến sĩ cách mạng, được dân tin, dân phục, dân yêu, Hồ Chí Minh chỉ dạy, cán bộ, đảng viên rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính cũng có nghĩa phải luôn chính tâm và thân dân, khiêm tốn, khiêm nhường và gần gũi quần chúng, phải làm gương mẫu cho quần chúng về mọi mặt.

Hồ Chí Minh chỉ dạy: Cán bộ là cái gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém. Từ thực tiễn giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên trong phong trào thi đua yêu nước cho thấy: Nếu chọn và bố trí đúng cán bộ thì tình hình thuận lợi và phát triển tốt, địa phương nào, ngành nào lựa chọn và bố trí sai cán bộ lãnh đạo, nhất là người đứng đầu, thì biết bao tiêu cực xảy ra, mọi việc sút kém. Không có đội ngũ cán bộ có đức, có tài, có tâm, có tầm, dám làm, dám chịu trách nhiệm, quyết liệt hành động và sáng tạo thì không thể có những thành công trong

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.122.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.409.

phong trào thi đua. Phong trào thi đua yêu nước luôn được dẫn đường, thúc đẩy bằng những tấm gương cán bộ, đảng viên điển hình, mang lý tưởng chính trị tốt đẹp, đạo đức trong sáng, mang khát vọng phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Hồ Chí Minh chỉ dạy: Cán bộ phải thi đua với quần chúng, xung phong làm gương mẫu cho quần chúng để kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc chóng thành công. Cán bộ, chiến sĩ thi đua phải là người kiêu mẫu, là đầu tàu, giàu tinh thần trách nhiệm, là những con người mới, những người luôn luôn cố gắng thực hành cần, kiệm, liêm, chính, là những người tô trung của Nhân dân, con hiếu của Tổ quốc.

Thực hiện chỉ dẫn của Hồ Chí Minh trong rèn luyện phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ, đảng viên, trong các cuộc kháng chiến, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, qua phong trào thi đua yêu nước, đã xuất hiện hàng vạn tấm gương tiên phong trong sản xuất, chiến đấu, học tập, công tác, gương mẫu về đạo đức cách mạng. Trong điều kiện gian khổ, thiếu thốn và chiến tranh ác liệt, hình ảnh người cán bộ, đảng viên cộng sản, những anh hùng chiến sĩ thi đua là niềm tin, nguồn sức mạnh cổ vũ, động viên Nhân dân đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến. Ở những nơi gay go, ác liệt nhất của chiến tranh, cũng như nơi đầu sóng ngọn gió của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đội ngũ ấy luôn có mặt ở vị trí hàng đầu, trở thành tấm gương ngời sáng về ý chí cách mạng, về sự tận tụy hy sinh, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Hàng vạn cán bộ, đảng viên cộng sản, anh hùng chiến sĩ đã xung phong ra tiền tuyến, không hề tính toán thiệt hơn, kể cả phải hy sinh tính mạng cũng không từ nan. Chủ nghĩa cá nhân dường như không có đất để tồn tại khi ý thức vì dân, vì nước đã trở thành lý tưởng cao cả, lẽ sống hàng ngày của họ. Danh hiệu đảng viên là cao quý, là sức mạnh thôi thúc quần chúng trong các

phong trào hành động cách mạng. Chính vì vậy, họ được Nhân dân ngưỡng mộ, khâm phục, suy tôn, nên luôn tin tưởng vào vai trò lãnh đạo của Đảng.

Phẩm chất đạo đức, tư cách của người cán bộ, đảng viên làm nên chất lượng của Đảng tiên phong. Đảng ta được ví như một cơ thể sống, từng tổ chức đảng, từng cán bộ, đảng viên có đức và thực tài sẽ làm cho Đảng mạnh và ngược lại, những hạn chế, yếu kém của tổ chức cơ sở đảng, của cán bộ, đảng viên sẽ làm suy yếu Đảng, hệ thống chính trị và phong trào thi đua yêu nước. Muốn tổ chức, động viên, lôi cuốn Nhân dân tham gia phong trào thi đua yêu nước, người cán bộ, đảng viên phải làm mực thước cho mọi người tin tưởng, noi theo. Do vậy, việc chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự là những đại biểu tiên tiến nhất trong phong trào thi đua yêu nước, cả về lập trường chính trị và phẩm chất cách mạng, đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phải gắn liền với phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII; gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

70 năm đã trôi qua, giá trị lịch sử to lớn và sức sống mãnh liệt của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày càng được khẳng định. Những chỉ dạy quý báu của Người về cần, kiệm, liêm, chính, hệ giá trị của văn hóa đạo đức cần, kiệm, liêm, chính vẫn là ngọn đèn pha rọi sáng cho phong trào thi đua yêu nước, cho sự rèn luyện, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân ta, để tiếp tục tạo ra động lực tinh thần quý báu, tạo thành sức mạnh tổng hợp để toàn dân tộc đoàn kết thực hiện thắng lợi mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ CÁC CHUẨN MỤC ĐẠO ĐỨC: CẦN, KIỆM, LIÊM, CHÍNH

PGS.TS. TRẦN MINH TRƯỜNG*

Là người tinh thông Hán học và am tường về tư tưởng, đạo đức Nho giáo, tuy nhiên, khi đưa ra quan điểm của mình về các chuẩn mực *cần, kiệm, liêm, chính* có trong tư tưởng Nho giáo, Hồ Chí Minh đã thay đổi về bản chất và phát triển các giá trị đạo đức lên một tầng nấc mới của đạo đức cách mạng.

1. Về chuẩn mực giá trị *cần*

Từ quan điểm của đạo đức Nho giáo, *cần* là một tiêu chí phải có ở mỗi con người trong xã hội. *Cần* là phải biết nhìn xa liệu trước về những việc gì nên lo sớm; *cần* là phải thức khuya dậy sớm thì mới làm được nhiều việc; *cần* là phải chịu đựng được mọi phiền hà, chịu được khổ. Nếu không vậy, việc làm không được đến nơi đến chốn sẽ bị tổn thất, bị hư hao. Việc gì tự tay làm được thì phải tự làm lấy và dự kiến khi nào làm xong phải cố gắng hoàn thành¹.

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

1. Xem Đặng Huy Trứ: *Bàn về nạn hối lộ và đức thanh liêm của người xưa*, Nxb. Văn hóa thông tin, Hà Nội, 2002.

Với Hồ Chí Minh, khi tiếp thu chuẩn mực “Cần” của đạo đức Nho giáo, Người đã bổ sung vào đó nội dung và mở rộng thêm đối tượng thực hiện, dùng vào dạy cán bộ và nhân dân của mình. Người giải thích: *Cần* “là siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai”¹. Chữ *cần* không chỉ mang nghĩa hẹp như tay làm hàm nhai, mà còn mang nghĩa rộng là “mọi người đều phải *Cần*, cả nước đều phải *Cần*”². Cả nhà siêng năng thì chắc ấm no, cả làng siêng năng thì làng phồn thịnh, cả nước siêng năng thì nước mạnh giàu.

Cần theo Hồ Chí Minh có hai ý nghĩa: “Một ý nghĩa là làm việc phải cần cù siêng năng; chớ lười biếng; chớ ăn thật làm dối. Một ý nghĩa nữa là phải tìm mọi cách để ít người mà làm được nhiều việc. Thí dụ: Một người mà làm việc bằng hai, ba người, muốn như thế thì *phải cải tiến công cụ*... Điều rất quan trọng nữa, là phải *quản lý lao động cho tốt*, công việc phải *sắp đặt* cho hợp lý”³. Người lấy ví dụ cụ thể: Nếu như hôm nay cần những người nào đào giếng, những người nào tát nước, những người nào đi cấy, thì phải có kế hoạch phân công rõ rệt. Như vậy công việc sẽ đạt hiệu quả cao và tránh lãng phí sức người.

Theo Hồ Chí Minh, *cần* và *chuyên* phải đi đôi với nhau. *Chuyên* nghĩa là dẻo dai và bền bỉ “nếu một ngày cần mà mười ngày không *cần*, thì cũng vô ích. Như thế, chẳng khác gì một tấm vải phơi một hôm mà ngâm nước mười hôm, thì ướt hoàn ướt”⁴. Đối lập với *cần*, với siêng năng là lười biếng. Lười biếng là kẻ thù của *cần*, cũng là kẻ thù của dân tộc, người lười biếng là có tội với Tổ quốc, với đồng bào. Muốn phát huy giá trị

1, 2, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.118, 118, 119-120.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.14, tr.39.

chuẩn mực “*cần*” có hiệu quả hơn thì phải có kế hoạch cho mọi công việc, nghĩa là phải tính toán cẩn thận và sắp đặt gọn gàng. Mạnh Tử có dạy: Người thợ muốn làm cho khéo thì trước hết phải sắp sẵn công cụ của mình. Vì vậy, theo Hồ Chí Minh, siêng năng và kế hoạch phải đi đôi với nhau. Kế hoạch phải đi đôi với phân công. Ai có năng lực làm việc gì thì đặt vào việc ấy. Có như thế mới đạt hiệu quả cao.

Tóm lại, chuẩn mực “*cần*” trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh là siêng năng, chăm chỉ, biết tính toán, có kế hoạch và biết động viên mọi người cùng thực hiện.

2. Về chuẩn mực giá trị *kiệm*

Cần cù và tiết kiệm, đó là truyền thống quý báu của dân tộc ta. Tiếp thu những yếu tố tích cực của chuẩn mực *kiệm* trong đạo đức Nho giáo, với nghĩa là khi sử dụng tiền của con người phải tiết kiệm, tránh hoang phí, Hồ Chí Minh đã kế thừa, phát triển giá trị chuẩn mực *kiệm* lên một tầm cao mới, làm cho nó có một nội dung mới mẻ và toàn diện. Người cho rằng: *Kiệm* không phải chỉ là tiết kiệm tiền của, mà còn tiết kiệm thời gian. *Kiệm* muốn có kết quả thì phải đi liền với *cần*. *Kiệm* là “tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi”¹, “là thi đua tiết kiệm, không lãng phí, quý trọng của công”², “là không lãng phí thì giờ, của cải của mình và của nhân dân”³.

Cần và *kiệm* phải đi đôi với nhau như hai chân của một con người: “CẦN mà không KIỆM, “thì làm chừng nào xào chừng ấy”. Cũng như một cái thùng không có đáy; nước đổ

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.333.

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.45.

vào chùng nào, chảy hết ra chùng ấy, không lại hoàn không”¹. Nếu chỉ *kiệm* mà không *cần* thì sản xuất được ít không đủ dùng, “không tăng thêm, không phát triển được. Mà vật gì đã không tiến tức phải thoái. Cũng như cái thùng chỉ đựng một ít nước, không tiếp tục đổ thêm vào, lâu ngày chắc nước đó sẽ hao bớt dần, cho đến khi khô kiệt”². Đối với thời gian cũng phải tiết kiệm như của cải, bởi theo Người của cải tiêu hết còn có thể làm thêm, còn thời gian đã trôi đi không kéo lại được.

Tiết kiệm, theo Hồ Chí Minh không phải là bủn xỉn. Người nói: “Khi không nên tiêu xài thì một đồng xu cũng không nên tiêu. Khi có việc đáng làm, việc ích lợi cho đồng bào, cho Tổ quốc, thì dù bao nhiêu công, tốn bao nhiêu của, cũng vui lòng. Như thế mới đúng là *kiệm*”³, “việc đáng tiêu mà không tiêu, là bủn xỉn, chứ không phải là *kiệm*”⁴. Người giải thích: “Nói chung tiết kiệm cái gì? Tiết kiệm sức người như dân công, tiết kiệm tiền, tiết kiệm của. Mọi thứ đều phải tiết kiệm, tăng gia mà không tiết kiệm thì vô ích. Tiết kiệm mà không tăng gia thì lấy gì mà tiết kiệm? Mục đích tiết kiệm không phải là bớt ăn, mà là thêm ăn, làm cho bộ đội no. Nói chung, các cơ quan đều phải tiết kiệm..., phải sắp xếp cho gọn gàng, hợp lý, mọi người đều có công việc thiết thực”⁵.

Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng về tinh thần cần, kiệm. Người luôn nhắc nhở cán bộ và nhân dân phải kiên quyết chống tham ô, lãng phí, quan liêu và coi đó là kẻ thù nguy hiểm, “là giặc nội xâm”, là biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân cần phải tiêu diệt. Người phân tích: “Tham ô, lãng phí

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.122, 122, 123, 123.

5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.432.

và bệnh quan liêu, dù cố ý hay không, cũng là *bạn đồng minh* của thực dân và phong kiến. Vì nó làm chậm trễ công cuộc kháng chiến và kiến quốc của ta. Nó làm hỏng tinh thần trong sạch và ý chí khắc khổ của cán bộ ta. Nó phá hoại đạo đức cách mạng của ta là cần, kiệm, liêm, chính”¹. Có lần Hồ Chí Minh đi thăm một đơn vị quân đội, đôi dép cao su của Người bị tụt mất quai. Các chiến sĩ thấy thế liền tranh nhau đóng lại, nhưng vì đôi dép cũ quá, các chiến sĩ đề nghị Người thay dép, Người nói: “Các cháu nói đúng, nhưng chỉ đúng có một phần. Đôi dép của Bác cũ nhưng nó chỉ mới tụt quai. Cháu đã chữa lại chắc chắn cho Bác thế này thì còn “thọ” lắm! Mua đôi dép khác chẳng đáng là bao, nhưng khi chưa cần thiết cũng chưa nên. Ta phải tiết kiệm vì đất nước ta còn nghèo”. Tinh thần tiết kiệm cho đất nước, cho Nhân dân còn được thể hiện trong *Di chúc* của Người: “Sau khi tôi đã qua đời, chớ nên tổ chức diếu phúng linh đình, để khỏi lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân”². Người yêu cầu thi hài của Người được “hỏa táng”, “Tro thì chia làm 3 phần, bỏ vào 3 cái hộp sành. Một hộp cho miền Bắc. Một hộp cho miền Trung. Một hộp cho miền Nam”³. “Đồng bào mỗi miền nên chọn một quả đồi mà chôn hộp tro đó. Trên mỏ, không nên có bia đá tượng đồng, mà nên xây 1 ngôi nhà giản đơn, rộng rãi, chắc chắn, mát mẻ để những người đến thăm viếng có chỗ nghỉ ngơi”⁴.

3. Về chuẩn mực giá trị *liêm*

Là một trong những chuẩn mực giá trị của đạo đức Nho giáo, trong xã hội phong kiến trước đây, *liêm* chỉ được hiểu

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.357-358.

2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.623, 615, 615.

theo nghĩa hẹp là “người làm quan không được đục khoét dân”¹, phải sống trong sạch và giới hạn trong phạm vi đạo đức cá nhân của người làm quan. Trong lịch sử xã hội phong kiến Việt Nam, những vị vua anh minh và các nhà tư tưởng tiên bộ trong các giai đoạn thịnh trị của các triều đại Lý, Trần, Lê đều đề cao đức *liêm* và yêu cầu tu dưỡng liêm trong giới quan lại.

Quan điểm Hồ Chí Minh về *liêm* có sự kế thừa, đồng thời có sự phát triển rộng hơn về phạm vi và phong phú, sâu sắc hơn về nội hàm. Theo Hồ Chí Minh, phạm vi đối tượng cần xây dựng đức *liêm* không chỉ đối với “người làm quan” mà được mở rộng ra toàn xã hội. Trong xã hội, mọi người đều phải liêm. Trong đó cán bộ, đảng viên phải thực hành liêm trước để làm gương cho Nhân dân noi theo, “những người trong công sở phải lấy chữ *Liêm* làm đầu”². Cả dân tộc cũng cần phải thực hiện *liêm*. Hồ Chí Minh giải thích: “*Liêm* là trong sạch, không tham lam.

Ngày xưa, dưới chế độ phong kiến, những người làm quan không đục khoét dân, thì gọi là LIÊM, chữ liêm ấy chỉ có nghĩa hẹp... Ngày nay, nước ta là Dân chủ Cộng hòa, chữ LIÊM có nghĩa rộng hơn; là mọi người đều phải LIÊM”³.

Chuẩn mực *liêm* theo quan điểm Hồ Chí Minh là “không tham ô và luôn luôn tôn trọng, giữ gìn của công và của nhân dân”⁴. Người phát triển thêm: Chữ *liêm* phải đi đôi với chữ *kiệm*. Có kiệm thì mới liêm được. Những người “Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là BẤT LIÊM”⁵. Bất liêm là nguyên nhân dẫn đến tội ác và trộm cắp. Người yêu cầu cán bộ phải thực hành chữ liêm

1, 3, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126, 126, 126.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.123.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.145.

trước để làm kiểu mẫu cho dân. Người khẳng định rằng: “Một dân tộc biết cần, kiệm, biết liêm, là một dân tộc giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”¹. Điều này có ý nghĩa sâu sắc trong hoàn cảnh đất nước đang kháng chiến và kiến quốc và càng có ý nghĩa hơn trong công cuộc xây dựng đất nước hiện nay.

4. Về chuẩn mực giá trị *chính*

Hồ Chí Minh viết: “*Chính* nghĩa là không tà, nghĩa là thẳng thắn, đứng đắn. Điều gì không đứng đắn, thẳng thắn, tức là tà”². Theo Người: “CẦN, KIÊM, LIÊM, là gốc rễ của CHÍNH. Nhưng một cây cần có gốc rễ, lại cần có ngành, lá, hoa, quả mới là hoàn toàn. Một người phải cần, kiệm, liêm, nhưng còn phải CHÍNH mới là người hoàn toàn”³. Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *Chính* phải được thực hiện trên cả ba mặt quan hệ: Đối với mình, đối với người, và đối với công việc.

Đối với mình: “Chớ tự kiêu, tự đại”⁴. Tự kiêu, tự đại là thoái bộ. Phải “Luôn luôn cầu tiến bộ... tự kiểm điểm, tự phê bình, những lời mình đã nói, những việc mình đã làm, để phát triển điều hay của mình, sửa đổi khuyết điểm của mình”⁵; “Tự mình phải *chính* trước, mới giúp được người khác *chính*. Mình không *chính*, mà muốn người khác *chính* là vô lý”⁶.

Đối với người: “Thân ái với nhau, nhưng không che đậy những điều dở... Không nên ghen ghét đố kỵ”⁷; luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, luôn khoan dung, độ lượng.

Đối với việc: “Phải để công việc nước lên trên, trước việc tư, việc nhà.

1, 2, 3, 4, 5, 6. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.128, 129, 129, 129, 130, 130.

7. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.68.

Đã phụ trách việc gì, thì quyết làm cho kỳ được, cho đến nơi đến chốn, không sợ khó nhọc, không sợ nguy hiểm... Việc *thiện* thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc *ác* thì dù nhỏ mấy cũng tránh”¹.

Cần, kiệm, liêm, chính được Hồ Chí Minh xem như là những thuộc tính cố hữu của đạo đức con người, tựa như những thuộc tính cố hữu của vạn vật. Trời - đất - người (thiên - địa - nhân) là “đạo Tam tài” gắn chặt với nhau. Những thuộc tính cơ bản của đạo đức con người *cần, kiệm, liêm, chính* do đó, cũng có thể coi là quy luật vận hành của trời đất, cho nên con người nói chung, cán bộ, đảng viên nói riêng, dù có tài giỏi đến đâu mà thiếu *cần, kiệm, liêm, chính*, thì cũng không lãnh đạo được Nhân dân.

Có thể nói, trên cơ sở kế thừa và phát triển đạo đức Nho giáo, Hồ Chí Minh đã gắn kết *cần, kiệm, liêm, chính* lại với nhau trong một chỉnh thể thống nhất, với những nội dung đã được mở rộng và phát triển. Các phạm trù đạo đức này có mối quan hệ biện chứng với nhau, Người viết: “Muốn tăng gia sản xuất, mọi người phải *Cần*, phải *Kiệm*. *Không Cần*, thì phí thời giờ nhiều mà sản xuất được ít. *Không Kiệm* thì làm được bao nhiêu, dùng hết bấy nhiêu, rút cục cũng như sản xuất ít. Tăng gia sản xuất ích riêng cho mình mà cũng ích chung cho cả nước. Nếu không có tinh thần *Liêm* và *Chính*, nếu tham lam ích kỷ, thì không thể phát đạt việc tăng gia sản xuất. Vì vậy, tăng gia sản xuất và đời sống mới phải đi đôi với nhau, không thể lìa nhau”². Căn cứ vào yêu cầu thực tiễn đất nước và đặc điểm của mỗi ngành, mỗi lĩnh vực công tác, các phạm trù *cần, kiệm, liêm, chính* luôn được Hồ Chí Minh sử dụng đúng nơi, đúng lúc phù hợp với từng đối tượng và có ý nghĩa giáo dục

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.131.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.116.

đạo đức cao. Ví dụ như đối với cán bộ lãnh đạo, Hồ Chí Minh yêu cầu phải “thi đua thực hành Cần, Kiệm, Liêm, Chính”¹, hết lòng phục vụ nhân dân. Cán bộ đảng, cán bộ chính quyền không phải là làm quan cách mạng, ăn trên ngồi trốc, mà đều là đày tớ của nhân dân. Người lãnh đạo phải có đức cần, phải siêng năng, chăm chỉ, cố gắng dẻo dai. Có đức cần thì việc gì dù khó mấy cũng làm được, như tục ngữ có câu “nước chảy đá mòn”, siêng học thì mau hiểu biết, siêng nghĩ ngợi thì hay có sáng kiến. Ngược lại với cần là lười biếng. Hồ Chí Minh cho rằng, biểu hiện của căn bệnh lười biếng mà người cán bộ phải tránh là: “Tự cho mình là cái gì cũng giỏi, việc gì cũng biết... Việc dễ thì tranh lấy cho mình, việc khó thì đùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh”². Theo Hồ Chí Minh, người lãnh đạo phải nêu gương *kiệm*, nhất là trong hoàn cảnh đất nước còn nghèo, không được xa xỉ, hoang phí. Để được Nhân dân kính trọng, người lãnh đạo phải sống liêm khiết, trong sạch. Tham tiền của, tham danh đều là bất liêm. Đã cần, kiệm, liêm, người lãnh đạo còn phải thực hiện chính mới được coi là đầy đủ. Người lãnh đạo phải ra sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. *Đối với những người làm việc trong các công sở* (công chức, viên chức), theo Hồ Chí Minh, những người này đều có nhiều hoặc ít quyền hành, nếu không thực hiện *cần, kiệm, liêm, chính* thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt đục khoét nhân dân.

Tóm lại, đối với cán bộ, công chức, viên chức, Hồ Chí Minh quán triệt nội dung của cần, kiệm, liêm, chính một cách cụ thể: *Cần* là “Làm việc phải đến đúng giờ, chớ đến trễ, về sớm. Làm cho chóng, cho chu đáo. Việc ngày nào, nên làm xong ngày ấy, chớ để chờ ngày mai. Phải nhớ rằng: Dân đã lấy tiền

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.652, 295.

mồ hôi nước mắt để trả lương cho ta trong những thì giờ đó. Ai lười biếng tức là lừa gạt dân”¹. *Kiệm*: “Giấy bút, vật liệu, đều tốn tiền của Chính phủ, tức là của dân, ta cần phải tiết kiệm. Nếu một miếng giấy nhỏ đủ viết, thì chớ dùng một tờ to. Một cái phong bì có thể dùng hai ba lần. Mỗi ngày, công sở cả nước dùng hàng mấy vạn tờ giấy và phong bì. Nơi nào cũng tiết kiệm một chút, thì trong một năm đỡ được hàng vạn tấn giấy, tức là hàng triệu đồng bạc. Các vật liệu khác cũng vậy. Nhờ các công sở tiết kiệm mà lợi cho dân rất nhiều”². *Liêm*: “Những người ở các công sở, từ làng cho đến Chính phủ trung ương đều dễ tìm dịp phát tài, hoặc xoay tiền của Chính phủ, hoặc khoét đục nhân dân. Đến khi lộ ra, bị phạt, thì mất hết cả danh giá, mà của phi nghĩa đó cũng không được hưởng. Vì vậy, những người trong công sở phải lấy chữ *Liêm* làm đầu”³. *Chính*: “Mình là người làm việc công, phải có công tâm, công đức. Chớ đem của công dùng vào việc tư. Chớ đem người tư làm việc công. Việc gì cũng phải công bình, chính trực, không nên vì tư ân, tư huệ hoặc tư thù, tư oán. Mình có quyền dùng người thì phải dùng những người có tài năng, làm được việc. Chớ vì bà con bầu bạn, mà kéo vào chức nọ chức kia. Chớ vì sợ mất địa vị mà đình những kẻ có tài năng hơn mình. Phải trung thành với Chính phủ, với đồng bào. Chớ lên mặt làm quan cách mệnh”⁴. Sau 70 năm, những quan điểm của Hồ Chí Minh về cần, kiệm, liêm, chính và những chỉ dẫn của Người về trau dồi, tu dưỡng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức vẫn giữ nguyên giá trị thời sự và ý nghĩa lý luận - thực tiễn sâu sắc, nhất là trong công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng hiện nay.

1, 2, 3, 4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.122, 122-123, 123, 123.

XÂY DỰNG ĐỨC LIÊM CỦA NGƯỜI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY THEO QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH TRONG TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH*

PGS.TS. NGUYỄN XUÂN TRUNG*

Củ tịch Hồ Chí Minh là người suốt đời chăm lo xây dựng Đảng và rèn luyện, giáo dục cán bộ, đảng viên. Trong di sản Người để lại, có rất nhiều bài viết, bài nói và tác phẩm bàn về vấn đề đạo đức. Người cho rằng, đạo đức là gốc của mỗi người, là nền tảng của người cách mạng. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng thì mới hoàn thành được nhiệm vụ vẻ vang là phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. *Cần kiệm liêm chính* là một trong số những tác phẩm cho đến nay vẫn còn nguyên tính thời sự, tính giáo dục và đậm chất nhân văn; là lời căn dặn có ý nghĩa thiết thực. Trong bối cảnh Đảng ta đang ra sức xây dựng, chỉnh đốn, mỗi người cán bộ, đảng viên cần nghiêm túc tìm tòi, học hỏi việc thực hành *cần kiệm liêm chính*, mà đức *liêm* là một trong những yêu cầu hàng đầu của cán bộ, đảng viên hiện nay.

1. Đức *liêm* trong tư tưởng Hồ Chí Minh

Giữa năm 1949, để cổ vũ phong trào *Thi đua ái quốc* và

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

xây dựng *Đời sống mới*, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bốn bài đăng trên báo *Cứu quốc*, lấy bút danh Lê Quyết Thắng, sau đó Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp và xuất bản thành sách với tiêu đề: *Cần kiệm liêm chính*. Tác phẩm mở đầu bằng lời khẳng định:

“Vì Cần, Kiệm, Liêm, Chính là nền tảng của *Đời sống mới*, nền tảng của *Thi đua ái quốc*.

Trời có bốn mùa: Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Đất có bốn phương: Đông, Tây, Nam, Bắc.

Người có bốn đức: Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Thiếu một mùa, thì không thành trời.

Thiếu một phương, thì không thành đất.

Thiếu một đức, thì không thành người”¹.

Đức *liêm*, theo Hồ Chí Minh là một trong những phẩm chất cần thiết, tự nhiên của con người. Bài *Thế nào là Liêm* được đăng trên báo *Cứu quốc*, ngày 01/6/1949 được mở đầu bằng một định nghĩa rất rõ ràng, cụ thể và dễ hiểu: “*Liêm* là trong sạch, không tham lam”². Nhưng chữ *liêm* trong bối cảnh đất nước bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược; công cuộc kháng chiến và kiến quốc của Nhân dân ta đặt ra những yêu cầu mới, đòi hỏi phải tăng cường lãnh đạo, động viên toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đoàn kết một lòng, phát huy truyền thống anh hùng, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi hy sinh, gian khổ, diệt “giặc đói”, “giặc dốt”, giặc ngoại xâm. Tăng cường giáo dục cán bộ, đảng viên, rộng hơn nữa là giáo dục toàn dân thực hành đức *liêm* là một trong những nhiệm vụ xây dựng đạo đức mới, con người mới trong bối cảnh đất nước

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.117, 126.

có nhiều chuyển biến mới. Chữ *liêm* trong quan niệm của Hồ Chí Minh không bó hẹp trong một phạm vi nhỏ, là phẩm chất của một nhóm người, một bộ phận nhỏ mà tất cả mọi người, từ cán bộ, đảng viên tới quần chúng nhân dân, già, trẻ, lớn, bé... đều phải thực hành *liêm* để làm trong sạch Đảng, trong sạch Chính phủ, trong sạch đất nước.

Người ví: "... ngày xưa *trung* là trung với vua. Hiếu là hiếu với cha mẹ mình thôi.

Ngày nay, nước ta là Dân chủ Cộng hòa, chữ LIÊM có nghĩa rộng hơn; là mọi người đều phải LIÊM. Cũng như *trung* là trung với Tổ quốc, *hiếu* là hiếu với nhân dân"¹. Và để minh chứng cho tầm quan trọng, ý nghĩa to lớn của đức *liêm*, Người khẳng định: Chữ liêm phải đi đôi với chữ kiệm, như chữ kiệm phải đi đôi với chữ cần. Có cần, kiệm mới có liêm được. Vì lười biếng và xa xỉ mà sinh tham lam. Bằng trí tuệ sắc sảo, những nhận định sâu sắc, Hồ Chí Minh phân tích, làm rõ mối quan hệ giữa bốn phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính với một trật tự hợp lý. Người đã đặt chữ *cần* lên trên hết, bởi có cần mới có cái để kiệm và có cần mới biết kiệm; có kiệm mới có thể liêm; có liêm mới có thể chính. Đồng thời, Người chỉ rõ những biểu hiện của bất liêm đó là: tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên. Cụ thể hơn nữa, là người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư. Người buôn bán, mua 1 bán 10, hoặc mua gian bán lận, chợ đen chợ đỏ, tích trữ đầu cơ. Người có tiền, cho vay cắt cổ, bóp hấu bóp họng đồng bào. Người cày ruộng, không ra công đào mương, mà lấy cấp nước ruộng của láng giềng. Người làm nghề (bất cứ nghề gì), nhân lúc khó khăn mà bắt chẹt đồng bào. Người cờ bạc, chỉ mong xoay của người làm của mình...

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.126.

Người miệt mài, tự giác thực hành đạo đức cách mạng một cách cẩn trọng, chắc chắn và tự nhiên; đồng thời, ra sức vun đắp, xây dựng đạo đức cho toàn thể nhân dân, dân tộc mình. Người yêu cầu tất cả mọi người đều phải rèn luyện đức *liêm*, cũng như những phẩm chất tốt đẹp khác, và cán bộ, đảng viên phải đi đầu để làm gương cho Nhân dân học tập. Người nói rõ: “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được”¹.

Hồ Chí Minh đã trở thành một biểu tượng sáng ngời về nhân cách chính trị, về phẩm chất đạo đức thanh bạch, trong sạch, với thái độ sống giản dị, nhân hậu.

Cuốn sách *117 chuyện kể về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh* ghi lại câu chuyện trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: Một buổi trưa, Hồ Chủ tịch tiếp một vị khách là một cụ già ở Hưng Yên. Cùng đi với cụ có một vị lãnh đạo tỉnh. Trên xe còn có một thùng cá khá nặng, báo cáo Bác rằng thay mặt bà con ở địa phương lên thăm sức khỏe Bác và có ít cá ở đầm Dạ Trạch mới đánh đem lên biếu Bác. Người ân cần hỏi han:

- Ao nhà ta có rộng không mà cụ thả được nhiều cá vậy?

- Dạ thưa Cụ, đây là cá của hợp tác xã.

- Cá của hợp tác xã là tài sản chung của bà con, phải để bà con dùng chứ!

- Thưa Cụ, nhờ có ông lãnh đạo tỉnh giao cho nên lần đầu tiên tôi mới được gặp Cụ Chủ tịch nước, thật may mắn cho tôi quá. Còn cá, đã trót mang lên đây rồi, xin Cụ vui lòng nhận cho, chúng tôi khỏi phải đem về.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.8, tr.98.

Người miệt mài, tự giác thực hành đạo đức cách mạng một cách cẩn trọng, chắc chắn và tự nhiên; đồng thời, ra sức vun đắp, xây dựng đạo đức cho toàn thể nhân dân, dân tộc mình. Người yêu cầu tất cả mọi người đều phải rèn luyện đức *liêm*, cũng như những phẩm chất tốt đẹp khác, và cán bộ, đảng viên phải đi đầu để làm gương cho Nhân dân học tập. Người nói rõ: “Nếu chính mình tham ô bảo người ta liêm khiết có được không? Không được. Mình trước hết phải siêng năng, trong sạch thì mới bảo người ta trong sạch, siêng năng được”¹.

Hồ Chí Minh đã trở thành một biểu tượng sáng ngời về nhân cách chính trị, về phẩm chất đạo đức thanh bạch, trong sạch, với thái độ sống giản dị, nhân hậu.

Cuốn sách *117 chuyện kể về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh* ghi lại câu chuyện trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: Một buổi trưa, Hồ Chủ tịch tiếp một vị khách là một cụ già ở Hưng Yên. Cùng đi với cụ có một vị lãnh đạo tỉnh. Trên xe còn có một thùng cá khá nặng, báo cáo Bác rằng thay mặt bà con ở địa phương lên thăm sức khỏe Bác và có ít cá ở đầm Dạ Trạch mới đánh đem lên biếu Bác. Người ân cần hỏi han:

- Ao nhà ta có rộng không mà cụ thả được nhiều cá vậy?
- Dạ thưa Cụ, đây là cá của hợp tác xã.
- Cá của hợp tác xã là tài sản chung của bà con, phải để bà con dùng chứ!

- Thưa Cụ, nhờ có ông lãnh đạo tỉnh giao cho nên lần đầu tiên tôi mới được gặp Cụ Chủ tịch nước, thật may mắn cho tôi quá. Còn cá, đã trót mang lên đây rồi, xin Cụ vui lòng nhận cho, chúng tôi khỏi phải đem về.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.98.

Hồ Chủ tịch cho mời ông cán bộ phụ trách nhà bếp lên gặp Người và bảo: Chú cân lên xem tất cả là bao nhiêu cân, coi như nhập vào nhà bếp của cơ quan. Và chú tính xem bao nhiêu tiền để gửi cụ cầm về.

Quay sang vị khách quý Hưng Yên, Hồ Chủ tịch ân cần nói:

- Tôi xin đa tạ tấm lòng của cụ và bà con xã nhà đối với tôi. Quà cụ và bà con cho, tôi nhận rồi, còn đây là số tiền tôi gửi cụ đem về nộp vào quỹ hợp tác xã¹.

Câu chuyện giản dị nhưng thấm đượm bài học về ứng xử khéo léo, không tham của dân lại hết lòng tôn trọng Nhân dân của Người; hay những hình ảnh thân thương của một vị lãnh tụ, cao mà không xa, vĩ đại mà gần gũi, với nếp sống giản dị, thanh bạch, đôi dép cao su đã sờn quai, bộ quần áo kaki đã để lại những dư âm còn mãi trong lòng các thế hệ cán bộ, đảng viên, nhân dân về một tấm gương ngời sáng:

“Bác để tình thương cho chúng con.

Một đời thanh bạch chẳng vàng son.

Mong manh áo vải hồn muôn trượng.

Hơn tượng đồng phơi những lối mòn”².

3. Rèn luyện đức *liêm* cho cán bộ, đảng viên hiện nay theo tư tưởng cần, kiệm, liêm, chính của Hồ Chí Minh

Trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng ta đã nhận thức và chỉ rõ tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống ở một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên. Suy thoái về đạo đức sẽ dẫn đến suy thoái về

1. Xem Ban Tuyên giáo Trung ương, Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng: *117 chuyện kể về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007.

2. Tố Hữu: “Bác ơi”, in trong *Ra trận*, Nxb. Văn học, Hà Nội, 1972.

chính trị, làm thất bại công cuộc xây dựng về chính trị, tư tưởng và tổ chức của Đảng. Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, thoái hóa, biến chất, lập trường tư tưởng không vững vàng, hoang mang, dao động trước những tác động từ bên ngoài. Họ sa vào chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, hẹp hòi, bị cám dỗ bởi các lợi ích vật chất, của lợi ích nhóm... nên đã không làm tròn trách nhiệm, bổn phận của mình trước Đảng, trước Nhân dân. Vì vậy, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã xác định rõ nhiệm vụ phải xây dựng Đảng về đạo đức. Thực hành *tứ đức*, trong đó có đức *liêm* là yêu cầu quan trọng, rất cấp thiết trong bối cảnh hiện nay. Bằng sự nhất quán cao độ giữa tư tưởng và hành động, giữa nói và làm, vận dụng quan điểm của Hồ Chí Minh tu dưỡng, rèn luyện đức *liêm* cho cán bộ, đảng viên, cần quán triệt sâu sắc những giải pháp chủ yếu sau:

Một là, Đảng phải đẩy mạnh việc tuyên truyền, giáo dục ý thức thực hành đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Đảng, Nhà nước cần làm tốt công tác tuyên truyền, không ngừng nâng cao dân trí bởi ““Quan tham vì dân dại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót, thì “quan” dù không liêm, cũng phải hóa ra LIÊM”¹ và pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm. Đồng thời, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo hướng cụ thể, thiết thực, gắn liền với các tiêu chí thi đua, phân loại cán bộ, đảng viên. Phải khơi dậy lòng yêu nước

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.127.

nông nân trong mỗi con người, khích lệ tinh thần phấn đấu lao động, cống hiến cho Tổ quốc trong thời kỳ hiện nay.

Hai là, mỗi cán bộ, đảng viên phải nâng cao ý thức tự giác, tự tu dưỡng, rèn luyện, tận tâm, tận lực cống hiến trí tuệ, sức lực cho Đảng, cho đất nước và Nhân dân. Trong đó, phải nâng cao trách nhiệm và sự gương mẫu của người đứng đầu. “Vì vậy, cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân”¹. Bởi niềm tin của cán bộ, nhân dân vào Đảng luôn gắn liền với niềm tin vào người đứng đầu. Nếu người đứng đầu không nêu gương về đạo đức, giữ gìn phẩm chất liêm khiết, công minh, chính trực thì mọi quy trình, nguyên tắc đều bị bóp méo và trở nên vô giá trị.

Ba là, tăng cường siết chặt kỷ luật đảng, kỷ cương hành chính, thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra. Bởi theo Hồ Chí Minh, “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”². Tăng cường siết chặt kỷ luật đảng nhằm nâng cao nhận thức, ý thức và hành động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng và luật pháp của Nhà nước trong mỗi cán bộ, đảng viên. Pháp luật, kỷ cương càng nghiêm minh, cán bộ càng nâng cao ý thức chấp hành, nêu gương, làm gương. Xây dựng và thực hành văn hóa từ chức theo nguyên tắc “làm được việc thì ở, không làm được việc thì lui”.

Bốn là, phải nâng cao vai trò giám sát của Nhân dân, “dân phải biết quyền hạn của mình, phải biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ LIÊM”³. Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các cấp ủy, chính quyền phải thực hiện có nền nếp và nghiêm túc việc lấy ý kiến của

1, 2, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

quần chúng; tiếp thu, sửa chữa những phê bình, góp ý đúng đắn. Đối với những ý kiến chưa đúng thì giải thích cho Nhân dân hiểu. Phải xây dựng cơ chế khuyến khích, động viên Nhân dân thực hiện vai trò giám sát của mình một cách tự nguyện, tự giác, yên tâm.

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo quá trình tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của mỗi con người, gần 90 năm xây dựng và trưởng thành, phần lớn cán bộ, đảng viên của Đảng đã luôn gương mẫu, tu dưỡng và rèn luyện đạo đức cách mạng, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó, xứng đáng với vai trò vừa là người lãnh đạo vừa là người đày tớ thật trung thành của Nhân dân. Việc xác định trách nhiệm tu dưỡng đạo đức, rèn luyện nếp sống cần, kiệm, liêm, chính, làm việc chí công vô tư, không kèn cựa chế độ đãi ngộ; không quan liêu, tham ô, tham nhũng, lãng phí; luôn gắn bó với Nhân dân; luôn nghiêm khắc, thường xuyên tự phê bình và phê bình... để ngày càng tiến bộ, đó là yêu cầu và cũng là giải pháp hàng đầu góp phần củng cố thêm niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ; thắt chặt hơn nữa mối liên hệ mật thiết giữa Đảng và Nhân dân, nhằm xây dựng đất nước dân chủ, công bằng, ngày càng thịnh vượng, phát triển.

CHỮ LIÊM TRONG TÁC PHẨM *CẦN KIỆM LIÊM CHÍNH* CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

TS. NGUYỄN THỊ LƯƠNG UYÊN*

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* được Chủ tịch Hồ Chí Minh viết giữa năm 1949, trong lúc tình hình đất nước và đội ngũ cán bộ, đảng viên đang đặt ra những yêu cầu mới.

Sau thắng lợi của quân và dân ta trong chiến dịch Thu Đông 1947, thực dân Pháp đẩy mạnh việc củng cố và mở rộng hành lang Đông - Tây, đồng thời thực hiện kế hoạch mở rộng phạm vi chiếm đóng ở trung du và đồng bằng Bắc Bộ, hòng kìm kẹp cách mạng nước ta với thế giới dân chủ. Tháng 5/1949, với sự đồng ý của Mỹ, Pháp đề ra kế hoạch Rove với âm mưu: *Thứ nhất*, tăng cường hệ thống phòng thủ trên đường 4 nhằm khóa chặt biên giới Việt - Trung. *Thứ hai*, thiết lập hành lang Đông - Tây: Hà Nội - Hải Phòng - Hòa Bình - Sơn La. *Thứ ba*, chuẩn bị tiến công Việt Bắc lần thứ hai.

Để phá tan âm mưu phong tỏa biên giới phía Bắc của địch, mở con đường giao lưu giữa nước ta và các nước anh em, tranh thủ sự ủng hộ, viện trợ về vũ khí, trang bị, vật chất

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

của bạn bè quốc tế, chúng ta đã chuẩn bị khẩn trương về mọi mặt cho chiến dịch Biên giới. Tuy nhiên, nhìn một cách tổng thể, chúng ta còn gặp nhiều khó khăn, nhất là trong công tác xây dựng Đảng. Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thắng lợi và Đảng trở thành đảng cầm quyền, lãnh đạo mọi mặt đời sống xã hội, đã xuất hiện những khuyết điểm trong hoạt động lãnh đạo của Đảng. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ có chức có quyền các cấp, hoặc chưa hiểu, hoặc thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện về mặt đạo đức, nhất là phẩm chất cần, kiệm, liêm, chính. Thậm chí, một số người đã mắc những sai lầm, khuyết điểm lớn như tham ô, lãng phí, quan liêu, hủ hóa, biến chất... Những khuyết điểm này đã làm giảm uy tín của Đảng, ảnh hưởng không tốt đến sự nghiệp kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Nhận thức được tình hình trên, dù hết sức bận rộn và phải dành nhiều tâm lực, trí lực chỉ đạo cuộc kháng chiến, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dành thời gian viết lần lượt bốn bài báo với nhan đề: *Thế nào là Cần, Thế nào là Kiệm, Thế nào là Liêm, Thế nào là Chính*, đăng trên báo *Cứu quốc*, số ra các ngày 30/5, 31/5, 01/6 và 02/6/1949 với bút danh Lê Quyết Thắng để răn dạy cán bộ về đạo đức. Sau đó, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã tập hợp và in thành cuốn sách dưới nhan đề *Cần kiệm liêm chính*.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* ngoài mục đầu tiên “Cần kiệm liêm chính”, được chia làm bốn mục: “Cần”; “Kiệm”; “Liêm”; “Chính”. Trong mỗi mục lớn có nhiều nội dung nhỏ được sắp xếp theo một trật tự chặt chẽ, logic, ngắn gọn, dễ hiểu, đảm bảo tính liên hoàn, chỉnh thể của một tác phẩm lý luận. Chủ đề xuyên suốt tác phẩm là xây dựng Đảng về

mặt đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, hay nói cách khác là giáo dục đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bài viết này tập trung phân tích chữ *liêm* theo quan điểm của Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* và ý nghĩa đối với công tác xây dựng Đảng hiện nay.

Ngay từ đầu mục thứ ba bàn về chữ *liêm*, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, ngày xưa dưới chế độ phong kiến, những người làm quan không đục khoét dân thì gọi là *liêm*. Chữ *liêm* ấy có nghĩa hẹp... Ngày nay, nước ta là nước dân chủ cộng hòa, chữ *liêm* có nghĩa rộng hơn. Đó là tất cả mọi người, mọi công dân, bất kỳ ở cương vị nào đều phải thực hành chữ *liêm*.

Hồ Chí Minh có nhiều cách bàn về chữ *liêm*. Trước hết, Người giải thích chữ *liêm* rất giản dị, ngắn gọn, dễ hiểu: “*Liêm* là trong sạch, không tham lam”¹. Người đặt chữ *liêm* trong mối quan hệ thống nhất hữu cơ và biện chứng: Cần - Kiệm - Liêm - Chính. Người viết: “Chữ **LIÊM** phải đi đôi với chữ **KIỆM**. Cũng như chữ **KIỆM** phải đi đôi với chữ **CẦN**.

Có **KIỆM** mới **LIÊM** được. *Vì xa xỉ mà sinh tham lam*”².

Để mọi người hiểu rõ hơn về chữ *liêm*, Hồ Chí Minh còn đi sâu phân tích khái niệm tương phản - “bất Liêm”. Người nêu ra những biểu hiện cụ thể, đa dạng của sự bất liêm: “Tham tiền của, tham địa vị, tham danh tiếng, tham ăn ngon, sống yên đều là **BẤT LIÊM**.”

Người cán bộ, cậy quyền thế mà đục khoét dân, ăn của đút, hoặc trộm của công làm của tư.

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.6, tr.126.

Người buôn bán, mua 1 bán 10, hoặc buôn gian bán lận, chợ đen chợ đỏ, tích trữ đầu cơ.

Người có tiền, cho vay cắt cổ, bóp hầu bóp họng đồng bào.

Người cày ruộng, không ra công đào mương, mà lấy cấp nước ruộng của láng giềng.

Người làm nghề (bất cứ nghề gì) nhân lúc khó khăn mà bắt chẹt đồng bào.

Người cờ bạc, chỉ mong xoay của người làm của mình. Đều là tham lam, đều là **BẤT LIÊM**¹.

Hồ Chí Minh còn chỉ ra những điều “trái với chữ **LIÊM**”: “Dìm người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình là đạo vị (đạo là trộm).

Gặp việc phải, mà sợ khó nhọc nguy hiểm, không dám làm, là tham vật úy lạo.

Gặp giặc mà rút ra, không dám đánh, là tham sinh úy tử. Đều làm trái với chữ **LIÊM**².

Như vậy, Hồ Chí Minh có nhiều cách giải thích chữ liêm rất ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu. Ngắn gọn nhưng phải hiểu đầy đủ, có nhiều nội dung trong chữ liêm. Đó là luôn luôn tôn trọng giữ gìn của công và của dân; không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của Nhân dân. Phải trong sạch, không tham lam địa vị, tiền của, danh tiếng, sung sướng. Không ham người tâng bốc mình. Chỉ có một thứ ham là ham học, ham làm, ham tiến bộ. Hành vi trái với chữ liêm là cậy quyền thế mà đục khoét, ăn của dân, hoặc trộm của công làm của riêng. Dìm người giỏi, để giữ địa vị và danh tiếng của mình. Người nhấn mạnh, những điều bất liêm và

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.6, tr.126-127, 127.

trái với chữ liêm, đều là điều xấu hổ, có tội với nước với dân, cần phải nghiêm khắc phê phán, loại bỏ. Người viết: “Do BẤT LIÊM mà đi đến tội ác trộm cắp. Công khai hay bí mật, trực tiếp hoặc là gián tiếp, bất liêm tức là trộm cắp”¹.

Tiếp đó, Hồ Chí Minh chỉ ra giá trị của liêm. Với mỗi con người, liêm mang lại sự “quang minh chính đại” vì người liêm thì không tham lam nên không có gì mờ ám, khuất tất phải giấu giếm. Cũng vì không tham lam, không bị dục vọng làm mờ mắt nên tâm họ sáng, mà tâm có sáng thì trí mới thông, nhận thức và hành động mới sáng suốt. Người có đức liêm cũng là người có liêm sỉ, tức là biết phân biệt phải trái, đúng sai, biết hổ thẹn khi làm điều xấu, biết tự răn mình nên biết tránh điều xấu. Vì thế, càng ngày tâm họ càng sáng, trí họ càng cao. Tài đức thực sự do liêm mang lại có khả năng tự tỏa sáng, tự thu hút nên người có đức liêm sẽ tạo được uy tín và nhận được sự kính nể của những người xung quanh. Đức liêm của người cán bộ sẽ tạo lòng tin của Nhân dân vào Chính phủ, vào chế độ. Nếu cán bộ không có được tứ đức, trong đó có đức *liêm* “mà muốn được lòng dân, thì cũng như bắc giầy leo trời”². Trên quy mô dân tộc thì đức liêm cùng với cần và kiệm giúp cho dân tộc đó “giàu về vật chất, mạnh về tinh thần, là một dân tộc văn minh tiến bộ”³.

Để thực hiện chữ liêm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra những biện pháp rất cụ thể cho mọi người:

Thứ nhất, cán bộ, đảng viên phải ra sức thực hành chữ liêm: “Trước nhất là cán bộ các cơ quan, các đoàn thể, cấp cao

1, 3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127, 128.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.240.

thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm là có dịp đục khoét, có dịp ăn của đút, có dịp “dĩ công vi tư”¹. Cán bộ thực hành chữ liêm bằng những việc làm cụ thể như tuyệt đối không đem của công dùng vào việc tư; không động đến một cái kim, một sợi chỉ của dân; mua bán phải công bình; mượn cái gì phải trả tử tế, hỏng cái gì phải bồi thường². Người nhấn mạnh: “cán bộ phải thực hành chữ LIÊM trước, để làm kiểu mẫu cho dân”³. Với cán bộ, đảng viên, thực hành chữ *liêm* có ý nghĩa to lớn. Cán bộ liêm hay không liêm sẽ có tác động mạnh đến tinh thần của Nhân dân; là một trong những sức mạnh để giữ hoặc đánh mất niềm tin của Nhân dân đối với Đảng. Điều này, từ lâu, Người đã nhắc nhở: “Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến.

Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức”⁴.

Thứ hai, “cần có tuyên truyền và kiểm soát, giáo dục và pháp luật, từ trên xuống, từ dưới lên trên”⁵. Hồ Chí Minh khích lệ ý thức giác ngộ, tinh thần tự phê bình, tự giáo dục của mỗi người và vai trò của nhân dân trong cuộc đấu tranh với những điều bất liêm, trái với chữ Liêm; đồng thời, Người rất coi trọng công tác tổ chức, kiểm soát của các cấp, các ngành đối với cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện chữ liêm.

Thứ ba, coi trọng vai trò của pháp luật. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, lý tưởng chính trị và lý tưởng đạo đức là thống nhất: Đạo đức phục vụ sự nghiệp chính trị. Người cũng thống nhất giữa “đức trị” với “pháp trị”. Người đề cao đạo đức và cả

1, 3, 4, 5. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127, 127, 16, 127.

2. Xem Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.135.

cuộc đời phấn đấu cho “phần tốt ở trong mỗi con người nảy nở như hoa mùa Xuân và phần xấu bị mất dần đi”¹. Nhưng khi con người đã không liêm, làm tổn hại tới Đảng, Chính phủ, xâm phạm lợi ích của Nhân dân thì Người yêu cầu: “Pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì”².

Trước kia cũng như hiện nay, ở Việt Nam cũng như các nước trên thế giới, chống tham nhũng không thể chỉ bằng kêu gọi đạo đức suông mà phải kết hợp giáo dục đạo đức với trừng trị theo kỷ cương phép nước. Ngay từ những năm 1945 - 1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh ấn định hình phạt tội đưa và nhận hối lộ. Người ký ban hành Sắc lệnh 10 điều thưởng và 10 điều phạt xử tử, trong đó “trộm cắp của công” là một trong 10 điều xử tử. Trong hồi ký của mình, đồng chí Lê Giản, nguyên phụ trách ngành Công an từ cuối năm 1945 kể lại: Khi đồng chí được giao nhiệm vụ, Bác Hồ nhắc nhở, chú phải “thiết diện, vô tư”, tức là mặt sắt, không thiên vị, hết sức công minh. Chú làm cái nghề này mà không “thiết diện, vô tư” thì Bác sẽ “thiết diện, vô tư” đối với chú.

Tinh thần dân chủ, thượng tôn pháp luật và chủ trương công bằng pháp luật của Hồ Chí Minh hết sức sáng tỏ, sâu sắc, triệt để, văn minh.

Như vậy, *liêm* là khái niệm đạo đức Nho giáo được Hồ Chí Minh cải biên theo tinh thần mới và mang nội dung mới để phục vụ đắc lực cho việc tuyên truyền vận động cách mạng,

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.672.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.127.

giáo dục cán bộ, đảng viên, nhân dân ta vì mục tiêu cách mạng: Độc lập cho Tổ quốc, tự do cho Nhân dân, giải phóng con người và mưu cầu hạnh phúc cho mọi người. Suốt cuộc đời của Hồ Chí Minh, từ suy nghĩ, lời nói đến mọi mặt sinh hoạt và hành động - đều là tấm gương sáng ngời về đạo đức cần, kiệm, liêm, chính. Người tuyệt nhiên “không ham muốn công danh phú quý chút nào,... không dính líu gì với vòng danh lợi”¹. Người xác định rõ ràng: “phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác; thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận”². Nhân dân ta vô cùng kính phục, biết ơn và bạn bè quốc tế hết sức ngưỡng mộ tấm gương đạo đức sáng ngời vì nước vì dân của Người.

Mặc dù đã 70 năm trôi qua, nhưng những quan điểm về chữ liêm mà Hồ Chí Minh nêu trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* vẫn còn nguyên giá trị, giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân có lối sống trong sáng, tiết kiệm, xây dựng tính cộng đồng, lòng tự trọng, tự tôn và tự hào dân tộc một cách đúng đắn.

Thực tiễn cách mạng sinh động đã khẳng định rằng, thực hành đức liêm theo tư tưởng của Hồ Chí Minh đã đi vào nếp nghĩ, thói quen, phong cách, lối sống của đa số cán bộ, đảng viên; đồng thời, cũng là tiêu chuẩn phấn đấu, tiêu chí để phân loại, đánh giá chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của mỗi người.

Song, bên cạnh những tấm gương tiêu biểu, vẫn có không ít cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất về chính trị, tư tưởng,

1, 2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.4, tr.187.

về đạo đức, lối sống, mà biểu hiện của nó là bất liêm. Vì bất liêm mà tham ô, tham nhũng đã trở thành “quốc nạn”, “quốc sỉ”. Đây là một lực cản của tiến bộ xã hội; là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng, làm giảm hiệu lực quản lý của Nhà nước, làm vẩn đục đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, điều mà toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang dày công vun đắp. Vì vậy, hơn lúc nào hết, hiện nay toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta phải ra sức thực hành chữ *liêm*.

Trước hết, Chính phủ phải thi hành một nền chính trị liêm khiết. Đảng lãnh đạo và những cán bộ, đảng viên của Đảng phải là hiện thân của trí tuệ, danh dự và lương tâm của thời đại. Vì vậy, chúng ta phải quán triệt trong thực tế tư tưởng và cách làm của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong *Di chúc*, Người đã dặn lại: “Đảng ta là một đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đày tớ thật trung thành của nhân dân”¹. Ở thời điểm hiện nay, cần phải thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả chiến lược quốc gia chống tham nhũng mà Đại hội XII của Đảng đã đề ra như khẩn trương hoàn thiện cơ chế, chính sách, luật pháp... sao cho chặt chẽ, đồng bộ, không còn kẽ hở cho tham nhũng lợi dụng luôn lách. Cần thực hiện nghiêm Luật phòng, chống tham nhũng đã được Quốc hội khóa XIV thông qua vào tháng 8/2018. Đồng thời, cần học tập kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng có hiệu quả của các nước như Xingapo, Trung Quốc, Hàn Quốc...

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.611-612.

Thứ hai, mỗi cán bộ, đảng viên và các tổ chức đảng phải không ngừng học tập để nhận thức sâu sắc những nội dung cơ bản và những giá trị to lớn của đức Liêm mà Hồ Chí Minh đã nêu; làm cho những giá trị đạo đức đó thật sự thấm sâu vào từng cán bộ, đảng viên, trở thành nền tảng đạo đức của toàn Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải tự mình thấy rõ ý nghĩa và tầm quan trọng của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với công tác đấu tranh chống suy thoái về đạo đức, lối sống trong Đảng hiện nay. Đưa cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình hành động thực hiện nghị quyết của Đảng và các cấp ủy, trở thành nội dung sinh hoạt thường xuyên của chi bộ; gắn với việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, xây dựng hệ giá trị văn hóa, đạo đức và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp đủ đức, đủ tài. Sự tha hóa của chính quyền sẽ đến độ đỉnh điểm nếu những người bảo vệ pháp luật lại là những người phạm luật, phá luật. Vì thế, Hồ Chí Minh đã yêu cầu cán bộ thanh tra, tư pháp phải “chí công vô tư, không thiên vị, không thành kiến”¹, có tinh thần “*phụng công, thủ pháp*”². Bên cạnh các cơ quan thanh tra chuyên trách thì Nhà nước cũng phải tạo cơ chế để Nhân dân tích cực và yên tâm thực hiện vai trò giám sát của mình.

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.14, tr.364.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.473.

Thứ tư, sinh thời Hồ Chí Minh chỉ rõ, một trong những nguồn gốc của “quan tham” là do “dân dại”. Nếu dân hiểu biết, không chịu đút lót thì “quan” dù không liêm cũng phải hóa ra liêm. Vì vậy, cần phải nâng cao dân trí để dân biết quyền hạn của mình, biết kiểm soát cán bộ, để giúp cán bộ thực hiện chữ liêm. Đồng thời, pháp luật phải thẳng tay trừng trị những kẻ bất liêm, bất kỳ kẻ ấy ở địa vị nào, làm nghề nghiệp gì.

Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh là một văn kiện có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Nội dung đức liêm trong tác phẩm là vũ khí lý luận, vũ khí tinh thần sắc bén của các thế hệ cán bộ cách mạng. Nó đã góp phần không nhỏ vào việc khắc phục những khuyết điểm, sai lầm về mặt đạo đức cho cán bộ, đảng viên nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Cho đến nay, những quan điểm về chữ liêm trong tác phẩm vẫn còn nguyên giá trị và mang ý nghĩa thực tiễn to lớn trong cuộc đấu tranh chống suy thoái về đạo đức, lối sống trong toàn Đảng. Để xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh thì việc nâng cao đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống mọi biểu hiện của tình trạng quan liêu, tham nhũng là nhiệm vụ cấp bách đòi hỏi sự nỗ lực của mọi cán bộ, đảng viên và sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
- 70 năm tác phẩm <i>Cần kiệm liêm chính</i> của Chủ tịch Hồ Chí Minh - giá trị lý luận và thực tiễn (<i>Báo cáo đề dẫn</i>)	
<i>PGS.TS. Lê Quốc Lý</i>	7
- Giá trị trường tồn của tác phẩm <i>Cần kiệm liêm chính</i> của Chủ tịch Hồ Chí Minh	
<i>PGS.TS. Lê Quốc Lý</i>	16
- Giá trị thời đại của tác phẩm <i>Cần kiệm liêm chính</i> đối với việc xây dựng đạo đức mới hiện nay	
<i>GS.TS. Hoàng Chí Bảo</i>	25
- Hoàn cảnh và tiến trình ra đời của tác phẩm <i>Cần kiệm liêm chính</i>	
<i>PGS.TS. Phạm Hồng Chương</i>	42
- Tư cách người cán bộ, đảng viên trong tác phẩm <i>Cần kiệm liêm chính</i> và ý nghĩa trong công tác xây dựng Đảng hiện nay	
<i>PGS.TS. Doãn Thị Chín</i>	49
- Vận dụng tư tưởng đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh về “cần, kiệm, liêm, chính” để xây dựng chuẩn mực người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn hiện nay	
<i>Nguyễn Văn Công</i>	61

- Từ khuyết điểm của cán bộ, đảng viên trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* đến những căn bệnh tiêu cực trong Đảng hiện nay
PGS.TS. Nguyễn Thị Kim Dung 73
- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* nội dung và giá trị
ThS. Ngô Xuân Dương 84
- Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về *cần, kiệm, liêm, chính* ở Bảo tàng Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay
TS. Vũ Mạnh Hà 92
- Thực hiện liêm, chính đối với cán bộ, đảng viên trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh
ThS. Lê Thị Hằng 104
- Những bài học rút ra từ tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với công tác xây dựng đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên hiện nay
ThS. Nguyễn Tuyết Hạnh 117
- Công an nhân dân thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đối với tự mình, phải cần, kiệm, liêm, chính”
Đại tá, PGS.TS. Đinh Ngọc Hoa 126
- Từ chữ *liêm* trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh đến phòng, chống sự suy thoái về đạo đức trong cán bộ, đảng viên hiện nay
TS. Lê Thị Thu Hồng
ThS. Bùi Thị Hương 137

- Cán bộ, đảng viên Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh học tập và thực hành theo tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong điều kiện hiện nay
PGS.TS. Hoàng Phúc Lâm 148
- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* với việc đấu tranh chống những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên hiện nay
PGS.TS. Lê Văn Lợi 158
- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị
TS. Văn Thị Thanh Mai 169
- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* với công cuộc kháng chiến, kiến quốc của dân tộc
TS. Đặng Kim Oanh
ThS. Đặng Thị An 182
- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* với con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc
PGS.TS. Bùi Đình Phong 199
- Giá trị lý luận của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*
GS.TS. Trần Văn Phòng 210
- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh với việc giáo dục, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên hiện nay
PGS.TS. Lý Việt Quang 221
- Thực hành cần, kiệm, liêm, chính - nền tảng quan trọng trong xây dựng đời sống mới, xã hội mới theo tư tưởng Hồ Chí Minh
TS. Đinh Ngọc Quý
ThS. Bùi Thị Phương Mai 230

- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Hồ Chí Minh - giá trị lý luận và thực tiễn trong đấu tranh ngăn chặn sự suy thoái về đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên hiện nay

PGS.TS. Vũ Thanh Sơn
PGS.TS. Lê Thanh Tâm

239

- Cần, kiệm, liêm, chính - nền tảng của Đời sống mới trong tư tưởng Hồ Chí Minh và công cuộc đổi mới ở nước ta hiện nay

TS. Đặng Văn Thái

252

- Tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* với việc xây dựng phong cách làm việc của cán bộ, đảng viên hiện nay

PGS.TS. Nguyễn Thế Thắng

259

- Quan điểm của Hồ Chí Minh về *cần, kiệm, liêm, chính* và vận dụng vào hoàn cảnh hiện nay

GS.TS. Mạch Quang Thắng

270

- Quân đội nhân dân Việt Nam học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*

Thiếu tướng, PGS.TS. Nguyễn Văn Thế

282

- Giá trị thực tiễn của tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay

PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

292

- Về mối quan hệ giữa *cần, kiệm, liêm, chính* và *Thi đua ái quốc* theo tư tưởng Hồ Chí Minh

PGS.TS. Đỗ Xuân Tuất

304

- Quan điểm của Hồ Chí Minh về các chuẩn mực đạo đức: cần, kiệm, liêm, chính

PGS.TS. Trần Minh Trường

313
- Xây dựng đức liêm của người cán bộ, đảng viên hiện nay theo quan điểm của Hồ Chí Minh trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính*

PGS.TS. Nguyễn Xuân Trung

323
- Chữ Liêm trong tác phẩm *Cần kiệm liêm chính* của Chủ tịch Hồ Chí Minh

TS. Nguyễn Thị Lương Uyên

332